



BỘ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 28 tháng 08 năm 2026

**BẢN TỔNG HỢP Ý KIẾN, TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN GÓP
Ý, Ý KIẾN PHẢN BIỆN XÃ HỘI ĐỐI VỚI DỰ ÁN LUẬT SỬA ĐỔI, BỔ
SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA LUẬT ĐIỆN LỰC**

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Công Thương đã tổ chức lấy ý kiến, tham vấn/phản biện xã hội đối với hồ sơ dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực số 61/2024/QH15.

1. Tổng số cơ quan, tổ chức, cá nhân đã gửi xin ý kiến, tham vấn/góp ý, phản biện xã hội là 138 và nhận được 111 văn bản góp ý.

Cụ thể: 01 văn bản của Ủy ban MTTQ;

- 23 Đoàn Đại biểu Quốc hội;
- 14 văn bản của Bộ, cơ quan ngang bộ;
- 32 văn bản của cơ quan cấp tỉnh;
- 18 văn bản của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Công Thương;
- 17 văn bản của các hiệp hội, doanh nghiệp hoạt động điện lực;
- 06 văn bản góp ý của tổ chức không thuộc danh sách gửi lấy ý kiến.

2. Kết quả cụ thể như sau:

Trên cơ sở ý kiến của các cơ quan, tổ chức, cá nhân, Bộ Công Thương đã tổng hợp đầy đủ các ý kiến góp ý và giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý tại 03 Bảng (ý kiến bằng văn bản và ý kiến tại Hội thảo) như sau:

Bảng 1. Bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình của 34 Đoàn Đại biểu Quốc hội

Trong đó: có 23 đơn vị có ý kiến thống nhất với hồ sơ dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực gồm: Đoàn ĐBQH tỉnh Sơn La; Đoàn ĐBQH tỉnh Đồng Nai; Đoàn ĐBQH tỉnh Tây Ninh; Đoàn ĐBQH tỉnh Cà Mau; Đoàn ĐBQH tỉnh Lạng Sơn; Đoàn ĐBQH tỉnh Vĩnh Long; Đoàn ĐBQH tỉnh Điện Biên; Đoàn ĐBQH tỉnh Cao Bằng; Đoàn ĐBQH tỉnh Ninh Bình; Đoàn ĐBQH tỉnh Gia Lai; Đoàn ĐBQH tỉnh Tuyên Quang; Đoàn ĐBQH tỉnh Quảng Ngãi; Đoàn ĐBQH thành phố Hà Nội; Đoàn ĐBQH tỉnh Lào Cai; Đoàn ĐBQH tỉnh Khánh Hòa; Đoàn ĐBQH tỉnh An Giang; Đoàn ĐBQH tỉnh Đắk Lắk; Đoàn ĐBQH tỉnh Bắc Ninh; Đoàn ĐBQH thành phố Cần Thơ; Đoàn ĐBQH tỉnh Thanh Hóa; Đoàn ĐBQH tỉnh Quảng Trị; Đoàn ĐBQH Hải Phòng; Đoàn ĐBQH thành phố Hồ Chí Minh; có 0 đơn vị không có ý kiến đối với hồ sơ dự thảo Luật sửa

đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực.

Các ý kiến chi tiết được tổng hợp tại Bảng 1 sau đây.

Bảng 2. Bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình các Bộ, cơ quan ngang bộ, ý kiến phản biện xã hội của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam

Trong đó: có 14 đơn vị có ý kiến thống nhất với hồ sơ dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực gồm: Bộ Y tế; Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch; Bộ Quốc phòng; Bộ Nông nghiệp và Môi trường; Bộ Nội vụ; MTTQ; Bộ Ngoại giao; Bộ Xây dựng; Bộ Dân tộc và Tôn giáo; Bộ Công an; Bộ Khoa học và Công nghệ; Thanh tra Chính phủ; Bộ Tư pháp; Bộ Tài chính. Có 01 đơn vị không có ý kiến đối với hồ sơ dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực gồm: Ngân hàng nhà nước Việt Nam.

Các ý kiến chi tiết được tổng hợp tại Bảng 2 sau đây.

Bảng 3. Bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình các Sở Công Thương, Hiệp hội, các Tập đoàn, công ty, đơn vị điện lực và các đơn vị thuộc Bộ

Trong đó: có 63 đơn vị có ý kiến thống nhất với hồ sơ dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực gồm: Hội điện lực Việt Nam; Hội Bảo vệ người tiêu dùng; Tổng công ty Điện lực thành phố Hồ Chí Minh (EVNHCMC); Tổng công ty điện lực Miền Trung (EVNCPC); Tổng công ty phát điện 3 (GENCO3); Tổng công ty phát điện 2 (GENCO2); Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN); Hội đồng năng lượng gió toàn cầu (CIP); Tổng công ty Điện lực dầu khí Việt Nam (PV Power); Tập đoàn Công nghiệp than khoáng sản Việt Nam (TKV); Tập đoàn công nghiệp - năng lượng Quốc gia Việt Nam (PVN); Công ty cổ phần tư vấn xây dựng điện 1 (PECC1); Tổng công ty điện lực Miền Bắc (EVNNPC); Tổng công ty điện lực thành phố Hà Nội (EVNHANOI); Hội Dầu khí Việt Nam; Tổng công ty truyền tải điện quốc gia (NPT); Công ty CP Thủy điện Cần Đơn; Tập đoàn Marubeni; Liên minh Năng lượng sạch châu Á – ACEC; Công ty Cp Đầu tư Thủy điện Đức Bảo; Công ty cổ phần hạ tầng viễn thông CMC (CMC); SCT tỉnh Thái Nguyên; SCT tỉnh Quảng Ngãi; SCT tỉnh Cà Mau; SCT tỉnh Hà Tĩnh; SCT tỉnh Gia Lai; SCT thành phố Hà Nội; SCT tỉnh Tuyên Quang; SCT tỉnh Hưng Yên; UBND tỉnh Điện Biên; UBND tỉnh Sơn La, UBND tỉnh Ninh Bình, UBND tỉnh Lạng Sơn; SCT thành phố Hải Phòng; UBND tỉnh Đắk Lắk; SCT thành phố Cần Thơ; SCT tỉnh Lâm Đồng; SCT tỉnh Đồng Tháp; UBND tỉnh Quảng Trị; SCT tỉnh Nghệ An; UBND thành phố Huế; UBND tỉnh Cao Bằng; SCT tỉnh Phú Thọ; SCT tỉnh Quảng Ninh; SCT tỉnh Khánh Hòa; SCT tỉnh Vĩnh Long; SCT tỉnh Bắc Ninh; SCT Thanh Hóa; UBND tỉnh An Giang; SCT tỉnh Lai Châu; UBND tỉnh Lào Cai; Vụ Dầu khí và than; Công ty TNHH MTV vận hành hệ thống điện và thị trường điện quốc gia (NSMO); Cục Đổi mới sáng tạo; Chuyển đổi xanh và Khuyến công; Văn phòng Bộ; Ủy ban cạnh tranh Quốc gia; Vụ Chính sách thương mại Đa biên; Văn phòng Ban chỉ đạo nhà nước các dự án ngành năng lượng; Viện Năng lượng; Vụ Tổ chức cán bộ; Vụ phát triển thị trường nước ngoài; Vụ Pháp chế. Có 10 đơn vị không có ý kiến đối với hồ sơ dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực gồm: Công ty TNHH MTV Thí nghiệm điện miền Trung; Công ty TNHH MTV Thí nghiệm điện miền Bắc; SCT tỉnh

Đồng Nai; Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số; Cục Xúc tiến thương mại; Cục Hóa chất; Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước; Cục Phòng vệ thương mại; Cục Xuất nhập khẩu; SCT thành phố Hồ Chí Minh.

Các ý kiến chi tiết được tổng hợp tại Bảng 3 sau đây.

BẢNG 1: BẢN TỔNG HỢP Ý KIẾN, TIẾP THU, GIẢI TRÌNH 34 ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI (ĐBQH)

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	1. Có 23 đơn vị có ý kiến thống nhất với hồ sơ dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực gồm: Đoàn ĐBQH tỉnh Sơn La; Đoàn ĐBQH tỉnh Đồng Nai; Đoàn ĐBQH tỉnh Tây Ninh; Đoàn ĐBQH tỉnh Cà Mau; Đoàn ĐBQH tỉnh Lạng Sơn; Đoàn ĐBQH tỉnh Vĩnh Long; Đoàn ĐBQH tỉnh Điện Biên; Đoàn ĐBQH tỉnh Cao Bằng; Đoàn ĐBQH tỉnh Ninh Bình; Đoàn ĐBQH tỉnh Gia Lai; Đoàn ĐBQH tỉnh Tuyên Quang; Đoàn ĐBQH tỉnh Lào Cai; Đoàn ĐBQH tỉnh Khánh Hòa; Đoàn ĐBQH tỉnh An Giang; Đoàn ĐBQH tỉnh Đắk Lắk; Đoàn ĐBQH tỉnh Bắc Ninh; Đoàn ĐBQH thành phố Cần Thơ; Đoàn ĐBQH tỉnh Thanh Hóa; Đoàn ĐBQH tỉnh Quảng Trị; Đoàn ĐBQH Hải Phòng; Đoàn ĐBQH thành phố Hồ Chí Minh. 2. Có 0 đơn vị không có ý kiến đối với hồ sơ dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực.			
I	Góp ý chung			
1.	Dự thảo luật	Đoàn ĐBQH tỉnh Sơn La	Tiếp tục rà soát các quy định của dự thảo luật bảo đảm thống nhất trong hệ thống pháp luật, các luật chuyên ngành và các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên	Tiếp thu ý kiến, Bộ Công Thương đã rà soát để bảo đảm thống nhất giữa quy định của các Luật chuyên ngành và điều ước quốc tế có liên quan.
2.	Dự thảo luật	Đoàn ĐBQH tỉnh Cao Bằng	Bổ sung quy định mang tính nguyên tắc về việc chia sẻ thông tin, dữ liệu trong lĩnh vực điện lực. Đặc biệt, đối với các dữ liệu thuộc danh mục dữ liệu quan trọng hoặc dữ liệu ảnh hưởng đến an ninh năng lượng quốc gia khi thực hiện hợp tác đầu tư tài chính với đối tác nước ngoài.	Nội dung về “thông tin, dữ liệu trong lĩnh vực điện lực” đã được ban hành tại Chương III, Nghị định 56/2025/NĐ-CP ngày 03/3/2025. Đối với nội dung “các dữ liệu thuộc danh mục dữ liệu quan trọng hoặc dữ liệu ảnh hưởng đến an ninh năng lượng quốc gia khi thực hiện hợp tác đầu tư tài chính với đối tác nước ngoài”, Bộ Công Thương sẽ đề xuất sửa đổi, bổ sung tại Chương III Nghị định 56/2025/NĐ-CP.
3.	Dự thảo Luật	Đoàn ĐBQH thành phố Hà Nội	Cần đồng bộ với Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Xây dựng, Luật Giá, Luật PPP và Luật Thuế giá trị gia tăng, hạn chế tối đa khả	Tiếp thu ý kiến, đã rà soát, hiệu chỉnh quy định tại dự thảo để đồng bộ, không mâu thuẫn với Luật Quy hoạch, Luật

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p>năng chồng chéo, mâu thuẫn trong quá trình tổ chức thực hiện.</p> <p>Đồng thời, xem xét nghiên cứu, rà soát bổ sung các Điều, Khoản quy định về:</p> <ul style="list-style-type: none"> - An ninh năng lượng để kiểm soát các thành phần kinh tế ngoài nhà nước đầu tư xây dựng, tham gia truyền tải điện và tham gia thị trường điện. - Quản lý dữ liệu liên quan đến điện lực vì thị trường điện cạnh tranh cần dữ liệu minh bạch, công khai. - Bảo vệ người tiêu dùng điện sau khi xóa bỏ bù chéo. - Phát triển hệ thống lưu trữ điện. <p>Việc rà soát cần bảo đảm sự thống nhất với hệ thống quy hoạch quốc gia, thẩm quyền và thủ tục đầu tư – xây dựng công trình điện, cơ chế quản lý giá điện, PPP và chính sách thuế nhằm bảo đảm tính minh bạch, ổn định trong thực tiễn.</p> <p>Khung pháp lý mới đồng thời cần thúc đẩy phát triển năng lượng tái tạo và các mô hình điện linh hoạt, làm rõ cơ chế phối hợp trung ương – địa phương và bảo đảm hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, doanh nghiệp và người tiêu dùng.</p>	<p>Đầu tư, Luật Xây dựng.</p> <p>Đối với một số nội dung có tính đặc thù khác với các quy định pháp luật hiện hành, dự thảo đã bổ sung các quy định đặc thù áp dụng theo Luật Điện lực tại Điều 3 áp dụng Luật.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Về vấn đề an ninh năng lượng để kiểm soát các thành phần kinh tế ngoài nhà nước đầu tư xây dựng, tham gia truyền tải điện: Các thành phần kinh tế ngoài nhà nước đầu tư xây dựng, tham gia truyền tải điện cũng như doanh nghiệp nhà nước đều phải tuân thủ quy định pháp luật về đầu tư, xây dựng, điện lực. <p>Đối với pháp luật về điện lực đã quy định nhà nước độc quyền trong hoạt động điều độ hệ thống điện quốc gia (điểm a khoản 2 Điều 5), Đơn vị truyền tải phải tuân thủ các quy định về vận hành, điều độ (Điều 53), quyền và trách nhiệm của đơn vị truyền tải (Điều 60) và các quy định khác có liên quan (Chương VI, Chương VIII) để bảo đảm an ninh năng lượng. Vấn đề về việc kiểm soát các thành phần kinh tế ngoài nhà nước tham gia thị trường điện, phát triển thị trường điện là chủ trương lớn của Đảng</p>

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				<p>và Nhà nước, để thị trường vận hành ngày càng hiệu quả, Luật Điện lực quy định không cấm các thành phần kinh tế ngoài nhà nước tham gia thị trường, khi tham gia các đối tượng tham gia cần tuân thủ các quy định pháp luật Việt Nam, quy định thị trường điện và các nguyên tắc chung quy định tại Luật Điện lực.</p> <p>- Đối với vấn đề về “Quản lý dữ liệu liên quan đến điện lực vì thị trường điện cạnh tranh cần dữ liệu minh bạch, công khai”, các yêu cầu về quản lý dữ liệu đã được quy định chi tiết, hướng dẫn tại các Văn bản dưới Luật. Luật Điện lực chỉ quy định nguyên tắc vận hành bảo đảm công bằng, công khai, minh bạch và không phân biệt đối xử.</p> <p>- Đối với vấn đề “Bảo vệ người tiêu dùng điện sau khi xóa bỏ bù chéo”: Theo quy định tại Luật giá, các quy định về giá điện được quy định tại pháp luật về điện lực. Hiện tại vẫn còn tình trạng bù chéo giá điện nếu so về chi phí cung cấp điện đến cùng 1 cấp điện áp. Chính sách, cơ chế để xóa bỏ bù chéo sẽ được nghiên cứu cụ thể, bảo đảm giá điện phản ánh</p>

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				<p>chi phí cung cấp điện và định hướng tại Nghị quyết số 70-NQ/TW là sử dụng các công cụ thị trường và thực hiện hiệu quả chính sách an sinh xã hội.</p> <p>- Về phát triển hệ thống lưu trữ điện: Luật Điện lực 2024 đã có các quy định về phát triển hệ thống lưu trữ điện (Điều 20, Điều 22). Dự thảo Luật đã bổ sung (khoản 5 Điều 10 Luật Điện lực 2024) một số đối tượng hệ thống lưu trữ điện tác động nhỏ không xét trong phạm vi quy hoạch điện để khuyến khích đầu tư xây dựng.</p>
4.	Dự thảo luật (Căn cứ)	Đoàn ĐBQH tỉnh Khánh Hòa; Đoàn ĐBQH thành phố Cần Thơ	Sửa đổi căn cứ thành “Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 203/2025/QH15” để đúng với Mẫu số 03 Phụ lục II Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ.	Tiếp thu, Bộ Công Thương đã hiệu chỉnh vào dự thảo Luật.
5.	Dự thảo Tờ trình	Đoàn ĐBQH Hải Phòng	Đề nghị làm rõ hơn nữa trong Dự thảo Tờ trình về tác động tiêu cực nếu không sửa đổi ngay các quy định về thẩm quyền thẩm định để tăng tính thuyết phục cho sự cần thiết ban hành Luật;	<p>- Nội dung quy hoạch, đầu tư dự án điện cấp bách tại Dự thảo không sửa đổi về thẩm quyền đã được quy định tại Luật Điện lực 2024.</p> <p>- Liên quan đến thẩm quyền cấp Giấy phép hoạt động điện lực, nội dung tại dự thảo Luật không thay đổi so với quy</p>

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				<p>định tại Luật Điện lực năm 2024.</p> <p>- Đối với công trình đập, hồ chứa thủy điện trên địa bàn từ 02 tỉnh trở lên khó khăn trong việc áp dụng thực hiện, có nhiều cách hiểu khác nhau: (i) UBND tỉnh nào thực hiện; (ii) Mỗi tỉnh phê duyệt theo thẩm quyền quản lý phạm vi đập, hồ chứa thuộc địa bàn? (iii) 1 tỉnh chủ trì phê duyệt phương án sau khi lấy ý kiến thống nhất của các tỉnh liên quan? Nội dung này Bộ Công Thương đề xuất giao thẩm quyền thẩm định, phê duyệt cho Ủy ban nhân dân tỉnh nơi đặt nhà máy thủy điện thực hiện.</p> <p>- Đối với thẩm định, phê duyệt điều chỉnh Quy trình vận hành hồ chứa thủy điện quan trọng đặc biệt, trên địa bàn từ 02 tỉnh trở lên: làm rõ thẩm quyền của cơ quan có thẩm quyền việc các nội dung trên, Bộ Công Thương đã bổ sung đầy đủ các đánh giá tác động tiêu cực trong Dự thảo Tờ trình.</p>
6.	Dự thảo Tờ trình	Đoàn ĐBQH Hải Phòng	Đề nghị bổ sung số liệu thống kê về các dự án lưới điện đang bị đình trệ do vướng mắc thủ tục thẩm định giữa Bộ Công Thương và cơ quan chuyên môn về xây dựng để tăng tính thuyết phục hơn.	Công tác thẩm định BCNCKT, Thiết kế xây dựng các dự án lưới điện thuộc hoạt động quản lý nhà nước về xây dựng không có vướng mắc thủ tục thẩm định BCNCKT, TKXD giữa Bộ Công

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				<p>Thương và cơ quan chuyên môn về xây dựng. Thời gian thực hiện thẩm định bảo đảm tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật về xây dựng.</p> <p>Ngoài ra, từ 12/6/2025, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 144/2025/NĐ-CP phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng thì công tác thẩm định BCNCKT, TKXD đã được phân cấp chủ yếu cho cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc UBND cấp tỉnh thực hiện.</p>
7.	Dự thảo tờ trình	Đoàn ĐBQH tỉnh Điện Biên	Bổ sung cơ sở chính trị, pháp lý, cơ sở thực tiễn đối với đề xuất giá bán lẻ điện (Quy định tại điểm a khoản 2 Điều 52) được tính toán bao gồm cả chi phí chưa được tính toán, bù đắp đầy đủ trong giá bán lẻ điện bình quân trước đây trong dự thảo Tờ trình.	Bộ Công Thương giải trình như sau: Dự thảo Luật hiện nay được hiệu chỉnh lại theo hướng không đề xuất sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 2 Điều 52. Do đó, không bổ sung cơ sở chính trị, pháp lý, cơ sở thực tiễn vào dự thảo Tờ trình dự án Luật. Ngoài ra, dự thảo Tờ trình có bổ sung nội dung về thực tế trong thời gian qua giá bán điện thực hiện theo cơ chế thị trường có sự điều tiết giá của Nhà nước phù hợp với cấp độ thị trường điện cạnh tranh tuy nhiên có thời điểm chưa thực hiện điều chỉnh kịp thời do để bảo đảm kinh tế vĩ mô và thực hiện các cân đối lớn của nền kinh tế. Vì vậy, cần thiết

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				bổ sung trong chính sách giá của dự thảo luật đối với trường hợp giá bán lẻ điện chưa kịp điều chỉnh để bảo đảm ổn định kinh tế vĩ mô, an sinh xã hội thì Nhà nước có cơ chế bù đắp chi phí và lợi nhuận hợp lý.
8.	Dự thảo báo cáo thuyết minh chính sách	Đoàn ĐBQH tỉnh Điện Biên	Bổ sung đánh giá tác động đối với chính sách về giá bán lẻ điện trong dự thảo Báo cáo thuyết minh chính sách	Tiếp thu ý kiến và giải trình như sau: Việc sửa đổi, bổ sung các nội dung có liên quan đến tính toán chi phí phục vụ trực tiếp cho việc sản xuất, cung ứng điện của đơn vị điện lực nhằm tạo thuận lợi cho doanh nghiệp thu hồi đủ các chi phí hợp lý, hợp lệ trong quá trình sản xuất kinh doanh điện; bảo đảm mục tiêu các chi phí tính toán trong giá bán lẻ điện được rõ ràng, công khai, minh bạch, khả thi và đầy đủ cơ sở pháp lý trong quá trình thực hiện, trong đó có những chi phí phát sinh do nguyên nhân khách quan mà đơn vị điện lực không có khả năng kiểm soát nhưng chưa được tính toán đầy đủ trong giá điện. Do đó, việc phân bổ khoản chi phí này vào phương án giá bán lẻ điện trong thời gian tới sẽ được cân nhắc việc phân bổ toàn bộ hoặc phân bổ một phần. Theo đó, việc điều chỉnh giá bán lẻ điện sẽ

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				<p>được xem xét phù hợp với tình hình phát triển kinh tế tại từng thời điểm, mức điều chỉnh sẽ được xem xét ở mức phù hợp. Mặt khác, việc điều hành giá điện thường được Chính phủ, các Bộ ngành chỉ đạo không giật cục, có lộ trình, ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội, việc điều chỉnh giá bán lẻ điện thường được thực hiện với biên độ nhỏ, điều này nhằm bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của các đơn vị điện lực.</p>
9.	Dự thảo Báo cáo tổng kết	Đoàn ĐBQH Hải Phòng	<p>Cần bổ sung phần đánh giá tác động của việc sáp nhập Bộ đối với các thủ tục hành chính chuyên ngành điện đầy đủ hơn; đồng thời cần phân tích kỹ hơn lộ trình chuyển giao nhân lực và hạ tầng dữ liệu quản lý điện lực khi thực hiện sáp nhập các Bộ để tránh gián đoạn trong việc cấp phép hoạt động điện lực.</p>	<p>Theo quy định hiện hành, thẩm quyền cấp giấy phép hoạt động điện lực do Bộ Công Thương và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện theo quy định. Do đó, việc sáp nhập các Bộ sẽ không ảnh hưởng và gây gián đoạn việc cấp phép hoạt động điện lực. Ngoài ra, tại dự thảo Luật đang sửa đổi, bổ sung quy định về việc cấp giấy phép hoạt động điện lực theo hướng phù hợp với việc vận hành chính quyền địa phương 2 cấp; cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính để tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức tham gia và duy trì hoạt động điện lực.</p> <p>Theo quy định hiện hành, thẩm quyền thẩm định, phê duyệt, phê duyệt điều</p>

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				<p>chính: Quy trình vận hành (QTVH) hồ chứa thủy điện, phương án ứng phó (PAUP) tình huống khẩn cấp, phương án bảo vệ (PABV) đập, hồ chứa thủy điện đối với các công trình thủy điện do Bộ Công Thương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện theo quy định. Do đó, việc sáp nhập các Bộ sẽ không ảnh hưởng và gây gián đoạn việc thẩm định, phê duyệt, phê duyệt điều chỉnh: QTVH hồ chứa thủy điện, PAUP tình huống khẩn cấp, PABV đập, hồ chứa thủy điện đối với các công trình thủy điện. Bên cạnh đó, tại dự thảo Luật đang sửa đổi, bổ sung đã phân cấp tiếp nội dung PABV đập, hồ chứa thủy điện đối với các công trình thủy điện về UBND cấp tỉnh thực hiện (đã phân cấp từ ngày 01/7/2025 theo Nghị định số 146/2025/NĐ-CP) theo hướng phù hợp với việc vận hành chính quyền địa phương 2 cấp. Ngoài ra, hoạt động kiểm định an toàn kỹ thuật thiết bị, dụng cụ điện đã được phân cấp về UBND cấp tỉnh thực hiện cấp Giấy chứng nhận từ ngày 01/7/2025 (theo Nghị định số 146/2025/NĐ-CP, Thông tư số 38/2025/TT-BCT); tuy nhiên, theo</p>

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				Luật Đầu tư số 143/2025/QH15, Luật số 70/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật, Luật số 78/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa, Nghị định số 22/2026/NĐ-CP...đối với hoạt động kiểm định không phải là ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện và tại dự thảo Luật Điện lực sửa đổi, bổ sung đang cắt giảm thủ tục hành chính đối với hoạt động kiểm định an toàn kỹ thuật thiết bị, dụng cụ điện và thay vào đó, đối với thiết bị, dụng cụ điện phải được thực hiện bởi tổ chức thử nghiệm chất lượng sản phẩm, hàng hóa theo quy định của pháp luật về tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật.
10.	Dự thảo báo cáo tổng kết thi hành Luật Điện lực	Đoàn ĐBQH thành phố Hà Nội	<p>Đề nghị bổ sung vào mục 3.II nội dung “<i>Về trách nhiệm của bên sử dụng điện mới khi thay thông tin trong hợp đồng mua bán điện</i>”.</p> <p>Cần quy định cụ thể về trách nhiệm của chủ thể sử dụng điện khi thay đổi thông tin hoặc thay đổi chủ thể tại địa điểm sử dụng điện, theo hướng bắt buộc thông báo cho bên bán điện và xác định rõ trách nhiệm đối với hệ</p>	Nội dung đề nghị bổ sung quy định về trách nhiệm của bên sử dụng điện mới khi thay đổi thông tin hoặc thay đổi chủ thể tại địa điểm sử dụng điện, bao gồm nghĩa vụ thông báo cho bên bán điện và xác định trách nhiệm đối với hệ thống đo đếm, sản lượng điện tiêu thụ kể từ thời điểm tiếp nhận, là các nội dung mang tính quy trình, nghiệp vụ thực hiện

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			thống đo đếm và sản lượng điện tiêu thụ kể từ thời điểm tiếp nhận.	<p>hợp đồng mua bán điện và quản lý đo đếm điện năng.</p> <p>Việc quy định chi tiết các nội dung nêu trên trong Luật là không phù hợp với định hướng xây dựng Luật theo hướng quy định khung, đồng thời có thể làm giảm tính linh hoạt trong tổ chức thực hiện, đặc biệt trong bối cảnh hệ thống đo đếm và phương thức quản lý khách hàng sử dụng điện đang tiếp tục được hoàn thiện, hiện đại hóa.</p> <p>Đồng thời, tại khoản 3 Điều 44 Luật Điện lực năm 2024 quy định Hợp đồng mua bán điện phục vụ mục đích sinh hoạt phải có các nội dung chính sau đây:</p> <p><i>“a) Thông tin của các bên trong hợp đồng bao gồm: tên, địa chỉ, số điện thoại, phương thức liên hệ khác (nếu có);....;</i></p> <p><i>l) Nội dung khác do hai bên thỏa thuận.”</i></p> <p>Vì vậy 2 bên mua và bán điện có thể thỏa thuận trách nhiệm thông báo cho bên còn lại khi thay đổi thông tin; việc này cũng phù hợp với quy định về nội dung chính của hợp đồng mua bán điện phục vụ mục đích sinh hoạt tại khoản 3 Điều 44 Luật Điện lực năm 2024.</p>

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
11.	Bản đánh giá thủ tục hành chính	Đoàn ĐBQH Hải Phòng	Đề nghị cần lượng hóa chi phí tuân thủ thủ tục hành chính cho doanh nghiệp khi chuyển thẩm quyền từ Trung ương về cấp tỉnh để chứng minh hiệu quả giảm chi phí.	<p>Theo quy định hiện nay tại Thông tư 106/2020/TT-BTC ngày 08/12/2020 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực, mức thu phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực do cơ quan Trung ương thực hiện đối với lĩnh vực phát điện (điển hình) từ 10.600.000 đồng đến 28.800.000 đồng (tăng dần theo mức quy mô công suất nhà máy điện). Trong khi đó, mức thu phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện đối với lĩnh vực phát điện là 2.100.000 đồng. Do đó, việc phân cấp thẩm quyền từ Trung ương về địa phương sẽ làm giảm chi phí tuân thủ cho doanh nghiệp.</p> <p>Theo quy định hiện nay, tại Thông tư số 26/2025/TT-BTP ngày 12 tháng 12 năm 2025 của Bộ Tư pháp hướng dẫn xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật chi phí tuân thủ thủ tục hành chính (TTHC) dự thảo Luật Điện lực sửa đổi, bổ sung đối với TTHC phân cấp từ Trung ương về địa phương (thẩm định phê duyệt, phê duyệt điều chỉnh phương</p>

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				<p>án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện được xây dựng trên địa bàn 02 tỉnh trở lên thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND tỉnh) từ 4.500.000 đồng/năm xuống còn 3.670.000 đồng/năm. Do đó, việc phân cấp thẩm quyền từ Trung ương về địa phương sẽ làm giảm chi phí tuân thủ cho doanh nghiệp mỗi năm. Ngoài ra, dự thảo Luật Điện lực sửa đổi, bổ sung đang cắt giảm TTHC đối với hoạt động kiểm định an toàn kỹ thuật thiết bị, dụng cụ, nên không tính chi phí tuân thủ cho doanh nghiệp đối với TTHC này; đối với thiết bị, dụng cụ điện thực hiện thử nghiệm chất lượng sản phẩm, hàng hóa theo quy định của pháp luật về tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật thì không tính chi phí tuân thủ cho doanh nghiệp theo dự thảo Luật Điện lực sửa đổi, bổ sung.</p>
12.	Bản so sánh (tên văn bản)	Đoàn ĐBQH tỉnh Cần Thơ	<p>Đề nghị đổi tên thành: “Bản so sánh, thuyết minh dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực với Luật Điện lực số 61/2024/QH15 đã được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 94/2025/QH15, Luật số 116/2025/QH15 và Luật số 135/2025/QH15”.</p>	<p>Tiếp thu và Bộ Công Thương cập nhật Bản so sánh theo đúng mẫu quy định</p>

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
13.	Bản so sánh (cập nhật luật)	Đoàn ĐBQH tỉnh Cần Thơ	Cập nhật các nội dung của Luật Điện lực số 61/2024/QH15 đã được sửa đổi, bổ sung bởi các luật như Luật Năng lượng nguyên tử năm 2025; Luật An ninh mạng năm 2025; Luật Xây dựng năm 2025; cụ thể như: điểm a khoản 10 Điều 5; khoản 1 Điều 26; khoản 1 Điều 79.	Tiếp thu và Bộ Công Thương đã cập nhật các nội dung vào bản so sánh
14.	Bản so sánh (Thống nhất với dự thảo Luật)	Đoàn ĐBQH tỉnh Cần Thơ	Điều chỉnh một số nội dung còn chưa thống nhất giữa Bản so sánh, thuyết minh với dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực, cụ thể như: điểm b khoản 9 Điều 5; điểm a, điểm b khoản 2 Điều 39.	Tiếp thu ý kiến và đã rà soát bảo đảm thống nhất.
15.	Đánh giá đầy đủ nội dung sửa đổi với các Luật có liên quan	Đoàn ĐBQH tỉnh Thanh Hóa	Cơ bản thống nhất với nội dung các vấn đề cần xử lý để bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ với các luật như: Luật Quy hoạch, Luật Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp, Luật Xây dựng, Luật Đầu tư, Luật Quản lý nợ công...; Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cập nhật, đánh giá đầy đủ, chính xác các nội dung cần sửa đổi, bổ sung để bảo đảm đồng bộ với các luật đã được Quốc hội thông qua.	Tiếp thu ý kiến, Bộ Công Thương đã cập nhật, đánh giá các nội dung cần sửa đổi, bổ sung để bảo đảm đồng bộ với các luật đã được Quốc hội thông qua tại dự thảo Tờ trình và Bản rà soát.
16.		Đoàn ĐBQH tỉnh Bắc Ninh	Đẩy nhanh lộ trình xóa bỏ bù chéo, giảm bớt số bậc thang trong giá bán lẻ điện sinh hoạt xuống thay vì 6 bậc như hiện nay để giảm bớt gánh nặng cho các hộ gia đình đông người.	- Về lộ trình xóa bỏ bù chéo: sẽ được nghiên cứu phù hợp với Lộ trình phát triển thị trường điện. - Về giảm bớt số bậc thang trong giá bán lẻ điện sinh hoạt: Tiếp thu ý kiến của cử

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p>Đề nghị có chính sách quan tâm đối với hộ gia đình, doanh nghiệp sử dụng điện năng lượng mặt trời bán điện dư lên lưới.</p>	<p>tri, đại biểu Quốc hội, Bộ Công Thương đã nghiên cứu phương án cải tiến cơ cấu biểu giá bán lẻ điện cho sinh hoạt trong quá trình sửa đổi Quyết định số 28/2014/QĐ-TTg ngày 07/4/2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định về cơ cấu biểu giá bán lẻ điện. Ngày 29/5/2025, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 14/2025/QĐ-TTg quy định về cơ cấu biểu giá bán lẻ điện (thay thế Quyết định số 28/2014/QĐ-TTg), trong đó đã giảm số bậc thang giá sinh hoạt từ 6 xuống 5 bậc, tăng mức áp dụng bậc 1 của giá bán lẻ điện sinh hoạt lên 100 kWh và điều chỉnh khoảng cách giữa các bậc. Cơ cấu biểu giá bán lẻ điện mới sẽ được áp dụng kể từ ngày thực hiện điều chỉnh mức giá bán lẻ điện bình quân lần đầu tiên sau ngày Quyết định 14/2025/QĐ-TTg có hiệu lực thi hành.</p> <p>- Về chính sách quan tâm đối với hộ gia đình, doanh nghiệp sử dụng điện năng lượng mặt trời bán điện dư lên lưới: Bộ Công Thương tiếp thu ý kiến góp ý và đề xuất sửa đổi, bổ sung quy định tại Nghị định số 58/2025/NĐ-CP theo hướng tăng tỷ lệ sản lượng điện dư được</p>

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				mua bán từ 20% lên 50%.
II	Góp ý cụ thể			
1.	Điều 3	Đoàn ĐBQH tỉnh An Giang	Rà soát, bổ sung quy định nguyên tắc phối hợp, phân định rõ phạm vi thẩm định giữa các cơ quan nhằm bảo đảm thống nhất, tránh trùng lặp thủ tục hành chính.	Tiếp thu ý kiến, dự thảo Luật đã bổ sung Điều 12a vào sau Điều 12 về quản lý đầu tư dự án, công trình điện lực trong đó phân định trách nhiệm giữa các cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Bộ quản lý chuyên ngành và UBND tỉnh. Phạm vi, nội dung phân cấp giữa các cơ quan đã được thể hiện tại dự thảo Luật và các cơ quan sẽ thực hiện việc phối hợp theo Quy chế làm việc của Chính phủ, Luật Tổ chức Chính phủ, Luật Tổ chức chính quyền địa phương.
2.	Điểm đ khoản 1 Điều 3	ĐBQH Hải Phòng	Quy định này cần dẫn chiếu rõ ràng để không xung đột với Luật Xây dựng số 135/2025/QH15; đề nghị làm rõ ranh giới thẩm định của Bộ Công Thương (về kỹ thuật điện) và Bộ Xây dựng (về kết cấu công trình).	Tiếp thu ý kiến, đã bỏ nội dung này.
3.	Điều 4	Đoàn ĐBQH tỉnh Đắk Lắk	Làm rõ cơ chế quản lý, vận hành thị trường chứng chỉ năng lượng tái tạo, tránh chồng chéo với các cơ chế thị trường các-bon và các chính sách năng lượng tái tạo khác. Quy định rõ nguyên tắc công khai, minh bạch trong giao dịch chứng chỉ năng lượng tái tạo.	Bộ Công Thương có ý kiến như sau: Luật Điện lực sửa đổi, bổ sung được tiếp cận theo hướng xây dựng Luật khung, các nội dung cụ thể sẽ giao Chính phủ quy định chi tiết các nội dung về Quản lý, giám sát hoạt động của thị trường Chứng chỉ năng lượng tái tạo; Lộ trình

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				<p>phát triển thị trường Chứng chỉ năng lượng tái tạo Việt Nam; các hình thức giao dịch; trình tự, thủ tục đăng ký, chứng nhận, phát hành, giao dịch, chuyển nhượng, sử dụng và hủy chứng chỉ.</p> <p>Đối với ý kiến liên quan đến quản lý, vận hành thị trường REC công khai, minh bạch, Bộ Công Thương tiếp thu và đã bổ sung nguyên tắc vận hành thị trường REC trong Dự thảo Luật Điện lực.</p> <p>Đối với ý kiến làm rõ cơ chế giao dịch thị trường REC và thị trường tín chỉ Cacbon, Bộ Công Thương tiếp thu và bổ sung làm rõ các nội dung liên quan trong hồ sơ Luật</p>
4.	Điều 4	Đoàn ĐBQH tỉnh Vĩnh Long	Bổ sung nội dung giải thích cụm từ “nhà máy điện hạt nhân mô đun nhỏ” vào Điều 4 giải thích từ ngữ	Tiếp thu ý kiến và đã bổ sung tại dự thảo Luật.
5.	Khoản 13 Điều 4	Đoàn ĐBQH thành phố Hà Nội	Quy định rõ về tính chất của Hydrogen, Amoniac là nhiên liệu để sản xuất điện, không phải nguồn điện trực tiếp.	Tại khoản 13 Điều 4 Luật Điện lực số 61/2024/QH15 đã quy định rõ hydrogen và amoniac là nhiên liệu để sản xuất điện.
6.	Điểm đ khoản 14 Điều 4	Đoàn ĐBQH tỉnh Cao Bằng	Bổ sung một khoản riêng định nghĩa rõ "Thủy điện tích năng" là loại hình lưu trữ năng lượng đặc thù, do thủy điện tích năng	- Không có yếu tố đặc thù đáng kể so với các loại hình tích trữ năng lượng khác và phải có cơ chế riêng cho thủy điện

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			là hệ thống lưu trữ năng lượng quy mô lớn, việc định nghĩa sẽ giúp phân biệt cơ chế giá và vận hành so với thủy điện truyền thống, đồng thời phù hợp với quan điểm về tăng cường dự trữ năng lượng chiến lược, lưu trữ năng lượng theo Nghị quyết số 70-NQ/TW ngày 20/8/2025 của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.	tích năng. Do đó, việc bổ sung thêm định nghĩa về <i>thủy điện tích năng</i> tại dự thảo Luật là không cần thiết. Trong dự thảo chỉ xuất hiện cụm từ “thủy điện tích năng” một lần, khái niệm kỹ thuật này đã có định nghĩa tại Thông tư số 58/2025/TT-BCT. Tiếp thu một phần ý kiến, sửa đổi khoản 31 Điều 4 Luật Điện lực đã định nghĩa về <i>Hệ thống lưu trữ điện</i> để bao hàm rộng hơn các loại hình tích trữ năng lượng.
7.	Khoản 14 Điều 4	Đoàn ĐBQH Hải Phòng	Đây là quy định rất tiến bộ, phù hợp với xu hướng chuyển dịch năng lượng. Đề nghị bổ sung định nghĩa về “Điện năng lượng mới” (như Hydro xanh, Amoniac) để đồng bộ với định hướng tại Nghị quyết 70.	“Điện năng lượng mới” đã được định nghĩa tại khoản 13 Điều 4 Luật Điện lực
8.	Khoản 52,53 Điều 4	Đoàn ĐBQH thành phố Hà Nội	Làm rõ hơn về cơ chế giao dịch, việc vận hành thị trường này để tránh chồng chéo với các quy định về tín chỉ Carbon. Vì khái niệm REC và thị trường REC lần đầu được quy định vào luật.	Bộ Công Thương có ý kiến như sau: Luật Điện lực sửa đổi, bổ sung được tiếp cận theo hướng xây dựng Luật khung, các nội dung cụ thể sẽ giao Chính phủ quy định chi tiết các nội dung về Quản lý, giám sát hoạt động của thị trường Chứng chỉ năng lượng tái tạo; Lộ trình phát triển thị trường Chứng chỉ năng lượng tái tạo Việt Nam; các hình thức giao dịch; trình tự, thủ tục đăng ký,

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				<p>chứng nhận, phát hành, giao dịch, chuyển nhượng, sử dụng và hủy chứng chỉ.</p> <p>Đối với ý kiến liên quan đến quản lý, vận hành thị trường REC công khai, minh bạch, Bộ Công Thương tiếp thu và đã bổ sung nguyên tắc vận hành thị trường REC tại khoản 14 Điều 1 Dự thảo Luật Điện lực.</p> <p>Đối với ý kiến làm rõ cơ chế giao dịch thị trường REC và thị trường tín chỉ Cacbon, Bộ Công Thương tiếp thu và bổ sung làm rõ các nội dung liên quan trong hồ sơ Luật.</p>
9.	Khoản 52,53 Điều 4	Đoàn ĐBQH tỉnh An Giang	Bổ sung các nguyên tắc cơ bản về quản lý, vận hành thị trường REC ngay trong Luật như nguyên tắc minh bạch, không phân biệt đối xử, bảo vệ quyền lợi các bên,... hạn chế việc giao toàn bộ cho văn bản dưới luật.	Bộ Công Thương tiếp thu và đã bổ sung nguyên tắc vận hành thị trường REC tại khoản 7a Điều 20 tại khoản 1o Điều 1 Dự thảo.
10.	Khoản 53 Điều 4	Đoàn ĐBQH thành phố Hà Nội	Thay cụm từ “ <i>Bộ trưởng Bộ Công Thương</i> ” thành cụm từ “ <i>Nhà nước</i> ” vào cuối khoản, để bảo đảm việc quản lý có thể được thực hiện theo quy định của Luật, Nghị định hoặc của Bộ Công Thương.	Đề nghị xem xét giữ nguyên vì nếu sửa theo nguyên tắc này thì sẽ phải sửa nhiều nội dung khác đã phân cấp cụ thể tại Luật Điện lực năm 2024 và đây chỉ là dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực, cần bảo đảm tính thống nhất trong toàn bộ luật.
11.	Điều 5	Đoàn ĐBQH tỉnh	Bổ sung chính sách Khuyến khích đầu tư hạ	Tiếp thu, đã rà soát, bổ sung tại khoản

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		Ninh Bình	tầng lưới điện thông minh	14 Điều 5 Dự thảo Luật.
12.	Điều 5	Đoàn ĐBQH tỉnh Thanh Hóa	Đề nghị Cơ quan soạn thảo cần nghiên cứu, đánh giá kỹ lưỡng, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định liên quan đến phát triển điện hạt nhân mô đun nhỏ để bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật, trường hợp luật hóa các chính sách đặc thù tại Nghị quyết số 253/2025/QH15.	Tiếp thu ý kiến và đã bổ sung nội dung liên quan đến phát triển điện hạt nhân mô đun nhỏ tại dự thảo Luật.
13.	Điểm b khoản 2 Điều 5	Đoàn ĐBQH tỉnh Vĩnh Long	Quy định Nhà nước độc quyền trong xây dựng, vận hành nhà máy điện hạt nhân cần có đánh giá tác động về an ninh, an toàn phóng xạ vì nếu quản lý kém, các biện pháp an toàn không được đảm bảo để xảy ra rò rỉ phóng xạ gây ô nhiễm môi trường sẽ ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe và tính mạng con người.	Đánh giá tác động về an ninh, an toàn phóng xạ cũng như quản lý, các biện pháp an toàn không được đảm bảo để xảy ra rò rỉ phóng xạ gây ô nhiễm môi trường sẽ ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe và tính mạng con người đã được quy định cụ thể trong Luật Năng lượng nguyên tử và pháp luật có liên quan.
14.	Điểm b khoản 2 Điều 5	Đoàn ĐBQH tỉnh An Giang	Bổ sung hoặc giao quy định cụ thể tiêu chí xác định “thủy điện chiến lược đa mục tiêu” nhằm bảo đảm thống nhất, minh bạch trong thực hiện.	Đề nghị giữ nguyên dự thảo, tiêu chí xác định thủy điện chiến lược đa mục tiêu sẽ được Bộ Công Thương báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong quá trình xây dựng và đề xuất. Việc quy định tiêu chí nhà máy thủy điện chiến lược đa mục tiêu trong Luật mang nhiều yếu tố định tính, rất khó để xác định cụ thể.
15.	Điểm b khoản 2 Điều 5	Đoàn ĐBQH tỉnh Cần Thơ	Đề nghị bỏ cụm từ “ <i>nhà máy điện hạt nhân mô đun nhỏ (là)</i> ” để ngắn gọn, súc tích. Nội	Bộ Công Thương tiếp thu ý kiến, và hiệu chỉnh lại dự thảo như sau:

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			dung này viết lại cụ thể như sau: “b) Nhà nước độc quyền trong xây dựng, vận hành nhà máy điện hạt nhân, trừ nhà máy điện hạt nhân sử dụng các lò phản ứng hạt nhân mô đun nhỏ theo định nghĩa, phân loại của Cơ quan Năng lượng nguyên tử quốc tế,...”	“b) Đầu tư xây dựng và vận hành nhà máy điện hạt nhân, trừ nhà máy điện hạt nhân mô đun nhỏ;...;”
16.	Khoản 2 Điều 5	Đoàn ĐBQH tỉnh Khánh Hòa	Bỏ cụm từ “Nhà nước độc quyền” trong xây dựng, vận hành nhà máy điện hạt nhân, vì tại khoản 2 Điều 5 đã nêu rõ: “Nhà nước độc quyền trong các hoạt động sau đây vì mục đích bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia: ...” trong đó đã có nêu các lĩnh vực được nhà nước độc quyền theo quy định.	Bộ Công Thương tiếp thu ý kiến, và hiệu chỉnh lại dự thảo như sau: b) Đầu tư xây dựng và vận hành nhà máy điện hạt nhân, trừ nhà máy điện hạt nhân mô đun nhỏ; nhà máy thủy điện chiến lược đa mục tiêu, lưới điện truyền tải quan trọng từ cấp điện áp 220kV trở lên theo danh mục do Thủ tướng Chính phủ quyết định;”.
17.	Điều 5	Đoàn ĐBQH tỉnh Cần Thơ	Nghiên cứu điều chỉnh nhằm bảo đảm đồng bộ, thống nhất giữa nội dung khoản 3, Điều 5 và nội dung các điểm trong khoản này. Cụ thể tại điểm a, khoản 3, Điều 5: Hiện nay, khoản 3, Điều 5 của Luật Điện lực quy định về “Chính sách phát triển điện vùng nông thôn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, biên giới, hải đảo và vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn”. Tuy nhiên, điểm a khoản 3 sau khi thay thế cụm từ có nội dung như sau: “ a) Ưu tiên ngân	Khoản 3 Điều 5 Luật Điện lực 2024 quy định “Chính sách phát triển điện vùng nông thôn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, biên giới, hải đảo và vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn bao gồm:” đã quy định đầy đủ đối tượng. Việc sửa điểm a khoản 3 Điều 5 bổ sung cụm từ “ cho hải đảo, biên giới, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn và bảo đảm quốc phòng, an ninh ” là không cần

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			sách nhà nước, kết hợp huy động các nguồn lực trong nước và nước ngoài cho đầu tư phát triển nguồn điện, lưới điện bảo đảm cung cấp điện an toàn, thường xuyên, tin cậy <i>cho hải đảo, biên giới, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn và bảo đảm quốc phòng, an ninh;</i> ”. Các đối tượng: vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi không được đề cập.	thiết. Vì vậy, dự thảo sau khi rà soát, tiếp thu đã giữ nguyên nội dung điểm a khoản 3 Điều 5 Luật Điện lực 2024. Các chính sách chung và cụ thể để phát triển điện vùng nông thôn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, biên giới, hải đảo và vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đã được quy định cụ thể tại khoản 3 Điều 5 và Điều 17 Luật Điện lực.
18.	Điểm a khoản 3 Điều 5	Đoàn ĐBQH tỉnh Cao Bằng	Kiến nghị sửa đổi bổ sung: “a) Ưu tiên ngân sách nhà nước, kết hợp huy động các nguồn lực trong nước và nước ngoài cho đầu tư phát triển nguồn điện, lưới điện bảo đảm cung cấp điện an toàn, thường xuyên, tin cậy cho <i>vùng nông thôn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi;</i> ”	Khoản 3 Điều 5 Luật Điện lực 2024 quy định “Chính sách phát triển điện vùng nông thôn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, biên giới, hải đảo và vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn bao gồm:” đã quy định đầy đủ đối tượng. Việc sửa điểm a khoản 3 Điều 5 bổ sung cụm từ “ <i>cho hải đảo, biên giới, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn và bảo đảm quốc phòng, an ninh</i> ” là không cần thiết. Vì vậy, dự thảo sau khi rà soát, tiếp thu đã giữ nguyên nội dung điểm a khoản 3 Điều 5 Luật Điện lực 2024. Các chính sách chung và cụ thể để phát triển điện vùng nông thôn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, biên giới,

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				hải đảo và vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đã được quy định cụ thể tại khoản 3 Điều 5 và Điều 17 Luật Điện lực.
	Khoản 12 Điều 5	Đoàn ĐBQH tỉnh Đồng Nai; Đoàn ĐBQH tỉnh Đắk Lắk	Cần có lộ trình giãn cách phù hợp và tăng cường cơ chế hỗ trợ tiền điện cho đối tượng đặc thù từ ngân sách để đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn các địa phương.	Tiếp thu ý kiến, Bộ Công Thương nhận thấy lộ trình giảm bù chéo sẽ được nghiên cứu thận trọng, phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội và lộ trình phát triển thị trường điện. Cơ chế hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo, hộ chính sách xã hội đã được quy định tại khoản 13 Điều 5 Luật Điện lực năm 2024.
19.	Điều d khoản 12 Điều 5	Đoàn ĐBQH tỉnh Quảng Ngãi	Cần có quy định chuyển tiếp rõ ràng để tránh tác động đột ngột ảnh hưởng đến chi phí sản xuất của doanh nghiệp và đời sống người dân tại địa phương.	Dự thảo Luật đã có quy định: Các khoản chi phí hợp lý, hợp lệ phục vụ cho việc sản xuất, cung ứng điện chưa được bù đắp đầy đủ trong giá bán lẻ điện bình quân trước ngày Luật này có hiệu lực thi hành được phân bổ tính toán trong các lần tính toán, điều chỉnh giá bán lẻ điện bình quân tiếp theo sau khi Luật Điện lực này được ban hành.
20.	Điểm e khoản 12 Điều 5	Đoàn ĐBQH tỉnh Cao Bằng Đoàn ĐBQH tỉnh An Giang	Bổ sung các tiêu chí hoặc danh mục cụ thể đối với các trường hợp được miễn trừ. Việc quy định rõ ràng các trường hợp này là cần thiết để đảm bảo tính minh bạch, thống nhất trong thực hiện và tránh việc hiểu hoặc áp dụng tùy tiện quy định “trừ các trường hợp	Khung giá phát điện được ban hành là tín hiệu đầu tư đối với các dự án nhà máy điện mới trong Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia, đầu nối vào hệ thống điện quốc gia. Do vậy, việc ban hành khung giá phát điện không phù

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<i>được miễn trừ theo quy định”.</i>	<p>hợp với các loại hình nhà máy điện như sau:</p> <p>(i) Loại hình nhà máy điện mới mang tính chất đặc thù, chưa vận hành ở Việt Nam như điện hạt nhân, địa nhiệt, điện sản xuất từ Hydro và Amoniac...chưa có cơ sở để quy định được phương pháp xây dựng khung giá phát điện cần phải có dự án để có số liệu đánh giá thực tế.</p> <p>(ii) Loại hình nhà máy điện tham gia cơ chế DPPA theo hình thức đường dây kết nối riêng, loại hình nhà máy điện thuộc khoản 2 Điều 51 như là: nhà máy điện hết thời hạn hợp đồng mua bán điện, hết đời sống kinh tế, hết hạn hợp đồng BOT và bàn giao cho Chính phủ.</p> <p>- Đề phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 51: “<i>Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định hồ sơ, trình tự, thủ tục, phương pháp xác định khung giá phát điện...</i>”, dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 8 Điều 51: “<i>b) Quy định các trường hợp được miễn trừ áp dụng khung giá phát điện</i>”.</p>
21.	Điểm c khoản 13 Điều 5	Đoàn ĐBQH tỉnh Quảng Ngãi	Bổ sung cơ chế phân bổ ngân sách về địa phương để chủ động thực hiện chính sách an sinh xã hội này.	Việc phân bổ ngân sách về địa phương để thực hiện chính sách an sinh xã hội thuộc phạm vi điều chỉnh của pháp luật

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				về ngân sách nhà nước và quy định pháp luật có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Bộ Nội vụ, không thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật Điện lực.
22.	Điều 9	Đoàn ĐBQH thành phố Hà Nội	Bổ sung quy định về hành vi sử dụng nguồn điện sai mục đích theo đơn giá điện năng đã được áp dụng khi ký hợp đồng mua bán điện <i>(như điện năng theo đơn giá sinh hoạt nhưng áp dụng sang mục đích kinh doanh khi cho thuê nhà; điện năng sử dụng cho đơn vị sự nghiệp nhưng áp dụng cho hoạt động kinh doanh hoặc sinh hoạt)</i> .	Nội dung này được quy định tại văn bản hướng dẫn Luật Điện lực, cụ thể hiện hành đã được quy định tại khoản 1 Điều 3 Thông tư số 60/2025/TT-BCT ngày 02/12/2025 quy định về thực hiện giá bán điện, theo đó quy định bên mua điện có trách nhiệm kê khai đúng mục đích sử dụng điện để áp giá bán điện, trường hợp thay đổi mục đích sử dụng điện phải thông báo cho bên bán điện để điều chỉnh giá điện áp dụng, nếu áp dụng giá sai mục đích thì phải bồi thường thiệt hại.
23.	Điều 11	Đoàn ĐBQH tỉnh Đồng Nai; Đoàn ĐBQH tỉnh Đắk Lắk	Cần quy định rõ hơn cơ chế phối hợp giữa Bộ Công Thương và UBND cấp tỉnh trong quá trình thẩm định, điều chỉnh quy hoạch để tránh kéo dài thời gian phê duyệt và bổ sung cơ chế cập nhật linh hoạt khi có biến động lớn về phụ tải tại các khu công nghiệp, khu công nghệ cao. Cần làm rõ trách nhiệm bố trí nguồn lực cho công tác lập và điều chỉnh quy hoạch nhằm bảo đảm tính khả thi vì đối với các tỉnh có	Dự thảo đã bãi bỏ đề xuất Quy hoạch chi tiết phát triển điện lực cấp tỉnh tại Điều 11 trên cơ sở tiếp thu ý kiến của Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp.

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			nhiều khu công nghiệp, nhu cầu phụ tải tăng nhanh và biến động lớn theo chu kỳ thu hút đầu tư.	
24.	Điều 11	Đoàn ĐBQH tỉnh Quảng Ngãi	Làm rõ quy trình phối hợp giữa các cơ quan chuyên môn của tỉnh và Bộ trong khâu thẩm định.	Dự thảo đã bãi bỏ đề xuất Quy hoạch chi tiết phát triển điện lực cấp tỉnh tại Điều 11 trên cơ sở tiếp thu ý kiến của Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp
25.	Điều 11	Đoàn ĐBQH tỉnh Khánh Hòa	Cần thống nhất khái niệm “Phương án phát triển mạng lưới cấp điện trong quy hoạch tỉnh” hay “Quy hoạch chi tiết phát triển điện lực cấp tỉnh” trong toàn bộ dự thảo sửa đổi bổ sung/Bản so sánh hoặc ghi khác đi để phù hợp với Luật Quy hoạch ngày 10/12/2025 và không gây nhầm lẫn giữa “quy hoạch tỉnh” với “quy hoạch chi tiết ngành”.	Dự thảo đã bãi bỏ đề xuất Quy hoạch chi tiết phát triển điện lực cấp tỉnh tại Điều 11 trên cơ sở tiếp thu ý kiến của Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp.
26.	Khoản 2 Điều 11	Đoàn ĐBQH tỉnh Tây Ninh	Đề nghị nghiên cứu quy định này theo hướng tăng thẩm quyền cho địa phương, giao Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt quy hoạch sau khi có ý kiến thẩm định của Bộ Công Thương nhằm bảo đảm tính chủ động, kịp thời, trách nhiệm. Đồng thời tăng tính phù hợp với chủ trương đẩy mạnh phân cấp, phân quyền. Trường hợp vẫn giữ thẩm quyền phê duyệt của Bộ trưởng thì cần quy định rõ thời hạn thẩm định, phê duyệt để bảo đảm minh	Dự thảo đã bãi bỏ đề xuất Quy hoạch chi tiết phát triển điện lực cấp tỉnh tại Điều 11 trên cơ sở tiếp thu ý kiến của Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp.

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			bạch, tránh kéo dài và tạo thuận lợi trong tổ chức thực hiện.	
27.	Khoản 2 Điều 11	Đoàn ĐBQH tỉnh Cà Mau	Kiến nghị sửa đổi như sau: “2. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức lập, trình Bộ trưởng Bộ Công Thương thẩm định và phê duyệt quy hoạch chi tiết phát triển điện lực cấp tỉnh”.	Dự thảo đã bãi bỏ đề xuất Quy hoạch chi tiết phát triển điện lực cấp tỉnh tại Điều 11 trên cơ sở tiếp thu ý kiến của Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp.
28.	Khoản 2 Điều 11	Đoàn ĐBQH tỉnh Điện Biên, Đoàn ĐBQH thành phố Hà Nội, Đoàn ĐBQH tỉnh An Giang	Kiến nghị sửa đổi như sau: “2. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức lập, trình Bộ trưởng Bộ Công Thương và phê duyệt quy hoạch chi tiết phát triển điện lực cấp tỉnh”.	Dự thảo đã bãi bỏ đề xuất Quy hoạch chi tiết phát triển điện lực cấp tỉnh tại Điều 11 trên cơ sở tiếp thu ý kiến của Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp.
29.	Khoản 2 Điều 11	Đoàn ĐBQH tỉnh Vĩnh Long	Cần quy định rõ cơ chế phối hợp hoặc phân cấp mạnh hơn cho địa phương trong việc phê duyệt các nội dung chi tiết sau khi đã thống nhất về khung quy hoạch với Bộ Công Thương để đảm bảo tính chủ động cho địa phương. Việc phát sinh thêm "Quy hoạch chi tiết phát triển điện lực cấp tỉnh" riêng biệt cần phải xác định rõ về vị trí pháp lý trong hệ thống quy hoạch để tránh xung đột với quy hoạch tỉnh đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Cụ thể, tại điểm e khoản 2 Điều 27 của Luật Quy hoạch 2017 quy định “Phương án phát triển mạng lưới cấp điện, bao gồm các công trình cấp điện và mạng lưới truyền tải điện	Dự thảo đã bãi bỏ đề xuất Quy hoạch chi tiết phát triển điện lực cấp tỉnh tại Điều 11 trên cơ sở tiếp thu ý kiến của Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp.

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			đã được xác định trọng quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng trên địa bàn; mạng lưới điện truyền tải và lưới điện phân phối" cho thấy quy hoạch tỉnh đã bao gồm phương án phát triển mạng lưới cấp điện	
30.	Khoản 5 Điều 11	Đoàn ĐBQH tỉnh Tây Ninh	Đề nghị chỉ quy định theo hướng khung, xác định các nhóm nội dung đánh giá chủ yếu; có thể giao Chính phủ hoặc Bộ Công Thương hướng dẫn chi tiết về biểu mẫu, tiêu chí, phương pháp và quy trình đánh giá. Tránh việc quy định quá chi tiết, nhiều nội dung mang tính kỹ thuật, chuyên ngành sâu và có thể thay đổi theo từng giai đoạn phát triển của ngành điện, dẫn đến việc hạn chế tính linh hoạt và có thể phát sinh yêu cầu sửa đổi khi có thay đổi về chuyên môn, kỹ thuật.	Bộ Công Thương tiếp thu ý kiến và hiệu chỉnh tại dự thảo Luật.
31.	Điều 12	Đoàn ĐBQH tỉnh Đồng Nai; Đoàn ĐBQH tỉnh Đắk Lắk	Cần làm rõ cơ chế kiểm soát chi phí đầu tư để tránh tăng chi phí truyền tải làm tăng giá điện Cần quy định rõ trách nhiệm khi chậm tiến độ các dự án truyền tải gây nghẽn mạch giải tỏa công suất.	Dự thảo đã bãi bỏ nội dung đề xuất bổ sung khoản 5 Điều 12 .
32.	Khoản 5 Điều 12	Đoàn ĐBQH Hải Phòng	quy định phân cấp thẩm định dự án lưới điện dưới 220kV cho địa phương đi qua 02 tỉnh, có thể gây lúng túng khi 02 tỉnh không thống nhất ý kiến. Đề nghị quy định rõ cơ	Dự thảo đã bỏ việc bổ sung khoản 5 Điều 12 và bổ sung quy định các dự án điện lực trong Chương trình, dự án thực hiện quy hoạch được phê duyệt không

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			quan chủ trì hoặc thẩm quyền quyết định cuối cùng của Bộ Công Thương nếu có tranh chấp giữa các địa phương.	phải thực hiện chủ trương đầu tư.
33.	Điều 14	Đoàn ĐBQH tỉnh Đồng Nai	Cần quy định rõ tiêu chí xác định trường hợp “cấp bách” để tránh bị lạm dụng Cần quy định rõ trách nhiệm giám sát của Đoàn ĐBQH tỉnh và của HĐND các cấp tại địa phương đối với các dự án được áp dụng cơ chế đặc thù. Cần quy định rõ thời gian tối đa để Bộ Công Thương phê duyệt các dự án "cấp bách", tránh quy trình kéo dài gây thiếu điện cục bộ.	Tại khoản 2 Điều 14 Luật Điện lực năm 2024 đã quy định Chính phủ quy định nguyên tắc, tiêu chí xác định dự án cấp bách. Theo đó, nội dung này đã được cụ thể hóa tại Điều 14 Nghị định số 56/2025/NĐ-CP ngày 3/3/2025 của Chính phủ. Tại Nghị định số 56/2025/NĐ-CP cũng đã quy định Bộ Công Thương/UBND cấp tỉnh phải căn cứ vào cơ sở báo cáo thực hiện quy hoạch định kỳ, đột xuất để đánh giá, đề xuất dự án điện cấp bách để tránh bị lạm dụng, tạo cơ chế xin - cho.
34.	Khoản 1 Điều 14	Đoàn ĐBQH tỉnh Tây Ninh	Đề nghị nghiên cứu bổ sung các tiêu chí cụ thể, rõ ràng hơn, gắn với các chỉ số định lượng như mức thiếu hụt công suất, mức quá tải hệ thống, hoặc căn cứ vào quyết định công bố tình huống khẩn cấp của cơ quan có thẩm quyền để làm rõ các tiêu chí xác định “nguy cơ thiếu điện”, “tăng ngoài dự tính”, “vai trò quan trọng”, “yêu cầu cấp bách” Đồng thời, cần làm rõ thẩm quyền quyết định xác định dự án, công trình thuộc diện	Bộ Công Thương nhận thấy: Tại khoản 2 Điều 14 Luật Điện lực đã quy định Chính phủ quy định nguyên tắc, tiêu chí xác định dự án cấp bách. Theo đó, các nguyên tắc, tiêu chí xác định dự án, công trình điện lực cấp bách hiện nay được hướng dẫn cụ thể tại Điều 14 Nghị định số 56/2025/NĐ-CP ngày 03/3/2025 của Chính phủ. Vì vậy, không bổ sung quy định cụ thể tại dự thảo Luật.

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			khẩn cấp, cấp bách nhằm bảo đảm chặt chẽ, minh bạch và tránh lạm dụng cơ chế đặc thù.	Quy định hiện hành đã có Thông tư quy định hệ thống điện truyền tải và hệ thống điện phân phối. Do đó, khi lưới điện không đảm bảo các tiêu chí kỹ thuật đã được quy định thì xác định nguy cơ ảnh hưởng đến lưới điện dẫn đến yêu cầu cấp bách (như tần số nằm ngoài dải tần số cho phép, các tiêu chuẩn về ổn định hệ thống điện và điện áp không đảm bảo theo Thông tư số 05/2025/TT-BCT ngày 01/02/2025 của Bộ Công Thương) Thẩm quyền quyết định dự án đầu tư công trình điện khẩn cấp, cấp bách là Thủ tướng Chính phủ theo quy định tại khoản 3 Điều 15.
35.	Khoản 1 Điều 14	Đoàn ĐBQH tỉnh Khánh Hòa	<p>Đề nghị bổ sung: “<i>d. Dự án đầu tư kinh doanh lưới điện trong quy hoạch phát triển điện lực, phương án phát triển mạng lưới cấp điện trong quy hoạch tỉnh không phải thực hiện thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư</i>”.</p> <p>Lý do: Nghị quyết 253/2025/QH15 nêu rõ chủ trương: “Dự án đầu tư kinh doanh lưới điện trong quy hoạch phát triển điện lực, phương án phát triển mạng lưới cấp điện trong quy hoạch tỉnh không phải thực hiện thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư.”</p>	Tiếp thu ý kiến, nội dung này đã được quy định tại dự thảo.

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			(Khoản 1 Điều 5)	
36.	Khoản 2 Điều 14	Đoàn ĐBQH tỉnh Vĩnh Long	bổ sung các tiêu chí định lượng cụ thể như: tỷ lệ thiếu hụt công suất, thời gian chậm trễ tối thiểu để làm căn cứ xác định tình “khẩn cấp, cấp bách” nhằm đảm bảo tính minh bạch và tránh trục lợi chính sách. Cụ thể, việc xác định “các dự án chậm tiến độ gây nguy cơ thiếu điện” hoặc “do phụ tải khu vực, quốc gia tăng ngoài dự tính” còn mang tính định tính cao, dễ dẫn đến việc lạm dụng cơ chế “cấp bách” để bỏ qua các quy trình đầu tư thông thường, gây rủi ro về mặt pháp lý và quản lý vốn đầu tư công tư. Vì vậy, đề nghị cơ quan soạn thảo cần bổ sung.	Bộ Công Thương giải trình như sau: Các nguyên tắc, tiêu chí xác định dự án, công trình điện lực cấp bách được giao Chính phủ quy định tại khoản 2 Điều 14 Luật Điện lực 2024 và hiện nay được hướng dẫn cụ thể tại Điều 14 Nghị định số 56/2025/NĐ-CP ngày 03/3/2025 của Chính phủ. Vì vậy, không bổ sung quy định cụ thể tại dự thảo Luật.
37.	Khoản 2 Điều 14	Đoàn ĐBQH thành phố Hà Nội	Nghiên cứu thẩm quyền quy định nguyên tắc, tiêu chí xác định dự án, công trình điện lực cấp bách thuộc Thủ tướng, vì đây là nội dung quan trọng, là cơ sở để xác định dự án, công trình điện khẩn cấp, cấp bách và việc thực hiện dự án theo quy trình tương ứng.	Tiếp thu một phần ý kiến, Bộ Công Thương đã hiệu chỉnh giữ nguyên thẩm quyền quy định nguyên tắc, tiêu chí xác định dự án, công trình điện lực cấp bách là Chính phủ theo quy định tại khoản 2 Điều 14 của Luật Điện lực.
38.	Điều 15	Đoàn ĐBQH tỉnh Cà Mau	Đề nghị rà soát, chỉnh lý việc sử dụng các cụm từ “khẩn cấp” và “cấp bách” để bảo đảm tính thống nhất, chặt chẽ và logic trong kỹ thuật lập pháp. Trường hợp chủ trương chỉ áp dụng cơ chế đặc thù đối với công trình “cấp bách”, đề	Tiếp thu ý kiến, Bộ Công Thương đã bổ sung quy định rõ cho từng đối tượng dự án khẩn cấp, dự án cấp bách tại nội dung sửa đổi Điều 15 Luật Điện lực.

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p>ngợi cần chỉnh lý đồng bộ tên điều và nội dung các khoản có liên quan, đồng thời làm rõ căn cứ chính sách của việc lựa chọn phạm vi áp dụng nhằm để tránh chồng chéo, mâu thuẫn trong quy định.</p> <p>Theo quy định tại Điều 14 của Luật, “công trình điện lực khẩn cấp” và “công trình điện lực cấp bách” là hai trường hợp có nội hàm và điều kiện áp dụng khác nhau. Tuy nhiên, tại Điều 15 theo dự thảo, mặc dù bổ sung cụm từ “cấp bách” vào tên điều, nhưng trong nội dung các khoản lại thể hiện chưa thống nhất, có chỗ chỉ còn “cấp bách”, dễ dẫn đến cách hiểu khác nhau về phạm vi áp dụng và có thể gây khó khăn trong quá trình tổ chức thực hiện.</p>	
39.	Khoản 3 Điều 20	Đoàn ĐBQH tỉnh Quảng Trị	<p>Đề nghị chỉnh sửa, bổ sung như sau: “3. Tổ chức, cá nhân đầu tư dự án điện gió, điện mặt trời kết hợp với đầu tư hệ thống lưu trữ điện; khuyến khích kết hợp với đầu tư sản xuất hydrogen xanh, amoniac xanh để phục vụ hoạt động phát điện, sử dụng điện. Đối với nguồn điện mặt trời và điện gió có đầu nối vào hệ thống điện quốc gia, tổng công suất phát của nhà máy điện mặt trời, điện gió và công suất hệ thống lưu trữ điện không được vượt quá công suất của</p>	Tiếp thu ý kiến góp ý, Bộ Công Thương đã chỉnh lý tại dự thảo Luật.

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			nhà máy điện mặt trời, điện gió đã được xác định trong quy hoạch phát triển điện lực, <i>quy hoạch chi tiết phát triển điện lực cấp tỉnh</i> ; công suất lắp đặt do chủ đầu tư quyết định trong giai đoạn thực hiện dự án đầu tư xây dựng trên cơ sở bảo đảm tỉ lệ công suất hệ thống lưu trữ điện theo quy định và hiệu quả sử dụng tài nguyên.”	
40.	Khoản 3 Điều 20	Đoàn ĐBQH tỉnh Tuyên Quang	Làm rõ các ưu đãi, hỗ trợ đầu tư cho điện gió ngoài khơi và phân cấp thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư cho UBND cấp tỉnh đối với một số dự án cụ thể. Đồng thời, ủng hộ việc cho phép mọi thành phần kinh tế tham gia phát triển điện hạt nhân mô đun nhỏ.	<ul style="list-style-type: none"> - Đối với điện gió ngoài khơi, Điều 26 của Luật đã có quy định khung ưu đãi, hỗ trợ và Luật giao Chính phủ quy định chi tiết, phù hợp với điều kiện từng thời kỳ. - Về thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư: Do điện gió ngoài khơi được thực hiện tại vùng biển ngoài 6 hải lý, không thuộc địa giới hành chính trên biển cấp tỉnh và để bảo đảm quốc phòng, an ninh quốc gia, Bộ Công Thương đề xuất thẩm quyền chấp thuận chủ trương dự án điện gió ngoài khơi do Thủ tướng Chính phủ quyết định. - Dự thảo Luật đã có quy định cho phép mọi thành phần kinh tế tham gia phát triển điện hạt nhân mô đun nhỏ.

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
41.	Khoản 2 Điều 22	Đoàn ĐBQH tỉnh Cà Mau	Kiến nghị sửa đổi như sau: “2. Căn cứ khả năng kỹ thuật, điều kiện kinh tế và khả năng ngân sách nhà nước trong từng thời kỳ, <i>Ủy ban nhân dân cấp tỉnh là cơ quan chịu trách nhiệm xây dựng, trình hồ sơ chính sách</i> để Hội đồng nhân dân cùng cấp xem xét, quyết định chính sách hỗ trợ cho hộ gia đình lắp đặt điện tự sản xuất, tự tiêu thụ như sau:”	Luật Ban hành VBQPPL đã có quy trình về xây dựng chính sách, nên không cần thiết phải ghi rõ trách nhiệm xây dựng, trình của UBND cấp tỉnh.
42.	Điều 20-29	Đoàn ĐBQH tỉnh Ninh Bình	Khuyến khích phát triển điện năng lượng tái tạo, điện năng lượng mới theo hướng xác lập rõ ràng, ổn định và dài hạn các cơ chế, chính sách ưu đãi về đầu tư, đất đai, tín dụng, thuế và giá điện; đồng thời bảo đảm tính minh bạch, cạnh tranh và hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, doanh nghiệp và người dân. Việc luật hóa cần gắn với hoàn thiện cơ chế đấu thầu, đấu giá, hợp đồng mua bán điện dài hạn, cơ chế mua bán điện trực tiếp, cũng như quy định cụ thể trách nhiệm trong phát triển đồng bộ hạ tầng truyền tải, lưu trữ và điều độ hệ thống điện. Đồng thời, cần ưu tiên phát triển các loại hình điện gió, điện mặt trời, điện sinh khối, hydrogen xanh và các nguồn điện mới có tiềm năng; khuyến khích mô hình điện mặt trời mái nhà phục vụ tự sản, tự tiêu, góp	Bộ Công Thương tiếp thu ý kiến của Đại biểu QH, đối với các cơ chế, quy định cụ thể để pháp lý hoá các nguyên tắc tại Luật Điện lực về thị trường điện, điều độ và vận hành hệ thống điện, cơ chế DPPA đã được Chính phủ, Bộ Công Thương quy định cụ thể. Sau khi Luật Điện lực sửa đổi được ban hành, Bộ Công Thương sẽ tiếp tục rà soát và sửa đổi phù hợp. - Về quy hoạch, tại điểm đ khoản 4 Điều 10 Luật Điện lực 2024 đã quy định “Bảo đảm hệ thống lưới điện đồng bộ với các nguồn điện, đáp ứng nhu cầu phát triển phụ tải của các vùng, địa phương”. - Chính sách về ưu đãi, hỗ trợ đầu tư, về thuế, về tín dụng, về đất đai đã và đang được quy định tại các Luật chuyên

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			phần giảm áp lực cho hệ thống điện quốc gia. Đây là cơ sở quan trọng để thực hiện cam kết chuyển dịch năng lượng công bằng, giảm phát thải khí nhà kính, bảo đảm an ninh năng lượng và phát triển bền vững đất nước trong giai đoạn tới.	<p>ngành tương ứng, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ về pháp luật.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Về giá điện: Luật Điện lực đã có quy định tại mục 3 Chương V để thực hiện thống nhất. - Luật đã có quy định khung, nguyên tắc về khuyến khích, ưu tiên phát triển nguồn điện gió, điện mặt trời, hydrogen xanh tại khoản 2, khoản 3 Điều 20. Việc phát triển cụ thể sẽ thực hiện theo Quy hoạch phát triển điện lực từng thời kỳ. Khoản 4 Điều 20 Luật đã có quy định mang tính nguyên tắc hướng tới các – bon thấp, đạt mục tiêu giảm phát thải. - Đối với điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ: nội dung này đã được quy định chung tại Điều 22 của Luật và giao Chính phủ quy định chi tiết.
43.	Điều 26-29	Đoàn ĐBQH tỉnh Đồng Nai	Cần quy định cụ thể điều kiện năng lực tài chính, kinh nghiệm của nhà đầu tư và làm rõ cơ chế phối hợp liên tỉnh đối với dự án có phạm vi ảnh hưởng rộng.	Bộ Công Thương giải trình như sau: Từ Điều 26 đến Điều 29: Luật chỉ quy định khung về điều kiện năng lực của nhà đầu tư và Luật giao Chính phủ quy định chi tiết, phù hợp với điều kiện từng thời kỳ. Tiếp thu ý kiến của Đoàn ĐBQH, Bộ Công Thương rà soát để sửa đổi, bổ sung phù hợp về điều kiện của nhà đầu tư khảo sát, phát triển dự án điện

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				<p>gió ngoài khơi trong dự thảo Luật. Chính phủ sẽ quy định cụ thể điều kiện về năng lực, điều kiện về kinh nghiệm (nếu có) để phù hợp với thực tế (hiện nay Việt Nam chưa có dự án điện gió ngoài khơi có nhà đầu tư hoặc đã vận hành, phát điện).</p> <p>Về cơ chế phối hợp: tại khoản 7 Điều 26 Luật Điện lực đã giao Chính phủ quy định chi tiết.</p>
44.	Điều 26	Đoàn ĐBQH tỉnh Tuyên Quang	<p>Làm rõ các ưu đãi, hỗ trợ đầu tư cho điện gió ngoài khơi và phân cấp thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư cho UBND cấp tỉnh đối với một số dự án cụ thể. Đồng thời, ủng hộ việc cho phép mọi thành phần kinh tế tham gia phát triển điện hạt nhân mô đun nhỏ.</p>	<p>Bộ Công Thương giải trình như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đối với điện gió ngoài khơi, Điều 26 của Luật đã có quy định khung ưu đãi, hỗ trợ và Luật giao Chính phủ quy định chi tiết, phù hợp với điều kiện từng thời kỳ. - Về thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư: Do điện gió ngoài khơi được thực hiện tại vùng biển ngoài 6 hải lý, không thuộc địa giới hành chính trên biển cấp tỉnh và để bảo đảm quốc phòng, an ninh quốc gia, để tránh phát sinh phức tạp trong xác định thẩm quyền, trong triển khai thực hiện, Bộ Công Thương đề xuất thẩm quyền chấp thuận chủ trương dự án điện gió ngoài khơi do Thủ tướng Chính phủ quyết định.

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				- Dự thảo Luật đã có quy định cho phép mọi thành phần kinh tế tham gia phát triển điện hạt nhân mô đun nhỏ.
45.	Điều 30	Đoàn ĐBQH tỉnh Quảng Ngãi	Làm rõ quy định về thẩm quyền cấp Giấy phép hoạt động điện lực trong trường hợp dự án có phạm vi hoạt động từ 02 đơn vị hành chính cấp tỉnh trở lên để tránh chồng chéo hoặc khoảng trống pháp lý.	Tiếp thu ý kiến, Bộ Công Thương giải trình như sau: Theo quy định tại Điều 43 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 về phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại, nhiệm vụ cấp giấy phép hoạt động điện lực đối với lĩnh vực phân phối điện, bán buôn điện và bán lẻ điện trên địa bàn từ 02 đơn vị hành chính cấp tỉnh trở lên (trước đây thuộc thẩm quyền của Bộ Công Thương theo điểm c, d và e khoản 1 Điều 22 Nghị định số 61/2025/NĐ-CP) hiện đã được phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện. Tuy nhiên tại Nghị định số 146/2025/NĐ-CP chưa phân định rõ thẩm quyền do địa phương nào thực hiện. Bộ Công Thương dự kiến đề xuất sửa đổi, bổ sung Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực đồng bộ với nội Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều Luật Điện lực,

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				trong đó Bộ Công Thương dự kiến sửa đổi quy định về thẩm quyền cấp giấy phép hoạt động điện lực đối với phạm vi từ 02 đơn vị hành chính cấp tỉnh trở lên thì thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan nhà nước ở Trung ương. Phù hợp với quy định tại điểm g khoản 2 Điều 11 Luật Tổ chức chính quyền địa phương và phù hợp theo quy định tại Luật Điện lực hiện hành.
46.	Điều 30	Đoàn ĐBQH Hải Phòng	đề nghị bổ sung nguyên tắc “hậu kiểm” thay vì tập trung quá nhiều vào “tiền kiểm” để hỗ trợ doanh nghiệp.	Tiếp thu ý kiến, Bộ Công Thương bổ sung nguyên tắc “hậu kiểm” vào dự thảo văn bản hướng dẫn Luật sửa đổi, bổ sung Luật Điện lực theo hướng Tổ chức phải báo cáo chi tiết việc duy trì điều kiện hoạt động điện lực sau khi đã được cấp giấy phép, tạo hành lang pháp lý rõ ràng, minh bạch cho công tác hậu kiểm của cơ quan có thẩm quyền.
47.	Điều 37	Đoàn ĐBQH tỉnh Điện Biên	Bổ sung quy định nhằm làm rõ thẩm quyền cấp phép trong trường hợp hoạt động điện lực trên địa bàn từ 02 đơn vị hành chính cấp tỉnh trở lên. Cụ thể: Theo quy định tại khoản 1 và 2 Điều 43 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 về phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại, nhiệm vụ cấp giấy	Bộ Công Thương giải trình như sau: Theo quy định tại Điều 43 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 về phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại, nhiệm vụ cấp giấy phép hoạt động điện lực đối với lĩnh vực phân phối điện, bán buôn điện và bán lẻ điện trên địa bàn từ 02 đơn vị hành chính cấp

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			phép hoạt động điện lực đối với lĩnh vực phân phối điện, bán buôn điện và bán lẻ điện trên địa bàn từ 02 đơn vị hành chính cấp tỉnh trở lên (trước đây thuộc thẩm quyền của Bộ Công Thương theo điểm c, d và e khoản 1 Điều 22 Nghị định số 61/2025/NĐ-CP) hiện đã được giao cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện.	tỉnh trở lên (trước đây thuộc thẩm quyền của Bộ Công Thương theo điểm c, d và e khoản 1 Điều 22 Nghị định số 61/2025/NĐ-CP) hiện đã được phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện. Tuy nhiên tại Nghị định số 146/2025/NĐ-CP chưa phân định rõ thẩm quyền do địa phương nào thực hiện. Bộ Công Thương dự kiến đề xuất sửa đổi, bổ sung Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực đồng bộ với nội Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều Luật Điện lực, trong đó Bộ Công Thương dự kiến sửa đổi quy định về thẩm quyền cấp giấy phép hoạt động điện lực đối với phạm vi từ 02 đơn vị hành chính cấp tỉnh trở lên thì thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan nhà nước ở Trung ương. Phù hợp với quy định tại điểm g khoản 2 Điều 11 Luật Tổ chức chính quyền địa phương và phù hợp theo quy định tại Luật Điện lực hiện hành.
48.	Khoản 3 Điều 37	Đoàn ĐBQH thành phố Hà Nội	bổ sung quy định UBND cấp tỉnh thực hiện phân cấp hoặc ủy quyền theo quy định của	Bộ Công Thương có ý kiến như sau: Quy định về phân cấp, ủy quyền của

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			Luật Tổ chức chính quyền địa phương để tăng tính chủ động của địa phương	UBND cấp tỉnh đã được quy định chi tiết, cụ thể tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025, do đó địa phương căn cứ theo quy định của Luật tổ chức chính quyền địa phương để phân cấp hoặc ủy quyền đối với thẩm quyền cấp giấy phép hoạt động điện lực.
49.	Điều 42	Đoàn ĐBQH tỉnh Tuyên Quang	Cần soát và mở rộng đối tượng tham gia cơ chế DPPA, bổ sung quy định về các loại hợp đồng tài chính phái sinh (hợp đồng kỳ hạn, quyền chọn, tương lai) và làm rõ đây là các đối tượng không chịu thuế giá trị gia tăng. Mục III.5 Nghị quyết số 70-NQ/TW nhấn mạnh việc triển khai hiệu quả cơ chế mua bán điện trực tiếp và tăng quyền lựa chọn đơn vị cung cấp điện cho khách hàng. Luật Thuế GTGT cũng chưa quy định rõ các hợp đồng phái sinh điện thuộc đối tượng không chịu thuế, gây ra khoảng trống pháp lý và khó khăn khi vận hành thị trường điện cạnh tranh hoàn chỉnh.	<p>1. Dự thảo đã bổ sung đối tượng tham gia cơ chế mua bán điện trực tiếp là đơn vị bán lẻ điện và giao Chính phủ quy định chi tiết nội dung này tại khoản 18 Điều 1 Dự thảo.</p> <p>2. Việc xác định các đối tượng (hợp đồng tài chính phái sinh bao gồm: hợp đồng kỳ hạn, quyền chọn, tương lai) là các đối tượng không chịu thuế giá trị gia tăng không thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật này, mà là phạm vi của Luật Thuế giá trị gia tăng. Hiện, nội dung về thực hiện cơ chế thuế đang được quy định tại khoản 4 Điều 45 Luật Điện lực số 61/2024/QH15 theo hướng tham chiếu tới quy định của pháp luật về thuế giá trị gia tăng. Bộ Công Thương sẽ làm việc với cơ quan chủ trì soạn thảo Luật Thuế giá trị gia tăng để làm rõ nội dung này.</p>

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
50.	Điểm d khoản 2a Điều 44	Đoàn ĐBQH tỉnh Tây Ninh	Rà soát để bảo đảm tính đồng bộ của hệ thống pháp luật (Luật Điện lực và Luật Thuế); có thể sửa theo hướng quy định việc áp dụng thuế “thực hiện theo quy định của pháp luật về thuế” hoặc chỉ nêu nguyên tắc chung và giao pháp luật thuế quy định cụ thể. Cách quy định này sẽ bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, đồng thời tránh phát sinh chồng chéo, xung đột trong quá trình tổ chức thực hiện.	Tiếp thu ý kiến, Bộ Công Thương đã rà soát các nội dung có liên quan giữa Luật Điện lực và Luật Thuế để bảo đảm tính đồng bộ của hệ thống pháp luật.
51.	Khoản 6 Điều 45	Đoàn ĐBQH thành phố Hà Nội	Quy định về việc Chính phủ quy định cơ chế quản lý rủi ro tài chính đối với thị trường điện kỳ hạn	Bộ Công Thương đang chủ trì xây dựng Dự án Luật Giao dịch hàng hóa phái sinh. Các kiến nghị này cũng sẽ được Bộ Công Thương xem xét trong quá trình xây dựng Dự án Luật này để bảo đảm tính đồng bộ của hệ thống pháp luật.
52.	Mô hình vận hành hệ thống điện (ISO/TSO):	Đoàn ĐBQH Hải Phòng	Dự thảo cần làm rõ hơn lộ trình độc lập của đơn vị điều độ hệ thống điện quốc gia (A0) sau khi tách khỏi EVN và về Bộ Công Thương (hoặc Bộ Tài chính sau sáp nhập) để đảm bảo tính minh bạch của thị trường điện cạnh tranh.	Bộ Công Thương có ý kiến như sau: Sau khi A0 tách ra độc lập và trực thuộc Bộ Công Thương, theo quy định hiện hành và Điều lệ hoạt động, A0 hiện nay đã là đơn vị độc lập với các đơn vị, thành viên tham gia thị trường điện, vận hành trong hệ thống điện. Vì vậy, hiện nay A0/NSMO đang thực hiện chức năng vận hành hệ thống điện và thị trường điện đảm bảo các nguyên tắc công khai, minh bạch, bình đẳng và không phân

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				biệt đối xử, tuân thủ các nguyên tắc vận hành hệ thống điện và thị trường điện.
53.	Cơ chế mua bán điện trực tiếp (DPPA):	Đoàn ĐBQH Hải Phòng	Mặc dù đã có Nghị định, nhưng việc luật hóa các nguyên tắc cốt lõi của DPPA vào Luật Điện lực sửa đổi sẽ tạo khung pháp lý cao nhất, giúp thu hút vốn FDI vào năng lượng tái tạo bền vững hơn.	Bộ Công Thương đã sửa đổi quy định tại Điều 47 Luật Điện lực theo hướng quy định các nguyên tắc cốt lõi của cơ chế DPPA. Ngoài ra, việc quy định đánh giá giao Quốc hội hay Chính phủ quy định (tức là quy định tại Luật hoặc Nghị định hoặc Nghị quyết) cũng phải theo thẩm quyền của Quốc hội hay của Chính phủ.
54.	Điều 47	Đoàn ĐBQH tỉnh Đồng Nai; Đoàn ĐBQH tỉnh Đắk Lắk	Cần quy định rõ tiêu chí “khách hàng sử dụng điện lớn” để bảo đảm minh bạch, tránh áp dụng tùy nghi. Cần làm rõ trách nhiệm thanh toán phí truyền tải, phân phối trong trường hợp mua bán điện trực tiếp qua lưới điện quốc gia và có cơ chế kiểm soát rủi ro tài chính khi hợp đồng hoán đổi điện được xác định là hợp đồng tài chính.	(i) Về làm rõ tiêu chí “khách hàng sử dụng điện lớn”: Thực hiện quy định tại Luật Điện lực, Bộ trưởng Bộ Công Thương đã quy định tiêu chí này tại Thông tư của Bộ. (ii) Về trách nhiệm thanh toán phí truyền tải, phân phối trong trường hợp mua bán điện trực tiếp qua lưới điện quốc gia: Đã được Chính phủ quy định tại Nghị định số 57/2025/NĐ-CP ngày 03/3/2025. Hiện Nghị định này đang được xây dựng sửa đổi, bổ sung một số nội dung và trình Chính phủ tại Tờ trình số 1077/TTr-BCT ngày 13/02/2026. (iii) Về cơ chế kiểm soát rủi ro tài chính khi hợp đồng hoán đổi điện được xác

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				định là hợp đồng tài chính: Bản chất khi đã là hợp đồng tài chính thì đã là công cụ để quản lý rủi ro cho các bên khi ký kết hợp đồng. Vì vậy, không nhất thiết phải có cơ chế kiểm soát rủi ro tài chính quy định tại Luật Điện lực. Trường hợp các bên thấy cần thỏa thuận rõ các nội dung về quản lý rủi ro thì các bên có thể chủ động thỏa thuận tại hợp đồng này.
55.	Điều 47	Đoàn ĐBQH tỉnh An Giang	Cần định nguyên tắc kiểm soát rủi ro, bảo đảm an toàn hệ thống điện quốc gia, cũng như cơ chế xử lý tranh chấp. Bổ sung các nguyên tắc chung về bảo đảm an toàn hệ thống điện, cơ chế giám sát và giải quyết tranh chấp trong mua bán điện trực tiếp.	Bộ Công Thương tiếp thu và có ý kiến như sau: các nguyên tắc chung về bảo đảm an toàn hệ thống điện, cơ chế giám sát và giải quyết tranh chấp trong mua bán điện trực tiếp đã được quy định tại Nghị định số 57/2025/NĐ-CP ngày 3/3/2025; đồng thời Bộ Công Thương đang xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 57/2025/NĐ-CP và đã báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.
56.	Điểm c khoản 2 Điều 47	Đoàn ĐBQH tỉnh Vĩnh Long	cần cụ thể hóa nguyên tắc xác định các loại phí dịch vụ hệ thống khi thực hiện mua bán điện qua lưới điện quốc gia ngay trong dự thảo Luật. Cụ thể, dự thảo Luật chỉ quy định giá mua bán điện do hai bên thỏa thuận chưa quy định rõ về các loại phí dịch vụ hệ thống (phí	(i) Hiện dự thảo Luật tiếp tục đề xuất quy định chi tiết cơ chế mua bán điện trực tiếp là thẩm quyền của Chính phủ; (ii) Tại Nghị định số 57/2025/NĐ-CP ngày 03/3/2025 của Chính phủ đã quy định chi tiết các loại chi phí dịch vụ trong trường hợp tham gia cơ chế mua

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			truyền tải, phân phối, điều độ...) khi sử dụng lưới điện quốc gia, Điều này sẽ gây khó khăn cho việc hạch toán kinh doanh của doanh nghiệp và ảnh hưởng đến an ninh tài chính của đơn vị vận hành lưới điện (EVN).	bán điện trực tiếp thông qua lưới điện quốc gia.
57.	Điều 48	Đoàn ĐBQH thành phố Hà Nội	Bổ sung quy định cho trường hợp chậm trả tiền điện đối với khách hàng ký hợp đồng mua bán điện, sử dụng điện, thanh toán bằng nguồn ngân sách nhà nước để thực hiện nhiệm vụ cung cấp dịch vụ công ích <i>(như việc chiếu sáng công cộng...)</i> .	Đề nghị giữ nguyên như Luật Điện lực hiện hành để bảo đảm bình đẳng giữa các khách hàng sử dụng điện.
58.	Điều 50-52	Đoàn ĐBQH tỉnh Ninh Bình	Công khai đầy đủ, minh bạch các cấu phần hình thành giá bán lẻ điện bình quân, trong đó bao gồm: chi phí mua điện từ các nguồn phát, chi phí truyền tải, chi phí phân phối – bán lẻ, chi phí vận hành hệ thống và các yếu tố đầu vào có tác động lớn đến giá điện. Nội dung công khai cần thể hiện rõ tỷ trọng của từng cấu phần trong tổng giá bán lẻ điện, qua đó giúp người dân và doanh nghiệp nhận diện cụ thể nguyên nhân tăng, giảm giá điện, tạo sự đồng thuận xã hội, hạn chế ý kiến trái chiều mỗi khi điều chỉnh giá điện. Đồng thời, cần bổ sung quy định về trách nhiệm công khai phương pháp xác định giá và căn cứ điều chỉnh giá điện. Cơ quan điều hành phải minh bạch nguyên tắc xác định	Tiếp thu và được xem xét quy định tại Thông tư của Bộ Công Thương quy định việc công khai chi phí thực tế thực hiện trong tính toán giá bán lẻ điện bình quân như nội dung sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 52 Luật Điện lực: “3. Hằng năm đơn vị bán lẻ điện có trách nhiệm lập, báo cáo Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính (cơ quan lý nhà nước về giá) và các cơ quan liên quan kiểm tra và công bố công khai chi phí thực tế thực hiện trong tính toán giá bán lẻ điện bình quân. Bộ Công Thương quy định chi tiết khoản này.”.

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			chi phí hợp lý được tính vào giá, cơ chế phân bổ chi phí giữa các nhóm khách hàng và ngưỡng biến động của các yếu tố đầu vào làm cơ sở điều chỉnh.	
59.	Điều 50	Đoàn ĐBQH tỉnh Khánh Hòa	<p>- Đề nghị nghiên cứu, đánh giá và sửa đổi quy định về cơ chế giá điện trong dự thảo Luật để bảo đảm thống nhất giữa các điều, khoản của dự án Luật Điện lực và thể chế hóa đúng tinh thần Nghị quyết số 70-NQ/TW, theo hướng áp dụng giá thị trường đối với năng lượng và không bù chéo giữa các nhóm khách hàng, thay vì chỉ quy định lộ trình giảm bù chéo.</p> <p>- Dự thảo Tờ trình của Bộ Công Thương cho rằng Nghị quyết số 70-NQ/TW không đề cập việc bỏ bù chéo giữa các vùng miền và đề xuất lộ trình giảm bù chéo giá điện, đồng thời thiết kế cơ chế biểu giá bán lẻ điện và xóa bỏ bù chéo giữa các nhóm khách hàng chưa tham gia thị trường bán lẻ điện cạnh tranh. Tuy nhiên, theo Luật Điện lực 2024, bù chéo giá điện chỉ áp dụng giữa các nhóm khách hàng, không áp dụng theo vùng, miền; đồng thời Nghị quyết số 70-NQ/TW cũng xác định nguyên tắc không bù chéo giữa các nhóm khách hàng và áp dụng giá thị trường đối với năng lượng. Vì vậy,</p>	<p>Luật Điện lực năm 2024 có đưa ra mục tiêu giảm dần tiến tới xóa bỏ bù chéo giá điện giữa các nhóm khách hàng, giữa vùng, miền tại điểm d khoản 12 Điều 5. Dự thảo Luật Điện lực đã được rà soát để bảo đảm bảo đảm phù hợp tinh thần của Nghị quyết 70-NQ/TW theo hướng sửa đổi, bổ sung điểm d khoản 12 Điều 5 như sau “<i>d) Thực hiện cơ cấu biểu giá bán lẻ điện hợp lý; từng bước xóa bỏ bù chéo giá điện giữa các nhóm khách hàng chưa tham gia thị trường bán lẻ điện cạnh tranh;</i>”.</p>

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			cần rà soát, điều chỉnh quy định của dự thảo để bảo đảm phù hợp và thống nhất với quy định của Luật Điện lực và tinh thần của Nghị quyết 70-NQ/TW.	
60.	Điều 50	Đoàn ĐBQH tỉnh Tuyên Quang	Cần làm rõ khái niệm “ <i>nhóm khách hàng đặc thù</i> ” để tránh việc hiểu nhầm thành “ <i>giá điện ưu đãi</i> ” gây mất cân bằng thị trường. Nghị quyết số 70-NQ/TW đã chỉ rõ hạn chế của tình trạng bù chéo giá điện hiện nay là chưa phù hợp với cơ chế thị trường. Việc xây dựng giá điện phải dựa trên nguyên tắc phản ánh đúng chi phí cung cấp điện và có lợi nhuận hợp lý cho đơn vị điện lực. Các chính sách hỗ trợ đối tượng yếu thế hoặc ưu đãi đầu tư nên được thực hiện qua nguồn ngân sách hoặc các quỹ hợp pháp, không lồng ghép trực tiếp vào cơ cấu giá điện để đảm bảo tính minh bạch.	Tiếp thu ý kiến, Dự thảo đã lược bỏ khái niệm “nhóm khách hàng đặc thù”, cơ chế hỗ trợ đối tượng yếu thế đã được bổ sung tại điểm c khoản 13 Điều 5 như sau “c) Ngân sách nhà nước hoặc các nguồn tài chính, quỹ hợp lệ, hợp pháp thực hiện hỗ trợ tiền điện cho các đối tượng khách hàng sử dụng điện theo quy định của Chính phủ phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội trong từng thời kỳ.”. Ngoài ra, Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn đã đưa ra nội dung hoàn thiện thể chế, chính sách “điều chỉnh giá điện áp dụng cho các cơ sở lưu trú du lịch ngang bằng với giá điện sản xuất”. Thể chế hóa định hướng tại Nghị quyết số 08-NQ/TW, Thủ tướng Chính phủ đã ký ban hành Quyết định số

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				<p>14/2025/QĐ-TTg ngày 29/5/2025 về cơ cấu biểu giá bán lẻ điện, trong đó đã điều chỉnh cơ cấu biểu giá bán lẻ điện cho khách hàng cơ sở lưu trú du lịch bằng giá sản xuất (trước đây áp giá kinh doanh). Tuy nhiên, việc điều chỉnh cơ cấu biểu giá cho khách hàng cơ sở lưu trú du lịch chưa được áp dụng trên thực tế mà chỉ được áp dụng từ ngày điều chỉnh giá điện lần đầu tiên sau ngày Quyết định số 14/2025/QĐ-TTg có hiệu lực thi hành. Vì vậy, để bảo đảm định hướng tại Nghị quyết số 08-NQ/TW được thực hiện trên thực tế, Bộ Công Thương đề xuất bổ sung một điều khoản chuyển tiếp tại dự thảo Luật ĐL sửa đổi, bổ sung theo đó quy định cơ cấu biểu giá bán lẻ điện cho đối tượng khách hàng cơ sở lưu trú du lịch tiếp tục được thực hiện theo quy định của pháp luật được ban hành trước ngày Luật này có hiệu lực thi hành.</p>
61.	Điều 50	Đoàn ĐBQH tỉnh	Bổ sung quy định về Giá điện áp dụng giá	Theo quy định hiện hành, các nhà máy

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		Cao Bằng	thị trường đối với mọi loại hình năng lượng để tạo môi trường cạnh tranh bình đẳng. Quy định này đảm bảo sự đồng bộ với quan điểm chỉ đạo tại Nghị quyết số 55-NQ/TW ngày 11/02/2020 của Bộ Chính trị về định hướng chiến lược phát triển năng lượng quốc gia của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, góp phần thúc đẩy thu hút đầu tư và bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia trong tình hình mới.	điện năng lượng tái tạo đều có quyền tham gia thị trường điện để áp dụng giá thị trường. Bên cạnh đó, đối với loại hình năng lượng tái tạo nhỏ như thủy điện, các nhà đầu tư có được phép lựa chọn hoặc theo giá chi phí tránh được do Bộ Công Thương ban hành hoặc tham gia thị trường điện. Ngoài ra, dự thảo Luật đã sửa đổi bổ sung điểm e khoản 1 Điều 51 để bổ sung quy định đối tượng được áp dụng biểu giá chi phí tránh được là điện mặt trời nhỏ. Thiết kế và quy định vận hành thị trường điện cạnh tranh đã thể hiện các quy luật cung-cầu điện theo tín hiệu thị trường. Hiện nay, thị trường điện cạnh tranh Việt Nam đang cạnh tranh ở khâu bán buôn điện, trong những năm tới, khi đáp ứng đủ điều kiện và theo lộ trình, sẽ chuyển sang thị trường bán lẻ điện cạnh tranh. Ngoài ra, để thị trường điện vận hành hiệu quả, các nguồn điện sẽ có trách nhiệm tham gia trực tiếp thị trường, khi đó giá điện sẽ phản ánh đúng quy luật thị trường hơn.
62.	Điều 50	Đoàn ĐBQH thành	Cần có lộ trình, thận trọng, đặc biệt có chính	Lộ trình xóa bỏ bù chéo giá điện và lộ

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		phố Hà Nội	sách riêng hỗ trợ các đối tượng chính sách hoặc đối tượng có mức thu nhập thấp, bảo đảm theo chủ trương, chính sách an sinh xã hội.	trình cải tiến cơ cấu biểu giá bán lẻ điện sẽ được nghiên cứu thận trọng, bảo đảm phù hợp với điều kiện kinh tế-xã hội từng thời kỳ, lộ trình phát triển thị trường điện. Chính sách hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo, hộ chính sách xã hội đã được quy định tại khoản 13 Điều 5 Luật Điện lực năm 2024.
63.	Điểm b khoản 1 Điều 50	Đoàn ĐBQH tỉnh Cà Mau	Kiến nghị bổ sung cụm từ: "...áp dụng giá bán lẻ điện sinh hoạt bậc thang tăng dần theo hướng đơn giản hóa, giảm số bậc thang, bảo đảm minh bạch, dễ hiểu, tạo điều kiện cho người dân giám sát và phù hợp với xu hướng gia tăng nhu cầu sử dụng điện." tạo điều kiện thuận lợi trong việc theo dõi, giám sát và thường phát sinh phản ánh khi sản lượng điện tăng cao theo mùa	Đề nghị giữ nguyên như dự thảo Luật, vì: Việc cải tiến cơ cấu biểu giá bán lẻ điện, trong đó có cơ cấu biểu giá bán lẻ điện sinh hoạt bậc thang sẽ được nghiên cứu phù hợp với đặc điểm tiêu thụ điện của hộ khách hàng, cơ chế chính sách chung và giá điện và lộ trình phát triển thị trường điện; đồng thời sẽ được lấy ý kiến rộng rãi theo quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, bảo đảm tính minh bạch trong quá trình xây dựng chính sách.
64.	Điểm c khoản 2 Điều 50	Đoàn ĐBQH tỉnh Cà Mau	Cần làm rõ "lộ trình cụ thể" và "thời hạn thực hiện" việc giảm bù chéo. Kiến nghị bổ sung: "Lộ trình giảm bù chéo phải xác định rõ thời hạn thực hiện, bảo đảm từng bước đưa giá điện tiệm cận cơ chế thị	Thời hạn thực hiện việc xóa bỏ bù chéo phụ thuộc vào nhiều yếu tố: khả năng trả tiền điện của khách hàng, cơ chế, chính sách chung về giá điện có liên quan giảm bù chéo, các công cụ/biện pháp

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			trường, phản ánh đúng chi phí cung ứng điện cho từng nhóm khách hàng, phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội và chính sách an sinh.	thực hiện giảm bù chéo...Vì vậy, đề nghị không quy định cụ thể lộ trình và thời hạn cụ thể tại Luật. Các nội dung kiến nghị sẽ được nghiên cứu thận trọng trong quá trình xây dựng lộ trình.
65.	Điều 54a	Đoàn ĐBQH tỉnh Ninh Bình	Bổ sung thẩm quyền của Bộ Công Thương trong việc Ban hành các tiêu chuẩn kỹ thuật vận hành Lưới điện thông minh.	Các quy định về kỹ thuật đối với Lưới điện thông minh đã được quy định tại khoản 4 điều 53 Luật Điện lực đã quy định Bộ trưởng Bộ Công Thương có thẩm quyền quy định về: Yêu cầu kỹ thuật, đấu nối, đo đếm điện năng và vận hành hệ thống truyền tải điện, phân phối điện (lưới điện nói chung, bao gồm cả các thiết bị lưới điện thông minh). Do đó, không cần thiết phải quy định thẩm quyền riêng cho lưới điện thông minh. Về các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật cụ thể đối với thiết bị lưới điện thông minh thực hiện theo Luật Tiêu chuẩn, quy chuẩn
66.	Điều 54a	Đoàn ĐBQH thành phố Hà Nội	Đề nghị bổ sung quy định về chính sách khuyến khích, bao gồm cả cơ chế tài chính cụ thể cho các đơn vị đầu tư công nghệ hạ tầng điện thông minh.	Dự thảo Luật đã quy định định hướng phát triển, ứng dụng lưới điện thông minh và công nghệ hiện đại nhằm nâng cao hiệu quả vận hành hệ thống điện, khả năng giám sát, điều khiển và tích hợp các nguồn điện. Đồng thời quy định việc triển khai phát triển lưới điện thông

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				<p>minh phù hợp với tình hình tài chính, hoạt động sản xuất kinh doanh của từng đơn vị để triển khai.</p> <p>Đã bổ sung thêm khoản 14 Điều 5 về chính sách phát triển lưới điện thông minh và quản lý nhu cầu điện.</p>
67.	Điều 54a	Đoàn ĐBQH tỉnh Tuyên Quang	Bổ sung cơ sở pháp lý vững chắc cho việc phát triển Lưới điện thông minh và thị trường Chứng chỉ năng lượng tái tạo (REC).	<p>Bộ Công Thương có ý kiến như sau:</p> <p>Dự thảo Luật đã quy định khung cơ sở pháp lý cho việc triển khai thực hiện Lưới điện thông minh và thị trường Chứng chỉ năng lượng tái tạo (REC) phù hợp với nguyên tắc xây dựng Luật khung.</p> <p>Cơ sở pháp lý cho thực hiện Lưới điện thông minh và thị trường REC đã được bổ sung các nội dung vào Điều 5 Dự thảo Luật Điện lực sửa đổi, bổ sung.</p>
68.	Khoản 2 Điều 63; khoản 1 Điều 66	Đoàn ĐBQH tỉnh Cao Bằng	Bổ sung quy định trong việc hướng dẫn sử dụng điện an toàn, tiết kiệm	<p>- Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm ban hành quy định về quản lý an toàn trong sử dụng điện trên địa bàn; tổ chức kiểm tra an toàn trong sử dụng điện theo quy định tại Luật này và quy định khác của pháp luật có liên quan; tổ chức tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn, nâng cao nhận thức cho cơ quan, tổ chức, cá nhân sử dụng điện theo quy định khoản 8 Điều 69 Luật Điện lực số</p>

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				<p>61/2024/QH15.</p> <p>- Xây dựng và ban hành quy định về quản lý an toàn trong sử dụng điện; Tổ chức thực hiện Chương trình quốc gia về an toàn trong sử dụng điện theo quy định tại điểm b khoản 5 Điều 51 Nghị định số 62/2025/NĐ-CP.</p> <p>- Bên cạnh đó, ngày 03/4/2026, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chương trình quốc gia về an toàn trong sử dụng điện giai đoạn 2026-2035 tại Quyết định số 609/QĐ-TTg, trong đó có các nội dung về mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp việc thực hiện về an toàn trong sử dụng điện.</p> <p>Như vậy, việc sử dụng điện an toàn đã được quy định đầy đủ trong Luật Điện lực.</p>
69.	Khoản 2 Điều 66	Đoàn ĐBQH thành phố Hà Nội	<p>Bổ sung một khoản quy định về “<i>Thông báo cho bên Bán điện việc thay đổi thông tin trong hợp đồng mua bán điện</i>”</p> <p>Quy định này cần thiết do thực tế nhiều trường hợp thay đổi chủ thể sử dụng điện nhưng không thông báo, dẫn đến khó xác định trách nhiệm thanh toán, phát sinh tranh chấp và ảnh hưởng đến công tác quản lý, vận hành và cung ứng điện.</p>	Bộ Công Thương cho rằng việc quy định về “ <i>Thông báo cho bên Bán điện việc thay đổi thông tin trong hợp đồng mua bán điện</i> ” tại Luật Điện lực là không cần thiết. Việc giao kết hợp đồng mua bán điện tuân thủ theo các quy định của Luật Dân sự, Luật Thương mại, theo đó các bên mua điện và bên bán điện thỏa thuận, thống nhất các nội dung cần

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				thiết tại hợp đồng này. Luật Điện lực chỉ quy định các nguyên tắc khung, chi tiết nên quy định tại văn bản hướng dẫn Luật để tránh phát sinh sửa đổi các chi tiết quá cụ thể do phát sinh từ thực tiễn.
70.	Điều 76, 78	Đoàn ĐBQH Hải Phòng	Thực tế từ việc sáp nhập thành Bộ mới là Bộ Nông nghiệp và Môi trường sẽ làm thay đổi cơ quan đầu mối quản lý an toàn đập. Do vậy, cần quy định rõ quy trình phối hợp giữa đơn vị quản lý điện và đơn vị quản lý thủy lợi trong một Bộ mới sáp nhập.	Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 (được sửa đổi, bổ sung bởi: Luật số 35/2018/QH14; Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14; Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14; Luật Giá số 16/2023/QH15; Luật Tài nguyên nước số 28/2023/QH15; Luật Địa chất và khoáng sản số 54/2024/QH15) cùng với Luật Điện lực số 61/2024/QH15 đã quy định rõ quy trình phối hợp giữa đơn vị quản lý an toàn đập, hồ chứa thủy điện và đơn vị quản lý an toàn đập, hồ chứa nước theo quy định của pháp luật về thủy lợi.

BẢNG 2: BẢN GÓP Ý CỦA CÁC BỘ, NGÀNH, PHẢN BIỆN XÃ HỘI CỦA TRUNG ƯƠNG MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	1. Có 14 đơn vị có ý kiến thống nhất với hồ sơ dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực gồm: Bộ Y tế; Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch, Bộ Quốc phòng; Bộ Nông nghiệp và Môi trường; Bộ Nội vụ; MTTQ; Bộ Ngoại giao; Bộ Xây dựng; Bộ Dân tộc và Tôn giáo; Bộ Công an; Bộ Khoa học và Công nghệ, Thanh tra chính phủ; Bộ Tư pháp; Bộ tài chính 2. Có 01 đơn vị không có ý kiến đối với hồ sơ dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực gồm: Ngân hàng nhà nước Việt Nam			
I	Góp ý chung			
1.	Căn cứ của dự thảo Luật	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Bộ Tư pháp	Điều chỉnh thành “Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam <i>đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 203/2025/QH15</i> ” Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 203/2025/QH15	Bộ Công Thương tiếp thu ý kiến và đã hiệu chỉnh tại dự thảo
2.	Dự thảo Luật	Thanh tra Chính phủ	Đề nghị Bộ Công Thương rà soát kỹ nội dung dự thảo để sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh cho phù hợp với các văn bản có liên quan	Bộ Công Thương tiếp thu ý kiến và đã tiến hành rà soát trong quá trình soạn thảo luật để bảo đảm phù hợp với các văn bản có liên quan.
3.	Căn cứ xây dựng dự án Luật sửa đổi, bổ sung	Bộ Tư pháp	Đề nghị Bộ Công Thương làm rõ hơn về việc xây dựng dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực số 61/2024/QH15 đã thực hiện đúng Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2026 và đúng nhiệm vụ được giao.	Bộ Công Thương có ý kiến như sau: Ngày 19/01/2026, Chính phủ đã có Tờ trình số 19/CP-TTr gửi Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc điều chỉnh Chương trình lập pháp năm 2026. Ngày 06 tháng 2 năm 2026, Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết số 119/2026/UBTVQH15 về việc điều chỉnh Chương trình lập pháp năm 2026, theo đó, dự án

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực trình Quốc hội vào phiên họp tháng 9/2026. Ngày 12 tháng 02 năm 2026, Văn phòng Quốc hội đã có Thông báo số 274/TB-VPQH về Kết luận của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về đề nghị điều chỉnh Chương trình lập pháp năm 2026, theo đó, UBTVQH đã thống nhất thông qua điều chỉnh chương trình lập pháp năm 2026 bổ sung trình QH thông qua 07 dự án trong đó có Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực.
4.	Phạm vi điều chỉnh Luật	Bộ Tư pháp	Về phạm vi điều chỉnh, dự thảo Luật sửa đổi phạm vi điều chỉnh theo hướng sửa đổi, bổ sung một số nội dung quy định về quy hoạch phát triển điện lực đầu tư xây dựng dự án điện lực; phát triển điện năng lượng tái tạo, điện năng lượng mới; giấy phép hoạt động điện lực; thị trường điện cạnh tranh, hoạt động mua bán điện; điều độ, vận hành hệ thống điện quốc gia. Tuy nhiên, cơ quan chủ trì soạn thảo cần đánh giá kỹ lưỡng hơn về sự cần thiết sửa đổi, bổ sung các quy định của Luật Điện lực số 61/2024/QH15 tại dự thảo Tờ trình; khẳng định phạm vi sửa đổi, bổ sung Luật Điện lực quy định tại dự thảo Luật đã giải quyết được các vướng mắc, bất cập hiện nay và có tính dự báo lâu dài để làm cơ sở pháp lý thực hiện các hoạt động điện lực, làm rõ mối quan hệ giữa dự thảo Luật với Nghị quyết số 253/2025/QH15.	Tiếp thu ý kiến, Bộ Công Thương đã rà soát, hiệu chỉnh đánh giá các vướng mắc, bất cập về quy hoạch, chủ trương đầu tư và mối quan hệ với Nghị quyết số 253/2025/QH15 tại Tờ trình.

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
5.	Đối tượng áp dụng Luật	Bộ Tư pháp	Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, chỉnh lý, bổ sung quy định về đối tượng áp dụng của dự thảo Luật để minh bạch, thống nhất về đối tượng áp dụng.	Bộ Công Thương đã tiến hành rà soát và nhận thấy các nội dung của dự thảo Luật không phát sinh đối tượng áp dụng mới của Luật.
6.	Về áp dụng pháp luật	Bộ Tài chính	Nghị quyết số 253/2025/QH15 về các cơ chế, chính sách phát triển năng lượng quốc gia giai đoạn 2026–2030 quy định: “ <i>Trường hợp có quy định khác nhau về cùng một vấn đề giữa Nghị quyết này với luật, nghị quyết khác của Quốc hội thì áp dụng quy định của Nghị quyết này, trừ trường hợp văn bản quy phạm pháp luật khác có quy định cơ chế, chính sách ưu đãi hơn hoặc thuận lợi hơn Nghị quyết này thì đối tượng được ưu đãi được lựa chọn áp dụng mức ưu đãi có lợi nhất</i> ”. Việc dự thảo Luật quy định cùng một vấn đề đã quy định tại Nghị quyết số 253/2025/QH15 hoặc quy định khác so với quy định tại Nghị quyết số 253/2025/QH15 sẽ thừa và có thể dẫn đến nhiều cách hiểu khác nhau. Do đó, đề nghị Bộ Công Thương nghiên cứu làm rõ các nội dung về điện hạt nhân mô đun nhỏ, điện gió ngoài khơi (ĐGNK)...	Bộ Công Thương giải trình như sau: Nghị quyết số 253/2025/QH15 chỉ áp dụng đến hết ngày 31/12/2030, vì vậy, sau khi rà soát các quy định tại Luật Điện lực 2024 đã thực hiện sửa đổi những nội dung nào đã phù hợp với quy định pháp luật hiện hành nhưng chưa phù hợp với Nghị quyết số 253/2025/QH15 thì đề xuất lược bỏ để sau khi hết hiệu lực của Nghị quyết số 253/2025/QH15 thì chuyển sang áp dụng theo luật chuyên ngành giữ lại các quy định các trường hợp đặc thù riêng mà pháp luật chuyên ngành không quy định và không mâu thuẫn với Nghị quyết số 253/2025/QH15 (ví dụ một số quy định về lựa chọn nhà đầu tư tại Điều 18 Luật Điện lực 2024). Ngoài ra, đối với điện gió ngoài khơi: Ngày 03/4/2026, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 81/NQ-CP về việc thông qua chính sách của Luật Dầu khí (sửa đổi) trên cơ sở đề nghị của Bộ Công Thương tại Tờ trình số 1164/TTr-BCT ngày 26/02/2026, trong đó tại Chính sách 4 quy định về cơ chế, chính sách phát triển chuỗi giá trị dầu khí, bao gồm dịch vụ dầu khí kỹ thuật cao và năng lượng ngoài khơi đã bổ sung quy định về thúc đẩy phát triển các dự án năng lượng

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				ngoài khơi mà Việt Nam rất có tiềm năng (như điện gió ngoài khơi, địa nhiệt, hydrogen trắng,...) gắn với chuỗi giá trị dầu khí tại các lô dầu khí đã được phê duyệt danh mục. Trên cơ sở đó, Bộ Công Thương đề xuất lược bỏ các nội dung liên quan đến cơ chế ưu đãi, khảo sát, lựa chọn nhà đầu tư và một số nội dung có liên quan đến điện gió ngoài khơi tại Luật Điện lực và bổ sung các quy định này tại Luật Dầu khí (sửa đổi) để bảo đảm tính thống nhất của hệ thống pháp luật. Bộ Công Thương ghi nhận ý kiến góp ý và nghiên cứu, bổ sung phù hợp tại Luật Dầu khí (sửa đổi). - Về phát triển điện hạt nhân mô đun nhỏ tại Nghị quyết số 253/2025/QH15, Bộ Công Thương đã tiếp thu và vào dự thảo Luật ĐL sửa đổi.
7.	Sự cần thiết của dự thảo Tờ trình	Bộ KHCN	Đề nghị cân nhắc chia các Nghị quyết được nêu tại Tờ trình thành 4 nhóm vấn đề như sau để dễ theo dõi hơn: (i) Hoàn thiện thể chế thị trường điện cạnh tranh; (ii) Phát triển năng lượng tái tạo, điện gió ngoài khơi, REC; (iii) Phân cấp, phân quyền và cải cách thủ tục hành chính; (iv) Đồng bộ với các luật mới ban hành năm 2025;	Bộ Công Thương đề nghị giữ nguyên như dự thảo Tờ trình do 01 Nghị quyết đề ra rất nhiều chủ trương, chính sách lớn khác nhau trong lĩnh vực điện lực (không chỉ 04 nhóm vấn đề mà Bộ KHCN đề xuất chia nhóm). Nếu chia theo nhóm vấn đề thì sẽ phải liệt kê lặp lại các Nghị quyết. không bảo đảm tính khoa học.
8.	Dự thảo Tờ trình	Bộ KHCN	Đề nghị bổ sung vào dự thảo Tờ trình các nội dung liên quan đến mục tiêu tổng quát, mục tiêu cụ thể của dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực số 61/2024/QH15.	Bộ Công Thương nhận thấy các nội dung này đã được trình bày xen kẽ tại từng nhóm nội dung của dự thảo luật, không đặt thành mục riêng do Tờ trình đã tuân thủ theo đúng mẫu của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP.

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
9.	Tờ trình	Bộ ngoại giao	Chỉnh sửa đoạn 1, Điểm 3.2 (a) về Các nội dung được sửa đổi, hoàn thiện thành: “Khoản 2 Điều 5 Luật Điện lực số 61/2024/QH15 về Nhà nước độc quyền trong xây dựng, vận hành nhà máy điện hạt nhân, trừ nhà máy điện hạt nhân mô đun nhỏ để phù hợp với chủ trương tại Nghị quyết số 70-NQ/TW của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, trong đó việc khuyến khích mọi thành phần kinh tế doanh nghiệp khu vực nhà nước và tư nhân tham gia nghiên cứu, phát triển điện hạt nhân mô đun nhỏ” để bảo đảm phù hợp với các đối tượng nêu trong Nghị quyết 70.	Tiếp thu ý kiến, Bộ Công Thương đã rà soát và đã chỉnh sửa tại Điểm 3.2 (a) của dự thảo Tờ trình
10.	Dự thảo tờ trình	Bộ Ngoại giao	Cơ bản nhất trí: dự thảo Luật không có quy định trái với cam kết hay điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên, bao gồm các quy định đã được rà soát tại Bảng Danh mục các cam kết quốc tế có liên quan mà Việt Nam là thành viên có nội dung liên quan đến điện lực. Đề nghị đánh giá thêm sự phù hợp của các quy định liên quan đến năng lượng tái tạo tại dự thảo Luật với các nghĩa vụ thành viên IRENA quy định tại Hiến chương IRENA mà ta đã gia nhập.	Bộ Công Thương tiếp thu ý kiến và sẽ tiếp tục rà soát trong quá trình hoàn thiện Hồ sơ dự án Luật; đồng thời đề nghị Bộ Ngoại giao tiếp tục phối hợp, rà soát.
11.	Tờ trình (Sự cần thiết ban hành Luật)	Bộ Tư pháp	Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo phân tích, đánh giá làm rõ sự cần thiết ban hành và đánh giá kỹ lưỡng tính ổn định, tính dự báo đối với quy định của Luật Điện lực do Luật Điện lực	Sau thời điểm ban hành Luật Điện lực số 61/2024/QH15 đến nay, Đảng và Nhà nước đã ban hành nhiều chủ trương, chính sách lớn; đồng thời bối cảnh thể chế và yêu cầu quản lý nhà

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			số 61/2024/QH15 mới triển khai thi hành được 01 năm và Quốc hội mới ban hành Nghị quyết số 253/2025/QH15 mà Bộ Công Thương đã đề xuất sửa đổi, bổ sung trong năm 2026.	nước đã có nhiều thay đổi, đặc biệt là các chủ trương liên quan đến tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp, phân cấp, phân quyền mạnh hơn cho địa phương,... Nội dung này đã được cơ quan chủ trì soạn thảo nêu rõ tại Tờ trình về sự cần thiết phải sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực và các tài liệu thuyết minh có liên quan. Đồng thời, Bộ Công Thương cũng đã xem xét phân tích, đánh giá làm rõ sự cần thiết ban hành và đánh giá kỹ lưỡng tính ổn định, tính dự báo đối với quy định của Luật này.
12.	Tờ trình Thủ tướng chính phủ (dự kiến nguồn nhân lực)	Bộ Nội vụ	Tại điều kiện về nguồn nhân lực tại Mục VI dự thảo Tờ trình, đề nghị không đặt vấn đề tăng biên chế trong nguồn nhân lực thực hiện dự thảo Luật này vì lý do sau: Thực hiện ý kiến của Ban Tổ chức Trung ương tại Văn bản số 9151-CV/BTCTW ngày 29/7/2025 về việc triển khai các Kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư; Văn bản số 9671-CV/BTCTW ngày 17/9/2025 về việc hoàn thiện vị trí việc làm; đề xuất biên chế giai đoạn 2026 – 2031 và trên cơ sở đề xuất nhu cầu biên chế của các bộ, ngành, địa phương (trong đó có Bộ Công Thương), Bộ Nội vụ đang phối hợp với Ban Tổ chức Trung ương đề xuất biên chế giai đoạn 2026 – 2031 của các bộ, ngành, địa phương để báo cáo Bộ Chính trị, trong đó đề xuất nguyên tắc, dự kiến phương án xác định nhu cầu biên chế giai	Tiếp thu ý kiến, Bộ Công Thương đã hiệu chỉnh dự thảo Tờ trình như sau: So với quy định hiện hành, các nhóm vấn đề nêu trên về cơ bản không yêu cầu tăng thêm đầu mối và nhân lực để triển khai thực hiện. Tùy theo tình hình thực tế của địa phương để bố trí các cán bộ có chuyên môn sâu trong thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư dự án nguồn điện, khảo sát khu vực biển để bảo đảm hiệu quả trong thực thi nhiệm vụ quản lý nhà nước. Do đó, việc sửa đổi, bổ sung Luật Điện lực không làm tăng thêm đầu mối và nhân lực khi triển khai thực hiện.

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p>đoạn 2026 – 2031 tại các đơn vị trên cơ sở bố trí công chức, viên chức theo cơ cấu vị trí việc làm tại các cơ quan, tổ chức (có điều chỉnh theo phân loại đơn vị hành chính, dân số, yếu tố đặc thù vùng, miền).</p> <p>Sau khi biên chế giai đoạn 2026 – 2031 được cấp có thẩm quyền giao thì Bộ trưởng Bộ Công Thương và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ vào các tiêu chí: chức năng, nhiệm vụ; vị trí việc làm và khối lượng công việc của từng vị trí việc làm; mức độ hiện đại hoá về trang thiết bị, phương tiện làm việc và ứng dụng công nghệ thông tin; thực tế việc sử dụng biên chế được giao; quy mô dân số, diện tích tự nhiên, số lượng đơn vị hành chính cấp xã và đặc điểm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội để chủ động bố trí và giao biên chế cho từng cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý cho phù hợp (trong đó có cơ quan, tổ chức thuộc Bộ Công Thương và Sở Công Thương thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về năng lượng), bảo đảm không làm tăng số biên chế được cấp có thẩm quyền giao giai đoạn 2026 – 2031.</p>	
13.	Các quy định về sửa chữa, nâng cấp công trình thủy điện	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, nghiên cứu các chủ trương, định hướng tại Kết luận số 213-KL/TW ngày 21/11/2025 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 24/3/2020 về tăng cường sự	<p>Bộ Công Thương có ý kiến như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khoản 2 Điều 75 quy định nguyên tắc quản lý an toàn đập thủy điện phải được thực hiện thường xuyên, liên tục trong suốt quá trình khảo sát, thiết kế, thi công xây dựng, quản lý, vận

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p>lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai và Văn bản số 19382-CV/VPTW ngày 08/12/2025 của Văn phòng Trung ương Đảng về việc thực hiện ý kiến chỉ đạo của lãnh đạo Đảng. Xem xét quy định đối với các công trình thủy điện xây dựng mới, sửa chữa, nâng cấp bổ sung nhiệm vụ chống lũ, cắt lũ cho hạ du đập, hồ chứa và cơ chế chính sách kèm theo nhằm bảo đảm hài hòa lợi ích nhà đầu tư và các bên liên quan khi hồ chứa xây dựng dung tích phòng lũ để phục vụ mục tiêu phòng, chống thiên tai.</p>	<p>hành và bảo vệ công trình thủy điện bảo đảm tuân thủ quy định của Luật này và quy định của pháp luật về xây dựng, an toàn đập, hồ chứa nước, pháp luật về tài nguyên nước, pháp luật về phòng, chống thiên tai, pháp luật về bảo vệ môi trường.</p> <p>- Dự thảo Luật không quy định cụ thể, mà giao Chính phủ, Bộ Công Thương quy định chi tiết các quy định về xây dựng công trình mới, sửa chữa, nâng cấp bổ sung nhiệm vụ chống lũ, cắt lũ cho hạ du đập, hồ chứa ... được quy định cụ thể trong thông tư ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về công trình thủy điện, thông tư về quản lý an toàn đập, hồ chứa thủy điện và các văn bản pháp luật khác liên quan về thiên tai, tài nguyên nước, đất, đai, xây dựng....Bộ Công Thương sẽ phối hợp với các cơ quan ban ngành khác để hoàn thiện chủ trương của Đảng, Chính phủ.</p>
14.	Mối quan hệ giữa các luật có liên quan	Bộ Nông nghiệp và Môi trường; MTTQ	<p>Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cần làm rõ hơn mối quan hệ giữa Luật Điện lực và Luật Biển Việt Nam, Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo, tránh chồng chéo hoặc bỏ trống quản lý.</p> <p>Một số nội dung thay đổi liên quan đến thẩm quyền quản lý nhà nước, cần đánh giá tác động kỹ hơn bảo đảm thống nhất với Luật Tổ chức Chính phủ, Luật Đầu tư, Luật Quy hoạch, Luật Xây dựng...</p>	<p>Bộ Công Thương đã rà soát và thấy chưa phát hiện sự chồng chéo của Luật Điện lực với Luật Biển Việt Nam, Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo; đồng thời, nội dung quy định tại Luật Điện lực phù hợp với phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của Luật.</p> <p>Về thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư dự án điện gió ngoài khơi, để phù hợp với đặc thù của loại hình này, phù hợp với trách nhiệm quản lý hành chính của UBND cấp tỉnh, yêu cầu về</p>

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				<p>bảo quốc phòng an ninh, tránh phức tạp khi phân cấp trong thực tế vừa qua, dự kiến sẽ thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư là Thủ tướng Chính phủ</p> <p>Qua rà soát, Bộ Công Thương nhận thấy, Luật Quy hoạch không có quy định về phân cấp trong việc chấp thuận chủ trương đầu tư. Khoản 2 Điều 17 Luật Xây dựng năm 2025 có quy định về phân loại dự án đầu tư liên quan tới cấp chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng không có quy định cụ thể về thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư.</p>
15.		Bộ Nông nghiệp và Môi trường	<p>Dự thảo Luật hiện nay mới tập trung vào các nội dung về điều kiện đầu tư; cơ chế phát triển dự án điện gió ngoài khơi; giấy phép hoạt động điện lực... mà chưa có quy định cụ thể về: yêu cầu tuân thủ quy hoạch sử dụng không gian biển; trình tự, thủ tục phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước về biển trong việc lựa chọn vị trí, phạm vi sử dụng biển cho dự án; trách nhiệm quản lý, giám sát việc sử dụng biển trong suốt vòng đời dự án.</p> <p>Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu bổ sung các quy định liên quan đến hoạt động điện lực trên biển phải phù hợp với quy hoạch sử dụng không gian biển quốc gia; bảo đảm không xung đột với các mục đích sử dụng biển khác như hàng hải, thủy sản, bảo tồn biển, quốc phòng - an ninh...; tuân thủ các yêu cầu về bảo vệ môi trường, bảo tồn hệ sinh</p>	<p>Bộ Công Thương giải trình như sau:</p> <p>Luật Quy hoạch số 112/2025/QH15 đã quy định tại Điều 4 về nguyên tắc cơ bản trong hoạt động quy hoạch, quy định tại khoản 3 Điều 5 về mối quan hệ giữa các loại quy hoạch, Điều 6 nguyên tắc xác định quy hoạch phải điều chỉnh và quy hoạch được thực hiện khi có mâu thuẫn giữa các quy hoạch. Do vậy không cần thiết bổ sung tại Luật Điện lực về “yêu cầu tuân thủ quy hoạch sử dụng không gian biển” hoặc về “hoạt động điện lực trên biển phải phù hợp với quy hoạch sử dụng không gian biển quốc gia”.</p> <p>Cơ quan có thẩm quyền giao khu vực biển có trách nhiệm quản lý, giám sát hoạt động sử dụng khu vực biển; trường hợp cần thiết, đề nghị Bộ Nông nghiệp và Môi trường bổ sung quy định rõ tại pháp luật về Biển, về Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo.</p>

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			thái biến và các nội dung khác theo quy định của pháp luật.	
16.	Quy định nguyên tắc hoạt động điện lực trên biển	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	<p>Hoạt động điện lực trên biển không chỉ là hoạt động đầu tư, sản xuất điện, mà còn là hoạt động sử dụng không gian và tài nguyên biển thuộc chủ quyền, quyền chủ quyền, quyền tài phán quốc gia của Việt Nam.</p> <p>Do vậy, đề nghị dự thảo Luật cần thể hiện rõ nguyên tắc: hoạt động điện lực trên biển là một bộ phận của hoạt động phát triển kinh tế biển và phải chịu sự điều chỉnh đồng thời của pháp luật về điện lực và pháp luật về biển.</p>	<p>Bộ Công Thương có ý kiến như sau:</p> <p>Khoản 1 Điều 20 đã có quy định nguyên tắc “các hoạt động để phát triển điện năng lượng tái tạo, điện năng lượng mới ..., phù hợp với Hiến pháp, pháp luật của Việt Nam”. Bên cạnh đó, khoản 7 Điều 20 của Luật Điện lực đã quy định “Phát triển điện năng lượng tái tạo, điện năng lượng mới trên biển phù hợp với thứ tự ưu tiên phát triển các ngành kinh tế biển trong từng thời kỳ”. Do vậy, Bộ Công Thương nhận thấy việc bổ sung như Bộ Nông nghiệp và Môi trường nêu là thu hẹp phạm vi, và dễ dẫn tới sự không rõ ràng về quy định của pháp luật.</p>
17.	Báo cáo đánh giá tác động (tác động về giới)	Bộ Nội vụ	<p>Tại mục 4 Phần II, đề nghị bỏ đoạn “Dự thảo Luật sửa đổi bổ sung một số điều Luật Điện lực không có nội dung quy định đến bình đẳng giới” vì tác động đến bình đẳng giới có thể là trực tiếp hoặc gián tiếp, không cần phải có quy định cụ thể về bình đẳng giới. Thay vào đó, đề nghị đánh giá theo hướng các quy định không tạo ra sự phân biệt đối xử về giới, không có quy định phân biệt giới tính nam, nữ, các quy định trung tính về giới.</p>	<p>Tiếp thu, Bộ Công Thương đã chỉnh sửa vào Báo cáo đánh giá tác động như sau:</p> <p>“Các nội dung sửa đổi, bổ sung khác trong dự thảo Luật bảo đảm các nguyên tắc bình đẳng giới, không ảnh hưởng đến cơ hội, điều kiện, năng lực thực hiện và thụ hưởng các quyền, lợi ích của mỗi giới do được áp dụng chung, <i>không có sự phân biệt về giới trong việc thực hiện các quy định của luật vì đây là quy định áp dụng công bằng đối với cả nam và nữ</i>, theo đó đảm bảo nam, nữ bình đẳng trong việc tham gia vào các hoạt động liên quan trong lĩnh vực điện lực.”</p>
18.	Về chính sách phân quyền,	Bộ Nội vụ	Ban chỉ đạo về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Chính phủ đã có Công văn	Tiếp thu ý kiến, Bộ Công Thương hiệu chỉnh quy định về phân cấp thẩm quyền cấp giấy phép hoạt

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	phân cấp		số 48/CV-BCĐTKNQ18 ngày 03/5/2025 về việc đẩy mạnh phân quyền, phân cấp theo quy định của Luật Tổ chức Chính phủ, Luật Tổ chức chính quyền địa phương và triển khai mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; Bộ Nội vụ đã có Công văn số 796/BNV-TCBC ngày 28/01/2026 gửi các Bộ, cơ quan ngang Bộ về việc triển khai thực hiện Quyết định số 608/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ (<i>gửi kèm theo</i>), theo đó, đề nghị không quy định tên các Bộ tại dự thảo Luật; đồng thời đề nghị rà soát, bỏ các cụm từ “phân cấp” tại hồ sơ dự thảo Luật vì Luật không quy định phân cấp.	đồng điện lực tại dự thảo Luật theo hướng phù hợp quy định về phân cấp tại Luật Tổ chức Chính phủ và phù hợp theo quy định về ủy quyền tại Điều 14 Luật Tổ chức Chính quyền địa phương
19.	Về nội dung phân cấp, phân quyền	MTTQ	Nhiều điều khoản trong dự thảo Luật đang giao quá nhiều nội dung cho Chính phủ và Bộ Công thương hướng dẫn, đề nghị nghiên cứu xem xét quy định rõ nguyên tắc ngay trong Luật, hạn chế phụ thuộc văn bản dưới luật. Về việc chuyển thẩm quyền từ Chính phủ sang Bộ trưởng Bộ Công thương (một số điều) đề nghị nghiên cứu, xem xét chỉ giao cho Bộ trưởng các nội dung: mang tính kỹ thuật, cần điều chỉnh linh hoạt. Các nội dung: ảnh hưởng lớn đến giá điện, cơ chế thị trường điện nên giữ ở cấp Chính phủ để bảo đảm tính kiểm soát.	Bộ Công Thương giải trình như sau: (i) Dự thảo Luật đã quy định nội dung theo hướng tối đa nguyên tắc khung, tránh quy định chi tiết. Do đây là Luật quy định chuyên ngành các hoạt động điện lực, thực hiện chức năng quản lý nhà nước thì Bộ Công Thương thực hiện nhiệm vụ hướng dẫn hoặc soạn thảo các văn bản dưới Luật là phù hợp. (ii) Đối với nội dung ảnh hưởng lớn (ví dụ: giá điện, cơ chế thị trường điện, hợp đồng tài chính điện) vẫn đang giao Chính phủ quy định nguyên tắc. (iii) Dự thảo Luật đã cụ thể hóa Nghị quyết của Bộ Chính trị; Kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về việc đẩy mạnh phân quyền, phân cấp theo quy định của Luật Tổ chức Chính phủ, Luật Tổ

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				chức chính quyền địa phương và triển khai mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, đảm bảo hiệu lực quản lý nhà nước và tăng cường tính chủ động cho bộ ngành, địa phương nhưng vẫn phải đảm bảo tính kiểm soát.
20.	Nội dung về dịch vụ công trực tuyến	Bộ KHCN	Đề nghị xem xét, bổ sung các quy định liên quan đến dịch vụ công trực tuyến, cơ sở dữ liệu ngành điện đảm bảo thể chế hóa đầy đủ chủ trương của Đảng yêu cầu đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm. Đồng thời, rà soát để thể chế hóa đầy đủ các Nghị quyết, văn bản chỉ đạo của Đảng và Nhà nước về: bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia, đặc biệt chú trọng yêu cầu thu hút tư nhân trong phát triển điện hạt nhân sử dụng công nghệ lò phản ứng hạt nhân mô-đun nhỏ; đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật; phát triển kinh tế tư nhân; phát triển khoa học, công nghệ và chuyển đổi số quốc gia; phát triển kinh tế nhà nước.	Bộ Công Thương có ý kiến như sau: - Hiện nay, Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực đã quy định các thủ tục hành chính liên quan đến cấp giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Công Thương thực hiện trên Cổng dịch vụ công trực tuyến của Bộ Công Thương. Đối với việc cấp giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền giải quyết của các địa phương, Nghị định số 61/2025/NĐ-CP quy định doanh nghiệp có thể lựa chọn hình thức nộp trực tiếp hoặc qua đường dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến trên trang thông tin điện tử của cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực (nếu có) bảo đảm tính linh hoạt và phù hợp với cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin để giải quyết thủ tục hành chính của từng địa phương. - Bộ Công Thương đã rà soát để thể chế hóa đầy đủ các Nghị quyết, văn bản chỉ đạo của Đảng và Nhà nước trong lĩnh vực điện lực.
21.	Tính thống nhất với Luật Quy hoạch số	Bộ Tư pháp	Luật Quy hoạch số 112/2025/QH15 vừa được Quốc hội khóa XV thông qua ngày 10/12/2025 tại Kỳ họp thứ 10, trong đó có	Bộ Công Thương giải trình việc không bổ sung Quy hoạch chi tiết phát triển điện lực cấp tỉnh trong Luật Quy hoạch số 112/2025/QH15

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	112/2025/QH15		<p>quy định về quy hoạch chi tiết ngành. Dự thảo Luật bổ sung quy định về quy hoạch chi tiết phát triển điện lực cấp tỉnh là quy hoạch chi tiết ngành (khoản 5 Điều 1 và khoản 2 Điều 2 dự thảo Luật). Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo phối hợp với Bộ Tài chính giải trình lý do vì sao bổ sung nội dung này trong dự thảo Luật mà không quy định trong Luật Quy hoạch số 112/2025/QH15 vừa mới được Quốc hội thông qua? Đồng thời, rà soát để bảo đảm quy định đầy đủ các nội dung liên quan đến quy hoạch chi tiết phát triển điện lực cấp tỉnh để đảm bảo thống nhất với quy định của Luật Quy hoạch số 112/2025/QH15, không có khoảng trống pháp lý, bảo đảm tính khả thi. Ví dụ: khoản 3 Điều 34 Luật Quy hoạch quy định hồ sơ thẩm định quy hoạch chi tiết ngành thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan. Tuy nhiên, nội dung của khoản 5 Điều 1 dự thảo Luật không có quy định về hồ sơ thẩm định quy hoạch chi tiết phát triển điện lực cấp tỉnh, không giao Chính phủ quy định chi tiết nội dung này.</p> <p>Ngoài ra, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu bổ sung quy định về chuyển tiếp đối với kế hoạch thực hiện quy hoạch phát triển điện lực, kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh trong đó có nội dung về phương án phát triển mạng lưới cấp điện và việc thực hiện</p>	<p>như sau: Việc bổ sung Quy hoạch chi tiết phát triển điện lực cấp tỉnh ngay trong quá trình xây dựng, trình ban hành Luật Quy hoạch số 112/2025/QH15 là không khả thi, không đáp ứng tính kịp thời, đồng bộ do thay đổi lớn nội dung về quy hoạch điện tại Luật Điện lực số 61/2025/QH15.</p> <p>- Tiếp thu ý kiến của Bộ Tư pháp và Bộ Tài chính, Bộ Công Thương đã bỏ đề xuất quy định Quy hoạch chi tiết phát triển điện lực cấp tỉnh.</p>

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p>điều chỉnh cập nhật quy hoạch được quy định tại Nghị quyết số 253/2025/QH15 (trong trường hợp quy hoạch chi tiết phát triển điện lực cấp tỉnh thay thế các kế hoạch này theo quy định của dự thảo Luật).</p> <p>Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát các quy định liên quan đến quy hoạch phát triển điện lực để không còn những quy định tạo ra “lỗ hổng”, “kẽ hở” để lợi dụng chính sách và có thể xảy ra một số vụ việc như thời gian vừa qua.</p>	
22.		Bộ Tư pháp	<p>Đề nghị cơ quan trì soạn thảo phối hợp với các bộ, ngành, địa phương, nhà khoa học, người làm thực tiễn để phát hiện, đánh giá các khó khăn, vướng mắc, bất cập (do quy định của Luật, do tổ chức thi hành hoặc cả hai) trong quá trình triển khai thi hành Luật Điện lực số 61/2024/QH15, trên cơ sở đó đề xuất hướng hoàn thiện dự thảo Luật.</p>	<p>Tiếp thu ý kiến, sau khi Luật Điện lực số 61/2024/QH15 có hiệu lực thi hành, Bộ Công Thương đã tiếp nhận các kiến nghị về giải quyết các khó khăn, vướng mắc qua nhiều kênh khác nhau, đặc biệt tiếp nhận qua Cổng dịch vụ công quốc gia, qua Hệ thống tiếp nhận kiến nghị, phản ánh do Bộ Tư pháp chủ trì quản lý Đồng thời, để có cơ sở xây dựng dự thảo Luật, Bộ Công Thương đã gửi văn bản đề nghị tổng kết việc thi hành Luật ĐL cho tất cả các địa phương, doanh nghiệp để đề xuất cụ thể và Bộ Công Thương đã tổng hợp đầy đủ ý kiến. Sau đó dự thảo Luật cũng đã được gửi lấy ý kiến rộng rãi trên Cổng thông tin điện tử Bộ Công Thương và lấy ý kiến qua văn bản. Các ý kiến đóng góp đã được BTC tiếp thu, giải trình phù hợp.</p>
23.		Bộ Tư pháp	<p>Điểm b khoản 1 Điều 27 Luật BHVBQPPL quy định cơ quan trình có trách nhiệm tổ chức</p>	<p>Bộ Công Thương nhận thấy, các nội dung đề xuất tại dự thảo Luật không có nội dung hạn chế</p>

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			thực hiện quy trình xây dựng chính sách trước khi soạn thảo trong trường hợp: “ <i>Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật có nội dung hạn chế quyền con người, quyền công dân theo quy định của Hiến pháp</i> ”. Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, làm rõ việc xây dựng dự án Luật có thuộc trường hợp quy định trên không và khẳng định rõ trong Tờ trình.	quyền con người, quyền công dân theo quy định của Hiến pháp.
24.		Bộ Tư pháp	Dự án Luật phải đảm bảo chất lượng, dễ hiểu, dễ áp dụng, luật hóa những vấn đề “đã chín, đã rõ, được thực tế chứng minh là đúng, đa số đồng tình”; luật quy định “khung” về những vấn đề mang tính nguyên tắc và giao Chính phủ, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ quy định những nội dung cụ thể phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm tính khả thi, hiệu quả của các chính sách mới.	Tiếp thu ý kiến, các đề xuất nội dung trong Dự án Luật đảm bảo chất lượng, dễ hiểu, dễ áp dụng, luật hóa những vấn đề “đã chín, đã rõ, được thực tế chứng minh là đúng, đa số đồng tình” và phù hợp với chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật khác có liên quan; bảo đảm luật quy định khung về những vấn đề có tính nguyên tắc và giao các cơ quan quy định những nội dung cụ thể phù hợp với chức năng, nhiệm vụ.
25.		Bộ Tư pháp	Trong quá trình xây dựng dự án Luật, cần bám sát các chỉ đạo của Bộ Chính trị theo hướng yêu cầu đổi mới tư duy lập pháp, xây dựng luật ngắn gọn, đúng thẩm quyền của Quốc hội. Theo đó, đề nghị nghiên cứu, bổ sung thêm tại Tờ trình một số chủ trương, đường lối của Đảng liên quan đến việc hoàn thiện thể chế, pháp luật được ban hành trong thời gian vừa qua, như: Nghị quyết số 70-NQ/TW ngày 20/8/2025 của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm	Tiếp thu ý kiến, Bộ Công Thương đã bổ sung nội dung liên quan đến các Nghị quyết tại dự thảo Tờ trình.

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p>nhìn đến năm 2045, Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân; Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới.</p> <p>Ngoài ra, đề nghị thực hiện nghiêm túc Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27/6/2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật; kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền đối với những vấn đề phát sinh vượt thẩm quyền.</p>	
26.		Bộ Tư pháp	<p>Đối với tờ trình dự án Luật, đề nghị nêu rõ nội dung và lý do nội dung được sửa đổi, hoàn thiện; được bổ sung mới; được lược bỏ; được cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính; được phân quyền, phân cấp; các vấn đề còn ý kiến khác nhau cần xin ý kiến cấp có thẩm quyền xem xét, chỉ đạo và kiến nghị phương án giải quyết.</p>	Tiếp thu ý kiến Bộ Công Thương sẽ hiệu chỉnh các nội dung góp ý vào dự thảo Tờ trình.
26.		Bộ Công an	<p>Đề nghị Bộ Công Thương nghiên cứu kỹ, tham mưu xây dựng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực để đảm bảo tính thống nhất của dự thảo Luật với các quy định của pháp luật có liên quan như Luật Đầu</p>	Tiếp thu ý kiến, Bộ Công Thương đã tiến hành nghiên cứu, rà soát dự thảo Luật và nhận thấy các quy định rõ trách nhiệm của các đơn vị điện lực trong quá trình vận hành hệ thống điện và thị trường điện cạnh tranh, trong đó có mua bán điện

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			tư, Luật Quy hoạch, Luật Năng lượng nguyên tử, Luật Giá,... đồng thời bổ sung các quy định nhằm đảm bảo an ninh năng lượng, phòng ngừa vi phạm và tội phạm trong lĩnh vực điện lực, không tạo kẽ hở để các đối tượng lợi dụng trục lợi gây thất thoát tài sản nhà nước, đặc biệt trong hoạt động đầu tư, xây dựng, vận hành dự án điện; mua bán điện trực tiếp và thị trường điện cạnh tranh; khảo sát, đầu tư điện gió ngoài khơi.	trực tiếp. Về nội dung về khảo sát, đầu tư điện gió ngoài khơi cũng được rà soát, sửa đổi để thể chế Nghị quyết số 70-NQ/TW; giao Chính phủ quy định cụ thể. Đồng thời, tại các Văn bản dưới Luật do Chính phủ, Bộ Công Thương quy định đã có các quy định liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát, báo cáo và xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực điện lực.
27.		Bộ Tài chính	<p>Tại Nghị quyết số 328/NQ-CP ngày 13/10/2025 của Chính phủ về Ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 70-NQ/TW ngày 20/8/2025 của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, Chính phủ giao Bộ Công Thương xây dựng dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực để trình Quốc hội năm 2026.</p> <p>Đề nghị Bộ Công Thương rà soát các nội dung tại dự thảo Luật bảo đảm (i) phù hợp với các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước; (ii) đồng bộ với hệ thống pháp luật về đầu tư, đầu tư công, PPP, đấu thầu, giá, thuế, ngân sách nhà nước, quản lý nợ công và quản lý, đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp; (iii) phù hợp với thực tiễn hoạt động phát triển điện lực, các mục tiêu, định hướng của chiến</p>	Tiếp thu ý kiến, Bộ Công Thương tiếp tục rà soát để hoàn thiện các nội dung trong quá trình xây dựng Dự thảo Luật.

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển ngành; (iv) thống nhất, đồng bộ và khả thi trong thực hiện.	
28.		Bộ Tài chính	Chỉ luật hóa các nội dung mang tính nguyên tắc, ổn định lâu dài; các vấn đề mang tính kỹ thuật, điều hành hoặc có biến động nhanh, đề nghị xem xét giao Chính phủ quy định chi tiết để bảo đảm linh hoạt, khả thi.	Tiếp thu ý kiến, Bộ Công Thương đã rà soát và chỉ quy định các nội dung mang tính nguyên tắc, các nội dung bao quát để bảo đảm tính ổn định, lâu dài của Luật.
29.		Bộ Tài chính	Đề nghị tiếp tục hoàn thiện Tờ trình và Báo cáo đánh giá tác động theo hướng: (i) làm rõ sự cần thiết sửa đổi từng nhóm chính sách; (ii) bổ sung đánh giá chi phí – lợi ích, chi phí tuân thủ; (iii) lượng hóa đầy đủ tác động đến NSNN, giá điện, CPI, doanh nghiệp và người dân.	Tiếp thu ý kiến, trong quá trình xây dựng Luật, Bộ Công Thương tiếp tục rà soát và hoàn thiện các tài liệu trong dự thảo Luật, bảo đảm tính đồng bộ và lượng hóa đầy đủ các nội dung, thông tin cần thiết
30.		Bộ Tài chính	Bảo đảm nguyên tắc thị trường có điều tiết của Nhà nước trong lĩnh vực điện lực; tách bạch chính sách an sinh, hỗ trợ xã hội với cơ chế hình thành giá điện.	Tiếp thu ý kiến, việc tách bạch chính sách an sinh, hỗ trợ xã hội với cơ chế hình thành giá điện đã được quy định tại khoản 13 Điều 5 Luật Điện lực năm 2024.
31.		Bộ Tài chính	Để bổ sung vào Tờ trình nội dung liên quan đến: (i) nguồn tài chính để xây dựng và triển khai Luật này; (ii) dự kiến nhu cầu kinh phí theo nội dung/chính sách, nhất là kinh phí từ ngân sách nhà nước (<i>chi tiết cơ sở tính toán, nguồn vốn, phân cấp trung ương/địa phương...</i>), gửi lấy ý kiến Bộ Tài chính và các Bộ, cơ quan địa phương về khả năng bố trí kinh phí, thực hiện đúng nguyên tắc chỉ ban hành chính sách làm tăng chi ngân sách nhà	Bộ Công Thương giải trình như sau: Kinh phí xây dựng và triển khai Luật sẽ được thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước. Kinh phí về triển khai các nội dung chính sách sẽ do đơn vị chủ quản lập và báo cáo về dự kiến kinh phí.

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			nước khi xác định được nguồn đảm bảo tại các Nghị quyết của Trung ương, Quốc hội.	
32.		Bộ Tài chính	Rà soát bảo đảm tính đồng bộ với các luật và dự thảo nghị định có liên quan đang sửa đổi, tránh chồng chéo, phát sinh chi phí thực thi và lãng phí nguồn lực khi Luật này ban hành lại cần tiếp tục sửa đổi, bổ sung các Nghị định trên (các Nghị định số 56/2025/NĐ-CP, số 57/2025/NĐ-CP, số 58/2025/NĐ-CP, số 61/2025/NĐ-CP, số 62/2025/NĐ-CP)	Tiếp thu ý kiến, trường hợp các văn bản pháp luật hiện hành vẫn phù hợp với các quy định mới của Luật sửa đổi, thì sẽ không cần sửa đổi, bổ sung. Quá trình xây dựng dự thảo Luật, trường hợp cần sửa đổi tại Nghị định quy định chi tiết, Bộ Công Thương sẽ xây dựng dự thảo Nghị định để trình kèm hồ sơ dự thảo Luật.
33.		Bộ Tài chính	Rà soát lại nội dung tại Bản so sánh, thuyết minh dự thảo Luật theo hướng chỉ đưa vào cột: “ <i>Dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực</i> ” đối với các nội dung có sửa đổi, bổ sung so với quy định hiện hành; đối với các nội dung không có sự thay đổi so với Luật Điện lực số 61/2024/QH15 thì không đưa vào cột dự thảo sửa đổi, nhằm tránh trùng lặp, rõ ràng trong quá trình theo dõi, đối chiếu với nội dung sửa đổi (ví dụ điểm b khoản 1 Điều 15: “ <i>Được bảo lãnh Chính phủ theo quy định của Luật Quản lý nợ công, ...</i> ” không có sự thay đổi so với quy định của Luật Điện lực số 61/2024/QH15, do đó đề nghị không đưa vào cột “ <i>Dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung</i> ” trong bảng so sánh).	Bộ Công Thương đề nghị giữ nguyên như dự thảo bảng so sánh hiện tại. Vì nếu chỉ bổ sung nội dung được sửa đổi, bổ sung, thay thế cụm từ thì sẽ gây khó hiểu cho người đọc. Thay vào đó, đối với các nội dung được bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ, Bộ Công Thương sẽ thực hiện in đậm, in nghiêng hoặc gạch ngang để có thể theo dõi một cách trực quan các nội dung được sửa đổi.
34.	Về trách nhiệm ngân sách nhà nước	Bộ Tài chính	Dự thảo Luật có các nội dung có khả năng phát sinh nghĩa vụ chi NSNN, bao gồm: hỗ trợ tiền điện cho một số nhóm đối tượng; chi phí	Bộ Công Thương giải trình như sau: - Việc hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo, hộ chính sách xã hội từ Ngân sách Nhà nước đã được thực

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p>quy hoạch, khảo sát; cơ chế hỗ trợ phát triển một số loại hình điện lực; cơ chế chia sẻ rủi ro (nếu có). Tuy nhiên, chưa quy định rõ nguồn chi (ngân sách trung ương hay địa phương), cấp ngân sách bảo đảm, cơ chế bố trí trong kế hoạch tài chính, ngân sách trung hạn, nguyên tắc kiểm soát, quyết toán. Do đó, đề nghị bổ sung nguyên tắc mọi chính sách làm phát sinh chi NSNN phải xác định rõ nguồn, cấp ngân sách và khả năng cân đối; bảo đảm phù hợp với pháp luật về NSNN, đầu tư công và các quy định có liên quan; không quy định các cơ chế mở có thể dẫn đến phát sinh nghĩa vụ ngân sách ngoài khả năng cân đối.</p>	<p>hiện từ năm 2014 đến nay, đã được sắp xếp, bố trí nguồn chi hằng năm. Đối với đề xuất hỗ trợ tiền điện cho đối tượng khách hàng đặc thù trong trường hợp có chủ trương của Nhà nước, khi phát sinh trường hợp này thì Chính phủ sẽ xem xét, bố trí dựa trên tình huống cụ thể tại thời điểm xem xét hỗ trợ tiền điện cho khách hàng. Việc Chính phủ ban hành cơ chế hỗ trợ tiền điện riêng cho khách hàng đặc thù đã có tiền lệ và trong tương lai, việc này phụ thuộc vào định hướng thúc đẩy phát triển các lĩnh vực của Đảng, Nhà nước và mang tính thời kỳ. Khi Đảng, Nhà nước có chủ trương hỗ trợ đối với 1 đối tượng khách hàng đặc thù nào đó thì việc bố trí và thực hiện cơ chế hỗ trợ tiền điện sẽ được thực hiện theo quy định pháp luật về Ngân sách Nhà nước và các quy định khác có liên quan (ví dụ quy định về Quỹ Hỗ trợ đầu tư) và sẽ mang tính thiết kế riêng cho khách hàng đặc thù đó, do đó không thuộc phạm vi điều chỉnh của pháp luật về điện lực.</p> <p>- Về chi phí khảo sát phát triển dự án điện gió ngoài khơi: được hạch toán theo chi phí sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp 100% vốn nhà nước hoặc nhà đầu tư dự án điện gió ngoài khơi, Vì vậy, không phát sinh chi ngân sách nhà nước. Đối với điều tra cơ bản về tài nguyên điện năng lượng tái tạo, điện năng lượng mới: việc sử dụng nguồn ngân sách của địa phương hoặc trung</p>

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				ương sẽ phù hợp với trách nhiệm tổ chức thực hiện tại khoản Điều 21 Luật Điện lực.
35.	Về minh bạch tài chính và giám sát	Bộ Tài chính	<p>Để bảo đảm hiệu quả thực thi Luật, cần tăng cường các yêu cầu về minh bạch chi phí sản xuất, truyền tải, phân phối điện; công khai phương pháp xác định giá điện; kiểm toán, giám sát độc lập đối với các khoản chi phí lớn, các cơ chế đặc thù.</p> <p>Đây là cơ sở quan trọng để kiểm soát chi phí, bảo vệ lợi ích của Nhà nước và người tiêu dùng, nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực trong ngành điện.</p>	<p>Tiếp thu ý kiến của Bộ Tài chính, dự thảo Luật đã bổ sung nội dung sửa đổi điều 52 theo hướng: <i>Đơn vị bán lẻ có trách nhiệm công khai minh bạch các cấu phần hình thành giá bán lẻ điện bình quân, trong đó bao gồm chi phí từ các khâu (phát điện, truyền tải điện, phân phối - bán lẻ điện, điều độ vận hành hệ thống điện và điều hành giao dịch thị trường điện lực, dịch vụ phụ trợ hệ thống điện và điều hành - quản lý ngành) và các yếu tố đầu vào có tác động lớn đến giá điện và bổ sung nội dung: Hằng năm đơn vị bán lẻ điện có trách nhiệm lập, báo cáo Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính và các cơ quan liên quan kiểm tra và công bố công khai chi phí thực tế thực hiện trong tính toán giá bán lẻ điện bình quân. Bộ Công Thương quy định chi tiết khoản này.</i></p>
II	Góp ý cụ thể			
1.	Khoản 1 Điều 3 (khoản 1 Điều 1)	Bộ Tư pháp	<p>Khoản 1 Điều 1 dự thảo Luật quy định bổ sung điểm đ vào sau điểm d khoản 1 Điều 3¹: “<i>Quy định thẩm định các nội dung báo cáo nghiên cứu đối với dự án đầu tư xây dựng lưới điện truyền tải tại khoản 5 Điều 12 của Luật này</i>” và khoản 6 Điều 1 dự thảo Luật (bổ sung khoản 5 Điều 12 Luật Điện lực) quy định: “<i>Các dự án lưới điện truyền tải... nội dung thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi</i></p>	<p>Tiếp thu ý kiến, Bộ Công Thương đã bỏ quy định nội dung này .</p>

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<i>của cơ quan chuyên môn về xây dựng gồm các nội dung thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi theo quy định của Luật Xây dựng và sự tuân thủ các quy định của pháp luật về quản lý chi phí đầu tư xây dựng”. Bộ Tư pháp nhận thấy, khoản 6 Điều 1 dự thảo Luật đã quy định nội dung thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi theo quy định của Luật Xây dựng nên không còn có sự khác nhau giữa quy định của Luật Điện lực và Luật Xây dựng, vì vậy, không cần thiết phải bổ sung điểm d vào sau điểm d khoản 1 Điều 3 Luật Điện lực.</i>	
2.	Khoản 52 Điều 4 (điểm c khoản 2 Điều 1)	Bộ Nội vụ	Điểm c khoản 2 Điều 1 dự thảo Luật (bổ sung khoản 52 Điều 4 Luật Điện lực) đang chỉ quy định định nghĩa Chứng chỉ năng lượng tái tạo (REC) và điểm c khoản 3 Điều 1 (bổ sung điểm c vào sau điểm b khoản 9 Luật Điện lực) quy định Nhà nước có cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển năng lượng tái tạo. Các quy định này chưa tạo ra cơ sở rõ ràng để cơ quan có thẩm quyền quy định chi tiết hơn về REC như (i) REC có được sử dụng làm tài sản giao dịch hay không ¹ , (ii) sự liên kết giữa REC với thị trường các-bon như thế nào, (iii) ngoài cơ chế, chính sách hỗ trợ REC thì có cơ chế, chính sách quản lý bảo đảm sử dụng hiệu quả, đúng ý nghĩa của REC, có hạn chế “tây xanh”	Bộ Công Thương tiếp thu ý kiến góp ý và đề xuất hiệu chỉnh dự thảo Luật giao Chính phủ quy định về quản lý, phát triển thị trường REC do quy định liên quan đến chức năng nhiệm vụ của nhiều Bộ ngành (Bộ Tài chính, Công Thương ...), thay vì giao Bộ Công Thương quy định. Theo đó, trong Nghị định của Chính phủ sẽ quy định chi tiết hơn các nội dung liên quan. Ngoài ra, Bộ Công Thương tiếp thu và đã bổ sung một số nội dung về nguyên tắc vận hành thị trường REC tại Dự thảo Luật.

¹ Ví dụ như REC có được sử dụng làm tài sản của doanh nghiệp để vay vốn tại ngân hàng hay không?

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p>(greenwashing²) không³, (iv) REC có trở thành công cụ bắt buộc để bảo đảm sự bền vững của chuỗi cung ứng không (EU đang ngày càng siết chặt vấn đề biên giới các-bon dẫn tới việc doanh nghiệp phải chứng minh hàng hoá của mình ít tạo ra khí nhà kính, sử dụng từ nguồn ít phát thải), (v) tính độc lập của cơ chế xác minh cấp REC...</p> <p>Bộ Nội vụ đề nghị cân nhắc quy định thêm các nguyên tắc khung về REC để tạo cơ sở cho cơ quan có thẩm quyền quy định chi tiết về vấn đề này rõ ràng hơn; đồng thời đề nghị cân nhắc giao Chính phủ quy định chi tiết về REC (dự thảo Luật đang quy định là Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết) vì REC liên quan đến nhiều lĩnh vực khác như tài chính - ngân hàng, môi trường (tín chỉ các-bon).</p>	
3.	Khoản 52 Điều 4 (điểm c khoản 2 Điều 1)	Mặt trận Tổ quốc	Dự thảo đã bổ sung khái niệm Chứng chỉ năng lượng tái tạo (REC) là cần thiết, phù hợp với xu hướng quốc tế, thể chế hóa nhiệm vụ tại Nghị quyết số 70-NQ/TW về năng lượng tái tạo, năng lượng mới. Tuy nhiên, nên làm rõ thêm về cơ chế cấp, thu hồi và kiểm tra tính minh bạch của REC để tránh trùng lặp chứng	Bộ Công Thương tiếp thu ý kiến góp ý và đề xuất hiệu chỉnh dự thảo Luật giao Chính phủ quy định về quản lý, phát triển thị trường REC do quy định liên quan đến chức năng nhiệm vụ của nhiều Bộ ngành (Bộ Tài chính, Công Thương ...), thay vì giao Bộ Công Thương quy định. Theo đó, trong Nghị định của Chính phủ sẽ quy

² Đây là thuật ngữ ám chỉ một doanh nghiệp được coi là sử dụng năng lượng sạch trên giấy tờ do mua REC, trên thực tế thì doanh nghiệp này vẫn sử dụng năng lượng từ nguồn không phải năng lượng sạch.

³ Ví dụ như tiền kiếm được từ REC phải được sử dụng để góp phần tạo ra năng lượng sạch.

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			chỉ. Quy định rõ đơn vị vận hành hệ thống REC, việc liên thông với thị trường carbon trong tương lai và nguyên tắc công khai dữ liệu REC trên nền tảng số để doanh nghiệp dễ tra cứu.	định chi tiết các nội dung liên quan. Ngoài ra, Bộ Công Thương tiếp thu và đã bổ sung một số nội dung về nguyên tắc vận hành thị trường REC tại Dự thảo Luật.
4.	Khoản 52, khoản 53 Điều 4	Bộ Tài chính	<p>Chính phủ đã ban hành Nghị định số 29/2026/NĐ-CP ngày 19/01/2026 về sản giao dịch các-bon trong nước, trong đó quy định về các hoạt động liên quan đến sản giao dịch các-bon trong nước.</p> <p>Ngoài ra liên quan đến tính chất kỹ thuật của ngành điện, REC là công cụ xác nhận thuộc tính môi trường có khả năng liên thông với thị trường các-bon, cơ chế công bố xanh, tín chỉ môi trường, nghĩa vụ báo cáo ESG [1], và giao dịch xuyên biên giới. Vì vậy, để bảo đảm tính khả thi, thống nhất, đề nghị Bộ Công Thương nghiên cứu theo hướng Chính phủ ban hành cơ chế, cách thức hoạt động của thị trường Chứng chỉ năng lượng tái tạo. Trường hợp vẫn quy định REC trong Luật Điện lực, cần yêu cầu làm rõ: bản chất pháp lý của REC là giấy chứng nhận, tài sản số, công cụ giao dịch hay quyền tài sản; cơ chế phát hành, đăng ký, lưu ký, chuyển nhượng, hủy bỏ; cơ chế giám sát, kiểm toán; và quan hệ giữa REC với sản các-bon trong nước.</p>	<p>Bộ Công Thương tiếp thu ý kiến góp ý và đề xuất hiệu chỉnh dự thảo Luật giao Chính phủ quy định về quản lý, phát triển thị trường REC do quy định liên quan đến chức năng nhiệm vụ của nhiều Bộ ngành (Bộ Tài chính, Công Thương ...), thay vì giao Bộ Công Thương quy định. Theo đó, trong Nghị định của Chính phủ sẽ quy định chi tiết hơn các nội dung liên quan. Ngoài ra, Bộ Công Thương tiếp thu và đã bổ sung một số nội dung về nguyên tắc vận hành thị trường REC tại Dự thảo Luật.</p> <p>Trong quá trình hoàn thiện dự thảo, Bộ Công Thương sẽ tiếp tục trao đổi với các chuyên gia, Bộ ngành để hoàn thiện các vấn đề liên quan đến bản chất pháp lý của REC là giấy chứng nhận, tài sản số, công cụ giao dịch hay quyền tài sản; cơ chế phát hành, đăng ký, lưu ký, chuyển nhượng, hủy bỏ; cơ chế giám sát, kiểm toán; và quan hệ giữa REC với sản các-bon trong nước.</p>
5.	Khoản 54 Điều 4	Bộ Tài chính	Với hợp đồng hoán đổi điện, kỳ hạn điện, quyền chọn điện, tương lai điện, đề nghị Bộ	<p>Bộ Công Thương giải trình như sau:</p> <p>- Đối với việc mua bán điện truyền thống (ký</p>

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p>Công Thương: (i) rà soát khái niệm hợp đồng hoán đổi điện tại điểm 54 khoản 1 Điều 1 và khoản 23 Điều 1 dự thảo Luật để đảm bảo tính thống nhất; (ii) xác định rõ bản chất pháp lý của giao dịch là hợp đồng thương mại hàng hóa, công cụ phái sinh hàng hóa, hay công cụ tài chính đặc thù để làm cơ sở áp dụng chế độ thuế, kế toán, kiểm toán, giám sát giao dịch và xử lý tranh chấp.</p>	<p>PPA với EVN), vẫn tồn tại hợp đồng thương mại hàng hóa.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Về tham gia với vai trò là hàng hóa phái sinh hay tài chính phái sinh: Theo kinh nghiệm quốc tế, “điện” là hàng hóa đặc thù, mua bán có điều kiện và được xếp loại là hàng hóa phái sinh. Tuy nhiên, do đặc thù không thể lưu trữ kho bãi như các dạng hàng hóa thông thường khác nên khi tham gia cơ chế giao dịch hàng hóa phái sinh, sử dụng công cụ tài chính để thực hiện. Do đó, việc phân biệt rõ ràng giữa phái sinh hàng hóa hay phái sinh tài chính đối với mặt hàng “điện” là không phù hợp. - Về áp dụng chế độ thuế, kế toán, kiểm toán, giám sát giao dịch và xử lý tranh chấp: thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành. - Hiện Bộ Công Thương đang chủ trì xây dựng Luật Giao dịch hàng hóa phái sinh, trong đó dự kiến “điện” là hàng hóa phái sinh nhưng sẽ được áp dụng cơ chế hợp đồng phái sinh và tài chính. - Tuy nhiên, để tránh hiểu sai ý, Bộ Công Thương đã rà soát bỏ khái niệm này, và quy định theo hướng trách nhiệm của đơn vị phát điện tham gia thị trường điện cạnh tranh thực hiện chuyển đổi hợp đồng mua bán điện sang hợp đồng kỳ hạn điện phù hợp với cấp độ thị trường điện cạnh tranh.
6.	Bổ sung quy định về REC	Bộ Nội vụ	Đề nghị cân nhắc bổ sung quy định về nguyên tắc liên thông dữ liệu mua bán REC, dữ liệu	Bộ Công Thương tiếp thu ý kiến góp ý và đề xuất hiệu chỉnh dự thảo Luật giao Chính phủ quy định

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			mua bán tín chỉ các-bon hoặc giao cơ quan có thẩm quyền quy định chi tiết vấn đề này.	về quản lý, phát triển thị trường REC do quy định liên quan đến chức năng nhiệm vụ của nhiều Bộ ngành (Bộ Tài chính, Công Thương ...), thay vì giao Bộ Công Thương quy định. Theo đó, trong Nghị định của Chính phủ sẽ quy định chi tiết hơn các nội dung liên quan. Ngoài ra, Bộ Công Thương tiếp thu và đã bổ sung một số nội dung về nguyên tắc vận hành thị trường REC tại Dự thảo Luật. Ngoài ra, Bộ Công Thương sẽ rà soát, tiếp tục trao đổi với các chuyên gia, Bộ ngành để làm rõ hơn các ranh giới giữa REC và mua bán tín chỉ các-bon
7.	Bổ sung quy định về lưới điện thông minh	Bộ KHCN	Đề nghị rà soát, nghiên cứu, bổ sung giải thích khái niệm lưới điện thông minh và biện pháp kiểm soát đo lường đối với thiết bị đo, hệ thống đo trong lưới điện thông minh, đảm bảo sự đồng bộ với pháp luật đo lường;	Bộ Công Thương tiếp thu, bổ sung giải thích về khái niệm lưới điện thông minh trong Tờ trình Chính phủ và dự thảo Luật. Về biện pháp đo lường thì dự thảo LĐL không đề xuất sửa đổi quy định liên quan đến Luật đo lường
8.	Điểm b khoản 2 Điều 5 (điểm a khoản 3 Điều 1)	Bộ KHCN	Đề nghị cơ quan soạn thảo chỉnh lý như sau: <i>“b) Nhà nước độc quyền trong xây dựng, vận hành nhà máy điện hạt nhân, trừ nhà máy điện hạt nhân sử dụng công nghệ lò phản ứng hạt nhân mô-đun nhỏ (là nhà máy điện hạt nhân sử dụng các lò phản ứng hạt nhân mô-đun nhỏ theo định nghĩa, phân loại của Cơ quan Năng lượng nguyên tử quốc tế), nhà máy thủy điện chiến lược đa mục tiêu, lưới điện truyền tải quan trọng từ cấp điện áp 220kV trở lên theo danh mục do Thủ tướng Chính</i>	Tiếp thu ý kiến, Bộ Công Thương đã bổ sung giải thích từ ngữ điện hạt nhân mô-đun nhỏ tại khoản 44a vào sau khoản 4 Điều 4, đồng thời hiệu chỉnh lại như sau: <i>“44a. Nhà máy điện hạt nhân mô-đun nhỏ là nhà máy điện hạt nhân sử dụng các lò phản ứng hạt nhân mô-đun nhỏ (Small Module Reactor) theo định nghĩa, phân loại của Cơ quan Năng lượng nguyên tử quốc tế (IAEA).”;</i> .

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p><i>phủ quyết định;</i>”.</p> <p>Thuật ngữ “Nhà máy điện hạt nhân sử dụng công nghệ lò phản ứng hạt nhân mô-đun nhỏ” đã được định nghĩa tại khoản 9 Điều 3 Nghị định 316/2025/NĐ-CP ngày 10/12/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Năng lượng nguyên tử về nhà máy điện hạt nhân, lò phản ứng hạt nhân nghiên cứu, vì vậy, nên sử dụng thuật ngữ đã được quy định và không định nghĩa lại để bảo đảm thống nhất;</p>	
9.	Điểm b khoản 2 Điều 5 (khoản 3 Điều 1)	Bộ Công an	<p>Đề nghị thuyết minh làm rõ cơ sở đề xuất nội dung sửa đổi, bổ sung này; đồng thời, đề nghị xác định rõ cơ chế xây dựng, vận hành và quản lý đối với nhà máy điện hạt nhân mô đun nhỏ cho rõ ràng</p>	<p>Bộ Công Thương có ý kiến như sau:</p> <p>- Khoản 2 Điều 5 Luật Điện lực số 61/2024/QH15 về Nhà nước độc quyền trong xây dựng, vận hành nhà máy điện hạt nhân, trừ nhà máy điện hạt nhân mô đun nhỏ để phù hợp với chủ trương tại Nghị quyết số 70-NQ/TW của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, trong đó việc khuyến khích doanh nghiệp khu vực nhà nước và tư nhân tham gia nghiên cứu, phát triển điện hạt nhân mô đun nhỏ” để bảo đảm phù hợp với các đối tượng nêu trong Nghị quyết 70.</p> <p>Về cơ chế, chính sách:</p> <p>- Điện hạt nhân mô đun nhỏ là công nghệ mới, hiện nay phần lớn các thiết kế trên thế giới vẫn đang trong giai đoạn nghiên cứu, thử nghiệm hoặc triển khai các dự án đầu tiên, chưa được</p>

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				<p>thương mại hóa rộng rãi. Do đó, các quy định pháp luật hiện hành về đầu tư, xây dựng, cấp phép an toàn hạt nhân, vận hành nhà máy điện, quản lý nhiên liệu hạt nhân và xử lý chất thải phóng xạ chủ yếu được xây dựng trên cơ sở mô hình nhà máy điện hạt nhân quy mô lớn truyền thống, có thể chưa bao quát đầy đủ các đặc thù của công nghệ SMR.</p> <p>- Tại khoản 4 Điều 9 Nghị quyết số 253/2025/QH15 đã quy định: “4. Theo từng thời kỳ, căn cứ nhu cầu phát triển và tình hình thương mại hóa công nghệ, Chính phủ ban hành cơ chế đầu tư phát triển điện hạt nhân mô đun nhỏ”.</p> <p>- Do đó, việc nghiên cứu, đánh giá kỹ lưỡng và đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật liên quan đến phát triển điện hạt nhân mô đun nhỏ sẽ được Chính phủ tiếp tục nghiên cứu, việc rà soát toàn diện hệ thống pháp luật có liên quan, đồng thời nghiên cứu kinh nghiệm quốc tế về quản lý và phát triển SMR là cần thiết nhằm bảo đảm tính khả thi, an toàn và hiệu quả trong quá trình triển khai thực tế trong giai đoạn tiếp theo.</p> <p>Về quản lý vận hành:</p> <p>- Lĩnh vực điện hạt nhân, bao gồm cả điện hạt nhân mô đun nhỏ (SMR), là lĩnh vực đặc biệt nhạy cảm, phức tạp và tiềm ẩn rủi ro cao do liên quan trực tiếp đến an toàn bức xạ, an toàn hạt nhân và an ninh quốc gia. Do đó, việc phát triển SMR không thể đặt trong cơ chế tự do phát triển</p>

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				<p>như các nguồn điện thông thường, mà phải được đặt dưới sự kiểm soát chặt chẽ của Nhà nước.</p> <p>- Trên cơ sở các quy định của pháp luật về năng lượng nguyên tử và thông lệ quốc tế, Nhà nước giữ vai trò chủ đạo trong việc quyết định chủ trương phát triển, lựa chọn công nghệ, địa điểm xây dựng, cấp phép, giám sát vận hành và quản lý nhiên liệu hạt nhân cũng như chất thải phóng xạ đối với các nhà máy SMR tuân thủ theo Luật Năng lượng nguyên tử và các quy định pháp luật có liên quan cũng như của Cơ quan năng lượng nguyên tử quốc tế.</p>
10.	Khoản 4a Điều 5 (điểm b khoản 3 Điều 1)	Mặt trận Tổ quốc	Dự thảo Luật đã bổ sung nội dung phát triển lưới điện thông minh là cần thiết. Để nâng cao hiệu quả vận hành và phù hợp xu hướng chuyển đổi số, đề nghị bổ sung quy định cụ thể về lộ trình triển khai công tơ điện tử, hạ tầng số cho ngành điện, bảo mật dữ liệu hệ thống điện...	Tiếp thu ý kiến, nội dung này sẽ được Bộ Công Thương thực hiện trong quá trình xây dựng, phê duyệt Lộ trình phát triển Lưới điện Thông minh phù hợp với quy mô, cơ sở hạ tầng hệ thống điện, thị trường điện và tình hình kinh tế - xã hội trong từng thời kỳ
11.	Khoản 4a Điều 5 (điểm b khoản 3 Điều 1)	Bộ Tư pháp	Điểm b khoản 3 Điều 1 dự thảo Luật (bổ sung khoản 4a sau khoản 4 Điều 5 Luật Điện lực) nhưng chưa quy định cụ thể chính sách gì để xây dựng, phát triển và ứng dụng lưới điện thông minh... Vì vậy, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo quy định nội dung của chính sách đối với các hoạt động tại khoản này để phù hợp với nội dung của Điều 5 Luật Điện lực về chính sách của Nhà nước về phát triển điện lực.	Tiếp thu ý kiến, BCT đã bổ sung nội dung về việc thúc đẩy nghiên cứu, phát triển và ứng dụng khoa học công nghệ lưới điện thông minh tại khoản 14 Điều 5.

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
12.	Điểm d khoản 12 Điều 5 (điểm d1 khoản 3 Điều 1)	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Cần đánh giá tác động đối với an sinh xã hội và sự phát triển chung của nền kinh tế đối với quy định này vì quy định này tác động trực tiếp đến giá điện sinh hoạt cũng như một số ngành nghề hiện nay, có thể phản ứng dây chuyền của việc điều tiết giá điện làm tăng giá cả thị trường và ảnh hưởng đời sống người dân. Đồng thời, việc định hướng xóa bỏ bù chéo giá điện cần được xem xét lộ trình phù hợp.	Bộ Công Thương giải trình như sau: Việc đánh giá tác động đối với an sinh xã hội và tác động tới các nhóm khách hàng sẽ được nghiên cứu, đánh giá cụ thể trong quá trình xây dựng Lộ trình xóa bỏ bù chéo giá điện. Lộ trình xóa bỏ bù chéo giá điện sẽ được xây dựng phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội, lộ trình phát triển thị trường điện với các công cụ phù hợp và thực hiện hiệu quả chính sách an sinh xã hội theo định hướng tại Nghị quyết số 70-NQ/TW.
13.	Điểm d khoản 12 Điều 5 (điểm d1 khoản 3 Điều 1)	Mặt trận Tổ quốc	Dự thảo Luật nêu việc xóa bỏ bù chéo giá điện là phù hợp với cơ chế thị trường, thể chế hóa nhiệm vụ tại Nghị quyết số 70-NQ/TW về việc “không bù chéo giữa các nhóm khách hàng”. Tuy nhiên đề nghị nghiên cứu, xem xét quy định lộ trình cụ thể để tránh tác động lớn đến người dân, đồng thời tiếp tục duy trì chính sách hỗ trợ hộ nghèo, hộ chính sách.	Tiếp thu ý kiến, Lộ trình xóa bỏ bù chéo giá điện sẽ được xây dựng phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội, lộ trình phát triển thị trường điện với các công cụ phù hợp và thực hiện hiệu quả chính sách an sinh xã hội theo định hướng tại Nghị quyết số 70-NQ/TW. Chính sách hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo, hộ chính sách xã hội tiếp tục được thực hiện theo quy định tại Luật Điện lực năm 2024.
14.	Điểm c khoản 13 Điều 5 (điểm đ khoản 3 Điều 1)	Bộ Nội vụ	Đề nghị quy định rõ việc tách riêng khoản hỗ trợ tiền điện khỏi cơ cấu giá điện để bảo đảm hướng tới cắt giảm bù chéo giá điện.	Bộ Công Thương có ý kiến như sau: Nội dung này đã được quy định cụ thể tại khoản 13 Điều 5 Luật Điện lực năm 2024 và tiếp tục được làm rõ hơn tại dự thảo Luật theo hướng nếu Nhà nước có chủ trương thực hiện hỗ trợ tiền điện cho các đối tượng khách hàng khác (đối tượng khách hàng đặc thù) thì được thực hiện thông qua Ngân sách Nhà nước hoặc các nguồn tài chính, quỹ hợp pháp, hợp lệ.
15.	Khoản 13 Điều	Bộ Tài chính	Tại điểm đ khoản 3 Điều 1 dự thảo Luật (bỏ	Bộ Công Thương giải trình như sau:

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	5		<p>sung điểm c vào sau điểm b khoản 13 Điều 5 Luật Điện lực) quy định “<i>Trường hợp có chủ trương của Nhà nước về việc thực hiện hỗ trợ tiền điện cho các đối tượng khách hàng đặc thù, nguồn hỗ trợ được lấy từ nguồn ngân sách nhà nước hoặc từ các nguồn tài chính, quỹ hợp lệ, hợp pháp theo các trường hợp cụ thể theo quy định hiện hành có liên quan</i>”.</p> <p>Cơ chế, chính sách nhằm thu hút đầu tư và khuyến khích phát triển trong một số lĩnh vực chiến lược, ưu tiên thông qua cơ chế giá điện đã được thể chế hóa tại điểm h khoản 12 Điều 5 Luật Điện lực số 61/2024/QH/15[1]. Tuy nhiên đến nay, cơ chế, chính sách này chưa thể áp dụng thực tiễn do thiếu các quy định, hướng dẫn chi tiết.</p> <p>Về nguyên tắc, để đảm bảo việc pháp luật ban hành được thực hiện thống nhất, đồng bộ, công bằng và minh bạch, đề nghị Bộ Công Thương rà soát, thuyết minh rõ các chủ trương, quy định của Đảng, Nhà nước có liên quan đến vấn đề này; trên cơ sở đó, cần quy định cụ thể về các đối tượng “<i>khách hàng đặc thù</i>” được hỗ trợ tiền điện, đảm bảo phù hợp với khả năng cân đối ngân sách nhà nước và đảm bảo hiệu quả về mặt thực thi chính sách.</p> <p>Để hoàn thiện nội dung này, đề nghị Bộ Công Thương nghiên cứu, quy định cụ thể hoặc giao Chính phủ quy định chi tiết các nội dung nêu</p>	<p>Việc thực hiện quy định tại điểm h khoản 12 Điều 5 Luật Điện lực năm 2024 đã được Bộ Công Thương phân tích cụ thể tại dự thảo Tờ trình, trong đó có nêu khó khăn, vướng mắc và việc không phù hợp với định hướng tại Nghị quyết số 70-NQ/TW làm cơ sở đề xuất điểm đ khoản 3 Điều 1 dự thảo Luật.</p> <p>Việc Chính phủ ban hành cơ chế hỗ trợ riêng cho khách hàng đặc thù đã có tiền lệ và trong tương lai, việc này phụ thuộc vào định hướng thúc đẩy phát triển các lĩnh vực của Đảng, Nhà nước và mang tính thời kỳ, vì vậy sẽ không thể quy định cụ thể tại Luật. Mặt khác, dự thảo Luật làm rõ việc hỗ trợ này là hỗ trợ tiền điện, không phải hỗ trợ hay ưu đãi giá điện để tránh cách hiểu không thống nhất, không chính xác và khẳng định việc hỗ trợ này được thực hiện thông qua Ngân sách Nhà nước hoặc các nguồn tài chính, các quỹ hợp pháp, hợp lệ khác; khi Đảng, Nhà nước có chủ trương hỗ trợ đối với 1 đối tượng khách hàng đặc thù nào đó thì việc bố trí và thực hiện cơ chế hỗ trợ tiền điện sẽ được thực hiện theo quy định pháp luật về Ngân sách Nhà nước và các quy định khác có liên quan (ví dụ quy định về Quỹ Hỗ trợ đầu tư) và sẽ mang tính thiết kế riêng cho khách hàng đặc thù đó, do đó không thuộc phạm vi điều chỉnh của pháp luật về điện lực.</p> <p>Việc tách bạch giữa chính sách an sinh xã hội và nguyên tắc xác định giá điện theo chi phí đã được</p>

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			trên, bao gồm: quy định rõ nguyên tắc chính sách hỗ trợ tiền điện là chính sách an sinh, không đưa vào cấu phần giá điện thương mại; xác định rõ đối tượng, điều kiện, mức hỗ trợ, nguồn và cấp ngân sách, hồ sơ, trình tự, thủ tục, tỷ lệ hỗ trợ	quy định cụ thể tại khoản 13 Điều 5 Luật Điện lực năm 2024.
16.	Khoản 5 Điều 10 (khoản 4 Điều 1)	Bộ Tư pháp	Đề nghị cân nhắc sửa tên khoản thành: sửa đổi, bổ sung khoản 5 Điều 10 như sau.	Sau khi rà soát lại, Bộ Công Thương đã hiệu chỉnh dự thảo.
17.	Điểm d khoản 5 Điều 10 (điểm b khoản 4 Điều 1)	MTTQ	Đề nghị nghiên cứu, xem xét quy định đối với trường hợp thay đổi thiết bị làm tăng công suất nhưng không mở rộng diện tích đất thì có cần điều chỉnh chủ trương đầu tư hay không.	Bộ Công Thương giải trình như sau: Nội dung điểm b khoản 4 Điều 1 của dự thảo Luật là sửa đổi điểm d khoản 5 Điều 10 Luật Điện lực chỉ quy định cho các đối tượng không thuộc phạm vi đưa vào quy hoạch phát triển điện lực, không quy định về chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án điện lực. Các đối tượng thuộc trường hợp phải thực hiện thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư căn cứ theo pháp luật về đầu tư, đất đai. Trong đó, tại điểm a khoản 3 Điều 33 Luật Đầu tư quy định phải điều chỉnh chủ trương đầu tư khi “Thay đổi, bổ sung nội dung, mục tiêu thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư đã được quy định tại văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư”.
18.	Điểm đ khoản 5 Điều 10 (điểm c khoản 4 Điều 1)	MTTQ	Đây là nội dung tích cực nhằm giảm ô nhiễm môi trường, tận dụng nguồn năng lượng tái tạo. Tuy nhiên cần bổ sung cơ chế giá điện ổn định cho điện rác đồng thời quy định rõ tiêu	Bộ Công Thương giải trình như sau: Pháp luật điện lực đã có các quy định Bộ trưởng Bộ Công Thương phê duyệt khung giá phát điện cho loại hình điện rác, sinh khối. Về tiêu chuẩn

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			chuẩn công nghệ để tránh ô nhiễm thứ cấp.	công nghệ các loại hình này thuộc phạm vi quy định của Luật Bảo vệ môi trường, Luật Khoa học và Công nghệ, Luật Tiêu chuẩn quy chuẩn, vì vậy, không quy định trong Luật Điện lực. Cơ chế giá điện của điện rác cũng như các loại hình nguồn điện khác theo quy định tại Luật ĐL giao cho Bộ trưởng Bộ Công Thương hướng dẫn ở thông tư.
19.	Điểm d khoản 5 Điều 10 (điểm c khoản 4 Điều 1)	TTCP	Đề nghị Bộ Công Thương làm rõ nội dung quy định tại điểm c khoản 4 Điều 1 đối với vị trí để “ <i>di dời công trình lưới điện hiện có theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền để đầu tư, xây dựng mới, nâng cấp, mở rộng, cải tạo, sửa chữa, bảo trì công trình đường bộ theo quy định của pháp luật về đường bộ hoặc đầu tư xây dựng dự án khác ngoài lĩnh vực điện lực để phát triển kinh tế - xã hội;</i> ” có cần phải có trong Quy hoạch phát triển điện lực và phương án phát triển mạng lưới cấp điện trong quy hoạch tỉnh không và phương án xử lý (nếu có).	Bộ Công Thương giải trình như sau: Quy định tại điểm c khoản 4 Điều 1 là quy định cho đối tượng không cần phải có trong Quy hoạch phát triển điện lực, phương hướng phát triển mạng lưới cấp điện trong quy hoạch tỉnh . Theo quy định tại điểm a khoản 6 Điều 19 Luật Đường bộ số 35/2024/QH15 hoặc khi di dời công trình lưới điện phục vụ giải phóng mặt bằng để thực hiện dự án đầu tư khác ngoài lĩnh vực điện lực để phát triển kinh tế - xã hội thì cần tổ chức thực hiện di dời công trình lưới điện hiện hữu và xây dựng lưới điện (đường dây, trạm biến áp) mới thay thế để đảm bảo duy trì cung cấp điện cho phụ tải hiện hữu. Do vậy, công trình lưới điện thay thế cho công trình lưới điện phải di dời để giải phóng mặt bằng thực hiện dự án đường bộ hoặc dự án khác là tình huống bất khả kháng, phát sinh theo yêu cầu thực tiễn của cơ quan quản lý nhà nước, đây không phải dự án mới trong thời kỳ quy hoạch nên không thể xác định trong thời kỳ quy hoạch, do đó, cần bổ sung

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				trường hợp này thuộc đối tượng không đưa vào phạm vi của Quy hoạch phát triển điện lực hoặc phương hướng phát triển mạng lưới cấp điện. Vì vậy, dự thảo Bộ Công thương đã hiệu chỉnh “Di dời công trình lưới điện hiện hữu không làm tăng quy mô công suất hoặc thay đổi cấp điện áp;”
20.	Điều 11 (khoản 5 Điều 1)	MTTQ	<ul style="list-style-type: none"> - Dự thảo Luật đã sửa đổi, bổ sung nhiều cơ chế mới theo hướng phát triển năng lượng tái tạo, phân cấp cho địa phương, đơn giản hóa thủ tục đầu tư điện lực. Tuy nhiên đề nghị nghiên cứu quy định rõ cơ chế phối hợp giữa địa phương và Bộ Công thương để tránh chồng chéo quy hoạch. Quy định trách nhiệm cập nhật quy hoạch khi có thay đổi lớn về nguồn điện hoặc phụ tải. Bổ sung cơ chế công khai quy hoạch điện để người dân và doanh nghiệp dễ tiếp cận. - Về quy định đánh giá định kỳ 5 năm là phù hợp. Tuy nhiên đề nghị nghiên cứu, xem xét bổ sung cơ chế đánh giá hằng năm đối với các địa phương có tốc độ tăng phụ tải nhanh. - Về nguyên tắc điều chỉnh quy hoạch, quy định điều chỉnh quy hoạch khi có biến động về nhu cầu phụ tải là phù hợp. Tuy nhiên cần quy định ngưỡng biến động phụ tải bao nhiêu phần trăm thì phải điều chỉnh quy hoạch đồng thời bổ sung nguyên tắc không điều chỉnh quy hoạch theo đề xuất riêng lẻ của từng dự án nếu chưa đánh giá tổng thể hệ thống điện khu vực. 	- Tiếp thu ý kiến, Bộ Công Thương đã bãi bỏ điều 11 để đồng bộ với Luật Quy hoạch số 112/2025/QH15 do đã bãi bỏ “kế hoạch thực hiện quy hoạch”.

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
21.	Điều 11	Bộ Xây dựng	Làm rõ mối quan hệ giữa Quy hoạch chi tiết phát triển điện lực cấp tỉnh và Quy hoạch đô thị và nông thôn để bảo đảm thống nhất, đồng bộ trong hệ thống văn bản quy phạm pháp luật.	Bộ Công Thương tiếp thu ý kiến. Để làm rõ mối quan hệ này, Bộ Công Thương đã có Văn bản số 2737/BCT-ĐL ngày 20/4/2026 trao đổi với Bộ Xây dựng và Bộ Xây dựng đã có ý kiến phản hồi tại Văn bản số 7346/BXD-QHKT ngày 19/5/2026. Trong đó, Bộ Xây dựng nhấn mạnh, quy hoạch đô thị và nông thôn chỉ xác định được hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật chính của khu đô thị, nông thôn và khu chức năng và bố trí không gian cho các dự án có trong quy hoạch tỉnh.
22.	Điều 11	Bộ Tài chính	(1) Nghiên cứu không thiết kế “quy hoạch chi tiết phát triển điện lực cấp tỉnh” như một loại quy hoạch độc lập trong hệ thống quy hoạch, mà thực hiện theo hướng: (i) tích hợp đầy đủ nội dung phát triển điện lực trong quy hoạch tỉnh; (ii) sử dụng các công cụ kỹ thuật, kế hoạch triển khai hoặc danh mục dự án để tổ chức thực hiện quy hoạch điện lực. (2) Trường hợp vẫn cần thiết quy định trong Luật, đề nghị chỉnh lý theo hướng: (i) làm rõ bản chất pháp lý: xác định đây không phải là một cấp quy hoạch độc lập trong hệ thống quy hoạch quốc gia, mà là công cụ kỹ thuật phục vụ tổ chức thực hiện quy hoạch điện lực; (ii) quy định rõ nguồn chi và cấp ngân sách bảo đảm: làm rõ việc sử dụng vốn đầu tư công, chi thường xuyên hay các nguồn hợp pháp khác; xác định rõ trách nhiệm của ngân sách trung	Tiếp thu triệt để ý kiến của Bộ Tài chính tại Văn bản số 6984/BTC-KTN ngày 27/5/2026, Bộ Công Thương đã bãi bỏ Điều 11 và không đề xuất quy hoạch chi tiết ngành trên phạm vi toàn quốc hoặc phạm vi cấp tỉnh.

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p>ương và ngân sách địa phương, bảo đảm phù hợp với pháp luật về NSNN và đầu tư công; (iii) quy định chặt chẽ nguyên tắc huy động nguồn lực xã hội (nếu có): trường hợp cho phép tổ chức, doanh nghiệp tham gia tài trợ, lập quy hoạch, cần quy định rõ: cơ chế lựa chọn đơn vị thực hiện; nguyên tắc công khai, minh bạch; không làm phát sinh lợi ích cục bộ hoặc lợi thế trong tiếp cận dự án đầu tư; bảo đảm tách bạch giữa hoạt động lập quy hoạch và quyền đầu tư kinh doanh; (iv) giới hạn phạm vi và nội dung quy hoạch: chỉ tập trung vào các nội dung kỹ thuật phục vụ tổ chức thực hiện, tránh trùng lặp với nội dung đã được xác định trong quy hoạch tỉnh và các quy hoạch xây dựng.</p> <p>(Lý do tại công văn của Bộ Tài chính)</p>	
23.	Khoản 2 Điều 11 (khoản 5 Điều 1)	TTCP	<p>Đề nghị điều chỉnh như sau: “2. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức lập, trình Bộ trưởng bộ quản lý chuyên ngành điện lực phê duyệt quy hoạch chi tiết phát triển điện lực cấp tỉnh.”.</p>	Bộ Công Thương tiếp thu ý kiến và đã bỏ Điều 11 tiếp thu theo ý kiến của Bộ Tài chính tại Văn bản số 6984/BTC-KT ngày 27/5/2026 và đồng bộ với Luật Quy hoạch số 112/2025/QH15 vì bãi bỏ “kế hoạch thực hiện quy hoạch”.
24.	Khoản 2 Điều 11 (khoản 5 Điều 1)	Bộ Tư pháp	Đề nghị quy định rõ Bộ trưởng Bộ nào phê duyệt quy hoạch chi tiết phát triển điện lực cấp tỉnh	Bộ Công Thương tiếp thu ý kiến và đã bỏ Điều 11 tiếp thu theo ý kiến của Bộ Tài chính tại Văn bản số 6984/BTC-KT ngày 27/5/2026 và đồng bộ với Luật Quy hoạch số 112/2025/QH15 vì bãi bỏ “kế hoạch thực hiện quy hoạch”.
25.	Khoản 5 Điều 12	Bộ Xây dựng	Đề nghị sửa đổi theo hướng như sau: “5. Các dự án lưới điện truyền tải phải được lập, thẩm	Bộ Công Thương tiếp thu ý kiến, đã bỏ nội dung này .

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<i>định và phê duyệt dự án theo quy định của pháp luật về xây dựng.”.</i> Lý do: để bảo đảm phù hợp với các quy định tại Luật Xây dựng số 135/2025/QH15.	
26.	Điểm a khoản 1 Điều 14 (khoản 8 Điều 1)	TTCP	Đề nghị nghiên cứu, bổ sung quy định về Cơ quan có nhiệm vụ quy định nguyên tắc, tiêu chí xác định dự án, công trình điện lực khẩn cấp.	Bộ Công Thương giải trình như sau: Tại khoản 1 Điều 70 Luật Xây dựng quy định: “1. Công trình xây dựng khẩn cấp được xây dựng mới hoặc sửa chữa, cải tạo và được xây dựng ngay sau khi người có thẩm quyền ban hành lệnh xây dựng công trình khẩn cấp nhằm kịp thời phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, thảm họa, dịch bệnh. Cơ quan, tổ chức, cá nhân được giao quản lý thực hiện xây dựng công trình khẩn cấp được tự quyết định và giao tổ chức, cá nhân thực hiện khảo sát, thiết kế, thi công xây dựng phù hợp với yêu cầu về tình trạng khẩn cấp. Đối với dự án đầu tư công khẩn cấp, trình tự, thủ tục quyết định đầu tư được thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư công”. Vì vậy, Luật Điện lực chỉ quy định tham chiếu đến pháp luật về xây dựng áp dụng cho các dự án điện lực khẩn cấp (khoản 1 Điều 14, khoản 2 Điều 15 Luật Điện lực).
27.	Điều 14 (Khoản 39 Điều 1)	Bộ Tư pháp	Khoản 8 Điều 1 dự thảo Luật (sửa đổi, bổ sung Điều 14 Luật Điện lực) chỉ sửa đổi quy định về thẩm quyền từ Chính phủ sang Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định nguyên tắc, tiêu chí xác định dự án, công trình điện	Tiếp thu ý kiến, Bộ Công Thương đã hiệu chỉnh lại dự thảo theo hướng “Thay thế từ “khẩn cấp” bằng cụm từ “cấp bách” tại khoản 2 Điều 14. .

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			lực cấp bách... Do vậy, đề nghị cân nhắc bỏ quy định tại khoản này và bổ sung việc thay thế cụm từ “Chính phủ” bằng cụm từ “Bộ trưởng Bộ Công Thương” tại khoản 39 Điều 1 dự thảo Luật.	
28.	Về cơ chế PPP trong lĩnh vực điện lực	Bộ Tài chính	Việc mở rộng áp dụng PPP trong lĩnh vực điện lực cần bảo đảm: (i) tuân thủ đầy đủ pháp luật về PPP, đặc biệt về cơ chế chia sẻ rủi ro doanh thu, lựa chọn nhà đầu tư, cơ chế thanh toán, hợp đồng; (ii) không tạo ra ngoại lệ đặc thù trong Luật Điện lực làm sai lệch nguyên tắc chung của pháp luật PPP. Do đó, đề nghị rà soát dự thảo Luật theo hướng chỉ quy định các nguyên tắc đặc thù (nếu có) thực sự cần thiết; các nội dung chi tiết về cơ chế tài chính, hợp đồng, chia sẻ rủi ro thực hiện theo pháp luật về PPP và các luật có liên quan.	Tiếp thu ý kiến, Bộ Công Thương đã rà soát nội dung bổ sung không quy định cụ thể các nội dung thuộc pháp luật về PPP và các luật có liên quan.
29.	Khoản 5 Điều 16 (khoản 9 Điều 1)	MTTQ	Dự thảo bổ sung quy định về bảo lãnh Chính phủ cho các dự án điện là phù hợp để thu hút đầu tư. Tuy nhiên đề nghị nghiên cứu, xem xét quy định rõ tiêu chí dự án được áp dụng bảo lãnh để tránh áp dụng tràn lan.	Bộ Công Thương giải trình như sau: Các dự án được áp dụng bảo lãnh để bảo đảm đầu tư sẽ được thực hiện quy định của pháp luật về đầu tư.
30.	Điều 16	Bộ Tài chính	Việc đưa cơ chế bảo lãnh Chính phủ vào Luật Điện lực cần được cân nhắc, đánh giá kỹ lưỡng vì một số lý do sau: (i) pháp luật về PPP đã quy định về các cơ chế ưu đãi, đầu tư như: bảo đảm cân đối ngoại tệ đối với dự án quan trọng, cơ chế chia sẻ phần tăng, giảm doanh	Bộ Công Thương giải trình như sau: Bảo lãnh của Chính phủ là văn bản do Cơ quan nhà nước có thẩm quyền ký thay mặt Chính phủ nhằm bảo đảm đầu tư cho nhà đầu tư và doanh nghiệp dự án (nếu có). Bảo lãnh Chính phủ không phải là điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p>thu; không có quy định về bảo lãnh Chính phủ đối với nghĩa vụ của dự án PPP; (ii) pháp luật về quản lý nợ công quy định chặt chẽ việc cấp bảo lãnh Chính phủ, chỉ áp dụng đối với một số trường hợp nhất định và phải kiểm soát trong hạn mức nợ công; (iii) việc luật hóa GGU trong Luật Điện lực sẽ có thể tạo ra xung đột pháp lý và phá vỡ nguyên tắc thống nhất của hệ thống pháp luật về tài chính, ngân sách, nợ công; (iv) về mặt chính sách, cơ chế GGU làm phát sinh nghĩa vụ nợ dự phòng của Nhà nước, có thể chuyển hóa thành nợ trực tiếp trong trường hợp rủi ro xảy ra. Đồng thời, tạo kỳ vọng bảo lãnh rộng rãi của Nhà nước, làm méo mó cơ chế thị trường và làm giảm trách nhiệm quản trị rủi ro của nhà đầu tư. Ngoài ra, việc này cũng tiềm ẩn rủi ro đàm phán dự án theo hướng chuyển phần lớn rủi ro sang phía Nhà nước; (v) trong quá trình xây dựng Nghị quyết số 253/2025/QH15 của Quốc hội về cơ chế, chính sách phát triển năng lượng quốc gia giai đoạn 2026-2030, Bộ Công Thương đã đề xuất cho phép áp dụng bảo lãnh Chính phủ. Tuy nhiên, Thường trực Chính phủ đã chỉ đạo không đưa nội dung cơ chế áp dụng cho các dự án BOT điện vào dự thảo Nghị quyết. Trường hợp cần thiết xem xét cơ chế bảo lãnh GGU, đề nghị Bộ Công Thương đánh giá đầy đủ tác động của chính sách này.</p>	<p>tế theo quy định của pháp luật về điều ước quốc tế, pháp luật về thỏa thuận quốc tế.</p>

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
31.	Về hồ sơ hợp đồng dự án lưới điện đầu tư theo phương thức đối tác áp dụng loại hợp đồng BOT	Bộ Tài chính	<p>Việc cho phép đầu tư lưới điện truyền tải theo hình thức BOT là nội dung mới, có tính chất phức tạp, cần được làm rõ để bảo đảm tính khả thi và kiểm soát rủi ro, cụ thể:</p> <p>(1) Về cơ chế giá và thu hồi vốn: cần quy định rõ nguyên tắc xác định giá truyền tải điện hoặc cơ chế thanh toán, bảo đảm: (i) phản ánh đúng chi phí hợp lý, hợp lệ; (ii) không làm phát sinh nghĩa vụ ngân sách nhà nước ngoài dự kiến; (iii) không làm tăng chi phí điện năng bất hợp lý cho nền kinh tế.</p> <p>(2) Về phân bổ rủi ro: phải xác định rõ các loại rủi ro (nhu cầu truyền tải, vận hành hệ thống, thay đổi chính sách, tỷ giá, lãi suất...) và nguyên tắc phân bổ: Nhà nước chỉ chia sẻ các rủi ro thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước, nhà đầu tư chịu trách nhiệm đối với rủi ro thương mại và vận hành.</p> <p>(3) Về trách nhiệm của Nhà nước và nhà đầu tư: cần làm rõ: phạm vi nghĩa vụ của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; quyền và nghĩa vụ của nhà đầu tư; cơ chế kiểm tra, giám sát, nghiệm thu, chuyển giao; xử lý trường hợp vi phạm hợp đồng hoặc dự án không hiệu quả. Đồng thời, cần đánh giá đầy đủ tác động của việc áp dụng BOT đối với thị trường điện, cơ chế điều độ, vận hành hệ thống điện quốc gia, quản lý tài sản kết cấu hạ tầng điện lực.</p> <p>Ngoài ra, theo quy định tại khoản 6 Điều 1 dự</p>	<p>Bộ Công Thương giải trình như sau:</p> <p>Tại Nghị quyết số 70-NQ/TW đã có nhiệm vụ: “Huy động nguồn vốn từ khu vực tư nhân tham gia phát triển hạ tầng truyền tải điện theo mô hình hợp tác công tư”. Pháp luật về PPP đã có đầy đủ các quy định hướng dẫn thực hiện. Vì vậy, dự thảo Luật bổ sung nội dung khoản 6 Điều 12 chỉ mang tính chất khung, làm rõ Đơn vị truyền tải điện đầu tư xây dựng lưới điện truyền tải (không phân biệt doanh nghiệp nhà nước/tư nhân) được thu hồi chi phí thông qua giá dịch vụ truyền tải theo quy định tại khoản 6 Điều 51 của Luật này và ký kết hợp đồng dịch vụ truyền tải với đơn vị điện lực hoặc khách hàng sử dụng lưới điện truyền tải. Nội dung khoản 6 Điều 12 không quy định cụ thể các nội dung thuộc pháp luật về PPP và các luật có liên quan.</p> <p>Các nội dung chi tiết về cơ chế tài chính, hợp đồng, chia sẻ rủi ro, quản lý nhà nước thực hiện theo pháp luật về PPP và các luật có liên quan, không quy định tại Luật Điện lực.</p> <p>Về việc điều độ, vận hành hệ thống điện truyền tải, pháp luật về điện lực đã quy định đầy đủ, đơn vị truyền tải phải có trách nhiệm tuân thủ mà không phân biệt đối tượng là doanh nghiệp nhà nước hay tư nhân. Luật Điện lực không quy định chi tiết đối tượng tham gia thị trường điện. Việc tham gia thị trường điện do Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết theo từng thời kỳ phát</p>

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			thảo Luật (sửa đổi Điều 12 Luật Điện lực), trường hợp dự án đầu tư xây dựng lưới điện truyền tải được cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định thực hiện đầu tư theo phương thức PPP, hồ sơ hợp đồng dự án bao gồm các tài liệu theo quy định của pháp luật về PPP và hợp đồng dịch vụ truyền tải. Trong khi, Điều 16 Luật Điện lực quy định về hồ sơ Hợp đồng dự án nhà máy điện đầu tư theo phương thức PPP áp dụng loại hợp đồng BOT. Do vậy, để bảo đảm tính thống nhất, đề nghị Bộ Công Thương xem xét bổ sung quy định nêu trên vào Điều 16 Luật Điện lực.	triển kinh tế xã hội và phù hợp cấp độ phát triển thị trường điện. Về cơ chế giá truyền tải: Tại khoản 6 Điều 51 Luật Điện lực 2024 đã quy định.
32.	Khoản 5 Điều 16 (khoản 9 Điều 1)	Bộ ngoại giao	<i>Quy định rõ hơn về bên ký kết nước ngoài tại GGU</i> <i>Đề xuất chỉnh sửa:</i> “Bảo lãnh Chính phủ (GGU) là văn bản do Cơ quan nhà nước có thẩm quyền ký thay mặt Chính phủ với [...] (chẳng hạn “nhà đầu tư/doanh nghiệp dự án”) nhằm bảo đảm đầu tư và ưu đãi đầu tư cho nhà đầu tư và doanh nghiệp dự án, không phải là điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế theo quy định của pháp luật về điều ước quốc tế, pháp luật về thỏa thuận quốc tế” để tránh chồng chéo khi áp dụng trên thực tế	Bộ Công Thương đã rà soát các quy định của pháp luật có liên quan và bổ sung như sau “ đ) Văn bản do Cơ quan nhà nước có thẩm quyền ký thay mặt Chính phủ nhằm bảo đảm đầu tư cho nhà đầu tư và doanh nghiệp dự án (nếu có);” ”.
33.	Khoản 5 Điều 16 (khoản 9 Điều 1)	Bộ Tư pháp	Khoản 9 Điều 1 dự thảo Luật (bổ sung khoản 5 vào khoản 4 Điều 16 ² Luật Điện lực) quy định hồ sơ hợp đồng dự án gồm Bảo lãnh	Bộ Công Thương tiếp thu ý kiến và sửa đổi như sau: “ Văn bản do Cơ quan nhà nước có thẩm quyền

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			Chính phủ (GGU) là bắt buộc hay chỉ yêu cầu nếu có? Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo làm rõ nội dung này, nếu là trường hợp bắt buộc thì cần cân nhắc, rà soát kỹ lưỡng, đánh giá tác động đồng thời rà soát để bảo đảm thống nhất với quy định của Luật Quản lý nợ công số 20/2017/QH14, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 141/2025/QH15. Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu quy định theo hướng Bảo lãnh Chính phủ chỉ là tài liệu “nếu có” của Hợp đồng dự án nhà máy điện đầu tư theo phương thức đối tác công tư áp dụng loại hợp đồng xây dựng – kinh doanh – chuyển giao	<i>ký thay mặt Chính phủ nhằm bảo đảm đầu tư cho nhà đầu tư và doanh nghiệp dự án (nếu có);”.</i>
34.	Về lựa chọn nhà đầu tư	Bộ Tài chính	<p>(1) <i>Về trình tự khảo sát và lựa chọn nhà đầu tư:</i> Dự thảo Luật cho phép thực hiện khảo sát trước khi lựa chọn nhà đầu tư hoặc gắn kết giữa khảo sát với đề xuất dự án. Cách tiếp cận này cần được thiết kế chặt chẽ để tránh các hệ lụy sau: (i) tạo lợi thế cạnh tranh không bình đẳng cho tổ chức thực hiện khảo sát ban đầu; (ii) hình thành cơ chế “giữ chỗ”, làm giảm tính cạnh tranh trong lựa chọn nhà đầu tư; (iii) tiềm ẩn nguy cơ chuyển hóa hoạt động khảo sát (mang tính kỹ thuật) thành quyền tiếp cận dự án (mang tính kinh tế).</p> <p>- Ngoài ra, có ý kiến cho rằng đối với một số dự án kinh doanh điện lực có tính chất đặc thù như điện gió, điện mặt trời phải tổ chức</p>	<p>Tiếp thu ý kiến, Bộ Công Thương đã rà soát để sửa đổi quy định theo hướng giao Doanh nghiệp 100 % vốn điều lệ khảo sát sơ bộ để lập hồ sơ phục vụ đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư (có thể là PVN, tận dụng nguồn lực và kinh nghiệm trên biển); không cho phép nhà đầu tư khác khảo sát để lập chủ trương đầu tư. Trong trường hợp này, sau khi nhà đầu tư được lựa chọn sẽ thực hiện khảo sát và có thể được giao khu vực biển rộng hơn khu vực biển sử dụng để thi công xây dựng, nhằm khảo sát đầy đủ dữ liệu cần thiết cho việc lập Báo cáo nghiên cứu khả thi cũng như việc thi công xây dựng của dự án.</p> <p>Đối với dự án thuộc đối tượng chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư,</p>

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p> nghiên cứu, khảo sát và đánh giá tiền khả thi để xác định vị trí của dự án, việc tổ chức lựa chọn nhà đầu tư sau khi nhà đầu tư đã thực hiện khảo sát là không phù hợp do: không công bằng trong trường hợp nhà đầu tư đã thực hiện khảo sát không được lựa chọn, gây lãng phí nguồn lực, thời gian của nhà đầu tư thực hiện khảo sát.</p> <p>Do vậy, đề nghị: (i) tách bạch rõ giữa hoạt động khảo sát và hoạt động lựa chọn nhà đầu tư; (ii) quy định nguyên tắc mọi nhà đầu tư tham gia đấu thầu được tiếp cận thông tin khảo sát như nhau và cơ chế sử dụng, chia sẻ dữ liệu khảo sát phải minh bạch, công bằng; (iii) thiết kế phương án, điều kiện, tiêu chuẩn đánh giá để tổ chức đấu thầu nhằm khắc phục các bất cập nêu trên.</p>	<p>sau khi nhà đầu tư được chấp thuận sẽ thực hiện khảo sát phù hợp với nhu cầu từng giai đoạn thực hiện dự án.</p> <p>Việc nghiên cứu, khảo sát và đánh giá tiền khả thi sẽ được thực hiện tại bước khảo sát tiềm năng (do Nhà nước hoặc Nhà nước giao Tập đoàn 100 % vốn điều lệ của nhà nước thực hiện) và xác định ngay trong giai đoạn lập quy hoạch.</p> <p>Theo phương án trên, các nhà đầu tư tham gia đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư sẽ được quyền tiếp cận bình đẳng, công khai (có thể phải nộp phí quyền khai thác dữ liệu khảo sát) thông tin dữ liệu khảo sát do Nhà nước hoặc doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100 % vốn điều lệ thực hiện khảo sát sơ bộ. Luật đã thiết kế theo hướng giao Chính phủ quy định chi tiết, bao gồm nội dung về khai thác, sử dụng dữ liệu, kết quả khảo sát. Do vậy, quá trình xây dựng Nghị định sẽ được thiết kế để bảo đảm nguyên tắc tiếp cận bình đẳng.</p> <p>Nội dung cụ thể sẽ được rà soát, chỉnh lý phù hợp tại dự thảo Luật trên cơ sở ý kiến thống nhất của Tổ soạn thảo.</p>
35.	Về điều kiện tổ chức đấu thầu	Bộ Tài chính	<p>có ý kiến cho rằng đối với các công trình năng lượng theo tuyến (điện gió, đường dây truyền tải) gặp khó khăn trong việc phê duyệt danh mục thu hồi đất do chưa xác định được vị trí xây dựng, chưa xác định được diện tích đất phải thu hồi, chỉ có phạm vi khảo sát của dự án. Do vậy, đề nghị xem xét, bổ sung quy định</p>	<p>Tiếp thu ý kiến một phần, Bộ Công Thương giải trình như sau:</p> <p>Công trình điện gió không hoàn toàn là công trình xây dựng theo tuyến theo quy định của pháp luật về xây dựng (trừ công trình lưới điện đấu nối đồng bộ).</p> <p>Đồng thời, nhu cầu sử dụng đất được xác định</p>

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p>về điều kiện tổ chức đấu thầu đối với các dự án có tính chất đặc thù của ngành điện.</p> <p>Bên cạnh đó, đề nghị Bộ Công Thương rà soát các quy định tại dự thảo Luật, bảo đảm đồng bộ với quy định đối với dự án năng lượng tại Nghị quyết số 253/2025/QH15 (về trường hợp dự án kinh doanh lưới điện không phải thực hiện thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư) và Nghị quyết số 254/2025/QH15 (về việc giao đất, cho thuê đất không đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án năng lượng tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn), các quy định pháp luật có liên quan và bổ sung thuyết minh lý do trong trường hợp có nội dung khác biệt của dự thảo Luật với các quy định này.</p>	<p>phù hợp theo quy hoạch sử dụng đất quy định tại Luật Đất đai (Điều 64 đến Điều 67).</p> <p>Khi tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư, cơ quan tổ chức đấu thầu phải xác định rõ phạm vi thu hồi đất của dự án.</p> <p>Khi chấp thuận chủ trương đầu tư để đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư, cơ quan có thẩm quyền phải xác định rõ nhu cầu sử dụng đất của dự án, phù hợp với pháp luật về đầu tư, đất đai để làm cơ sở lập hồ sơ mời thầu lựa chọn nhà đầu tư.</p> <p>Các dự án sử dụng đất, theo pháp luật về đầu tư phải thực hiện chấp thuận chủ trương đầu tư.</p> <p>Khoản 2 Điều 23 Luật Đầu tư cũng quy định rõ việc lựa chọn nhà đầu tư sau khi chấp thuận chủ trương đầu tư.</p> <p>- Tiếp thu ý kiến, sau khi rà soát, dự thảo Luật đã hiệu chỉnh quy định tại khoản 3 Điều 18 và điểm d khoản 4 Điều 18 về các dự án lưới điện (trừ dự án thực hiện theo phương thức đối tác công tư) không thuộc trường hợp đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư.</p> <p>- Bộ Công Thương đã hiệu chỉnh đề xuất sửa đổi Điều 18</p>
36.	Khoản 5 Điều 20	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	<p>Luật Điện lực năm 2024 đã quy định các loại hình điện gió trên biển bao gồm điện gió gần bờ (có toàn bộ tua bin được xây dựng trong vùng biển 06 hải lý từ đường mép nước biển thấp nhất trung bình trong nhiều năm của đất liền về phía biển) và điện gió ngoài khơi (có</p>	<p>Tiếp thu ý kiến, Bộ Công Thương bổ sung tại Điều 20 theo hướng các dự án điện gió trên các đảo, quần đảo sẽ được phân định trên cơ sở vị trí địa lý so với đường mép nước trung bình nhiều năm của đất liền về phía biển; được áp dụng tương tự như điện gió trên biển, điện gió gần bờ.</p>

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			toàn bộ tua bin được xây dựng ngoài vùng biển 06 hải lý từ đường mép nước biển thấp nhất trung bình trong nhiều năm của đất liền về phía biển). Tuy nhiên, trên thực tế đã có hình thức điện gió trên đảo ⁴ (nằm trong khu vực đường mép nước biển thấp nhất trung bình trong nhiều năm của các đảo). Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu bổ sung các quy định đối với loại hình điện gió này nhằm bảo đảm quản lý thống nhất các hoạt động điện gió trên biển và hải đảo.	
37.	Điều 20 (khoản 10 Điều 1)	Bộ Tư pháp	Bỏ quy định “phương án phát triển mạng lưới cấp điện trong quy hoạch tỉnh” tại điểm b khoản 10 Điều 1 dự thảo Luật, đồng thời bổ sung cụm từ “khuyến khích tổ chức, cá nhân đầu tư dự án điện gió...”.	Tiếp thu một phần ý kiến góp ý, Bộ Công Thương đã thay thế cụm từ “phương án phát triển mạng lưới cấp điện trong quy hoạch tỉnh” bằng cụm từ “phương hướng phát triển mạng lưới cấp điện trong quy hoạch tỉnh” để phù hợp với quy định pháp luật về quy hoạch. Dự thảo Luật đã lược bỏ cụm từ “Khuyến khích” để hướng tới quy định bắt buộc Tổ chức, cá nhân đầu tư dự án điện gió, điện mặt trời kết hợp với đầu tư hệ thống lưu trữ điện để tăng cường tính ổn định với tỷ lệ công suất nhất định.
38.	Điều 26 đến Điều 29	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Luật Điện lực năm 2024 đã quy định về điện gió ngoài khơi, tuy nhiên Luật chưa quy định cụ thể về điện gió gần bờ. Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu	Điểm a khoản 5 Điều 20 Luật Điện lực số 61/2024/QH15 đã có quy định rõ về điện gió gần bờ.

⁴ Nhà máy điện gió Phú Quý được khánh thành năm 2012 có công suất lắp máy 6 MW với 3 tua bin có phạm vi các tuabin nằm trên đảo Phú Quý - tỉnh Lâm Đồng.

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			bổ sung các quy định cụ thể về điện gió gần bờ và các loại hình điện gió khác có liên quan để làm rõ cơ sở pháp lý cho công tác quản lý nhà nước và tổ chức thực hiện.	
39.	Khoản 5 Điều 26 (điểm b khoản 12 Điều 1)	Bộ Tư pháp	Rà soát, thống nhất là “Nhà đầu tư” hay “doanh nghiệp” tại điểm b khoản 12 Điều 1 dự thảo Luật.	Tiếp thu ý kiến góp ý, Bộ Công Thương đã chỉnh lý, sử dụng thống nhất cụm từ “Nhà đầu tư”.
40.	Điều 26 (khoản 12 Điều 1)	MTTQ	Dự thảo Luật quy định nhiều cơ quan cùng tham gia quản lý là phù hợp do tính chất đặc thù của dự án điện gió ngoài khơi. Tuy nhiên cần quy định cơ quan đầu mối chính để tránh chồng chéo thủ tục, quy định rõ trách nhiệm phối hợp giữa các bộ, ngành và địa phương.	Dự thảo Luật quy định Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có biển và cơ quan khác có liên quan có trách nhiệm quản lý, phối hợp quản lý dự án, công trình điện gió ngoài khơi theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền được giao. Đồng thời, giao Chính phủ quy định chi tiết nội dung này. Bộ Công Thương tiếp thu ý kiến để nghiên cứu, đề xuất quy định cụ thể tại Nghị định của Chính phủ.
41.	Quản lý chi phí khảo sát (Điều 27)	Bộ tài chính	Dự thảo Luật cho phép doanh nghiệp sử dụng chi phí sản xuất, kinh doanh để thực hiện khảo sát và được hạch toán chi phí trong một số trường hợp. Nội dung này có tác động trực tiếp đến chế độ tài chính doanh nghiệp, nghĩa vụ bảo toàn vốn nhà nước tại doanh nghiệp và khả năng phát sinh chi phí không hiệu quả. Do đó, đề nghị bổ sung quy định theo hướng: (i) làm rõ điều kiện, tiêu chí và thẩm quyền phê duyệt chi phí khảo sát; (ii) quy định nguyên tắc chi phí khảo sát chỉ được hạch toán khi đáp	Bộ Công Thương giải trình như sau: Dự thảo đã quy định rõ doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100 % vốn điều lệ khảo sát để đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư. Tiếp thu ý kiến của Bộ Tài chính, Bộ Công Thương đã rà soát để chỉnh lý quy định theo hướng giao Chính phủ quy định nhằm làm rõ điều kiện, tiêu chí và thẩm quyền phê duyệt chi phí khảo sát; cũng như nguyên tắc được hạch toán chi phí khảo sát khi đáp ứng tính hợp lệ, hợp pháp và có cơ chế kiểm toán, giám sát độc lập.

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			ứng đầy đủ điều kiện về hiệu quả, hợp lệ, hợp pháp và có cơ chế kiểm toán, giám sát độc lập; (iii) đối với doanh nghiệp nhà nước, phải kiểm soát chặt chẽ, không để chuyển rủi ro kinh doanh thành chi phí hợp lý và bảo đảm nguyên tắc bảo toàn, phát triển vốn nhà nước.	Do việc khảo sát được tiến hành trên biển, trong điều kiện chưa có đầy đủ cơ sở dữ liệu nên khó tránh khỏi rủi ro nhất định. Chỉ khi khảo sát thực tế mới có thể đánh giá được tính khả thi để thực hiện dự án. Vì vậy, yêu cầu về hiệu quả ngay trước khi thực hiện khảo sát là không khả thi.
42.	Về vai trò của doanh nghiệp nhà nước và quản lý vốn nhà nước	Bộ Tài chính	Dự thảo có đề cập đến việc giao doanh nghiệp nhà nước thực hiện khảo sát hoặc tham gia đề xuất dự án. Tuy nhiên, cần làm rõ để tránh xung đột vai trò. Theo đó, trường hợp doanh nghiệp nhà nước thực hiện nhiệm vụ khảo sát mang tính công ích, cần tách bạch với hoạt động đầu tư kinh doanh và không tạo lợi thế độc quyền trong tiếp cận dự án; bảo đảm minh bạch về chi phí, nguồn vốn và không sử dụng vốn nhà nước để tạo lợi thế cạnh tranh không bình đẳng.	Bộ Công Thương giải trình như sau: Điện gió ngoài khơi là lĩnh vực mới tại Việt Nam, có những yêu cầu và đặc thù khác. Luật Điện lực năm 2024 cũng như dự thảo Luật cũng đã quy định 02 trường hợp doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ: khảo sát để doanh nghiệp này đầu tư và khảo sát mang tính chất là nhiệm vụ chính trị do Nhà nước giao để phát triển điện gió ngoài khơi. Khi doanh nghiệp thực hiện khảo sát để đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thì hoạt động này tách bạch với hoạt động đầu tư điện gió ngoài khơi của doanh nghiệp, và được quy định cơ chế để xử lý chi phí thực hiện nhiệm vụ. Thực tiễn, khi giao doanh nghiệp như PVN thực hiện sẽ phù hợp với chủ trương của Đảng về phát triển doanh nghiệp này, phù hợp với năng lực, kinh nghiệm của doanh nghiệp và tận dụng hiệu quả nguồn lực sẵn có của PVN trong lĩnh vực dầu khí.
43.	Khoản 2 Điều 27	Bộ Tài chính	- Khoản 2 Điều 27 Luật Điện lực quy định: <i>“2. Việc lựa chọn đơn vị khảo sát dự án điện gió ngoài khơi trước khi lựa chọn nhà đầu tư</i>	Bộ Công Thương giải trình như sau: Việc khảo sát dự án điện gió ngoài khơi được thực hiện phù hợp với giai đoạn phát triển dự án (chủ trương

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p>thực hiện dự án được quy định như sau:</p> <p>a) Thủ tướng Chính phủ giao doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thực hiện;</p> <p>b) Căn cứ điều kiện phát triển kinh tế - xã hội từng thời kỳ, Chính phủ quy định việc lựa chọn đơn vị thực hiện khảo sát dự án điện gió ngoài khơi, trừ hợp trường quy định tại điểm a khoản này”.</p> <p>- Luật Điện lực và Nghị quyết số 253/2025/QH15 chưa quy định rõ thời điểm phải thực hiện khảo sát dự án ĐGNK trước hay sau khi thực hiện thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư. Theo đó, với cùng một dự án ĐGNK (theo quy hoạch) thì doanh nghiệp có thể đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc đề nghị khảo sát dự án ĐGNK để thực hiện dự án. Điều này dẫn đến cách ứng xử với các dự án, các doanh nghiệp có thể khác nhau, tiềm ẩn nguy cơ khiếu kiện.</p>	<p>đầu tư, báo cáo nghiên cứu khả thi, thiết kế kỹ thuật, thiết kế thi công).</p> <p>Nghị quyết số 253/2025/QH15 cũng như dự thảo Luật được thiết kế để đảm bảo không xảy ra tình trạng cùng thời điểm, một dự án xuất hiện cả nhà đầu tư khảo sát và nhà đầu tư đề xuất đầu tư trong thời gian có nhà đầu tư khác đã được giao khu vực biển để khảo sát.</p> <p>Tiếp thu ý kiến của Bộ Tài chính, dự thảo Luật đã làm rõ quy định phải thực hiện khảo sát trước khi đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư.</p>
44.	Khoản 5 Điều 27 (điểm b khoản 13 Điều 1)	Bộ Tư pháp	<p>Điểm b khoản 13 Điều 1 dự thảo Luật quy định Chính phủ quy định chi tiết: “<i>Trường hợp doanh nghiệp tại điểm a khoản 2 Điều này được chỉ định đơn vị thực hiện dịch vụ khảo sát</i>”. Điểm a khoản 2 Điều 27 Luật Điện lực quy định: “<i>Thủ tướng Chính phủ giao doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thực hiện</i>”. Về nguyên tắc, doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều</p>	<p>Tiếp thu ý kiến góp ý, Bộ Công Thương đã lược bỏ quy định giao Chính phủ quy định trường hợp doanh nghiệp được chỉ định đơn vị thực hiện dịch vụ khảo sát.</p>

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			lệ đã được Thủ tướng Chính phủ giao khảo sát dự án điện gió ngoài khơi thì doanh nghiệp này có trách nhiệm chủ động tổ chức thực hiện việc khảo sát theo quy định của pháp luật, quy định của Luật Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp số 68/2025/QH15, Luật Doanh nghiệp...; không cần thiết phải giao Chính phủ quy định doanh nghiệp này chỉ định đơn vị thực hiện dịch vụ khảo sát.	
45.	Điều 28	Bộ Tư pháp	Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu bổ sung quy định về Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư dự án điện gió ngoài khơi trong trường hợp khu vực biển của dự án điện gió ngoài khơi nằm trong phạm vi từ 2 tỉnh trở lên.	Bộ Công Thương giải trình như sau: Về thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư: Do điện gió ngoài khơi được thực hiện tại vùng biển ngoài 6 hải lý, không thuộc địa giới hành chính trên biển cấp tỉnh và để bảo đảm quốc phòng, an ninh quốc gia, Bộ Công Thương đề xuất thẩm quyền chấp thuận chủ trương dự án điện gió ngoài khơi do Thủ tướng Chính phủ quyết định.
46.	Khoản 1 Điều 28	Bộ Tài chính	Khoản 1 Điều 28 Luật Điện lực quy định các trường hợp lập hồ sơ chấp thuận chủ trương đầu tư dự án ĐGNK gồm: doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và nhà đầu tư thực hiện khảo sát dự án ĐGNK quy định tại điểm b khoản 2 Điều 27 Luật số 61/2024/QH15. Dự thảo Luật bổ sung điểm c sau điểm b khoản 1 Điều 28 này với nội dung: “c) Nhà đầu tư đáp ứng điều kiện năng lực thực hiện dự án điện gió ngoài khơi có nhu cầu lập hồ	Bộ Công Thương giải trình như sau: Dự thảo Luật được thiết kế để quy định điều kiện đối với nhà đầu tư đề xuất thực hiện khảo sát cũng như đối với nhà đầu tư đề xuất đầu tư dự án điện gió ngoài khơi (bao gồm cả chấp thuận nhà đầu tư và đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư). Dự thảo được thiết kế theo hướng thu hút nhà đầu tư thực sự có năng lực, có nhu cầu đầu tư dự án điện gió ngoài khơi thì lập hồ sơ đề xuất. Nhà đầu tư khi tham gia vào lĩnh vực này có trách nhiệm nghiên cứu, thực hiện theo quy định.

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p>sơ chấp thuận chủ trương đầu tư dự án điện gió ngoài khơi”.</p> <p>Theo ý kiến của Bộ Công Thương tại văn bản số 7729/BCT-ĐL ngày 07/10/2025, điều kiện đối với nhà đầu tư tham gia thực hiện dự án ĐGNK quy định tại Điều 28 Luật số 61/2024/QH15 cần được đánh giá trong quá trình lựa chọn nhà đầu tư.</p> <p>Như vậy, đối với dự án ĐGNK chấp thuận chủ trương đầu tư để đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư, nhà đầu tư lập hồ sơ chấp thuận chủ trương đầu tư để đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư không cần phải đáp ứng điều kiện thực hiện dự án ĐGNK. Đối với dự án ĐGNK chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư quy định trên cũng không thể áp dụng vì việc đánh giá đáp ứng điều kiện thực hiện dự án ĐGNK được thực hiện thông qua công tác thẩm định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư; nhà đầu tư không thể tự xác định đủ điều kiện thực hiện dự án ĐGNK để lập hồ sơ chấp thuận chủ trương đầu tư.</p>	Trường hợp nhà đầu tư không đáp ứng năng lực nhưng vẫn lập hồ sơ đề xuất thì sẽ được cơ quan có thẩm quyền xem xét, đánh giá trong quá trình thẩm định và hồ sơ đó bị loại.
47.	Khoản 5 Điều 28	Bộ Ngoại giao	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư đối với dự án điện gió ngoài khơi xuất khẩu điện theo Hiệp định liên Chính phủ. Đề nghị bổ sung nội dung đánh giá tính tương thích của dự thảo Luật với các hiệp định này.	Bộ Công Thương giải trình như sau: Hiệp định liên Chính phủ (nếu có) chỉ xuất hiện khi Chính phủ Việt Nam ký kết với Chính phủ nước khác để hợp tác, phát triển dự án điện gió ngoài khơi tại Việt Nam xuất khẩu điện sang nước khác. Do vậy, Bộ Công Thương nhận thấy

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				không phù hợp và không cần thiết phải đánh giá sự phù hợp của dự thảo Luật với Hiệp định liên Chính phủ chưa được ký kết. Về nguyên tắc, khi ký kết Hiệp định, các bên tham gia của Việt Nam cần rà soát, đảm bảo phù hợp với Luật Việt Nam có liên quan.
48.	Khoản 5 Điều 28	Bộ Công an	Đề nghị xác định rõ cơ sở để giao thẩm quyền cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư dự án điện gió ngoài khơi; đồng thời, đề nghị quy định rõ trình tự, thủ tục thẩm định chủ trương đầu tư dự án điện gió ngoài khơi trong trường hợp giao thẩm quyền cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh bảo đảm thực hiện đúng quy định của pháp luật có liên quan	Bộ Công Thương giải trình như sau: - Về thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư: Do điện gió ngoài khơi được thực hiện tại vùng biển ngoài 6 hải lý, không thuộc địa giới hành chính trên biển cấp tỉnh và để bảo đảm quốc phòng, an ninh quốc gia, tránh phức tạp khi phân cấp trong thực tế vừa qua, dự kiến sẽ thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư là Thủ tướng Chính phủ, Bộ Công Thương đề xuất thẩm quyền chấp thuận chủ trương dự án điện gió ngoài khơi do Thủ tướng Chính phủ quyết định. - Về trình tự, thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư sẽ được thực hiện theo quy định của Chính phủ.
49.	Điều 31	Bộ Công an	Hoạt động bán buôn điện, bán lẻ điện có tính chất đặc thù, cần phải đáp ứng các điều kiện về an toàn điện; theo đó, đề nghị nghiên cứu, bổ sung quy định liên quan đến các điều kiện về kỹ thuật, hạng mục công trình đối với hoạt động này.	Bộ Công Thương giải trình như sau: Khoản 10 Điều 30 Luật Điện lực quy định “ <i>trước giai đoạn vận hành thị trường bán lẻ điện cạnh tranh, giấy phép hoạt động điện lực trong lĩnh vực bán lẻ điện được cấp đồng thời với lĩnh vực phát điện hoặc phân phối điện</i> ”. Theo nguyên tắc nêu trên, hoạt động bán lẻ điện chỉ được cấp khi đơn vị có hạ tầng lưới điện phân phối hoặc nhà máy điện để thực hiện hoạt động

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				<p>bán lẻ điện. Đối với hoạt động bán buôn điện trong giai đoạn hiện nay (vận hành thị trường bán buôn điện cạnh tranh) và hoạt động bán buôn điện khi vận hành thị trường điện cạnh tranh, về nguyên tắc, Đơn vị hoạt động bán buôn, bán lẻ điện thực hiện việc kinh doanh trên thị trường điện (có thể mua điện tại vị trí này và bán điện tại các địa điểm khác nhau và không phân biệt địa giới hành chính) và phải sử dụng hạ tầng lưới điện của các đơn vị phát điện hoặc phân phối điện để thực hiện hoạt động bán buôn, bán lẻ điện.</p> <p>Tại điểm a khoản 2 Điều 59 và điểm a khoản 2 Điều 61 Luật Điện lực hiện hành đã quy định đầy đủ về nghĩa vụ bảo đảm vận hành an toàn, đáp ứng các yêu cầu về kỹ thuật của các đơn vị phát điện và phân phối điện. Do đó, Bộ Công Thương đề nghị không bổ sung quy định về kỹ thuật đối với hoạt động bán buôn và bán lẻ điện.</p>
50.	Điều 31 (khoản 17 Điều 1)	MTTQ	<p>- Đề nghị bổ sung quy định tiêu chí năng lực tài chính tối thiểu của chủ đầu tư để tránh dự án chậm tiến độ và bổ sung quy định yêu cầu về chuyển đổi số trong quản lý vận hành điện lực phù hợp xu hướng hiện nay.</p> <p>- Về điều kiện đối với hoạt động bán buôn và bán lẻ điện, dự thảo mới quy định về đội ngũ kinh doanh mà chưa quy định các điều kiện khác, do đó, đề nghị nghiên cứu bổ sung quy định các điều kiện về tiêu chuẩn khác như: hệ</p>	<p>Bộ Công Thương giải trình như sau:</p> <p>Khoản 3 Điều 30 Luật Điện lực hiện hành quy định “Không cấp giấy phép hoạt động điện lực cho giai đoạn đầu tư. Hoạt động đầu tư trong lĩnh vực điện lực thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư”. Theo đó, việc quy định tiêu chí năng lực tài chính của chủ đầu tư dự án điện lực thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư.</p> <p>- Đối với điều kiện đối với hoạt động bán buôn và bán lẻ điện: Ngày 07/4/2026, Chính phủ ban</p>

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			thống công nghệ đo đếm điện năng, hệ thống quản lý dữ liệu khách hàng...và quy định rõ trách nhiệm bảo vệ quyền lợi người sử dụng điện.	hành Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính quy định liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh. Trong đó, Thủ tướng Chính phủ đã cắt giảm điều kiện về phương án bán buôn, bán lẻ điện trong các điều kiện cấp giấy phép lĩnh vực bán buôn, bán lẻ điện. Theo đó, tại dự thảo Luật chỉ quy định điều kiện về đội ngũ kinh doanh trong việc cấp giấy phép lĩnh vực bán buôn, bán lẻ điện. Việc cắt giảm điều kiện nêu trên để thực hiện chủ trương của Đảng, Chính phủ về cắt giảm đơn giản hóa thủ tục hành chính (Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ). Do đó, Bộ Công Thương đề nghị chưa bổ sung điều kiện đối với lĩnh vực bán buôn, bán lẻ điện trong giai đoạn hiện nay.
51.	Khoản 3 Điều 31 (khoản 17 Điều 1)	Bộ Tư pháp	Khoản 3 Điều 31 (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 17 Điều 1 dự thảo Luật) quy định: “ <i>Chính phủ quy định chi tiết điều kiện đối với các lĩnh vực và trường hợp cấp giấy phép hoạt động điện lực</i> ” và Điều 32 Luật Điện lực quy định về các trường hợp cấp giấy phép hoạt động điện lực. Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, thống nhất các trường hợp cấp giấy phép hoạt động điện lực quy định tại Luật hay giao Chính phủ quy định chi tiết để bảo đảm tính thống nhất trong dự thảo Luật.	Tiếp thu ý kiến, Bộ Công Thương hiệu chỉnh quy định theo hướng “ <i>3. Chính phủ quy định chi tiết Điều này và điều kiện duy trì hoạt động điện lực</i> ” để bảo đảm tính thống nhất trong dự thảo Luật (Luật quy định các trường hợp cấp giấy phép, Chính phủ quy định chi tiết điều kiện theo từng lĩnh vực và trường hợp cấp giấy phép và duy trì hoạt động điện lực).
52.	Điều 32 (khoản	MTTQ	- Về cấp mới giấy phép hoạt động điện lực, đề	- Đối với ý kiến về cấp mới giấy phép hoạt động

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	18 Điều 1)		<p>nghị nghiên cứu, xem xét quy định rõ trường hợp tăng công suất nhỏ chỉ cần điều chỉnh giấy phép thay vì cấp mới để giảm thủ tục hành chính cho doanh nghiệp.</p> <p>- Về cấp lại và điều chỉnh giấy phép, đề nghị phân loại rõ trường hợp điều chỉnh nhỏ (thay đổi thông số kỹ thuật không ảnh hưởng công suất). Trường hợp phải cấp lại giấy phép nên bổ sung quy định thủ tục trực tuyến để giảm chi phí cho doanh nghiệp.</p>	<p>điện lực trong trường hợp tăng công suất nhỏ: điểm d khoản 5 Điều 10 Luật Điện lực hiện hành quy định “<i>Quy hoạch phát triển điện lực và phương án phát triển mạng lưới cấp điện trong quy hoạch tỉnh không bao gồm các dự án Cải tạo, nâng cấp dự án điện lực không làm tăng quy mô công suất hoặc cấp điện áp, không phát sinh nhu cầu sử dụng đất</i>”. Như vậy trường hợp tăng quy mô công suất của dự án điện lực (không phân biệt quy mô công suất) phải phù hợp với Quy hoạch phát triển điện lực và phương án phát triển mạng lưới cấp điện trong quy hoạch tỉnh. Ngoài ra, việc cải tạo, nâng cấp dự án điện lực làm tăng quy mô công suất phải phù hợp theo quy định của pháp luật về đầu tư, xây dựng, ... do đó, dự thảo luật quy định cấp mới giấy phép hoạt động điện lực đối với trường hợp nêu trên để bảo đảm phân công suất tăng thêm được đầu tư xây dựng phù hợp với pháp luật về điện lực, quy hoạch, đầu tư, xây dựng và pháp luật khác có liên quan. Bộ Công Thương đề xuất giữ nguyên nội dung như tại dự thảo.</p> <p>- Hiện nay, Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực đã quy định các thủ tục hành chính liên quan đến cấp giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Công Thương thực hiện trên Cổng dịch vụ công trực tuyến của</p>

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				<p>Bộ Công Thương. Đối với việc cấp giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền giải quyết của các địa phương, Nghị định số 61/2025/NĐ-CP quy định doanh nghiệp có thể lựa chọn hình thức nộp trực tiếp hoặc qua đường dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến trên trang thông tin điện tử của cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực (nếu có) bảo đảm tính linh hoạt và phù hợp với cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin để giải quyết thủ tục hành chính của từng địa phương.</p> <p>- Đối với trường hợp sửa đổi giấy phép hoạt động điện lực, tại Dự thảo Luật đã quy định cụ thể các trường hợp sửa đổi giấy phép theo hướng doanh nghiệp chỉ phải sửa đổi giấy phép khi có thay đổi các thông số chính của công trình được ghi trong giấy phép. Các thay đổi nhỏ và không ảnh hưởng đến thông số chính sẽ không thuộc trường hợp sửa đổi giấy phép hoạt động điện lực. Do đó, Bộ Công Thương đề xuất giữ nguyên nội dung như tại dự thảo.</p>
53.	Điều 33 (khoản 19 Điều 1)	MTTQ	Dự thảo giao Chính phủ quy định cụ thể các trường hợp miễn trừ là phù hợp. Tuy nhiên đề nghị quy định rõ ngay trong Luật các nhóm trường hợp cơ bản để bảo đảm minh bạch, như: Hệ thống điện mặt trời mái nhà tự sản tự tiêu quy mô nhỏ, công trình điện nội bộ không bán điện ra thị trường...	Tiếp thu ý kiến, Bộ Công Thương hiệu chỉnh dự thảo Luật theo hướng giữ nguyên các trường hợp miễn trừ giấy phép hoạt động điện lực đã được quy định tại khoản 1 Điều 33 Luật hiện hành và bổ sung giao Chính phủ quy định thêm trường hợp miễn trừ giấy phép so với các trường hợp đã được quy định tại khoản 1 Điều 33 Luật hiện hành để giải quyết các trường hợp phát sinh trong thực tiễn.

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
54.	Điều 33 (khoản 19 Điều 1)	Bộ Tư pháp	Đề nghị sửa quy định tại khoản 19 Điều 1 dự thảo Luật (sửa đổi, bổ sung Điều 33 Luật Điện lực về miễn trừ giấy phép hoạt động điện lực) theo hướng Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm quản lý, kiểm tra tổ chức hoạt động điện lực tại địa phương đối với trường hợp miễn trừ giấy phép hoạt động điện lực quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này.	Tiếp thu ý kiến, Bộ Công Thương hiệu chỉnh nội dung tại dự thảo Luật như sau: “ <i>Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm quản lý, kiểm tra tổ chức hoạt động điện lực tại địa phương đối với trường hợp miễn trừ giấy phép hoạt động điện lực quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này</i> ”.
55.	Khoản 3 Điều 37 (khoản 21 Điều 1) Tính thống nhất với Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương	Bộ Tư pháp	Khoản 21 Điều 1 dự thảo Luật (sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 37 Luật Điện lực) quy định: “ <i>Trường hợp cần thiết, Bộ Công Thương phân cấp...</i> ” là chưa thống nhất với quy định về phân cấp tại Luật Tổ chức Chính phủ số 63/2025/QH15: “ <i>Việc phân cấp phải được quy định trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan, người có thẩm quyền phân cấp</i> ” (khoản 1 Điều 8) và Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15: “ <i>Việc phân cấp phải được quy định trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan, cá nhân phân cấp</i> ” (khoản 2 Điều 13). Vì vậy, đề nghị cân nhắc bỏ quy định này.	Tiếp thu ý kiến, Bộ Công Thương bãi bỏ quy định tại khoản 21 Điều 1 Dự thảo Luật.
56.	Điểm 1 khoản 1 Điều 42 (khoản 22 Điều 1)	Bộ Tư pháp	Bổ sung điểm 1: “ <i>l) Nguyên tắc vận hành thị trường điện</i> ”. Bộ Tư pháp nhận thấy, khoản 1 Điều 42 Luật Điện lực quy định về các hoạt động, điều hành giao dịch trên thị trường điện cạnh tranh, việc bổ sung nguyên tắc vào hoạt động là không phù hợp, không bảo đảm tính thống nhất. Vì vậy, đề nghị cơ quan chủ trì	Tiếp thu ý kiến của Bộ Tư pháp, Bộ Công Thương đề xuất sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 42.

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			soạn thảo rà soát và chỉnh lý quy định này.	
57.	Điều 44, Điều 45	Bộ KHCN	Đề nghị đánh giá kỹ lưỡng về các quy định có tác động lớn đến xã hội như cơ chế không chịu thuế giá trị gia tăng (VAT) với một số loại hợp đồng (sửa đổi Điều 44, 45 Luật Điện lực), cho phép giá điện “bao gồm cả chi phí chưa được tính toán, bù đắp đầy đủ trong giá bán lẻ điện bình quân trước đây” (sửa đổi Điều 52 Luật Điện lực), ... trường hợp cần thiết, bổ sung quy định về lộ trình thực hiện để bảo đảm thống nhất, minh bạch;	Bộ Công Thương tiếp thu, không quy định các nội dung trên tại dự thảo Luật Điện lực.
58.	Điều 44, Điều 45	Bộ Tài chính	- Tại khoản 23 và khoản 24 dự thảo Luật quy định: <i>“b) Hợp đồng hoán đổi điện trong thị trường bán buôn điện cạnh tranh là các hợp đồng tài chính và không chịu thuế giá trị gia tăng. 4. Hợp đồng kỳ hạn điện, hợp đồng quyền chọn mua điện hoặc bán điện, hợp đồng tương lai điện là các hợp đồng tài chính phải sinh và không chịu thuế giá trị gia tăng”.</i> Về nguyên tắc, thuế GTGT thu theo hàng hóa, dịch vụ và việc xác định từng loại hàng hóa, dịch vụ cụ thể để áp dụng chính sách thuế GTGT phải theo quy định của pháp luật chuyên ngành. Ví dụ như: Sản phẩm giống vật nuôi theo quy định của pháp luật về chăn nuôi; dịch vụ cấp tín dụng theo quy định của pháp luật về các tổ chức tín dụng; Luật Thuế GTGT đã quy định đối với sản	Tiếp thu ý kiến của Bộ Tài chính, nội dung tại khoản 23 dự thảo Luật đã được điều chỉnh như sau: a) Bổ sung khoản 2a vào sau khoản 2 Điều 41 như sau: “2a. Đối tượng mua bán điện trên thị trường điện cạnh tranh có nghĩa vụ chuyển đổi Hợp đồng mua bán điện phù hợp với cấp độ phát triển và thiết kế thị trường điện cạnh tranh theo quy định của Chính phủ.”;

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p>phẩm phái sinh theo quy định của pháp luật chuyên ngành như: pháp luật về các tổ chức tín dụng, chứng khoán, thương mại. Như vậy, các loại hợp đồng kỳ hạn, hợp đồng tương lai, hợp đồng quyền chọn của các loại hàng hóa như: nông sản (cà phê, tiêu, điều, gạo...), kim loại (sắt thép, đồng, nhôm,...), dầu thô, điện năng,... nếu được xác định là sản phẩm phái sinh theo quy định của pháp luật về thương mại thì thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT. Pháp luật thuế GTGT hiện hành không quy định “<i>hợp đồng tài chính</i>”, “<i>hợp đồng tài chính phái sinh</i>” thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT.</p> <p>Do đó, đề nghị Bộ Công Thương bỏ quy định cụ thể về thuế GTGT tại dự thảo Luật cũng như các nội dung liên quan tại hồ sơ dự án Luật và thực hiện theo quy định của pháp luật về thuế GTGT hiện hành theo đúng quy định tại điểm 16 Mục I Điều 1 Quyết định số 508/QĐ-TTg.</p>	
59.	Khoản 2a Điều 44, khoản 4 Điều 45 (khoản 23, 24 Điều 1) Tính thống nhất với Luật Thuế giá trị gia tăng	Bộ Tư pháp	Khoản 23 và khoản 24 Điều 1 dự thảo Luật quy định một số loại hợp đồng điện không chịu thuế giá trị gia tăng. Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo phối hợp với Bộ Tài chính để thống nhất về nội dung này vì Luật Thuế giá trị gia tăng đã quy định về các đối tượng chịu thuế và đối tượng không chịu thuế giá trị gia tăng để bảo đảm tính thống nhất của hệ thống	Tiếp thu ý kiến về việc phối hợp với Bộ Tài chính để thống nhất nội dung. Bộ Công Thương sẽ chủ động trao đổi và lấy ý kiến thêm với Bộ Tài chính.

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			pháp luật.	
60.	Điều 46	Bộ Tài chính	<p>Điều a khoản 25 Điều 1 dự thảo Luật đã bỏ quy định “Việc mua bán điện với nước ngoài phải bảo đảm phù hợp với chiến lược mua bán điện với nước ngoài” tại khoản 1 Điều 46 Luật Điện lực.</p> <p>Bộ Tài chính cho rằng, hoạt động mua bán điện với nước ngoài cần được rà soát thêm dưới góc độ an ninh năng lượng, an ninh tài chính, rủi ro tỷ giá, cơ chế thanh toán xuyên biên giới, nghĩa vụ bảo lãnh và chia sẻ rủi ro hợp đồng.</p> <p>Đối với các dự án/doanh nghiệp Việt Nam đầu tư ra nước ngoài để bán điện ngược về Việt Nam, cần làm rõ quan hệ giữa Luật Điện lực với pháp luật về đầu tư ra nước ngoài, quản lý ngoại hối, quản lý nợ, và cơ chế ghi nhận tài sản/nguồn điện.</p> <p>Đề nghị Bộ Công Thương giải trình, làm rõ nguyên nhân việc sửa đổi trên; đồng thời xem xét, nghiên cứu hoàn thiện quy định theo hướng bổ sung hoạt động mua bán điện với nước ngoài có tính đến giá mua bán điện cạnh tranh giữa các quốc gia và sự ưu tiên cho các dự án điện của doanh nghiệp Việt Nam đầu tư tại nước ngoài.</p> <p>Trường hợp vẫn giữ quan điểm tại dự thảo Luật thì đề nghị thiết kế bổ sung cơ chế phối hợp liên bộ trong các nội dung có tác động tài</p>	<p>Bộ Công Thương giải trình như sau:</p> <p>Điều 19 Luật Quy hoạch số 112/2025/QH15: căn cứ lập quy hoạch là chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, chiến lược phát triển ngành, lĩnh vực trong cùng giai đoạn phát triển.</p> <p>Như vậy, Quy hoạch phát triển điện lực đã phải phù hợp với Chiến lược phát triển. Do đó, chỉ cần đánh giá phù hợp với quy hoạch phát triển. Hiện nay, khi đánh giá sự phù hợp của dự án với quy hoạch trong chấp thuận hoặc phê duyệt chủ trương đầu tư tại Điều 48 Luật Quy hoạch số 112/2025/QH15, cũng chỉ yêu cầu “căn cứ một trong các quy hoạch”. Như vậy, Bộ Công Thương hiệu chỉnh trong dự thảo Luật Điện lực cần “phù hợp với Quy hoạch” bỏ nội dung “phù hợp với chiến lược” để tránh tạo thêm rào cản, vướng mắc khi triển khai thực hiện.</p> <p>- Về an ninh năng lượng đối với mua bán điện với nước ngoài: Quy hoạch phát triển điện lực đã được đưa ra các mục tiêu cụ thể mua bán điện với nước ngoài trong thời kỳ quy hoạch trong trên cơ sở để đảm bảo an ninh năng lượng. Việc xem xét phê duyệt chủ trương mua bán điện các dự án để thực hiện các mục tiêu cụ thể được nêu tại quy hoạch, Hiệp định giữa hai Chính phủ.</p> <p>- Về các nội dung liên quan an ninh tài chính: Ngày 31/3/2026 Chính phủ đã ban hành Nghị định số 103/2026/NĐ-CP quy định về đầu tư ra</p>

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			chính công, nghĩa vụ bảo đảm, hoặc cơ chế giá có yếu tố liên quốc gia.	<p>nước ngoài, do đó, các nội dung về an ninh tài chính, rủi ro tỷ giá, cơ chế thanh toán xuyên biên giới, nghĩa vụ bảo lãnh và chia sẻ rủi ro hợp đồng... cần được xem xét khi cấp Giấy chứng nhận đầu tư ra nước ngoài hoặc Giấy chứng nhận đầu tư tại Việt Nam (đối với doanh nghiệp nước ngoài đầu tư tại Việt Nam). Trường hợp Bộ Tài chính cần cơ chế phối hợp liên bộ trong các nội dung tác động đến tài chính công, cơ chế giá liên quốc gia đề nghị rà soát pháp luật về đầu tư để sửa đổi, hoàn thiện, bổ sung các cơ chế và công cụ kiểm soát liên quan.</p> <p>- Về tính đến giá điện cạnh tranh giữa các quốc gia: Theo quy định tại khoản 6 Điều 46 Luật Điện lực số 61/2024/QH15: giá xuất khẩu điện qua hệ thống điện quốc gia không thấp hơn giá tối đa của khung giá bán lẻ điện trong nước, giá xuất khẩu điện không qua hệ thống điện quốc gia không thấp hơn mức giá tối đa của khung giá phát điện trong nước đối với loại hình phát điện. Như vậy, đã có quy định giá điện xuất khẩu với tương quan giá phát điện và giá bán lẻ điện trong nước.</p> <p>Việc xác định giá cạnh tranh giữa các quốc gia ngoài vấn đề về giá, còn vấn đề về nhu cầu sử dụng điện theo khu vực, khả năng tiếp nhận, giải tỏa công suất xuất, nhập. Những nội dung chi tiết này được nghiên cứu khi xem xét từng dự án hoặc trong các Hiệp định liên Chính phủ mà</p>

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				<p>không đưa nội dung vào trong Luật. Trong quá trình xem xét các dự án để phê duyệt chủ trương mua bán điện, Bộ Công Thương gửi văn bản lấy ý kiến của các Bộ, ngành, địa phương liên quan, bao gồm Bộ Tài chính để Quý Bộ xem xét và góp ý kiến.</p> <p>- Về ưu tiên các dự án doanh nghiệp Việt Nam tại nước ngoài: chủ trương mua bán điện về Việt Nam chỉ xác định quy mô dự án nguồn điện, phương án đấu nối trên cơ sở đề xuất của Tập đoàn Điện lực Việt Nam căn cứ nhu cầu điện, đáp ứng các mục tiêu xuất nhập khẩu điện trong Quy hoạch phát triển điện lực. Theo quy định tại khoản 2 Điều 16 Nghị định số 103/2026/NĐ-CP, xác định “Nhà đầu tư” là một trong các nội dung Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài. Do đó, trong trường hợp cần thiết, đề nghị Bộ Tài chính cụ thể hóa ý kiến “ưu tiên cho các dự án điện của doanh nghiệp Việt Nam đầu tư tại nước ngoài” trong các pháp luật Đầu tư trên cơ sở không ảnh hưởng tới các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên, ví dụ như Hiệp định Đầu tư toàn diện ASEAN (ACIA).</p>

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
61.	Về bảo toàn và phát triển vốn nhà nước tại doanh nghiệp điện lực	Bộ Tài chính	Các quy định của dự thảo Luật liên quan đến cơ chế giá điện, hạch toán chi phí (bao gồm chi phí chưa được tính đủ vào giá điện), chi phí khảo sát, đầu tư, cơ chế chia sẻ rủi ro đều có tác động trực tiếp đến hiệu quả sản xuất kinh doanh và giá trị vốn nhà nước tại doanh nghiệp điện lực. Do đó, đề nghị bổ sung nguyên tắc xuyên suốt trong Luật: hoạt động điện lực phải bảo đảm bảo toàn và phát triển vốn nhà nước tại doanh nghiệp. Làm rõ: (i) cơ chế xử lý các chi phí chưa được tính vào giá điện; (ii) trách nhiệm của doanh nghiệp trong quản trị chi phí, tránh chuyển lỗ hoặc chi phí kém hiệu quả vào giá điện. Không thiết kế cơ chế chính sách làm suy giảm hiệu quả sử dụng vốn nhà nước hoặc chuyển rủi ro kinh doanh của doanh nghiệp sang Nhà nước hoặc người tiêu dùng.	Tiếp thu ý kiến, Bộ Công Thương đã sửa đổi dự thảo Luật tại điểm a khoản 2 Điều 52 theo hướng: Giá bán lẻ điện được phản ánh và điều chỉnh kịp thời theo biến động thực tế của thông số đầu vào, bù đắp chi phí hợp lý, hợp lệ với lợi nhuận hợp lý để bảo toàn, phát triển vốn kinh doanh của doanh nghiệp phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của từng thời kỳ và cấp độ thị trường điện cạnh tranh. <u>Trường hợp chi phí hợp lý, hợp lệ phục vụ cho việc sản xuất, cung ứng điện của đơn vị bán lẻ điện chưa được bù đắp đầy đủ trong các lần tính toán, điều chỉnh giá bán lẻ điện bình quân thì được phân bổ tính toán trong các lần tính toán, điều chỉnh giá bán lẻ điện bình quân tiếp theo</u> , đồng thời bổ sung điều khoản chuyển tiếp để xử lý các chi phí chưa tính vào giá điện trước thời điểm Luật Điện lực sửa đổi, bổ sung có hiệu lực.
62.	Về ranh giới giữa nghĩa vụ của doanh nghiệp và trách nhiệm của Nhà nước	Bộ Tài chính	Một số cơ chế trong dự thảo Luật (hỗ trợ tiền điện, điều tiết giá, đầu tư hạ tầng, cơ chế đặc thù đối với dự án điện lực...) có thể dẫn đến chồng lấn giữa nghĩa vụ của doanh nghiệp và trách nhiệm của Nhà nước. Đề nghị làm rõ nguyên tắc doanh nghiệp điện lực hoạt động theo cơ chế thị trường, tự chủ về tài chính, chịu trách nhiệm về hiệu quả sản xuất kinh doanh. Nhà nước chỉ thực hiện hỗ trợ trong các trường hợp chính sách an sinh xã hội, nhiệm vụ công ích hoặc mục tiêu chiến lược	Tiếp thu ý kiến, dự thảo Luật đã bổ sung điểm c khoản 13 Điều 5 như sau: “c) Ngân sách nhà nước hoặc các nguồn tài chính, quỹ hợp lệ, hợp pháp thực hiện hỗ trợ tiền điện cho các đối tượng khách hàng sử dụng điện theo quy định của Chính phủ phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội trong từng thời kỳ”.

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			đặc biệt đã được cấp có thẩm quyền quyết định. Không sử dụng NSNN để bù đắp các chi phí, rủi ro thuộc trách nhiệm kinh doanh của doanh nghiệp.	
63.	Điều 50	Bộ Y tế	Bổ sung chính sách ưu tiên về tiếp cận điện và giá điện đối với các cơ sở y tế	<p>Bộ Công Thương giải trình như sau: khoản 13 Điều 5 đã quy định về hỗ trợ tiền điện; giá điện của cơ sở y tế cũng như các đối tượng khách hàng khác đã được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 50 Luật Điện lực (hiện được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 31 Điều 1 dự thảo Luật) theo nguyên tắc phù hợp với lộ trình xóa bỏ bù chéo giá điện, bảo đảm định hướng tại Nghị quyết số 70-NQ/TW.</p> <p>Về chính sách ưu tiên tiếp cận điện cho cơ sở y tế: Hiện nay các thủ tục về tiếp cận điện của các khách hàng nói chung đã được EVN phối hợp với các địa phương thực hiện rất tốt, các khách hàng (trong đó có cơ sở y tế) đã được tiếp cận điện rất thuận lợi, dễ dàng. Theo đánh giá mới nhất của World Bank ngày 29/12/2025 (báo cáo B-Ready 2025) với các đánh giá về môi trường kinh doanh của 101 nền kinh tế, trong đó xếp Việt Nam đứng thứ 4/101 nền kinh tế, với riêng chất lượng dịch vụ điện của Việt Nam đạt khoảng 91,14/100 điểm, dịch vụ điện của Việt Nam được đánh giá cao trong khu vực, đứng thứ 2 tại Khu vực ASEAN (sau Singapore với 91,32/100 điểm) và đứng thứ 4 tại khu vực Châu Á (sau Hàn Quốc, Hong Kong và Singapore). Vì</p>

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				vậy, chưa có cơ sở bổ sung quy định liên quan đến tiếp cận điện cho cơ sở y tế nói riêng và các khách hàng khác có tính chất tương tự.
64.	Điểm c khoản 3 Điều 50	Bộ Dân tộc và Tôn giáo	Đề nghị bổ sung cụm từ “ <i>Vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn</i> ” để phù hợp với chính sách ưu tiên hỗ trợ, đầu tư của nhà nước đối với địa bàn, đơn vị hành chính phù hợp với quy định pháp luật hiện hành	Bộ Công Thương giải trình như sau: Điểm c khoản 3 Điều 50 Luật Điện lực quy định về giá bán điện ở các khu vực chưa nối lưới điện quốc gia, vì vậy bất kể đó là khu vực nào (nông thôn, miền núi, biên giới, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số hay vùng có điều kiện đặc biệt khó khăn, ...) thì cũng đều được áp dụng quy định chung về giá điện cho khu vực chưa nối lưới điện quốc gia, vì vậy đề nghị giữ nguyên như dự thảo Luật.
65.	Điểm a khoản 2 Điều 52	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Cần làm rõ nội dung quy định này để đảm bảo tính minh bạch	Tiếp thu ý kiến, Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung khoản 2 như sau: “a) Giá bán lẻ điện được phản ánh và điều chỉnh kịp thời theo biến động thực tế của thông số đầu vào, bù đắp chi phí hợp lý, hợp lệ, với lợi nhuận hợp lý để bảo toàn, phát triển vốn kinh doanh của doanh nghiệp phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của từng thời kỳ và cấp độ thị trường điện cạnh tranh. Trường hợp, chi phí hợp lý, hợp lệ phục vụ cho việc sản xuất, cung ứng điện của đơn vị bán lẻ điện chưa được bù đắp đầy đủ trong các lần tính toán, điều chỉnh giá bán lẻ điện bình quân thì được phân bổ tính toán trong các lần tính toán, điều chỉnh giá bán lẻ điện bình quân tiếp theo. Đơn vị bán lẻ có trách nhiệm công khai minh bạch các cấu phần hình thành giá bán lẻ

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				điện bình quân, trong đó bao gồm: chi phí mua điện từ các nguồn phát, chi phí truyền tải, chi phí phân phối – bán lẻ, chi phí vận hành hệ thống và các yếu tố đầu vào có tác động lớn đến giá điện.”
66.	Điều 52 (khoản 29 Điều 1)	MTTQ	Đề nghị quy định cụ thể hơn tần suất điều chỉnh giá điện để tránh điều chỉnh đột ngột. Bổ sung quy định công khai cấu phần chi phí đầu vào (nhiên liệu, truyền tải, phân phối, quản lý) và bổ sung quy định công bố công khai báo cáo chi phí hàng năm.	Khoản 3 Điều 50 Luật Điện lực năm 2024 quy định: Chính phủ quy định cơ chế, thời gian điều chỉnh giá bán lẻ điện bình quân; Theo đó, nội dung này được quy định tại Nghị định của Chính phủ (hiện nay là Nghị định 72/2025/NĐ-CP). Việc bổ sung quy định công bố công khai báo cáo chi phí hàng năm đã được bổ sung tại dự thảo Luật Điện lực sửa đổi cụ thể: “3. Hằng năm đơn vị bán lẻ điện có trách nhiệm lập, báo cáo Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính (cơ quản lý nhà nước về giá) và các cơ quan liên quan kiểm tra và công bố công khai chi phí thực tế thực hiện trong tính toán giá bán lẻ điện bình quân. Bộ Công Thương quy định chi tiết khoản này.”.
67.	Điểm a khoản 2 Điều 52	Bộ Tài chính	- Tại điểm a khoản 29 Điều 1 dự thảo Luật (sửa đổi, bổ sung một số điểm, khoản của Điều 52 Luật Điện lực) quy định: “a) Giá bán lẻ điện được phản ánh và điều chỉnh kịp thời theo biến động thực tế của thông số đầu vào, bù đắp chi phí hợp lý, hợp lệ, bao gồm cả chi phí chưa được tính toán, bù đắp đầy đủ trong giá bán lẻ điện bình quân trước đây, với lợi nhuận hợp lý để bảo toàn, phát triển vốn kinh doanh của doanh nghiệp phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của từng thời kỳ và cấp	Bộ Công Thương giải trình như sau: - Việc quy định phương pháp xác định giá điện nhiều thành phần sẽ được làm rõ tại Thông tư do Bộ Công Thương ban hành. Liên quan đến đánh giá tác động đến CPI: Việc đánh giá này sẽ được Đơn vị xây dựng giá bán lẻ điện phối hợp với Cục Thống kê - Bộ Tài chính để đánh giá các kịch bản tính toán cần điều chỉnh giá bán lẻ điện bình quân đến các chỉ số CPI, PPI và GDP trước khi báo cáo các Bộ, ngành có liên quan làm cơ sở xem xét điều chỉnh.

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p><i>độ thị trường điện cạnh tranh; ”.</i></p> <p>Đề nghị Bộ Công Thương: (i) làm rõ phương pháp xác định giá điện nhiều thành phần; (ii) đánh giá tác động đến CPI, sản xuất kinh doanh và sức cạnh tranh nền kinh tế; (iii) quy định chặt chẽ việc xử lý các chi phí chưa được tính vào giá điện trước đây (nếu có), bảo đảm minh bạch và kiểm soát tác động.</p> <p>- Ngoài ra, Luật Giá 2023 đã quy định rõ nhiệm vụ quyền hạn của các Bộ trong quản lý nhà nước về giá, đề nghị Bộ Công Thương không quy định cụ thể Bộ Tài chính với vai trò cơ quan quản lý nhà nước về giá tại điểm b khoản 29 Điều 1 dự thảo Luật</p>	<p>Trên cơ sở ý kiến góp ý của các Bộ, ngành, Dự thảo Luật đã hiệu chỉnh điểm a khoản 2 Điều 52 như sau:</p> <p>“a) Giá bán lẻ điện được phản ánh và điều chỉnh kịp thời theo biến động thực tế của thông số đầu vào, bù đắp chi phí hợp lý, hợp lệ với lợi nhuận hợp lý để bảo toàn, phát triển vốn kinh doanh của doanh nghiệp phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của từng thời kỳ và cấp độ thị trường điện cạnh tranh Trường hợp chi phí hợp lý, hợp lệ phục vụ cho việc sản xuất, cung ứng điện của đơn vị bán lẻ điện chưa được bù đắp đầy đủ trong các lần tính toán, điều chỉnh giá bán lẻ điện bình quân thì được phân bổ tính toán trong các lần tính toán, điều chỉnh giá bán lẻ điện bình quân tiếp theo.</p> <p>Đơn vị bán lẻ có trách nhiệm công khai minh bạch các cấu phần hình thành giá bán lẻ điện bình quân, trong đó bao gồm chi phí từ các khâu (phát điện, truyền tải điện, phân phối - bán lẻ điện, điều độ vận hành hệ thống điện và điều hành giao dịch thị trường điện lực, dịch vụ phụ trợ hệ thống điện và điều hành - quản lý ngành) và các yếu tố đầu vào có tác động lớn đến giá điện;”.</p> <p>Đồng thời bổ sung quy định về điều khoản chuyển tiếp đối việc xử lý các chi phí chưa được tính vào giá điện trước đây, bảo đảm minh bạch, cụ thể bổ sung như sau:</p> <p>“4. Các khoản chi phí hợp lý, hợp lệ phục vụ cho</p>

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				việc sản xuất, cung ứng điện chưa được bù đắp đầy đủ trong giá bán lẻ điện bình quân trước ngày Luật này có hiệu lực thi hành được phân bổ tính toán trong các lần tính toán, điều chỉnh giá bán lẻ điện bình quân tiếp theo sau khi Luật Điện lực này được ban hành”. - Tiếp thu và hiệu chỉnh tại Dự thảo Luật việc không quy định việc Bộ Tài chính với vai trò cơ quan quản lý nhà nước về giá.
68.	Điều 52 (khoản 29 Điều 1)	Bộ Tư pháp	Quy định tại điểm này chưa rõ ràng, đơn vị bán lẻ điện công bố công khai chi phí thực tế hay Bộ Công Thương?	Bộ Công Thương giải trình như sau: Tại Dự thảo Luật đã quy định “. . . Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính (cơ quan lý nhà nước về giá) và các cơ quan liên quan kiểm tra và công bố công khai chi phí thực tế thực hiện trong tính toán giá bán lẻ điện bình quân. <i>Bộ Công Thương quy định chi tiết khoản này</i> ”, theo đó, việc công bố công khai chi phí thực tế sẽ được quy định tại Thông tư do Bộ Công Thương ban hành.
69.	Khoản 3 Điều 53 (khoản 30 Điều 1)	MTTQ	Đề nghị bổ sung quy định tiêu chí cụ thể về các trường hợp được coi là “nguy cơ mất cân bằng”. Quy định rõ trách nhiệm bồi hoàn chi phí nếu huy động ngoài hợp đồng mua bán điện.	Bộ Công Thương tiếp thu ý kiến theo hướng không sửa đổi, bổ sung thêm khoản 3 Điều 53 tại Dự thảo Luật Điện lực.
70.	Điều 54a (khoản 31 Điều 1)	MTTQ	Nội dung còn mang tính định hướng, chưa đủ cơ sở pháp lý để triển khai, thực hiện, do đó đề nghị nghiên cứu, bổ sung khái niệm định nghĩa rõ “lưới điện thông minh” như: Hệ thống đo đếm thông minh, tự động hóa lưới	Bộ Công Thương tiếp thu và bổ sung giải thích về khái niệm lưới điện thông minh trong Tờ trình Chính phủ như sau: <i>“Lưới điện thông minh là hệ thống lưới điện</i>

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			điện, công nghệ số quản lý vận hành... Về trách nhiệm của khách hàng sử dụng điện trong phát triển lưới điện thông minh đề nghị xem xét chỉ áp dụng đối với khách hàng lớn hoặc khách hàng sản xuất, không nên quy định chung cho khách hàng sinh hoạt vì không phù hợp khả năng tài chính.	<i>truyền thống được tích hợp công nghệ thông tin, viễn thông và tự động hóa hiện đại, cho phép truyền thông hai chiều, phục vụ việc giám sát, điều khiển và vận hành theo thời gian thực giữa các thành phần của hệ thống điện, bao gồm nguồn điện, lưới truyền tải, lưới phân phối và khách hàng sử dụng điện, nhằm nâng cao độ tin cậy, hiệu quả và an toàn cung cấp điện, hỗ trợ tích hợp các nguồn năng lượng tái tạo, thực hiện quản lý nhu cầu điện và cung cấp thông tin minh bạch cho khách hàng sử dụng điện.”</i> Tiếp thu, hiệu chỉnh khoản 14 Điều 5 theo hướng: “14. Về chính sách phát triển lưới điện thông minh và quản lý nhu cầu điện: a) Phát triển lưới điện thông minh theo lộ trình được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; b) Có cơ chế tài chính và cơ chế giá điện để khuyến khích các khách hàng sử dụng điện tham gia các chương trình quản lý nhu cầu điện, tiết kiệm điện. Chi phí thực hiện các chương trình quản lý nhu cầu điện, tiết kiệm điện thông qua cơ chế tài chính được hạch toán vào giá điện theo quy định của Chính phủ”
71.	Khoản 2 Điều 42 (điểm g khoản 38 Điều 1)	TTCP	Đề nghị giữ nguyên nội dung khoản 2 Điều 42 của Luật Điện lực số 61/2024/QH15	Bộ Công Thương giải trình như sau: Nguyên tắc vận hành thị trường điện cạnh tranh là một trong những nội dung quan trọng, làm cơ sở để vận hành, điều hành thị trường điện. Vì vậy, việc sửa

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				đổi, bổ sung nội dung này là cần thiết
72.	Điểm b khoản 1 Điều 50 (điểm 1 khoản 38 Điều 1)	TTCP	Đề nghị bổ sung quy định về chủ thể “... <i>Nghiên cứu quy định phân biệt nhóm khách hàng sinh hoạt và các nhóm khách hàng ngoài sinh hoạt phù hợp với lộ trình cải tiến cơ cấu biểu giá bán lẻ điện.</i> ”	Bộ Công Thương đề nghị giữ nguyên như dự thảo Luật do điểm c khoản 3 Điều 50 Luật Điện lực (hiện được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 27 Điều 1 dự thảo Luật) đã quy định Bộ Công Thương có trách nhiệm xây dựng trình cấp có thẩm quyền quy định về cơ cấu biểu giá bán lẻ điện, trong cơ cấu biểu giá bán lẻ điện sẽ bao gồm việc quy định các nhóm khách hàng cụ thể; đồng thời dự thảo Luật cũng đã bổ sung thẩm quyền cho Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về giá bán lẻ điện cho các nhóm khách hàng sử dụng điện.
73.	Khoản 1 Điều 69	Bộ Nội vụ	Đề nghị bổ sung quy định rõ “công việc khác liên quan trực tiếp đến hệ thống điện” tại khoản 1 Điều 69 Luật Điện lực cụ thể là công việc nào hoặc bổ sung, làm rõ khái niệm tại Điều 4 Luật Điện lực để bảo đảm thống nhất cách hiểu, tránh phát sinh vướng mắc trong quá trình thực hiện, đồng thời bảo đảm tính minh bạch và giảm gánh nặng tuân thủ cho doanh nghiệp. Đồng thời, đề nghị xem xét việc cấp thẻ an toàn điện theo hướng thống nhất, tích hợp với thẻ an toàn, vệ sinh lao động theo quy định của Luật An toàn, vệ sinh lao động nhằm tránh phát sinh thêm thủ tục và nhiều loại thẻ khi thực hiện công việc.	Bộ Công Thương giải trình như sau: - Tại khoản 1 Điều 69 Luật Điện lực 2024 đã nêu rõ: Người trực tiếp thực hiện công việc xây dựng, sửa chữa, cải tạo, quản lý, vận hành hệ thống điện, công trình điện lực; kiểm định thiết bị, dụng cụ điện...Do không thể liệt kê được hết các công việc khác liên quan trực tiếp đến hệ thống điện, do vậy, cụm từ “công việc khác liên quan trực tiếp đến hệ thống điện” chỉ là câu quét để đảm bảo bao quát đầy đủ hết các công việc. - Tại khoản 3 Điều 23 Nghị định số 62/2025/NĐ-CP quy định “Hoạt động huấn luyện an toàn điện được tổ chức riêng hoặc kết hợp với các hoạt động huấn luyện an toàn khác được pháp luật quy định”. Các công việc có liên quan trực tiếp đến hệ thống điện có tính chất đặc thù chuyên

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				môn cao ảnh hưởng trực tiếp đến: i) tính mạng con người trong quá trình thực hiện; ii) tài sản của tổ chức, cá nhân, do vậy, việc cấp thẻ an toàn điện tích hợp với thẻ an toàn, vệ sinh lao động theo quy định của Luật An toàn, vệ sinh lao động, Bộ Công Thương sẽ nghiên cứu đề tích hợp (nếu pháp luật cho phép).
74.	Khoản 2 Điều 69 (khoản 34 Điều 1)	Bộ KHCN	Đề nghị chỉnh lý khoản 34 Điều 1 (bổ sung điểm e khoản 2 Điều 69 Luật Điện lực) như sau “e) <i>Tuân thủ quy định về bảo trì, bảo dưỡng, thí nghiệm, thử nghiệm đối với thiết bị, dụng cụ điện theo quy định của pháp luật thuộc phạm vi quản lý.</i> ”;	Tiếp thu ý kiến, Bộ Công Thương đã rà soát và hiệu chỉnh tại dự thảo Luật Điện lực sửa đổi, bổ sung như sau: - Bổ đề nghị “bổ sung điểm e vào sau điểm đ của khoản 2 Điều 69”. Do các thiết bị, dụng cụ điện cần phải được quản lý, giám sát vì điện là loại hàng hoá đặc biệt và có liên quan đến an ninh cung cấp điện ổn định, an toàn... Bên cạnh đó, Luật Đầu tư số 143/2025/QH15, Luật số 70/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật... đối với hoạt động kiểm định không phải là ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, nên đã đề nghị sửa đổi, bổ sung Điều 70.
75.	Điều 70	Bộ Nội vụ	Đề nghị làm rõ thuật ngữ “kiểm định an toàn kỹ thuật thiết bị, dụng cụ” để tránh chồng chéo hoặc nhầm lẫn với thuật ngữ “kiểm định kỹ thuật an toàn” theo quy định của Luật An toàn, vệ sinh lao động.	Bộ Công Thương có ý kiến như sau: Khái niệm này đã được quy định tại khoản 42 Điều 4 Luật Điện lực số 61/2024/QH15
76.	Khoản 4 Điều 75	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Đề nghị xem xét sửa đổi cụm từ “chủ đầu tư” thành “chủ sở hữu” để đảm bảo tính thống nhất tên gọi quy định trong toàn bộ dự thảo	Tiếp thu ý kiến, Bộ Công Thương hiệu chỉnh khoản 4 Điều 75 như sau: “4. Trường hợp xảy ra sự cố trong quản lý vận

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			Luật và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan; đồng thời sẽ bao hàm đầy đủ quyền sở hữu và trách nhiệm xuyên suốt từ quá trình đầu tư đến quản lý, vận hành, khai thác.	hành đập, hồ chứa thủy điện, chủ sở hữu chủ đầu tư , đơn vị quản lý vận hành có trách nhiệm phối hợp với cơ quan chức năng triển khai phương án ứng phó, biện pháp khắc phục, bảo đảm an toàn đập, hồ chứa thủy điện, vùng hạ du đập và chịu trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật.”
77.	Điều 76 (khoản 36 Điều 1)	MTTQ	Đề nghị quy định cụ thể tiêu chí xác định “công trình thủy điện loại quan trọng đặc biệt”, đồng thời bổ sung cơ chế phối hợp vận hành liên hồ theo lưu vực sông để tránh chồng chéo thẩm quyền khi hồ nằm trên nhiều địa phương	Bộ Công Thương giải trình như sau: - Phân loại công trình thủy điện được Luật/Quốc hội giao cho Chính phủ quy định chi tiết. Nghị định số 62/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện lực về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực đã quy định những tiêu chí về công trình thủy điện quan trọng đặc biệt. - Khoản 2 Điều 75 Luật Điện lực số 61/2024/QH15 quy định việc quản lý an toàn trong quá trình vận hành phải tuân thủ vận hành và bảo vệ công trình thủy điện bảo đảm tuân thủ quy định của Luật này và quy định của pháp luật về xây dựng, an toàn đập, hồ chứa nước, pháp luật về tài nguyên nước, pháp luật về phòng, chống thiên tai, pháp luật về bảo vệ môi trường. Vì vậy, việc vận hành hồ chứa thủy điện tuân thủ pháp luật tài nguyên nước, quy trình vận hành liên hồ chứa.
78.	Quy định chuyển tiếp	MTTQ	Theo khoản 1 Điều 67 Nghị định 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025	Tiếp thu ý kiến, Bộ Công Thương đã hiệu chỉnh tên Điều 3 tại Dự thảo Luật.

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định: “ <i>quy định chuyển tiếp được quy định thành điều riêng tại phần cuối của văn bản, được đặt tên là “Điều khoản chuyển tiếp” hoặc quy định thành khoản riêng tại các điều cần phải có quy định chuyển tiếp hoặc quy định thành khoản riêng tại điều quy định về hiệu lực thi hành.</i> ”, do đó, đề nghị sửa tên Điều 3 dự thảo Luật là: “ <i>Điều 3. Điều khoản chuyển tiếp</i> ”.	
79.	Quy định chuyển tiếp	Bộ Tư pháp	Đề nghị hoàn thiện quy định về điều khoản chuyển tiếp tại Điều 3 dự thảo Luật để bảo đảm không có khoảng trống pháp lý khi triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực.	Tiếp thu ý kiến, Bộ Công Thương đã rà soát và bổ sung tại Điều 3 dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực các nội dung chuyển tiếp cần thiết; nội dung thu hồi chi phí tại điều khoản chuyển tiếp; cơ cấu biểu giá bán lẻ điện cho đối tượng khách hàng cơ sở lưu trú du lịch;
80.	Quy định chuyển tiếp	Bộ Tài chính	<i>Hiện nay đã có một số hồ sơ đề xuất dự án ĐGNK[1] đang được các cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận, thẩm định[2]. Tuy nhiên, tại Nghị quyết số 253/2025/QH15 không có quy định về điều khoản chuyển tiếp đối với hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư hợp lệ và đã nộp trước thời điểm Nghị quyết số 253/2025/QH15 có hiệu lực. Dự thảo Luật cũng chưa quy định rõ cơ chế xử lý chuyển tiếp, có thể dẫn đến khoảng trống pháp lý,</i>	Bộ Công Thương giải trình như sau: Đối với quy định chuyển tiếp để thực hiện Nghị quyết số 253/2025/QH15, Bộ Công Thương bổ sung quy định chuyển tiếp như sau: 2. Kể từ ngày Luật này có hiệu lực thi hành, dự án điện gió ngoài khơi đã được chấp thuận chủ trương đầu tư theo quy định tại Điều 12 Nghị quyết số 253/2025/QH15 tiếp tục thực hiện theo văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư của cơ quan có thẩm quyền. Hồ sơ đề nghị chấp thuận

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p><i>phát sinh khiếu kiện, tranh chấp hoặc tạo kỳ vọng quyền ưu tiên đầu tư không phù hợp. Đề nghị bổ sung quy định chuyển tiếp theo hướng: (i) quy định thời điểm áp dụng việc lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án ĐGNK thông qua hình thức đấu thầu tại dự thảo Luật (trừ các dự án ĐGNK liên quan đến quốc phòng, an ninh theo đề nghị của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an) để tăng tính cạnh tranh, giảm giá bán điện lên hệ thống lưới điện quốc gia; (ii) xác định rõ tiêu chí hồ sơ hợp lệ đã nộp, thẩm quyền xử lý, thời hạn giải quyết; (iii) quy định nguyên tắc các hồ sơ chưa hoàn tất thủ tục lựa chọn nhà đầu tư phải tuân thủ quy định của Luật mới, không phát sinh quyền ưu tiên đầu tư đương nhiên, bảo đảm công bằng, minh bạch và ổn định môi trường đầu tư.</i></p>	<p>chủ trương đầu tư dự án điện gió ngoài khơi theo quy định tại Điều 12 Nghị quyết số 253/2025/QH15 đã được tiếp nhận trước ngày Luật này có hiệu lực thi hành được lựa chọn tiếp tục xử lý theo quy định tại Điều 12 Nghị quyết số 253/2025/QH15 hoặc theo quy định tại Luật này. Trường hợp điều chỉnh dự án đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư thì thực hiện theo quy định tại Luật này.</p> <p>3. Dự án đầu tư xây dựng lưới điện thuộc đối tượng áp dụng theo Điều 5, khoản 2 và khoản 3 Điều 6 của Nghị quyết số 253/2025/QH15 thì tiếp tục thực hiện theo quy định của Nghị quyết số 253/2025/QH15. Sau khi Nghị quyết số 253/2025/QH15 hết hiệu lực thì áp dụng theo các quy định tại Điều 13 và Điều 18 của Luật này.</p>
81.	Về bảo đảm cạnh tranh và hiệu quả sử dụng tài nguyên trong ĐGNK	Bộ Tài chính	<p>ĐGNK là lĩnh vực sử dụng tài nguyên biển có giá trị lớn, chi phí đầu tư cao và ảnh hưởng lâu dài đến hệ thống năng lượng. Do đó, cần thiết kế cơ chế pháp lý bảo đảm cạnh tranh thực chất trong lựa chọn nhà đầu tư, sử dụng hiệu quả tài nguyên biển, không hình thành cơ chế “xin - cho” hoặc phân bổ tài nguyên thiếu minh bạch.</p>	<p>Bộ Công Thương giải trình như sau: Đối với điện gió ngoài khơi: Ngày 03/4/2026, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 81/NQ-CP về việc thông qua chính sách của Luật Dầu khí (sửa đổi) trên cơ sở đề nghị của Bộ Công Thương tại Tờ trình số 1164/TTr-BCT ngày 26/02/2026, trong đó tại Chính sách 4 quy định về cơ chế, chính sách phát triển chuỗi giá trị dầu khí, bao gồm dịch vụ dầu khí kỹ thuật cao và năng lượng ngoài khơi đã bổ sung quy định về thúc đẩy phát triển các dự án năng lượng ngoài khơi mà Việt Nam rất có tiềm</p>

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				<p>năng (như điện gió ngoài khơi, địa nhiệt, hydrogen trắng,...) gắn với chuỗi giá trị dầu khí tại các lô dầu khí đã được phê duyệt danh mục. Trên cơ sở đó, Bộ Công Thương đề xuất lược bỏ các nội dung liên quan đến cơ chế ưu đãi, khảo sát, lựa chọn nhà đầu tư và một số nội dung có liên quan đến điện gió ngoài khơi tại Luật Điện lực và bổ sung các quy định này tại Luật Dầu khí (sửa đổi) để bảo đảm tính thống nhất của hệ thống pháp luật. Bộ Công Thương ghi nhận ý kiến góp ý và nghiên cứu, bổ sung phù hợp tại Luật Dầu khí (sửa đổi)</p>

BẢNG 3: BẢN TỔNG HỢP Ý KIẾN, TIẾP THU, GIẢI TRÌNH CÁC SỞ CÔNG THƯƠNG, HIỆP HỘI, ĐƠN VỊ ĐIỆN LỰC, ĐƠN VỊ THUỘC BỘ CÔNG THƯƠNG

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
1			<p>1. Có 63 đơn vị có ý kiến thống nhất với hồ sơ dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực gồm: Hội điện lực Việt Nam; Hội Bảo vệ người tiêu dùng; Tổng công ty Điện lực thành phố Hồ Chí Minh (EVNHCMC); Tổng công ty điện lực Miền Trung (EVNCPC); Tổng công ty phát điện 3 (GENCO3); Tổng công ty phát điện 2 (GENCO2); Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN); Hội đồng năng lượng gió toàn cầu (CIP); Tổng công ty Điện lực dầu khí Việt Nam (PV Power); Tập đoàn Công nghiệp than khoáng sản Việt Nam (TKV); Tập đoàn công nghiệp - năng lượng Quốc gia Việt Nam (PVN); Công ty cổ phần tư vấn xây dựng điện 1 (PECC1); Tổng công ty điện lực Miền Bắc (EVNNPC); Tổng công ty điện lực thành phố Hà Nội (EVNHANOI); Hội Dầu khí Việt Nam; Tổng công ty truyền tải điện quốc gia (NPT); Công ty CP Thủy điện Cần Đơn; Tập đoàn Marubeni; Liên minh Năng lượng sạch châu Á – ASEC; Công ty Cp Đầu tư Thủy điện Đức Bảo; Công ty cổ phần hạ tầng viễn thông CMC (CMC); SCT tỉnh Thái Nguyên; SCT tỉnh Quảng Ngãi; SCT tỉnh Cà Mau; SCT tỉnh Hà Tĩnh; SCT tỉnh Gia Lai; SCT thành phố Hà Nội; SCT tỉnh Tuyên Quang; SCT tỉnh Hưng Yên; UBND tỉnh Điện Biên; UBND tỉnh Sơn La, UBND tỉnh Ninh Bình, UBND tỉnh Lạng Sơn, SCT thành phố Hải Phòng; UBND tỉnh Đắk Lắk; SCT thành phố Cần Thơ; SCT tỉnh Lâm Đồng, SCT tỉnh Đồng Tháp; UBND tỉnh Quảng Trị; SCT tỉnh Nghệ An; UBND thành phố Huế; UBND tỉnh Cao Bằng; SCT tỉnh Phú Thọ; SCT tỉnh Quảng Ninh; SCT tỉnh Khánh Hòa; SCT tỉnh Vĩnh Long; SCT tỉnh Bắc Ninh; SCT Thanh Hóa; UBND tỉnh An Giang; SCT tỉnh Lai Châu; UBND tỉnh Lào Cai; Vụ Dầu khí và than; Công ty TNHH MTV vận hành hệ thống điện và thị trường điện quốc gia (NSMO); Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công; Văn phòng Bộ; Ủy ban cạnh tranh Quốc gia; Vụ Chính sách thương mại Đa biên; Văn phòng Ban chỉ đạo nhà nước các dự án ngành năng lượng; Viện Năng lượng; Vụ Tổ chức cán bộ; Vụ phát triển thị trường nước ngoài; Vụ Pháp chế.</p> <p>2. Có 10 đơn vị không có ý kiến đối với hồ sơ dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực gồm: Công ty TNHH MTV Thí nghiệm điện miền Trung; Công ty TNHH MTV Thí nghiệm điện miền Bắc; SCT tỉnh Đồng Nai; Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số; Cục Xúc tiến thương mại; Cục Hóa chất; Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước; Cục Phòng vệ thương mại; Cục Xuất nhập khẩu, SCT thành phố Hồ Chí Minh.</p>	
I	Góp ý chung			
1.		Sở công thương tỉnh Thái Nguyên	Sau khi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực được Quốc hội thông qua, SCT tỉnh Thái Nguyên đề nghị Bộ	Tiếp thu ý kiến, ngay sau khi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực được Quốc hội thông qua, Bộ Công Thương sẽ tham mưu xây dựng báo cáo, trình cấp

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			Công Thương có hướng dẫn cụ thể các nội dung liên quan đề địa phương cùng các đơn vị liên quan nắm bắt, triển khai thực hiện.	có thẩm quyền ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành các quy định chi tiết hướng dẫn thi hành Luật này đề địa phương cùng các đơn vị liên quan nắm bắt, triển khai thực hiện.
2.	Dự thảo Luật: Hệ thống nhà máy điện hạt nhân và thủy điện tích năng	Hội điện lực Việt Nam	Luật Điện lực và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến vận hành Hệ thống điện, giá điện cần phải đề cập đến các đặc thù này	Bộ Công Thương nhận thấy: Luật Điện lực năm 2024 đã quy định chung quy định các loại hình nhà máy điện
3.	Dự thảo Luật (Bổ sung Điều khoản thi hành)	Sở công thương tỉnh Hà Tĩnh	Bổ sung quy định giao Chính phủ rà soát, kiến nghị Quốc hội sửa đổi Luật Thuế giá trị gia tăng để đưa các "Hợp đồng mua bán điện phái sinh" vào đối tượng không chịu thuế GTGT, tạo cơ sở pháp lý đồng bộ để vận hành thị trường điện cạnh tranh hoàn chỉnh theo đúng mục tiêu của Luật Điện lực 2024.	Tiếp thu ý kiến, tại dự thảo Luật Điện lực sửa đổi, Bộ Công Thương đã đề xuất quy định này. Đồng thời, Bộ Công Thương sẽ tiếp tục trao đổi, lấy ý kiến Bộ Tài chính để thống nhất phạm vi quy định
4.	Dự thảo Luật (Chỉnh sửa căn cứ ban hành Luật)	Sở công thương tỉnh Gia Lai, UBND tỉnh Điện Biên; UBND tỉnh Cao Bằng	Đề nghị chỉnh sửa như sau: “ <i>Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 203/2025/QH15;</i> ”	Tiếp thu và bổ sung nội dung vào dự thảo
5.	Dự thảo Luật	Sở công thương tỉnh Gia Lai	Đề nghị rà soát, không trình bày các ký hiệu c1, c2, d1, d2,... trong một điểm nhằm đảm bảo phù hợp theo quy định tại Điều 63 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP	Tiếp thu ý kiến và đã hiệu chỉnh tại dự thảo
6.	Dự thảo Luật	Sở công thương	Đề nghị chỉnh sửa cách viện dẫn Luật	

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		tỉnh Gia Lai	Quy hoạch, Luật Xây dựng,... nhằm đảm bảo phù hợp theo kỹ thuật viện dẫn văn bản tại Điều 68 Nghị định số 78/2025/NĐCP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP)	Tiếp thu ý kiến và đã hiệu chỉnh các viện dẫn tại dự thảo.
7.	Dự thảo luật	Sở công thương tỉnh Tuyên Quang	<p>(1) Đảm bảo các nội dung về phân cấp, phân quyền đã được quy định tại các văn bản dưới luật (như Nghị định số 146/2025/NĐ-CP) được luật hóa đầy đủ trong Luật Điện lực sửa đổi.</p> <p>(2) Quy định rõ thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư cho các dự án lưới điện 110kV, 220kV đi qua nhiều tỉnh. Việc phân cấp thẩm quyền cho UBND cấp tỉnh (nơi có vị trí điểm nút đầu đường dây là cơ quan thẩm quyền) là phù hợp để đẩy nhanh tiến độ, nhưng cần có quy chế phối hợp chặt chẽ với các địa phương khác. Tuy nhiên, đối với các dự án 500kV (công trình cấp đặc biệt), thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ là cần thiết.</p> <p>(3) Quy định rõ các trường hợp và thẩm quyền điều chỉnh quy hoạch phát triển điện lực để phù hợp với đặc thù ngành điện, linh hoạt hơn so với Luật Quy hoạch chung.</p> <p>quy định rõ các ưu đãi, hỗ trợ đầu tư cho các nguồn năng lượng mới, năng lượng</p>	<p>(1) Tiếp thu ý kiến, Dự thảo Luật đã được rà soát và bảo đảm các nội dung về phân quyền, phân cấp được quy định đầy đủ.</p> <p>(2) Tiếp thu ý kiến, nội dung quy định sẽ đưa vào dự thảo nghị định hướng dẫn thủ tục chấp thuận nhà đầu tư lưới điện, trong đó, đối với các dự án lưới điện 110kV, 220kV đi qua nhiều tỉnh sẽ quy định thẩm quyền của UBND cấp tỉnh nơi có vị trí điểm nút đầu đường dây và cơ chế phối hợp lấy ý kiến giữa các địa phương.</p> <p>(3) Dự thảo sau khi tiếp thu ý kiến của Bộ Tài chính đã bỏ đề xuất quy hoạch chi tiết phát triển điện lực, vì vậy, không cần thiết quy định thẩm quyền phê duyệt điều chỉnh.</p> <p>Luật đã có quy định khung, nguyên tắc về khuyến khích, ưu tiên phát triển nguồn điện gió, điện mặt trời, hydrogen xanh tại khoản 2, khoản 3 Điều 20. Việc phát triển cụ thể sẽ thực hiện theo Quy hoạch phát triển điện lực từng thời kỳ. Khoản 4 Điều 20 Luật đã có quy định mang tính nguyên tắc hướng tới các – bon thấp, đạt mục tiêu giảm phát thải.</p> <p>Luật Điện lực số 61/2024/QH15 đã quy định về nguyên tắc và giao Chính phủ quy định chi tiết các chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư đối với nguồn năng lượng mới, năng</p>

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p>tái tạo, đặc biệt là điện gió và các dự án có yếu tố công nghệ tiên tiến (như hydrogen).</p> <p>(4) Xem xét bổ sung quy định chi tiết về việc sử dụng vốn đầu tư công cho các khu vực phát triển điện ở nông thôn, miền núi, biên giới và hải đảo, vì suất đầu tư tại các khu vực này cao nhưng hiệu quả kinh tế - tài chính còn nhiều hạn chế.</p>	<p>lượng tái tạo.</p> <p>(4) Không quy định chi tiết trong dự thảo Luật Điện lực sửa đổi. Việc sử dụng vốn đầu tư công phải tuân thủ pháp luật về đầu tư công. Đối với các dự án cấp điện nông thôn miền núi, hải đảo sử dụng vốn ngân sách nhà nước tuân thủ nguyên tắc, định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước do Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành theo từng thời kỳ (giai đoạn 2026-2030 có Nghị quyết số 70/2025/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước); Cơ quan có thẩm quyền hoặc Người có thẩm quyền quyết định đối với chương trình, đề án yêu cầu bố trí vốn ngân sách nhà nước cho cấp điện khu vực chưa có điện thực hiện với các dự án mang tính chất an sinh xã hội, không có khả năng hạch toán sinh lời.</p>
8.	Dự thảo Luật	Sở công thương tỉnh Ninh Bình	Xem xét bổ sung các nội dung liên quan đến lĩnh vực: Truyền tải điện cao áp một chiều (HVDC) và truyền tải ngầm dưới biển nhằm đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia, đặc biệt là giải tỏa công suất điện gió ngoài khơi	Việc đầu tư xây dựng các loại lưới điện HDVC hoặc truyền tải ngầm dưới biển này cũng tương tự các dự án lưới điện khác, không có tính chất đặc thù về đầu tư xây dựng nên không cần quy định tại Luật Điện lực.
9.	Dự thảo Luật	SCT tỉnh Phú Thọ	Bổ sung nội dung đã sửa đổi “cơ chế giá mua bán, sản lượng điện dư được áp dụng theo quy định tại khoản 3 Điều 22 của Luật này” (tại khoản 3 Điều 17) trong dự thảo Tờ trình vào dự thảo Luật	Nội dung dự thảo Luật đã bỏ nội dung: “Trường hợp điện dư được phát vào lưới điện trung áp, hạ áp quốc gia, giá phát điện dư thực hiện theo quy định của Chính phủ” tại khoản 3 Điều 17.
10.	Dự thảo luật	SCT tỉnh Quảng	Đề nghị nghiên cứu, quy định rõ về phạm	- Theo quy định tại Thông tư số 05/2025/TT-BCT, ranh

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	(Trách nhiệm việc đầu tư hạ tầng cấp điện)	Ninh	<p>vi, ranh giới, trách nhiệm đầu tư đối với việc đầu tư xây dựng tuyến đường dây cấp điện cho các Khu công nghiệp; đặc biệt bổ sung quy định cụ thể về trách nhiệm đầu tư đối với hạng mục tuyến điện trục chính (dùng chung để cấp điện cho nhiều khu công nghiệp).</p> <p>Lý do:</p> <p>Hiện nay, quy định của Luật Điện lực 2024 và Thông tư số 05/2025/TT-BCT đã xác định nguyên tắc phân định tài sản và trách nhiệm đầu tư hệ thống điện theo điểm đầu nối. Tuy nhiên, trên thực tế phát sinh vướng mắc trong việc xác định trách nhiệm đầu tư tuyến đường dây 110kV cấp điện cho các khu công nghiệp, đặc biệt là tuyến đường dây từ trạm biến áp 220kV khu vực đến các trạm biến áp 110kV trong khu công nghiệp.</p> <p>Tại tỉnh Quảng Ninh, quá trình phát triển các khu công nghiệp đang gặp khó khăn do chưa có sự thống nhất giữa Tổng công ty Điện lực miền Bắc và chủ đầu tư hạ tầng khu công nghiệp về trách nhiệm đầu tư các tuyến đường dây này. Quan điểm cho rằng chủ đầu tư khu công nghiệp phải đầu tư sau điểm đầu nối chưa</p>	<p>giới phân định tài sản là điểm đầu nối. Điểm đầu nối là điểm nối trang thiết bị, lưới điện và nhà máy điện của Khách hàng sử dụng lưới điện vào hệ thống điện hoặc điểm đầu nối trang thiết bị điện, lưới điện giữa các Đơn vị truyền tải điện, Đơn vị phân phối điện với nhau. Tài sản thuộc sở hữu của bên nào thì bên đó có trách nhiệm đầu tư, xây dựng, quản lý và vận hành theo các tiêu chuẩn và quy định của pháp luật, trừ trường hợp có thỏa thuận khác. Điểm đầu nối chỉ xuất hiện sau khi đã xác định được chủ thể đầu tư hạ tầng lưới điện, do đó không thể xuất hiện vướng mắc trong việc xác định chủ thể đầu tư sau khi đã có điểm đầu nối</p> <p>- Về mặt quy hoạch, Quy hoạch phát triển điện lực chỉ xác định danh mục dự án điện lực (nguồn và lưới) dựa trên nhu cầu phụ tải, không xác định ranh giới và trách nhiệm đầu tư.</p> <p>- Về “Quan điểm cho rằng chủ đầu tư khu công nghiệp phải đầu tư sau điểm đầu nối chưa phù hợp vì tại thời điểm đầu tư hạ tầng điện, các đơn vị này chưa được cấp phép hoạt động điện lực và chưa phải là đơn vị phân phối điện” là không đúng do quy định về thủ tục về cấp phép hoạt động điện lực thực hiện sau khi hoàn thành đầu tư xây dựng công trình điện lực, không có thủ tục cấp phép cho giai đoạn đầu tư.</p>

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			phù hợp vì tại thời điểm đầu tư hạ tầng điện, các đơn vị này chưa được cấp phép hoạt động điện lực và chưa phải là đơn vị phân phối điện. Bên cạnh đó, một tuyến đường dây 110kV có thể cấp điện cho nhiều khu công nghiệp , nếu giao cho từng chủ đầu tư khu công nghiệp tự đầu tư sẽ phát sinh khó khăn trong việc phân định ranh giới đầu tư, tăng nhu cầu sử dụng đất và gây lãng phí nguồn lực xã hội.	
11.	Thể thức dự thảo Luật	TKV	Đề nghị hoàn thiện bản dự thảo theo hướng: với mỗi điều khoản, quy định rõ nội dung “sửa đổi/bổ sung/thay thế/bãi bỏ”, hạn chế tình trạng một điều khoản được quy định sửa đổi ở nhiều khoản khác nhau, nhằm thuận lợi cho việc tra cứu, áp dụng sau này	Tiếp thu ý kiến và đã rà soát để hiệu chỉnh mỗi điều khoản chỉ được quy định ở một khoản, điều.
12.	Dự thảo luật (bổ sung để khớp với Bảng so sánh đính kèm	EVN	23. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 42 như sau: “2. Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định nguyên tắc vận hành thị trường điện và các nội dung quy định chi tiết tại khoản 1 Điều này phù hợp với từng cấp độ phát triển của thị trường điện cạnh tranh.”	Tiếp thu và hiệu chỉnh tại dự thảo Luật.
13.	Dự thảo luật (lỗi đánh máy khoản 29 Điều	EVN	“3. Hằng năm đơn vị bán lẻ điện có trách nhiệm lập, báo cáo Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính (cơ quan	Tiếp thu và hiệu chỉnh tại Dự thảo Luật.

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	1)		quản lý nhà nước về giá) và các cơ quan liên quan kiểm tra và công bố công khai chi phí thực tế thực hiện trong tính toán giá bán lẻ điện bình quân. Bộ Công Thương quy định chi tiết khoản này.”.	
14.	Dự thảo luật sửa đổi (khoản 7 Điều 1)	EVNNPC	Đề xuất bổ sung: “b) Có sự thay đổi về tính khả thi thực hiện mục tiêu phát triển nguồn điện, <i>lưới điện</i> theo quy hoạch được duyệt; c) Không thể thực hiện được giải pháp đã được phê duyệt quy hoạch <i>hoặc có mâu thuẫn giữa các quy hoạch được duyệt</i> ”	Tiếp thu một phần ý tưởng nội dung và đã hiệu chỉnh khoản này theo hướng gồm cả lưới điện và giải quyết mâu thuẫn giữa các quy hoạch.
15.	Dự thảo luật	Hội Dầu khí Việt Nam	Tiếp tục hoàn thiện, bổ sung, có hướng dẫn định hướng, nguyên tắc về cơ chế chính sách theo cách tiếp cận một cách tổng thể, bao quát chuyên sâu ở từng lĩnh vực, từng nội dung trên cơ sở có đánh giá, tổng kết và tháo gỡ để đảm bảo tính khả thi trong quá trình triển khai thực hiện	Tiếp thu ý kiến và Bộ Công Thương đã rà soát, hiệu chỉnh đồng bộ các tài liệu trong hồ sơ Luật.
16.	Dự thảo Luật (Khoản 40 Điều 1)	UBND tỉnh Điện Biên	Bổ sung nội dung “Bãi bỏ khoản 2 Điều 13”.	Dự thảo Luật gửi lấy ý kiến đã có nội dung này. Hiện nay, dự thảo đã sửa toàn bộ nội dung Điều 13, trong đó, không còn nội dung khoản 2 Điều 13 của Luật Điện lực năm 2024.
17.	Dự thảo Luật	Ủy ban cạnh tranh Quốc gia	Rà soát nội dung dự thảo đảm bảo quyền cạnh tranh hợp pháp trong kinh doanh; tạo lập, duy trì môi trường cạnh tranh lành mạnh, công bằng, bình đẳng, minh bạch; thúc đẩy cạnh tranh, bảo đảm quyền tự do	Tiếp thu nội dung, Bộ Công Thương đã rà soát dự thảo Luật Điện lực sửa đổi đảm bảo quyền cạnh tranh hợp pháp trong kinh doanh; tạo lập, duy trì môi trường cạnh tranh lành mạnh, công bằng, bình đẳng, minh bạch; thúc đẩy cạnh tranh, bảo đảm quyền tự do cạnh tranh trong

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			cạnh tranh trong kinh doanh của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật; không phân biệt đối xử giữa các doanh nghiệp.	kinh doanh của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật; không phân biệt đối xử giữa các doanh nghiệp. Điểm e, điểm g khoản 12 Điều 5 đã có các nội dung liên quan đến bảo đảm tự quyết và không phân biệt đối xử giữa các đơn vị đồng thời Điều 38 Luật Điện lực đã quy định nguyên tắc hoạt động của thị trường điện cạnh tranh bảo đảm nguyên tắc công bằng, minh bạch, không phân biệt đối xử.
18.		Hội Dầu khí Việt Nam	Bổ sung quy định khung về việc lưu trữ điện quy mô lớn (hệ thống BESS) như là một phần tích hợp của Dự án năng lượng tái tạo (mặt trời, gió)	Dự thảo cũng đã bổ sung quy định về hệ thống lưu trữ điện tại phần giải thích từ ngữ. Quy định pháp luật về hệ thống điện đã quy định về yêu cầu kỹ thuật, đấu nối vào hệ thống điện, điều độ, vận hành. Hiện tại đối với các hệ thống BESS quy mô lớn đã được quy định yêu cầu kỹ thuật, đấu nối vào hệ thống điện, điều độ, vận hành,... bao gồm cả hệ thống BESS có tích hợp với dự án NLTT hay không tích hợp.
19.	Dự thảo tờ trình (Mục 3.4)	EVNNPC	Bổ sung các điều kiện hoặc quy trình phối hợp chặt chẽ với Bộ Quốc phòng và Bộ Công An trong quá trình UBND cấp tỉnh chấp nhận chủ trương đầu tư dự án điện gió ngoài khơi	Bộ Công Thương giải trình như sau: Đối với điện gió ngoài khơi: Ngày 03/4/2026, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 81/NQ-CP về việc thông qua chính sách của Luật Dầu khí (sửa đổi) trên cơ sở đề nghị của Bộ Công Thương tại Tờ trình số 1164/TTr-BCT ngày 26/02/2026, trong đó tại Chính sách 4 quy định về cơ chế, chính sách phát triển chuỗi giá trị dầu khí, bao gồm dịch vụ dầu khí kỹ thuật cao và năng lượng ngoài khơi đã bổ sung quy định về thúc đẩy phát triển các dự án năng lượng ngoài khơi mà Việt Nam rất có tiềm năng (như điện gió ngoài khơi, địa nhiệt, hydrogen trắng,...) gắn với chuỗi giá trị dầu khí tại các lô dầu khí đã được phê duyệt

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				<p>danh mục. Trên cơ sở đó, Bộ Công Thương đề xuất lược bỏ các nội dung liên quan đến cơ chế ưu đãi, khảo sát, lựa chọn nhà đầu tư và một số nội dung có liên quan đến điện gió ngoài khơi tại Luật Điện lực và bổ sung các quy định này tại Luật Dầu khí (sửa đổi) để bảo đảm tính thống nhất của hệ thống pháp luật. Bộ Công Thương ghi nhận ý kiến góp ý và nghiên cứu, bổ sung phù hợp tại Luật Dầu khí (sửa đổi).</p>
20.	Dự thảo tờ trình (2.3.4. Quy định về thị trường điện và hệ thống điện)	EVN	<p>Các nguyên tắc cơ bản của thiết kế thị trường điện chưa được quy định trong Luật Điện lực, trong khi thiết kế thị trường điện có ảnh hưởng trực tiếp đến an ninh cung cấp điện, chính sách thu hút đầu tư vào lĩnh vực điện lực và tiến độ đầu tư các dự án điện, đồng thời ảnh hưởng đến giá điện mà người tiêu dùng phải chịu. Các chế định khác của Luật Điện lực cũng sẽ chịu ảnh hưởng trực tiếp của các nguyên tắc cơ bản của thiết kế thị trường điện. Trong khi đó, thiết kế thị trường hiện nay do Chính phủ quy định. Đây là bất cập pháp lý cơ bản cần được khắc phục trong Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực lần này, theo hướng quy định các nguyên tắc cơ bản của thiết kế thị trường điện vào Luật Điện lực.</p> <p>Đề nghị xem xét, đánh giá thực trạng và</p>	<p>Bộ Công Thương ghi nhận những ý kiến của EVN, tuy nhiên Bộ Công Thương nhận thấy:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các quy định, nguyên tắc vận hành thị trường điện cạnh tranh đã được quy định tại Luật Điện lực 2024. Đối với các vấn đề mà EVN nêu sẽ được xử lý trong lộ trình phát triển, thiết kế và quy định vận hành thị trường do Thủ tướng Chính phủ, Bộ Công Thương ban hành. - Hiện nay, Bộ Công Thương đã sửa đổi, cập nhật lộ trình thị trường điện và đã trình Thủ tướng Chính phủ xem xét phê duyệt thay thế cho Quyết định số 63/2013/QĐ-TTg, đồng thời Bộ Công Thương cũng đang rà soát, đánh giá tổng thể để điều chỉnh thiết kế thị trường điện trên cơ sở những bất cập mà EVN có đề cập để thị trường vận hành hiệu quả hơn, góp phần thu hút đầu tư. - Đối với ý kiến bổ sung quy trình, thủ tục ký kết các hiệp định với các chính phủ về mua bán điện với nước ngoài: Nội dung mua bán trao đổi điện với nước ngoài chỉ là một trong các nội dung được ký kết theo các điều ước quốc tế. Quy trình thủ tục ký kết điều ước quốc tế thực hiện theo pháp luật về điều ước quốc tế, do đó, không

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p>kết quả vận hành Thị trường điện những năm vừa qua, từ đó quy định các nguyên tắc cơ bản của thiết kế thị trường điện vào Dự thảo. Qua đánh giá sơ bộ, thị trường điện bộc lộ các khiếm khuyết cơ bản sau đây, đề nghị xem xét bổ sung:</p> <p>i) Tỷ trọng nguồn điện tham gia trực tiếp thị trường điện cạnh tranh còn thấp và có xu hướng giảm, đặc biệt là có nhiều nguồn điện không tham gia thị trường điện (nguồn điện khí thiên nhiên trong nước mới, NLTT, thủy điện tích năng, BOT,...), ảnh hưởng đến mức độ cạnh tranh trên thị trường điện; <u>Cần đánh giá đúng nguyên nhân của bất cập này: Do thiết kế thị trường điện chưa đủ hấp dẫn các nhà đầu tư các dự án điện mới, chỉ mang lại lợi nhuận rất cao cho các dự án điện cũ. Như vậy cần thay đổi thiết kế thị trường.</u></p> <p>ii) Cơ chế xác định giá và tín hiệu giá của thị trường điện chưa đủ mạnh để thu hút đầu tư phát triển nguồn điện mới, đặc biệt là giá thị trường điện chưa phản ánh đúng chi phí biên của hệ thống điện. <u>Đây cũng là bất cập cần khắc phục để thu hút đầu tư các dự án điện mới, không tạo ra cơ chế để đem lại lợi nhuận rất cao cho các dự án</u></p>	quy định tại Luật Điện lực.

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p><u>điện cũ, không tạo ra cơ chế để bên mua điện phải trả các chi phí mà không phải là chi phí thực tế phát điện, bên bán điện lại được hưởng lợi từ các chi phí này.</u></p> <p>iii) Các công cụ và cơ chế quản trị rủi ro cho các đơn vị tham gia thị trường còn hạn chế hoặc chưa được áp dụng. Ví dụ, các công cụ thị trường điện tài chính để quản lý rủi ro trong dài hạn chưa tách biệt với thị trường điện vật lý (thị trường giao ngay); Cơ chế hợp đồng song phương giữa các đơn vị phát điện tham gia thị trường điện với các Tổng công ty Điện lực chưa thực sự được hình thành. Hầu hết các hợp đồng mua bán điện mới của đơn vị phát điện vẫn ký kết với EVN, trong khi các Tổng công ty Điện lực chưa ký hợp đồng với nhà máy nào khác ngoài các Nhà máy điện hạch toán phụ thuộc của EVN. <u>Nhân định này và kiến nghị này chưa chính xác trong bối cảnh nguồn cung còn thiếu, nhất là những năm tới đây. Việc sử dụng các công cụ tài chính mà không phải vật lý sẽ không đảm bảo việc cung ứng điện.</u></p> <p>iv) Đề nghị bổ sung: <u>quy trình, thủ tục ký kết các hiệp định với các chính phủ về mua bán điện với nước ngoài, để đảm bảo</u></p>	

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<u>pháp lý cho hoạt động này, quy định các nguyên tắc ký kết hợp đồng mua bán điện với nước ngoài do bên cạnh các mục tiêu cung ứng điện, còn các mục tiêu về ngoại giao, an ninh quốc phòng...</u>	
21.	Dự thảo tờ trình (câu chữ, thể thức văn bản)	UNBD tỉnh Lạng Sơn	Trang 17 có lỗi lặp từ tại cụm từ “ <i>Quá trình xây dựng dự án Luật...</i> ”	Tiếp thu và đã hiệu chỉnh tại dự thảo Tờ trình.
22.	Dự thảo tờ trình (câu chữ, thể thức văn bản)	UNBD tỉnh Lạng Sơn	Mục chân trang 22 xuất hiện lỗi lặp từ trong nội dung: “... <i>Thông tư số 14/2025/TT-BCT ... quy định quy định phương pháp lập, hồ sơ, trình tự, thủ tục phê duyệt giá dịch vụ truyền tải điện...</i> ”.	Tiếp thu và đã hiệu chỉnh tại dự thảo Tờ trình
23.	Dự thảo tờ trình	Văn phòng Bộ	Đề nghị thực hiện đánh giá tác động thủ tục hành chính đối với các nội dung sửa đổi, bổ sung tại dự thảo Luật theo quy định tại Nghị định số 78/2025/NĐ-CP (được sửa đổi tại Nghị định số 187/2025/NĐ-CP) và các biểu mẫu đánh giá tác động thủ tục hành chính theo quy định tại Thông tư số 26/2025/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật.	Tiếp thu ý kiến, Bộ Công Thương đã thực hiện việc đánh giá tác động thủ tục hành chính đối với các nội dung sửa đổi, bổ sung tại dự thảo Luật Điện lực theo quy định. Dự thảo Tờ trình bổ sung nội dung đánh giá tác động liên quan đến việc đơn vị bán lẻ lập, báo cáo Bộ Công Thương, Bộ Tài chính kiểm tra, công bố công khai .
24.	Báo cáo tổng kết (mục 4.3)	Sở công thương UBND tỉnh Lâm Đồng	Xem xét điều chỉnh điểm a khoản 40 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực cho phù hợp, tránh nhầm	Tiếp thu, đã điều chỉnh phù hợp với dự thảo

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			lần.	
25.	Báo cáo tổng kết	EVN, EVNHANOI	<p>Đề nghị bổ sung nội dung tại mục II.3 về trách nhiệm của bên sử dụng điện mới khi thay đổi thông tin trong hợp đồng mua bán điện. Luật Điện lực 2024 quy định mua bán điện phải thực hiện thông qua hợp đồng và xác định rõ quyền, nghĩa vụ các bên, tuy nhiên hiện chưa có quy định cụ thể về trách nhiệm của chủ thể mới khi tiếp nhận địa điểm sử dụng điện đã có hệ thống đo đếm đang vận hành. Thực tế phát sinh nhiều trường hợp chuyển nhượng, cho thuê hoặc thay đổi chủ thể sử dụng điện nhưng không thông báo cho bên bán điện, dẫn đến hợp đồng vẫn đứng tên chủ thể cũ. Khi xảy ra sự cố đo đếm hoặc phát sinh sản lượng điện chênh lệch, bên bán điện gặp khó khăn trong việc xác định chủ thể chịu trách nhiệm, xử lý kỹ thuật, thu hồi công nợ và ký lại hợp đồng. Tình trạng này có thể gây tranh chấp, kéo dài thời gian xử lý, tiềm ẩn nguy cơ thất thoát điện năng và ảnh hưởng đến công tác quản lý, vận hành hệ thống điện. Vì vậy, cần bổ sung quy định yêu cầu bắt buộc thông báo cho bên bán điện khi thay đổi chủ thể hoặc thông tin sử dụng điện, đồng thời xác định rõ</p>	<p>Tại khoản 3 Điều 44 Luật Điện lực năm 2024 quy định Hợp đồng mua bán điện phục vụ mục đích sinh hoạt phải có các nội dung chính sau đây: “<i>a) Thông tin của các bên trong hợp đồng bao gồm: tên, địa chỉ, số điện thoại, phương thức liên hệ khác (nếu có); ...</i> <i>l) Nội dung khác do hai bên thỏa thuận.</i>” Vì vậy 2 bên mua và bán điện có thể thỏa thuận trách nhiệm thông báo cho bên còn lại khi thay đổi thông tin; việc này cũng phù hợp với quy định về nội dung chính của hợp đồng mua bán điện phục vụ mục đích sinh hoạt tại khoản 3 Điều 44 Luật Điện lực năm 2024.</p>

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			trách nhiệm của chủ thể mới đối với hệ thống đo đếm và sản lượng điện tiêu thụ từ thời điểm tiếp nhận nhằm bảo đảm minh bạch và khả thi trong quan hệ mua bán điện.	
26.	Về định hướng xây dựng luật	Vụ Pháp chế	Về định hướng xây dựng “luật chung, luật chuyên ngành”, đề án hoàn thiện cấu trúc hệ thống pháp luật Việt Nam đã thông qua nguyên tắc áp dụng pháp luật trong trường hợp có quy định khác nhau về cùng một vấn đề theo hướng ưu tiên áp dụng quy phạm pháp luật chuyên ngành so với quy phạm pháp luật chung. Vì vậy, việc xây dựng Luật Điện lực cần được xem xét “định vị” là luật chuyên ngành (bao gồm các quy định từ khảo sát, kiểm định kỹ thuật an toàn, đầu tư (đầu tư dự án kinh doanh điện lực có sử dụng đất), quy hoạch đến vận hành dự án, tài chính, tín dụng, ...). Đồng thời, cần học tập các kinh nghiệm quốc tế và tổng kết thực tiễn quản lý hiện hành để nghiên cứu chuyển đổi mô hình quản lý các dự án điện lực theo hướng quản lý tập trung một đầu mối (tương tự pháp luật về dầu khí) thay vì phân tán thẩm quyền quản lý như hiện hành.	Nhất trí với ý kiến của Vụ Pháp chế về việc Luật Điện lực là luật chuyên ngành. Vì vậy, nội dung Luật Điện lực năm 2024 và các nội dung dự kiến được sửa đổi tại dự thảo Luật lần này sẽ đảm bảo bao gồm các quy định từ khảo sát, kiểm định kỹ thuật an toàn, đầu tư (đầu tư dự án kinh doanh điện lực có sử dụng đất), quy hoạch đến vận hành dự án, tài chính, tín dụng, ...) và xem xét đến các kinh nghiệm quốc tế. Việc tổng kết thực tiễn quản lý hiện hành để nghiên cứu chuyển đổi mô hình quản lý các dự án điện lực theo hướng quản lý tập trung một đầu mối sẽ được tiếp tục thực hiện trong các năm tiếp theo.
27.	Thể chế hóa	Vụ Pháp chế	Đề nghị Quý Cục rà soát và tiếp tục thể	Tiếp thu ý kiến, Bộ Công Thương đã rà soát và thể chế

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	quan điểm, chủ trương, định hướng của Đảng trong lĩnh vực năng lượng		<p>chế hóa quan điểm, chủ trương, định hướng của Đảng tại các Nghị quyết trụ cột (Nghị quyết 70, Nghị quyết 79...), Văn kiện đại hội đảng XIV, Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết đại hội XIV theo Công văn số 366/PC-LPQT ngày 10/2/2025.</p> <p>Trên cơ sở đó, Điều 5 của Luật Điện lực phải điều chỉnh để bổ sung đầy đủ các chính sách về điện, đảm bảo mục tiêu cao nhất về phát triển hai con số, đảm bảo an ninh năng lượng.</p> <p>Về quan điểm, chỉ đạo của Lãnh đạo Bộ về Luật Điện lực, tại các cuộc họp (tổ soạn thảo xây dựng Luật, cuộc họp về công tác xây dựng pháp luật 2026), các Lãnh đạo Bộ cũng đã chỉ đạo quan điểm cần phải nghiêm túc, nghiên cứu, thể chế hóa tối đa, đầy đủ các quan điểm, chủ trương của Đảng. Đồng thời, cần phải nghiên cứu, xây dựng, chuẩn bị văn bản quy phạm pháp luật có chất lượng, kỹ lưỡng, đủ chín, đủ rõ. Hạn chế tối đa tình trạng “vừa ban hành văn bản đã phải sửa đổi, bổ sung ngay”. Từ những phân tích nêu trên, Vụ Pháp chế kiến nghị Quý Cục nghiên cứu, xem xét đánh giá có phương án sửa đổi Luật Điện lực tổng thể, dài hạn,</p>	<p>hóa quan điểm, chủ trương, định hướng của Đảng tại các Nghị quyết, Văn kiện đại hội đảng XIV, Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết đại hội XIV, để đảm bảo mục tiêu cao nhất về phát triển hai con số, đảm bảo an ninh năng lượng</p> <p>Đồng thời, đã rà soát và thể chế hóa tại Dự thảo Luật nhằm hoàn thiện hệ thống pháp luật đồng bộ, minh bạch, kịp thời tháo gỡ các điểm nghẽn, nút thắt về thể chế đã được nêu về nhiệm vụ, giải pháp tại Nghị quyết 79-NQ/TW. Theo đó, Dự thảo Luật đã bổ sung nội dung liên quan đến quy định cho phép thu hồi các khoản chi phí chưa được tính toán giá bán lẻ điện.</p> <p>Ngoài ra, dự thảo Luật Điện lực sửa đổi đã thể chế hóa nội dung về nhiệm vụ, giải pháp tại Nghị quyết 68-NQ/TW “giảm thiểu sự can thiệp và xoá bỏ các rào cản hành chính”; “Thực hiện chuyển mạnh từ tiền kiểm sang hậu kiểm gắn với tăng cường kiểm tra, giám sát”. Theo đó, dự thảo Luật Điện lực sửa đổi, bổ sung khoản 12 Điều 5, khoản 3 Điều 52.</p> <p>Đã rà soát Điều 5 của Luật Điện lực 2024 về quy hoạch, đầu tư, điện năng lượng mới, năng lượng tái tạo, chuyển đổi số, hệ thống điện để bảo đảm thể chế theo các Nghị quyết 66, 68, 70, 79.</p>

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			đảm bảo các nguyên tắc lớn như: “Lợi thế cạnh tranh”, “cấu trúc pháp luật mới”, “quản trị theo rủi ro dựa trên dữ liệu”.	
28.	Về quan điểm, chỉ đạo của Lãnh đạo Bộ về xây dựng Luật	Vụ Pháp chế	Về quan điểm, chỉ đạo của Lãnh đạo Bộ về Luật Điện lực, tại các cuộc họp (tổ soạn thảo xây dựng Luật, cuộc họp về công tác xây dựng pháp luật 2026), các Lãnh đạo Bộ cũng đã chỉ đạo quan điểm cần phải nghiêm túc, nghiên cứu, thể chế hóa tối đa, đầy đủ các quan điểm, chủ trương của Đảng. Đồng thời, cần phải nghiên cứu, xây dựng, chuẩn bị văn bản quy phạm pháp luật có chất lượng, kỹ lưỡng, đủ chín, đủ rõ. Hạn chế tối đa tình trạng “vừa ban hành văn bản đã phải sửa đổi, bổ sung ngay”. Từ những phân tích nêu trên, Vụ Pháp chế kiến nghị Quý Cục nghiên cứu, xem xét đánh giá có phương án sửa đổi Luật Điện lực tổng thể, dài hạn, đảm bảo các nguyên tắc lớn như: “Lợi thế cạnh tranh”, “cấu trúc pháp luật mới”, “quản trị theo rủi ro dựa trên dữ liệu”.	Về xem xét đánh giá có phương án sửa đổi Luật Điện lực tổng thể, dài hạn để đáp ứng các nguyên tắc lớn như: “Lợi thế cạnh tranh”, “cấu trúc pháp luật mới”, “quản trị theo rủi ro dựa trên dữ liệu”, Luật Điện lực năm 2024 cần phải có thời gian để thực hiện trong thực tiễn, sau đó tổng kết, đánh giá, rút kinh nghiệm thì mới có cơ sở đề xuất xây dựng Luật mới.
29.	Về căn cứ ban hành Luật	Viện năng lượng	Xem xét rà soát, bổ sung một số Nghị quyết của Quốc hội liên quan đến ngành điện/năng lượng sau khi Luật Điện lực số 61/2024/QH15 được thông qua như Nghị quyết số 253/2025/QH15	Tiếp thu ý kiến, Bộ Công Thương đã rà soát, bổ sung các Nghị quyết của Quốc hội liên quan đến nội dung được đề xuất sửa đổi tại Luật Điện lực số 61/2024/QH15.
30.	Thủ tục chấp	UBND tỉnh An	Khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số	- Tiếp thu ý kiến, dự thảo Luật đã quy định các dự án

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	thuận chủ trương đầu tư	Giang	<p>253/2025/QH15 quy định: “Đối với các dự án đầu tư kinh doanh lưới điện trong quy hoạch phát triển điện lực, phương án phát triển mạng lưới cấp điện trong quy hoạch tỉnh không phải thực hiện thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư.” Theo đó, trong giai đoạn 2026–2030, các dự án lưới điện thuộc quy hoạch phát triển điện lực hoặc phương án phát triển mạng lưới cấp điện trong quy hoạch tỉnh thuộc đối tượng được miễn thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư. Tuy nhiên, theo nội dung Dự thảo Luật, quy định miễn thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư hiện chỉ áp dụng đối với công trình điện lực cấp bách. Để bảo đảm phù hợp với cơ chế, chính sách đã được Quốc hội ban hành, đề nghị đơn vị soạn thảo:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Rà soát, cập nhật quy định miễn thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư đối với các dự án lưới điện theo đúng tinh thần Nghị quyết số 253/2025/QH15; - Bổ sung quy định chuyển tiếp hoặc hướng dẫn cụ thể đối với các dự án lưới điện đang triển khai nhưng chưa hoàn tất thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư tại thời điểm Luật sửa đổi có hiệu lực. 	<p>điện lực (không chỉ riêng dự án lưới điện) không phải thực hiện chủ trương đầu tư, tương tự như cơ chế tại Nghị quyết số 253/2025/QH15 và bổ sung quy định điều khoản chuyển tiếp để tiếp tục áp dụng các chính sách đã được quy định tại Nghị quyết 253/2025/QH15; sau khi hết hiệu lực của Nghị quyết này sẽ áp dụng theo quy định tại Luật Điện lực (đã được sửa đổi, bổ sung).</p> <p>- Dự thảo cũng được điều chỉnh theo hướng bãi bỏ thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư đối với dự án nguồn điện để giảm thủ tục và góp phần thực hiện mục tiêu bảo đảm an ninh năng lượng.</p>
31.	Công tác đấu	UBND tỉnh An	Theo Nghị quyết số 254/2025/QH15 quy	Khoản 3 Điều 13 Nghị quyết số 254/2025/QH15 quy

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	thầu lựa chọn nhà đầu tư các dự án phát triển điện năng lượng tái tạo, điện năng lượng mới	Giang	<p>định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn trong tổ chức thi hành Luật Đất đai, tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, không thực hiện đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư đối với các dự án năng lượng có sử dụng đất. Để bảo đảm tính đồng bộ của hệ thống pháp luật, đề nghị Cơ quan soạn thảo:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Rà soát, cập nhật, bổ sung đầy đủ các loại hình dự án năng lượng được áp dụng cơ chế nêu trên; - Nghiên cứu quy định cơ chế khuyến khích, cho phép áp dụng hình thức không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư đối với dự án năng lượng mới, năng lượng tái tạo tại các địa bàn đủ điều kiện, bảo đảm thống nhất với Nghị quyết số 254/2025/QH15. 	<p>định “Trong thời gian Nghị quyết này có hiệu lực thi hành, trường hợp Nghị quyết này và các luật khác có quy định khác nhau về cùng một vấn đề thì thực hiện theo quy định của Nghị quyết này”. Đồng thời, Nghị quyết số 254/2025/QH15 có phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng và khoản 11 Điều 4 Nghị quyết số 254/2025/QH15 đã giao Chính phủ quy định chi tiết. Do đó, Chính phủ sẽ quy định cụ thể.</p> <p>Tiếp thu ý kiến, Bộ Công Thương đã chỉnh lý tại dự thảo theo hướng quy định rõ dự án điện sẽ không giá quyền sử dụng đất để lựa chọn nhà đầu tư dự án đầu tư kinh doanh điện lực.</p>
32.		Tổng công ty điện lực Miền Trung	<p>Cần rà soát, thống nhất nội dung giữa Dự thảo Tờ trình Chính phủ, Dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung Luật Điện lực và các tài liệu khác kèm theo Hồ sơ Dự án.</p> <p>Cụ thể dự thảo Tờ trình Chính phủ và Bản so sánh Dự thảo Luật với Luật Điện lực hiện hành (kèm theo Hồ sơ Dự án) có đề cập một số nội dung sửa đổi, bổ sung nhưng qua rà soát, Dự thảo Luật chưa xây dựng các nội dung này. Ví dụ tại điểm a khoản 3.5 Điều 3 Mục IV Dự thảo Tờ</p>	Tiếp thu và đã hiệu chỉnh tại Dự thảo Luật Điện lực và Dự thảo Tờ trình.

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			trình Chính phủ quy định điểm b khoản 2 Điều 51 Luật Điện lực hiện hành sẽ được sửa đổi, bổ sung nhưng Dự thảo Luật không sửa đổi điều khoản nêu trên.	
33.	Phí DPPA, các khoản phí liên quan và biểu giá bán lẻ điện nhiều thành phần	Liên minh Năng lượng sạch châu Á - ACEC	<p>Kết quả rà soát của các chuyên gia thị trường cho thấy có sự trùng lặp chi phí giữa phần giá công suất trong biểu giá thí điểm bán lẻ điện hai thành phần và cấu phần giá công suất (CAN) trong cơ chế DPPA.</p> <p>Đề nghị quý cơ quan xem xét điều chỉnh theo một trong các hướng sau:</p> <p>(i) Phân định rõ phạm vi các cấu phần chi phí theo đó cấu phần CAN trong DPPA chỉ phản ánh các chi phí biến đổi liên quan đến việc sử dụng hệ thống điện và không bao gồm các chi phí đầu tư cố định đã được tính trong giá công suất; hoặc</p> <p>(ii) Xây dựng cơ chế bù trừ phù hợp giữa cấu phần CAN và giá công suất trong biểu giá bán lẻ điện hai thành phần nhằm bảo đảm không phát sinh trùng lặp chi phí.</p> <p>Ngoài ra, trong khi một số cấu phần chi phí có cơ sở dữ liệu lịch sử như FMP và FMP cho phép dự báo tương đối tin cậy, thì các cấu phần phụ thuộc vào các biên</p>	<p>Bộ Công Thương ghi nhận các ý kiến và đề xuất. Các vấn đề này sẽ được quy định, hướng dẫn cụ thể tại các Quy định do Chính phủ và Bộ Công Thương ban hành, cụ thể như sau:</p> <p>(i) Đối với 1 đơn vị chỉ áp dụng 01 cơ chế thanh toán, không xảy ra việc thanh toán trùng lặp chi phí;</p> <p>(ii) Bộ Công Thương đang chủ trì xây dựng quy định cơ chế DPPA (sửa đổi, bổ sung Nghị định số 57/2025/NĐ-CP). Bộ Công Thương đã đề xuất nguyên tắc tính toán Ccl tham chiếu đến mức giá trần hợp lý. Hiện dự thảo quy định đang được hoàn thiện trước khi trình Chính phủ sau khi lấy ý kiến của các Bộ liên quan (lần 2).</p>

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			sô trong tương lai - đặc biệt là CCL - lại làm gia tăng mức độ bất định và gây khó khăn cho việc đánh giá tính khả thi thương mại. Trên cơ sở đó, ACEC kính đề nghị Quý Bộ, Quý Cục xem xét khả năng loại bỏ CCL khỏi cấu trúc phí của cơ chế DPPA, đồng thời/ hoặc nghiên cứu mức giá trần hợp lý đối với các cầu phần chi phí khi cần thiết. Những điều chỉnh này sẽ góp phần nâng cao tính dự báo, tăng cường minh bạch về chi phí và củng cố niềm tin của nhà đầu tư cũng như doanh nghiệp sử dụng điện đối với tính bền vững dài hạn của cơ chế DPPA.	
34.	Các vấn đề kỹ thuật và triển khai, bao gồm yêu cầu khối dữ liệu theo chu kỳ 30 phút	Liên minh Năng lượng sạch châu Á - ACEC	ACEC trân trọng ghi nhận những nỗ lực của Chính phủ trong việc tăng cường kỷ luật thị trường thông qua các quy định chi tiết về cơ chế thanh toán và quyết toán. Trong quá trình triển khai, việc thực hiện đối soát theo chu kỳ 30 phút hiện nay gần với khả năng cung cấp dữ liệu phụ tải 30 phút và hạ tầng đo đếm tương ứng. Do DPPA qua lưới quốc gia mang tính chất hợp đồng tài chính (virtual), không phải cơ chế giao nhận điện vật lý, nên yêu cầu đối soát theo từng chu kỳ 30 phút phải chăng có thể được cân nhắc điều chỉnh phù hợp với thực tiễn triển khai, đặc biệt	Bộ Công Thương ghi nhận các ý kiến và đề xuất. Các vấn đề này sẽ được quy định, hướng dẫn cụ thể tại các quy định do Chính phủ và Bộ Công Thương ban hành, cụ thể như sau: (i) Trường hợp tham gia cơ chế DPPA qua lưới điện quốc gia theo quy định tại Nghị định số 57/2025/NĐ-CP ngày 03/3/2026 của Chính phủ, sẽ tồn tại bộ các hợp đồng ký kết giữa các bên liên quan với nhau, cụ thể: (i) hợp đồng mua bán điện trên thị trường giao ngay giữa đơn vị phát điện NLTT và EVN; (ii) hợp đồng mua bán điện giữa khách hàng sử dụng điện lớn và Tổng công ty Điện lực, Công ty Điện lực; (iii) hợp đồng kỳ hạn điện giữa khách hàng sử dụng điện lớn và đơn vị phát điện năng lượng tái tạo. Trong đó, chỉ có hợp đồng kỳ hạn điện nêu trên là

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p>trong giai đoạn đầu thực hiện. Bên cạnh đó, việc áp dụng biểu giá bán lẻ điện hai thành phần có thể tạo ra các tín hiệu chi phí liên quan đến sử dụng hệ thống điện, từ đó làm gia tăng mức độ phức tạp trong quá trình thanh toán và quyết toán. Ở thời điểm hiện nay, việc điều chỉnh hoặc tạm thời nới lỏng yêu cầu đối soát theo chu kỳ 30 phút có thể góp phần hỗ trợ quá trình triển khai được thuận lợi hơn đồng thời giảm áp lực hành chính trong khi hạ tầng kỹ thuật và hệ thống dữ liệu tiếp tục được hoàn</p> <p>Về dài hạn, sự đa tầng trong cơ chế thanh toán có thể được xử lý hiệu quả hơn thông qua việc xây dựng một nền tảng giao dịch hoặc quyết toán chuyên biệt cho DPPA, kết hợp với tăng cường phối hợp giữa các bộ, ngành và cơ quan liên quan. Đồng thời, có thể cân nhắc thiết lập một cơ chế điều phối theo hướng "một đầu mối" ở cấp Chính phủ nhằm đơn giản hóa quy trình liên ngành, đẩy nhanh tiến độ triển khai và hỗ trợ xử lý kịp thời các vấn đề kỹ thuật, hành chính</p>	<p>hợp đồng tài chính. Do vậy, việc thực hiện đối soát theo chu kỳ 30ph hiện nay là cần thiết bảo đảm đồng bộ giữa các loại hợp đồng và thống nhất số liệu thanh toán;</p> <p>(ii) Cơ chế DPPA là tiền đề triển khai thị trường bán lẻ điện tại Việt Nam. Hiện Bộ Công Thương đang chủ trì, rà soát thiết kế thị trường điện, theo đó sẽ xem xét bổ sung quy định để đồng bộ triển khai tại Việt Nam.</p>
35.	Bổ sung nội dung tuyên truyền, phổ	Hội Bảo vệ người tiêu dùng Việt Nam	Đề nghị bổ sung như sau: Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về điện lực:	Nội dung về phổ biến giáo dục pháp luật đã được quy định tại Luật Phổ biến giáo dục pháp luật, vì vậy, nội dung này sẽ không quy định tại Luật chuyên ngành.

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	biến GDPL về điện lực		<p>1. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các cấp, đơn vị điện lực trong phạm vi trách nhiệm của mình phối hợp với cơ quan thông tin đại chúng và trường học tổ chức phổ biến, giáo dục và hướng dẫn nhân dân sử dụng điện an toàn, tiết kiệm, hiệu quả và chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật về điện lực.</p> <p>2. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức xã hội khác trong phạm vi trách nhiệm của mình phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước về hoạt động điện lực và sử dụng điện tuyên truyền, vận động nhân dân sử dụng điện an toàn, tiết kiệm, hiệu quả và chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật về điện lực.</p> <p>Lý do:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhằm luật hóa nhiệm vụ được quy định tại Nghị quyết số 70-NQ/TW của Bộ Chính trị. - Phù hợp với quy định của pháp luật có liên quan (khoản 8 Điều 4 và điểm a khoản 1 Điều 48 Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng). 	Trong quá trình soạn thảo Luật Điện lực năm 2024, Chính phủ cũng đã trình nội dung này tại dự thảo Luật, tuy nhiên cơ quan thẩm tra của Quốc hội đã bỏ nội dung này.
36.	Sự phù hợp, thống nhất giữa	TKV	Đề nghị rà soát tổng thể các nội dung của Luật Điện lực số 61/2024/QH15 để bảo	Tiếp thu ý kiến và đã rà soát để bảo đảm phù hợp.

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	các luật hiện hành		đảm phù hợp, thống nhất, đồng bộ với các luật liên quan mới ban hành và hệ thống văn bản quy phạm pháp luật hiện hành.	
37.	Các dự án đặc thù	Tập đoàn công nghiệp - năng lượng Quốc gia Việt Nam	Cần thiết lập các cơ chế điều chỉnh áp dụng cho các nhóm dự án đặc thù sử dụng 100% vốn của doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và dự án điện khí hiện hữu, nhằm tối ưu hệ thống cơ sở hạ tầng sẵn có và phát huy tối đa hiệu quả các nguồn lực đã và đang được đầu tư.	Bộ Công Thương đề nghị giữ nguyên như Dự thảo vì: - Luật Điện lực hiện hữu đã quy định các cơ chế chính sách chung để phát triển, đầu tư, vận hành các nguồn điện khí nói chung và có những đặc thù riêng đối với các dự án điện khí đầu tư mới, bảo đảm phù hợp với chủ trương, định hướng của Đảng và nhà nước. - Đối với các nhà máy điện khí hiện hữu, là các đối tượng đang tham gia thị trường điện cạnh tranh, sẽ áp dụng các quy định cụ thể của thị trường. Bộ Công Thương cũng đang rà soát, đánh giá tổng thể thiết kế thị trường, để xem xét điều chỉnh thiết kế và quy định vận hành.
38.	Dự án điện gió ngoài khơi	Tập đoàn công nghiệp - năng lượng Quốc gia Việt Nam	Bổ sung các yêu cầu trọng yếu về an ninh quốc phòng, quản lý giao diện với các lĩnh vực khác, cơ chế kiểm soát hoạt động thăm dò khảo sát, quản lý công tác vận hành, thu dọn công trình, quyền tham gia của nước chủ nhà, quản lý không gian biển hay kiểm soát rủi ro hoạt động ngoài khơi...	Nội dung về bảo đảm quốc phòng, an ninh đã được quy định đối với việc phát triển dự án điện gió ngoài khơi. Các nội dung khác không thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật Điện lực.
39.	Nghĩa vụ cung cấp và sử dụng năng lượng tái tạo	Tập đoàn công nghiệp - năng lượng Quốc gia Việt Nam	Đề nghị bổ sung một điều như sau: “Điều ... Nghĩa vụ của các đơn vị bán buôn, bán lẻ và sử dụng điện về sử dụng điện năng từ nguồn điện năng lượng tái tạo 1. Các đơn vị bán buôn, bán lẻ điện và các	- Đối với các góp ý liên quan đến REC đã được hoàn thiện theo các ý kiến góp ý. - Về mặt quy hoạch, Điều 10 Luật Điện lực 2024 và đã được dự kiến sửa đổi đã quy định Quy hoạch phát triển điện lực phải bảo đảm “Thực hiện chuyển dịch năng lượng theo các mục tiêu, cam kết quốc gia trên cơ sở tiến

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p>tổ chức sử dụng điện lớn thuộc danh mục do Chính phủ quy định có nghĩa vụ bảo đảm tỷ lệ tối thiểu điện năng từ nguồn điện năng lượng tái tạo trong tổng sản lượng điện mua hoặc tiêu thụ hằng năm.</p> <p>2. Tỷ lệ tối thiểu, lộ trình thực hiện và đối tượng áp dụng do Chính phủ quy định phù hợp với mục tiêu chuyển dịch năng lượng và giảm phát thải khí nhà kính quốc gia.</p> <p>3. Việc đáp ứng nghĩa vụ quy định tại khoản 1 được thực hiện thông qua:</p> <p>a) Mua điện trực tiếp từ nguồn điện năng lượng tái tạo;</p> <p>b) Sử dụng và hủy chứng chỉ năng lượng tái tạo hợp lệ theo quy định của pháp luật.</p> <p>4. Việc thực hiện nghĩa vụ quy định tại Điều này phải bảo đảm không trùng lặp với cơ chế hạn ngạch phát thải khí nhà kính và tuân thủ pháp luật về thị trường carbon”</p> <p>Thực tiễn quốc tế cho thấy, các cơ chế thị trường như chứng chỉ năng lượng tái tạo (REC) chỉ phát huy hiệu quả khi gắn với một nghĩa vụ tuân thủ bắt buộc (Renewable Portfolio Standard – RPS), qua đó tạo cầu thị trường ổn định, minh bạch và dài hạn cho điện tái tạo. Nếu chỉ dừng ở cơ chế khuyến khích hoặc giao</p>	bộ khoa học, công nghệ, chính sách phát triển về năng lượng tái tạo, năng lượng mới”. Vì vậy, đối với nội dung Quy hoạch phát triển điện lực không cần quy định thêm.

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			dịch tự nguyện, REC sẽ không đủ sức tạo động lực chuyển dịch cơ cấu nguồn điện và có nguy cơ trở thành công cụ tuyên bố môi trường hình thức, không gắn với thay đổi thực chất trong hệ thống năng lượng.	
40.	Điện gió ngoài khơi (Bổ sung các quy định khung để cơ chế phát triển đồng bộ ĐGNK với các công trình năng lượng khác, đặc biệt là các vùng có sự chồng lấn với các lô dầu khí hiện hữu)	Tập đoàn công nghiệp - năng lượng quốc gia Việt Nam	<p>Phát triển đồng bộ dự án điện gió ngoài khơi và các công trình năng lượng khác trên biển:</p> <p>1. Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Môi trường và các Bộ, cơ quan có liên quan xây dựng danh mục đề án khảo sát và phát triển kết hợp các dự án điện gió ngoài khơi và các công trình năng lượng trên biển trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.</p> <p>Thủ tướng Chính phủ giao doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ hoặc đơn vị thành viên của doanh nghiệp này triển khai đề án phát triển các cụm công trình năng lượng trên biển.</p> <p>2. Việc tổ chức thực hiện điều tra cơ bản tài nguyên, môi trường, khảo sát biển, đo gió phục vụ phát triển các dự án điện gió ngoài khơi phải thống nhất, đồng bộ, phù hợp chiến lược, quy hoạch về năng lượng, tài nguyên khoáng sản và quy định pháp luật hiện hành. Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Môi</p>	Dự thảo Luật đã được điều chỉnh phù hợp, theo hướng Luật quy định nguyên tắc và giao Chính phủ quy định chi tiết. Đồng thời, điều chỉnh theo hướng một việc chỉ giao một cơ quan thực hiện và ưu tiên thực hiện quy định của pháp luật chuyên ngành để bảo đảm tính thống nhất và bảo đảm an ninh năng lượng.

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			trường và các Bộ, cơ quan có liên quan xây dựng danh mục phát triển đồng bộ điện gió ngoài khơi với các công trình năng lượng khác trên biển bảo đảm tính tổng thể, đồng bộ trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. 3. Chính phủ quy định chi tiết Điều này.	
41.	Lập, trình, phê duyệt điều chỉnh quy hoạch	EVNNPC	<p>Đề xuất bổ sung nội dung sau nhằm đảm bảo tính chủ động, linh hoạt xử lý vướng mắc khi triển khai dự án: “Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có thẩm quyền thực hiện phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chi tiết trên địa bàn tỉnh và báo cáo Thủ tướng Chính phủ về kết quả thực hiện, đồng thời gửi Bộ Công thương để theo dõi. Để đáp ứng tiến độ triển khai dự án mang tính chất trọng điểm đảm bảo an ninh năng lượng việc cập nhật, điều chỉnh quy hoạch được thực hiện đồng thời cùng tiến độ dự án hoặc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch ở kỳ quy hoạch liền kề.” Cơ sở đề xuất: - Khoản 3 Điều 54 Luật quy hoạch số 112/2025/QH15 - Khoản 4 Điều 4 Nghị quyết số 253/2025/QH15</p>	Bộ Công Thương đã đề xuất quy hoạch chi tiết phát triển điện lực cấp tỉnh để đảm bảo tính linh hoạt, xử lý vướng mắc khi triển khai dự án. Tuy nhiên, tiếp thu ý kiến của Bộ Tài chính tại Văn bản số 4551/BTC-KTN ngày 10/4/2026 và Văn bản số 6984/BTC-KTN ngày 27/5/2026, dự thảo lần này đã bãi bỏ Điều 11 và không đề xuất quy hoạch chi tiết phát triển điện lực ở phạm vi toàn quốc hoặc phạm vi cấp tỉnh.
42.	Các dự án/công	Hội Dầu khí	Đề nghị cần bổ sung chính sách nhằm	Bộ Công Thương đề nghị giữ nguyên như Dự thảo vì:

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	trình hiện hữu	Việt Nam	<p>phát huy tối đa và hiệu quả các nguồn điện đã được đầu tư xây dựng và đang vận hành, như bổ sung quy định để các nhà máy điện khí hiện hữu sử dụng khí thiên nhiên trong nước được huy động tối đa theo khả năng cấp khí của các mỏ khí nội địa trong nước, trước khi đưa ra những cơ chế “đặc thù”, ưu đãi cho các dự án điện tương tự mới trong giai đoạn tới.</p> <p>Việc này nhằm bảo đảm mục tiêu nâng cao hiệu quả đầu tư của toàn xã hội, tránh đầu tư lãng phí, dàn trải. Trên thực tế, một số nhà máy điện khí như Nhơn Trạch 1, Cà Mau 1, Cà Mau 2, Ô Môn 1... hiện chưa được huy động hết công suất thiết kế; cá biệt có nhà máy sản lượng huy động bình quân hàng năm chỉ đạt khoảng 30–50% công suất thiết kế.</p>	<p>- Luật ĐL hiện hữu đã quy định các cơ chế chính sách chung để phát triển, đầu tư, vận hành các nguồn điện khí nói chung và có những đặc thù riêng đối với các dự án điện khí đầu tư mới, bảo đảm phù hợp với chủ trương, định hướng của Đảng và nhà nước.</p> <p>- Đối với các nhà máy điện khí hiện hữu, là các đối tượng đang tham gia thị trường điện cạnh tranh, sẽ áp dụng các quy định cụ thể của thị trường. Bộ Công Thương cũng đang rà soát, đánh giá tổng thể thiết kế thị trường, để xem xét điều chỉnh thiết kế và quy định vận hành.</p> <p>- Các NMD trong hệ thống điện được huy động, điều độ theo nguyên tắc tối ưu hoá chi phí mua điện toàn hệ thống điện, phụ thuộc vào nhu cầu phụ tải, tình hình thủy văn, nhiên liệu và các ràng buộc kỹ thuật khác của hệ thống. Vì vậy, việc ưu tiên huy động các nhà máy điện khí hiện hữu đang tham gia thị trường điện sẽ mẫu thuẫn với nguyên tắc vận hành thị trường điện cạnh tranh quy định tại Luật Điện lực, không bảo đảm tối ưu chi phí mua điện toàn hệ thống. Thực tế không phải lúc nào khí cũng đáp ứng nhu cầu huy động, đặc biệt trong bối cảnh suy giảm nguồn cung khí.</p>
43.	Chuỗi dự án điện khí LNG	Hội Dầu khí Việt Nam	Cần nghiên cứu, bổ sung cơ chế cho chuỗi dự án điện khí – LNG, như: xem xét đưa một số nhà máy điện LNG quan trọng vào danh mục nhà máy điện đa mục tiêu, được vận hành tải nền ổn định, được bảo đảm huy động. Đây là cơ sở để triển khai đàm phán, ký kết các hợp đồng cung cấp LNG	<p>Bộ Công Thương giải trình như sau:</p> <p>Nhà máy điện LNG quan trọng tuy là các nguồn điện truyền thống, có khả năng cung cấp điện năng ổn định, tin cậy, tuy nhiên không đáp ứng tiêu chí là nhà máy điện đa mục tiêu. Các nhà máy điện đa mục tiêu hiện nay ngoài nhiệm vụ phát điện còn phải thực hiện các nhiệm vụ khác như chống lũ, chống hạn, cải thiện điều kiện khí</p>

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			dài hạn với khối lượng lớn và giá thành cạnh tranh nhất, nhằm cung cấp nhiên liệu cho sản xuất điện với chi phí tối ưu. Đồng thời, cần bổ sung quy định để các nhà máy điện khí LNG được sử dụng linh hoạt nguồn LNG từ các kho cảng LNG trung tâm, tối ưu hóa việc sử dụng các nhà máy điện khí, cơ sở hạ tầng hiện hữu đang hoạt động sử dụng nguồn khí thiên nhiên trong nước (tài nguyên quốc gia) và khí hóa lỏng LNG nhập khẩu hoặc các nhiên liệu khác.	hậu, tiêu khí hậu, giao thông đường thủy,...
44.	Công trình hạ tầng truyền tải và phân phối điện	Hội Dầu khí Việt Nam	Đề nghị rà soát, bổ sung hoàn thiện cơ chế đấu nối và giải tỏa công suất nguồn điện. Các quy định về việc đầu tư hạ tầng truyền tải, phân phối điện theo hướng xã hội hóa đầu tư trong lĩnh vực này cần được cụ thể hóa bằng cơ chế chính sách nhằm tháo gỡ các điểm nghẽn đã và đang tồn tại.	Về cơ chế đấu nối và giải tỏa công suất nguồn điện: Về quy hoạch, tại Điều 10 Luật Điện lực 2024 đã quy định QHPTĐL “Bảo đảm hệ thống lưới điện đồng bộ với các nguồn điện, đáp ứng nhu cầu phát triển phụ tải của các vùng, địa phương”, trong quá trình thực hiện lập quy hoạch đã tính toán và xác định các phương án đấu nối nguồn điện vào hệ thống điện quốc gia phù hợp, bảo đảm tối ưu và hiệu quả. Tại Điều 53, Điều 59, Điều 60 và Điều 61 Luật Điện lực 2024 quy định điều kiện đấu nối, quyền, nghĩa vụ của các bên liên quan đến đấu nối và được hướng dẫn cụ thể tại Thông tư số 05/2025/TT-BCT ngày 01/2/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định hệ thống truyền tải điện, phân phối điện và đo đếm điện năng. Về quy định đầu tư hạ tầng truyền tải, phân phối điện: Tại khoản 4 Điều 5 đã quy định các thành phần kinh tế

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				tham gia đầu tư xây dựng dự án điện lực (bao gồm nguồn/lưới điện), hoạt động phát điện, phân phối điện... Các thành phần kinh tế khi tham gia đầu tư xây dựng lưới điện không phân biệt là doanh nghiệp nhà nước hay tư nhân đều phải tuân thủ quy định pháp luật về đầu tư, xây dựng, môi trường, đất đai, điện lực và các quy định khác liên quan. Luật Điện lực 2024 đã quy định tại khoản 6 Điều 51 về cơ chế giá đối với lưới điện truyền tải do các thành phần kinh tế ngoài nhà nước đầu tư xây dựng. Ngoài ra, dự thảo Luật đã bổ sung quy định phân biệt rõ trường hợp đầu tư lưới điện truyền tải theo cơ chế thu hồi chi phí qua giá dịch vụ truyền tải với trường hợp đầu tư lưới điện đầu nối đồng bộ thuộc phạm vi dự án nguồn điện được thu hồi chi phí qua giá dịch vụ phát điện.
II	Góp ý cụ thể			
1.	- Điểm d khoản 1 Điều 3 (khoản 1 Điều 1) - Khoản 5 Điều 12 (khoản 6 Điều 1)	TKV	Quy định thẩm định FS dự án lưới truyền tải tại khoản 5 Điều 12 của Luật Quy định rõ: Phần thẩm định theo pháp luật về xây dựng; phần thu hồi chi phí/giá dịch vụ truyền tải/hợp đồng dịch vụ truyền tải thực hiện theo pháp luật điện lực và pháp luật về giá	Bộ Công Thương đã bỏ đề xuất bổ sung nội dung khoản 5 Điều 12.
2.	Điều 3	EVN	Đề nghị bổ sung thêm điểm e sau điểm d khoản 1 như sau: “ <i>e. Ngừng, giảm cung cấp điện theo Điều 49 của Luật này</i> ” Nhằm bảo đảm thống nhất quy định về thời điểm ngừng, giảm cung cấp điện giữa Luật Điện lực và Luật Thủ đô . Cụ thể,	Bộ Công Thương nhận thấy: tại khoản 3 Điều 33 Luật Thủ đô quy định trách nhiệm ngừng cung cấp dịch vụ ngay khi có yêu cầu của người có thẩm quyền, tuy nhiên không quy định thời hạn cụ thể tại Luật. Do đó, việc triển khai thực hiện quy định ngừng cung cấp điện thực hiện theo trình tự tại Thông tư số 04/2025/TT-

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			Luật Thủ đô và Nghị quyết 33/2024/NQ-HĐND của HĐND TP Hà Nội quy định đơn vị cung cấp điện phải ngừng cung cấp điện theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền và thực hiện trong thời hạn 24 giờ kể từ khi nhận được quyết định. Trong khi đó, Luật Điện lực cho phép ngừng cung cấp điện theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền nhưng Thông tư 04/2025/TT-BCT lại quy định phải thông báo trước ít nhất 24 giờ cho bên mua điện trước khi ngừng cấp điện. Sự khác biệt này có thể gây vướng mắc trong thực hiện, do đó cần bổ sung quy định để bảo đảm phù hợp và thống nhất giữa các văn bản pháp luật.	BCT.
3.	Điều 4	NSMO	<p>- Bổ sung định nghĩa “Thanh toán bù trừ thị trường điện” vào Điều 4 Giải thích từ ngữ như sau:</p> <p><i>Thanh toán bù trừ thị trường điện là hoạt động tổng hợp, đối soát, xác định nghĩa vụ thanh toán và thực hiện thanh toán giữa các bên tham gia thị trường điện giao ngay trên cơ sở kết quả điều hành giao dịch thị trường điện.</i></p> <p>Lý do: Làm rõ hoạt động thanh toán trên thị trường điện giao ngay, theo lộ trình và nguyên lý của thị trường điện.</p>	Để làm rõ hoạt động thanh toán trên thị trường điện giao ngay, theo lộ trình và nguyên lý của thị trường điện, Bộ Công Thương đã bổ sung “thực hiện chức năng thanh toán tập trung trên thị trường điện giao ngay” cho đơn vị điều hành giao dịch thị trường điện. Như vậy, việc bổ sung định nghĩa “thanh toán bù trừ thị trường điện” là không cần thiết.

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
4.	Điều 4	NSMO	<p>Bổ sung 01 khoản mới trong Điều 4 (định nghĩa) như sau: “<i>Đơn vị vận hành hệ thống điện và thị trường điện quốc gia là doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thực hiện điều độ, vận hành hệ thống điện quốc gia và điều hành giao dịch thị trường điện giao ngay, hoạt động độc lập với các đơn vị phát điện, truyền tải, phân phối, mua bán điện.</i>”.</p> <p>Lý do: để bảo đảm thống nhất giữa chủ trương của Đảng, Nhà nước, quy định của Luật Điện lực năm 2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành; đồng thời tạo cơ sở pháp lý rõ ràng, ổn định cho hoạt động điều độ hệ thống điện và vận hành thị trường điện, việc bổ sung và định nghĩa rõ NSMO là đơn vị độc lập trong Dự thảo Luật là cần thiết. Quy định này sẽ góp phần nâng cao hiệu lực pháp lý, bảo đảm tính minh bạch, khách quan trong vận hành thị trường điện và phục vụ hiệu quả mục tiêu bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia trong giai đoạn tới.</p>	<p>Luật Điện lực đã quy định liên quan đến việc thực hiện vận hành hệ thống điện và điều hành giao dịch thị trường điện. Hiện các chức năng này đang được giao NSMO thực hiện. Việc bổ sung quy định cụ thể NSMO tại Luật Điện lực sửa đổi là không cần thiết.</p>
5.	Điều 4	NSMO	<p>- Bổ sung “Thị trường dịch vụ kỹ thuật thiết yếu” tại Điều 4 như sau: <i>Thị trường dịch vụ kỹ thuật thiết yếu là thị trường giao dịch mua, bán các dịch vụ kỹ thuật để duy trì sự ổn định, an ninh và</i></p>	<p>Bộ Công Thương nhận thấy: các khái niệm này chưa được đánh giá, kiểm chứng và có thông lệ tại Việt Nam. Hiện nay, trong các quy định của Việt Nam từ hệ thống điện, giá điện và thị trường điện đều dùng thuật ngữ “Dịch vụ phụ trợ” và đã có định nghĩa để áp dụng phù</p>

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<i>chất lượng điện năng của hệ thống điện.</i> Lý do: Tạo cơ sở pháp lý để thiết lập cơ chế chào giá, lựa chọn và thanh toán các dịch vụ kỹ thuật thiết yếu cần thiết cho an ninh hệ thống như điều khiển tần số, điều chỉnh điện áp.	hợp. Trường hợp khái niệm “dịch vụ phụ trợ” chưa làm rõ, Bộ Công Thương sẽ rà soát sửa đổi cho phù hợp hơn.
6.	Khoản 5 Điều 4	EVN	Đề xuất chỉnh sửa bổ sung như sau: “5. Biểu giá chi phí tránh được là các mức giá được tính toán căn cứ vào các chi phí tránh được của hệ thống điện quốc gia khi có 01 kWh của nhà máy điện năng lượng tái tạo nhỏ và từ các nguồn điện tích năng được phát lên lưới điện quốc gia.”	Tiếp thu ý kiến, hiện nay, Bộ Công Thương đã ban hành Thông tư để đảm bảo việc thực hiện dự án đối với các NMTĐ tích năng theo quy hoạch điện 8 điều chỉnh. Mặt khác, giá chi phí tránh được bình quân không đủ để thực hiện dự án thủy điện tích năng. Dự thảo Luật cũng đã bổ sung việc áp dụng biểu giá chi phí tránh từ nguồn năng lượng tái tạo là mặt trời và theo Luật ĐL 2024 thì có nguồn mặt trời tích hợp pin lưu trữ (cũng là một dạng tích năng).
7.	Khoản 8 Điều 4	EVN	Đề xuất chỉnh sửa bổ sung như sau: “8. Chi phí tránh được là chi phí sản xuất 01 kWh của các tổ máy phát điện có chi phí cao nhất trong hệ thống điện quốc gia và có thể tránh được nếu bên mua điện mua 01 kWh từ 01 nhà máy điện năng lượng tái tạo nhỏ hoặc các nguồn điện tích năng thay thế.	Tiếp thu ý kiến, hiện nay, Bộ Công Thương đã ban hành Thông tư để đảm bảo việc thực hiện dự án đối với các NMTĐ tích năng theo quy hoạch điện 8 điều chỉnh. Mặt khác, giá chi phí tránh được bình quân không đủ để thực hiện dự án thủy điện tích năng. Dự thảo Luật cũng đã bổ sung việc áp dụng biểu giá chi phí tránh từ nguồn năng lượng tái tạo là mặt trời và theo Luật ĐL 2024 thì có nguồn mặt trời tích hợp pin lưu trữ (cũng là một dạng tích năng).
8.	Điều 4	Hội điện lực Việt Nam	Cần bổ sung thêm một khoản để giải thích rõ thế nào là “nhà máy điện hạt nhân mô đun nhỏ”	Tiếp thu ý kiến, dự thảo Luật đã bổ sung khoản 44a vào sau khoản 4 Điều 4 như sau: Điện hạt nhân mô đun nhỏ là nhà máy điện hạt nhân sử dụng các lò phản ứng hạt nhân mô đun nhỏ (Small

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				Module Reactor) theo định nghĩa, phân loại của Cơ quan Năng lượng nguyên tử quốc tế (IAEA).
9.	Điều 4	Hội Dầu khí Việt Nam	Bổ sung thuật ngữ “Trung tâm công nghiệp năng lượng” để phù hợp với Nghị quyết số 70-NQ/TW (tại mục III.3) đã có thuật ngữ này Bổ sung khái niệm “Chứng chỉ năng lượng (REC), Thị trường REC Bổ sung khái niệm về Điện gió ngoài khơi, Nhà máy điện khí LNG, Nguồn điện nền	Các khái niệm REC và thị trường REC đã có tại dự thảo Luật, về “Trung tâm công nghiệp năng lượng” sẽ được Bộ Công Thương nghiên cứu đưa vào Luật khác.
10.	Điều 4	EVN	Đề nghị bổ sung các khoản giải thích từ ngữ tại Điều 4 như sau “Công ty dịch vụ năng lượng (ESCO)/bên thứ ba là tổ chức, cá nhân đầu tư, sở hữu hoặc vận hành hệ thống phát điện từ năng lượng tái tạo đặt trên hoặc gắn với tài sản của khách hàng sử dụng điện để bán điện tại chỗ theo hợp đồng. Hợp đồng mua bán điện trên mái là hợp đồng mua bán điện giữa ESCO/bên thứ ba với khách hàng sử dụng điện đối với điện năng phát ra từ hệ thống điện mặt trời mái nhà đặt trên hoặc gắn với tài sản của khách hàng.” Luật Điện lực hiện chưa quy định và thiết lập khuôn khổ pháp lý cho mô hình công ty dịch vụ năng lượng (ESCO) hoặc	Luật Điện lực hiện nay chỉ quy định các nguyên tắc mang tính khung về việc thực hiện mua bán điện có điều kiện. Đối với kiến nghị của EVN về việc thiết lập mô hình ESCO, Bộ Công Thương cho rằng đây là một trong các mô hình phát triển dự án đầu tư, kinh doanh điện lực. Trường hợp muốn thực hiện mua bán điện thì sẽ được thực hiện theo nguyên tắc khung đã được quy định tại Luật Điện lực.

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			bên thứ ba đầu tư, sở hữu và bán điện tại chỗ từ hệ thống điện mặt trời mái nhà lắp đặt trên tài sản của khách hàng. Các quy định hiện hành chủ yếu áp dụng cho mô hình tự sản xuất, tự tiêu thụ và bán điện dư , nên quan hệ mua bán điện giữa bên thứ ba và khách hàng thương mại – công nghiệp chủ yếu dựa vào văn bản dưới luật và thỏa thuận dân sự, dẫn đến thiếu bảo đảm pháp lý, thiếu thống nhất trong áp dụng và hạn chế khả năng tín dụng của hợp đồng .	
11.	Khoản 13 Điều 4	EVN	Đề nghị xem xét bổ sung quy định về nguồn năng lượng mới như sau <i>“Năng lượng tích năng: thủy điện tích năng, pin tích/lưu trữ (BESS), hệ thống tích trữ/lưu điện nén áp lực (Air compressing)”</i> Mục III.3 Nghị quyết 70-NQ/TW có quy định <i>“Phát triển hệ thống lưu trữ năng lượng phù hợp với tỉ lệ năng lượng tái tạo ngày càng cao hơn để nâng cao độ tin cậy và sự ổn định của hệ thống điện. Đầu tư xây dựng các hệ thống pin lưu trữ quy mô lớn và các loại hình lưu trữ năng lượng tiên tiến khác”</i> .	Tiếp thu ý kiến, dự thảo Luật đã sửa đổi khoản 31 Điều 4 Luật Điện lực đã định nghĩa về <i>Hệ thống lưu trữ điện</i> để bao hàm rộng hơn các loại hình tích trữ năng lượng. Việc bổ sung thêm định nghĩa về <i>năng lượng tích năng</i> là không cần thiết. Việc định nghĩa quá cụ thể theo loại hình tích năng sẽ không phù hợp, dễ dẫn tới phải sửa luật khi xuất hiện loại hình tích năng mới.
12.	Khoản 14 Điều 4 (khoản 2	Viện Năng lượng	Đề nghị xem xét bổ sung điểm e khoản 14 “Năng lượng từ trọng lực”.	Bộ Công Thương nhận thấy, bản chất năng lượng từ trọng lực không tự nhiên sinh ra, không tái tạo được nên

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	Điều 1)		Lý do: đây là loại hình nhà máy điện mới dùng để tích trữ năng lượng đang được nghiên cứu, phát triển nhiều trên thế giới, có tính khả thi cao, dựa trên thế năng trọng trường, tương tự như thủy điện tích năng nhưng sử dụng vật thể rắn (tạ) thay vì dùng nước. Điện năng phát ra từ loại nguồn này có thể được xem xét là điện năng lượng tái tạo.	việc bổ sung là không phù hợp.
13.	Khoản 43a Điều 4	Tập đoàn công nghiệp - năng lượng Quốc gia Việt Nam	Đề xuất sửa đổi: “43a. Mô hình khu, cụm là khu công nghiệp, khu kinh tế, khu chế xuất, cụm công nghiệp, trung tâm công nghiệp năng lượng, khu công nghệ cao, khu công nghệ số tập trung, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, khu đô thị, khu thương mại tự do”	Tiếp thu theo hướng không đề xuất sửa đổi định nghĩa mô hình khu, cụm.
14.	Khoản 43a Điều 4	Sở công thương tỉnh Hà Tĩnh	Thống nhất việc bổ sung định nghĩa về "Mô hình khu, cụm" để làm rõ cơ chế mua bán điện nội bộ. Đề nghị rà soát kỹ để đồng bộ với định nghĩa về "Khu công nghiệp", "Khu kinh tế" tại Nghị định 35/2022/NĐ-CP để tránh chồng chéo thẩm quyền quản lý	Tiếp thu ý kiến, dự thảo Luật đã bổ sung thuật ngữ “mô hình khu, cụm” tại dự thảo nhằm làm rõ phạm vi của đơn vị bán lẻ điện tham gia cơ chế mua bán điện trực tiếp tại điều 47 Luật Điện lực, không phải định nghĩa cho riêng biệt “khu công nghiệp”, “khu kinh tế”.
15.	Khoản 52 Điều 4	EVN	Sửa tên viết tắt REC thành “Renewable Energy <i>Certificate</i> ”	Tiếp thu và đã sửa tại dự thảo.
16.	Khoản 52 Điều 4 (điểm c	Sở công thương TP Hà Nội	Đề xuất chỉnh sửa như sau: “52. Chứng chỉ năng lượng tái tạo (viết tắt theo tiếng	Bộ Công Thương tiếp thu ý kiến và đã sửa đổi phù hợp

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	khoản 3 Điều 1)		Anh là REC, Renewable Energy Certification) là chứng chỉ xác nhận thuộc tính năng lượng tái tạo của sản lượng điện năng được sản xuất <i>và phát lên hệ thống điện ra</i> từ nguồn điện năng lượng tái tạo, được quản lý và sử dụng theo quy định của Bộ trưởng Bộ Công Thương” để đảm bảo quyền lợi của các tổ chức, cá nhân đã tham gia phát triển loại hình nguồn điện năng lượng tái tạo tự sản xuất, tự tiêu thụ	
17.	Khoản 52 Điều 4 (điểm c khoản 3 Điều 1)	UBND tỉnh Đắk Lắk	Đề nghị quy định rõ nguyên tắc vận hành thị trường chứng chỉ năng lượng tái tạo, đối tượng tham gia, cơ chế giám sát và công khai minh bạch	Bộ Công Thương tiếp thu một phần và đã rà soát, bổ sung khoản 7a và khoản 8 Điều 20 tại Dự thảo Luật Điện lực
18.	Khoản 53 Điều 4	EVN	Đề xuất sửa đổi như sau: “53. Thị trường Chứng chỉ năng lượng tái tạo là thị trường để thực hiện các giao dịch <i>đăng ký, kiểm định, mua bán, chuyển nhượng, phát hành và hủy bỏ</i> Chứng chỉ năng lượng tái tạo và được quản lý theo quy định của Bộ trưởng Bộ Công Thương, <i>phù hợp với quy định của pháp luật và điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.</i> ” (tham khảo quy định về Thị trường tín chỉ các-bon tại khoản 1 Điều 139 Luật Bảo vệ môi trường 2020).	Bộ Công Thương tiếp thu và đã rà soát sửa đổi phù hợp. Đồng thời, Bộ Công Thương đề xuất Chính phủ quy định cụ thể để quản lý, vận hành thị trường REC hiệu quả. Đồng thời đề xuất bổ sung khoản 7a và khoản 8 Điều 20 tại Dự thảo Luật Điện lực

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
19.	Khoản 54 Điều 4	Tập đoàn công nghiệp - năng lượng Quốc gia Việt Nam	Một số thành phần trong giá điện không “cố định” mà có thể được điều chỉnh theo thỏa thuận: “Hợp đồng hoán đổi điện là hợp đồng mua bán điện trên thị trường điện cạnh tranh trong đó bên mua điện và bên bán điện trao đổi dòng tiền dựa trên chênh lệch giữa giá hợp đồng được ế <i>xác</i> định và giá biên đổi được tham chiếu đến giá thị trường điện cho một lượng điện hợp đồng nhất định trong khoảng thời gian thỏa thuận”	Bộ Công Thương tiếp thu theo hướng bỏ khái niệm Hợp đồng hoán đổi điện, đồng thời bổ sung khoản 4a Điều 44 tại Dự thảo Luật để bảo đảm phù hợp với các khái niệm về hợp đồng tài chính, kỳ hạn và lộ trình thị trường điện cạnh tranh.
20.	Khoản 54 Điều 4 và khoản 2a Điều 44	PV Power	Theo kinh nghiệm quốc tế tại các nước phát triển thị trường điện, thị trường hợp đồng phái sinh điện được phát triển để quản lý rủi ro về giá điện trước biến động liên tục của giá thị trường điện giao ngay bao gồm: thị trường hợp đồng phi tập trung (OTC) là các thỏa thuận song phương giữa hai bên (bên mua điện và bên bán điện) và thị trường hợp đồng tập trung được niêm yết trên các sở giao dịch chứng khoán hoặc sở giao dịch hàng hóa. - Các hợp đồng phái sinh điện giao dịch OTC gồm: hợp đồng kỳ hạn (forward), hợp đồng quyền chọn (option contract), sai khác (Contract for difference), hợp đồng hoán đổi (swap contract).	Bộ Công Thương giải trình như sau: Các dạng hợp đồng/thị trường tài chính/phái sinh đã được quy định tại Luật Điện lực 2024. Việc triển khai cụ thể các nội dung này sẽ được Chính phủ quy định theo quy định tại Luật Điện lực.

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p>- Các hợp đồng phái sinh điện giao dịch trên sàn giao dịch tập trung: quyền chọn (option contract) được chuẩn hóa và niêm yết, tương lai (future contract).</p> <p>Đề xuất kiến nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, rà soát các loại hợp đồng và đưa ra định hướng phát triển thị trường hợp đồng phái sinh điện phù hợp với thiết kế và lộ trình phát triển thị trường điện Việt Nam.</p> <p>Ngoài ra, nội dung thuế giá trị gia tăng không thuộc phạm vi quy định của Luật Điện lực mà tuân thủ theo quy định pháp luật chuyên ngành về thuế. Do vậy, kiến nghị cơ quan chủ trì soạn thảo xem xét, sửa đổi phù hợp với quy định pháp luật về thuế.</p>	
21.	Khoản 54 Điều 4 (điểm c khoản 2 Điều 1)	TKV	<p>Định nghĩa Hợp đồng hoán đổi theo chênh lệch giá cố định–giá tham chiếu</p> <p>Đề nghị tổ soạn thảo Quy định rõ: Hợp đồng hoán đổi điện là hợp đồng tài chính, không làm thay đổi nghĩa vụ giao nhận điện vật lý theo quy tắc thị trường; cơ chế thanh toán chênh lệch theo quy định của thị trường điện...</p>	<p>Bộ Công Thương tiếp thu và đã bỏ khái niệm, đồng thời đề xuất sửa đổi các nội dung phù hợp tại Dự thảo Nghị định liên quan đến hợp đồng kỳ hạn và việc chuyển tiếp các PPA hiện hữu tại khoản 4a Điều 44.</p>
22.	Khoản 59 Điều 4	EVN	<p>Đề nghị chỉnh sửa như sau:</p> <p>” 50. Hệ thống đo đếm điện năng/ phương tiện đo đếm điện là hệ thống/ phương tiện</p>	<p>Tiếp thu, hiệu chỉnh tại dự thảo theo hướng sửa cụm từ “thiết bị đo đếm điện” thành “phương tiện đo đếm điện”</p>

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p>kỹ thuật thực hiện phép đo lường điện năng, công suất, dòng điện, điện áp, hệ số công suất được sử dụng trong việc định lượng thanh toán mua bán điện năng, bao gồm hệ thống đo đếm, công tơ, đồng hồ đo đếm điện và các hệ thống thiết bị như biến dòng điện, biến điện áp và phụ kiện kèm theo.”</p> <p>Tuân thủ theo quy định của Luật đo lường, cách gọi tên phù hợp theo quy định của Luật đo lường số 04/2011/QH13.</p>	
23.	Điều 5	Hội điện lực Việt Nam	<p>Cần phải phối hợp với các quy định của pháp luật về điện hạt nhân để xác định xem Nhà nước có kiểm soát các nhà máy mô đun nhỏ hay cho phép tự do phát triển.</p>	<p>Lĩnh vực điện hạt nhân, bao gồm cả điện hạt nhân mô đun nhỏ (SMR), là lĩnh vực đặc biệt nhạy cảm, phức tạp và tiềm ẩn rủi ro cao do liên quan trực tiếp đến an toàn bức xạ, an toàn hạt nhân và an ninh quốc gia. Do đó, việc phát triển SMR không thể đặt trong cơ chế tự do phát triển như các nguồn điện thông thường, mà phải được đặt dưới sự kiểm soát chặt chẽ của Nhà nước.</p> <p>Trên cơ sở các quy định của pháp luật về năng lượng nguyên tử và thông lệ quốc tế, Nhà nước giữ vai trò chủ đạo trong việc quyết định chủ trương phát triển, lựa chọn công nghệ, địa điểm xây dựng, cấp phép, giám sát vận hành và quản lý nhiên liệu hạt nhân cũng như chất thải phóng xạ đối với các nhà máy SMR. Việc tham gia của các thành phần kinh tế phải được thực hiện trong khuôn khổ pháp lý nghiêm ngặt và dưới sự quản lý thống nhất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, nhằm bảo đảm tuyệt đối yêu cầu về an toàn, an ninh và lợi ích quốc gia</p>

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
24.	Điều 5	Ủy ban cạnh tranh Quốc gia	Đề nghị bổ sung quy định ở Điều này dự thảo Luật để phản ánh được chính sách của Nhà nước về phát triển điện lực cần mang tính dự báo, đảm bảo nguồn điện cho các vùng trọng điểm kinh tế, các đặc khu	Khoản 1 Điều 5 Luật Điện lực đã quy định “đáp ứng nhu cầu điện phục vụ đời sống Nhân dân và phát triển kinh tế - xã hội với chất lượng ổn định, an toàn và kinh tế, dịch vụ văn minh, bảo vệ môi trường, góp phần bảo đảm quốc phòng, an ninh và an ninh năng lượng quốc gia”. Tại điểm a và điểm đ khoản 4 Điều 10 Luật Điện lực đã quy định Quy hoạch phát triển điện lực phải: “Bảo đảm cung cấp đủ điện cho nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội và đời sống Nhân dân”; “Bảo đảm hệ thống lưới điện đồng bộ với các nguồn điện, đáp ứng nhu cầu phát triển phụ tải của các vùng, địa phương”. Vì vậy, không bổ sung chính sách “cần mang tính dự báo, đảm bảo nguồn điện cho các vùng trọng điểm kinh tế, các đặc khu”.
25.	Điều 5	Tập đoàn công nghiệp - năng lượng Quốc gia Việt Nam	Bổ sung tại Điều 5 Luật Điện lực số 61: - Việc phát hành, giao dịch và sử dụng chứng chỉ năng lượng tái tạo (REC) phải bảo đảm tính minh bạch, truy xuất nguồn gốc sản lượng điện, tránh ghi nhận trùng lặp thuộc tính môi trường và phù hợp với các cam kết giảm phát thải khí nhà kính. - Cơ chế REC được triển khai theo nguyên tắc thị trường tự nguyện; không làm phát sinh nghĩa vụ tài chính bắt buộc và không phân bổ chi phí REC vào cơ cấu giá bán lẻ điện chung.	Bộ Công Thương tiếp thu ý kiến. Dự thảo Luật chỉ quy định các nguyên tắc chung, làm cơ sở để Chính phủ quy định cụ thể. Các nội dung ý kiến của PVN, Bộ Công Thương sẽ lưu ý trong quá trình xây dựng Nghị định của Chính phủ.
26.	Khoản 2 Điều 5	Sở công thương tỉnh Hà Tĩnh	Đề nghị làm rõ tiêu chí xác định tính chất "đa mục tiêu" (về quy mô công suất hoặc	Đề nghị giữ nguyên dự thảo, tiêu chí xác định thủy điện chiến lược đa mục tiêu sẽ được Bộ Công Thương báo cáo

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			vai trò cắt lũ, điều tiết nước) để địa phương có căn cứ phân loại khi thực hiện kêu gọi đầu tư các dự án thủy điện vừa và nhỏ.	Thủ tướng Chính phủ trong quá trình xây dựng và đề xuất. Việc quy định tiêu chí nhà máy thủy điện chiến lược đa mục tiêu trong Luật mang nhiều yếu tố định tính, rất khó để xác định cụ thể.
27.	Điểm a khoản 2 Điều 5	SCT Khánh Hòa	Đề nghị cơ quan soạn thảo sửa lại như sau: a) Điều độ hệ thống điện quốc gia, <u>bao gồm hoạt động chỉ huy, điều khiển ở cấp điều độ quốc gia, cấp điều độ miền</u> <u>Lý do:</u> Nhằm diễn giải rõ nghĩa hơn về hoạt động điều độ hệ thống điện quốc gia.	Hoạt động điều độ hệ thống điện quốc gia đã được quy định tại Điều 53 Luật Điện lực số 61/2024/QH15, do đó không cần quy định thêm tại Điều 5.
28.	Điểm a khoản 2 Điều 5	NSMO	Bổ sung thêm nội dung “ <i>điều hành giao dịch thị trường điện và thanh toán bù trừ thị trường điện giao ngay</i> ”.	Tiếp thu và đã hiệu chỉnh dự thảo phù hợp
29.	Điểm b khoản 2 Điều 5	Viện Năng lượng	Đề nghị xem xét lại nội dung: Nhà nước độc quyền “lưới điện truyền tải quan trọng từ cấp điện áp 220kV trở lên theo danh mục do Thủ tướng Chính phủ quyết định”. Lý do: theo xu hướng phân cấp, phân quyền, danh mục này có thể xem xét giao Bộ trưởng Bộ Công thương phụ trách ngành quyết định để giảm thủ tục hành chính	Nghị định số 70/2026/NĐ-CP ngày 09 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định Quy hoạch phát triển điện lực thuộc thẩm quyền phê duyệt của Thủ tướng Chính phủ. Việc xác định danh mục các dự án độc quyền đặc biệt là các dự án lưới điện đi qua nhiều địa phương cần có sự tham gia ý kiến của các bộ, cơ quan ngang bộ và các địa phương và các cơ quan liên quan, mang tính chất liên ngành, liên tỉnh, vì vậy, không phân cấp giao Bộ Công Thương quyết định.
30.	Điểm b khoản 2 Điều 5	Hội Dầu khí Việt Nam	Cần nhắc việc cho phép các thành phần kinh tế khác (như kinh tế tư nhân) tham gia đầu tư và vận hành các nhà máy điện hạt nhân. Bên cạnh đó việc quản lý, giám	Lĩnh vực điện hạt nhân, bao gồm cả điện hạt nhân mô đun nhỏ (SMR), là lĩnh vực đặc biệt nhạy cảm, phức tạp và tiềm ẩn rủi ro cao do liên quan trực tiếp đến an toàn bức xạ, an toàn hạt nhân và an ninh quốc gia. Do đó, việc

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p>sát từ khâu đầu tư đến quản lý vận hành Nhà máy điện hạt nhân đối với các thành phần kinh tế ngoài Nhà nước cần được đảm bảo về nguồn lực, về cơ chế chính sách để việc thực thi mang tính hiệu quả và an toàn, an ninh tuyệt đối.</p> <p>Lý do: Điện hạt nhân là lĩnh vực hoàn toàn mới ở Việt Nam và tiềm ẩn nhiều nguy cơ rủi ro, mất an toàn, an ninh Quốc gia do có liên quan đến phóng xạ. Kể cả các nhà máy/tổ máy mô đun nhỏ cũng có công suất khoảng 300 MW, tương đương với quy mô của một Nhà máy điện trung bình.</p>	<p>phát triển SMR không thể đặt trong cơ chế tự do phát triển như các nguồn điện thông thường, mà phải được đặt dưới sự kiểm soát chặt chẽ của Nhà nước.</p> <p>Trên cơ sở các quy định của pháp luật về năng lượng nguyên tử và thông lệ quốc tế, Nhà nước giữ vai trò chủ đạo trong việc quyết định chủ trương phát triển, lựa chọn công nghệ, địa điểm xây dựng, cấp phép, giám sát vận hành và quản lý nhiên liệu hạt nhân cũng như chất thải phóng xạ đối với các nhà máy SMR. Việc tham gia của các thành phần kinh tế phải được thực hiện trong khuôn khổ pháp lý nghiêm ngặt và dưới sự quản lý thống nhất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, nhằm bảo đảm tuyệt đối yêu cầu về an toàn, an ninh và lợi ích quốc gia.</p>
31.	Điểm b khoản 2 Điều 5	Sở công thương tỉnh Gia Lai	<p>Đề nghị chỉnh sửa như sau “b) Xây dựng, vận hành nhà máy điện hạt nhân, trừ nhà máy điện hạt nhân mô đun nhỏ ...” cho ngắn gọn, rõ ràng nội dung quy định, vì nội dung “<i>Nhà nước độc quyền</i>” đã được quy định tại đoạn đầu của khoản này.</p>	<p>Tiếp thu ý kiến, Bộ Công Thương đã hiệu chỉnh điểm b, khoản 2 Điều 5 phần điện hạt nhân mô đun nhỏ như sau: “b) Đầu tư xây dựng và vận hành nhà máy điện hạt nhân, trừ nhà máy điện hạt nhân mô đun nhỏ,..”.</p>
32.	Điểm b khoản 2 Điều 5	Sở công thương TP Hà Nội	<p>Đề nghị chỉnh sửa như sau : “b) Nhà nước độc quyền trong xây dựng, vận hành nhà máy điện hạt nhân (<i>trừ nhà máy điện hạt nhân mô đun nhỏ là nhà máy điện hạt nhân sử dụng các lò phản ứng hạt nhân mô đun nhỏ theo định nghĩa, phân loại của Cơ quan Năng lượng nguyên tử quốc tế</i>), nhà máy thủy điện chiến lược đa</p>	<p>Tiếp thu ý kiến, Bộ Công Thương đã bổ sung giải thích từ ngữ điện hạt nhân mô đun nhỏ tại khoản 44a vào sau khoản 4 Điều 4, do đó xin điều chỉnh lại như sau: “b) Đầu tư xây dựng và vận hành nhà máy điện hạt nhân, trừ nhà máy điện hạt nhân mô đun nhỏ,..”.</p>

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			mục tiêu, lưới điện truyền tải quan trọng từ cấp điện áp 220kV trở lên theo danh mục do Thủ tướng Chính phủ quyết định;”;	
33.	Điểm b khoản 2 Điều 5	Sở công thương thành phố Hải Phòng	Chuyển định nghĩa về nhà máy điện hạt nhân mô đun nhỏ về Điều 4	Tiếp thu ý kiến, Bộ Công Thương đã bổ sung khoản 4a vào sau khoản 4 Điều 4 như sau: Điện hạt nhân mô đun nhỏ là nhà máy điện hạt nhân sử dụng các lò phản ứng hạt nhân mô đun nhỏ (Small Module Reactor) theo định nghĩa, phân loại của Cơ quan Năng lượng nguyên tử quốc tế (IAEA).
34.	Điểm b khoản 2 Điều 5	SCT Khánh Hòa	Đề nghị sửa lại như sau: b) Nhà nước độc quyền Trong xây dựng, vận hành nhà máy điện hạt nhân..... Lý do: Tại khoản 2 Điều 5 đã nêu rõ: “ <i>Nhà nước độc quyền trong các hoạt động sau đây vì mục đích bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia: ...</i> ”.	Tiếp thu ý kiến, Bộ Công Thương đã hiệu chỉnh điểm b, khoản 2 Điều 5 phần điện hạt nhân mô đun nhỏ như sau: “b) Đầu tư xây dựng và vận hành nhà máy điện hạt nhân, trừ nhà máy điện hạt nhân mô đun nhỏ,..”.
35.	Điểm b khoản 2 Điều 5	NPT	Đề xuất bổ sung hoạt động đầu tư như sau: “Nhà nước độc quyền trong đầu tư xây dựng, vận hành nhà máy điện hạt nhân,..”.	Tiếp thu ý kiến, Bộ Công Thương hiệu chỉnh (điểm b, khoản 2 Điều 5) phần điện hạt nhân mô đun nhỏ như sau: “b) Đầu tư xây dựng và vận hành nhà máy điện hạt nhân, trừ nhà máy điện hạt nhân mô đun nhỏ,..”.
36.	Khoản 4 Điều 5	Ủy ban cạnh tranh Quốc gia	Đề nghị bổ sung phần in đậm gạch chân: “Thu hút mọi thành phần kinh tế tham gia đầu tư xây dựng công trình nguồn điện, lưới điện theo quy hoạch phát triển điện lực, phương án phát triển mạng lưới cấp điện trong quy hoạch tỉnh, kế hoạch thực	Bộ Công Thương nhận thấy: Quy định tại Khoản 4 Điều 5 Luật Điện lực liên quan đến việc tham gia đầu tư, xây dựng công trình điện lực, vì vậy, nguyên tắc bảo đảm minh bạch, bình đẳng cho các thành phần kinh tế tham gia đầu tư xây dựng thuộc phạm vi chính sách của pháp luật về đầu tư, xây dựng.

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			hiện quy hoạch phát triển điện lực, hoạt động phát điện, phân phối điện, bán buôn điện, bán lẻ điện; các thành phần kinh tế ngoài nhà nước được vận hành lưới điện do mình đầu tư xây dựng theo quy định của pháp luật, <u>đảm bảo tính cạnh tranh, minh bạch, bình đẳng trên cơ sở chính sách, pháp luật giữa các thành phần kinh tế tham gia phát triển, khai thác điện lực</u> ”.	Đối với các vấn đề về vận hành, khai thác, giá điện, thị trường điện... thuộc lĩnh vực điện lực thì Luật Điện lực đã quy định các nguyên tắc bảo đảm tính minh bạch, bình đẳng, cạnh tranh (điểm g khoản 12 Điều 5; Điều 38)
37.	Khoản 4a Điều 5	Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công	Bổ sung nội dung: “Khuyến khích đầu tư hạ tầng đo đếm thông minh (smart meter); Ứng dụng AI, dữ liệu lớn trong dự báo phụ tải và điều độ; cơ chế chia sẻ dữ liệu tiêu thụ điện cho doanh nghiệp để tối ưu sử dụng điện,...” để phù hợp chủ trương tại Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.	Tiếp thu ý kiến, các nội dung đang đề xuất đã được bao hàm trong khái niệm công nghệ hiện đại đang nêu tại dự thảo, các nội dung chi tiết sẽ được quy định tại các văn bản để triển khai Luật.
38.	Khoản 4a Điều 5	Sở công thương TP Hà Nội	Đề nghị chỉnh sửa như sau : “4a. Xây dựng, phát triển và ứng dụng lưới điện thông minh và công nghệ hiện đại nhằm nâng cao chất lượng điện năng, độ tin cậy cung cấp điện, chất lượng dịch vụ khách hàng, và <u>góp phần</u> nâng cao năng suất lao động....”	Tiếp thu ý kiến, tuy nhiên không bổ sung thêm khoản 4a Điều 5 mà hiệu chỉnh dự thảo theo hướng quy định tại khoản 14 Điều 5 như sau: 14. Về chính sách phát triển lưới điện thông minh và quản lý nhu cầu điện: a) Phát triển lưới điện thông minh theo lộ trình được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; b) Có cơ chế tài chính và cơ chế giá điện để khuyến khích

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				các khách hàng sử dụng điện tham gia các chương trình quản lý nhu cầu điện, tiết kiệm điện. Chi phí thực hiện các chương trình quản lý nhu cầu điện, tiết kiệm điện thông qua cơ chế tài chính được hạch toán vào giá điện theo quy định của Chính phủ.
39.	Điểm a, c khoản 8 Điều 5	Tập đoàn công nghiệp - năng lượng Quốc gia Việt Nam	<p>Cần quy định rõ ràng trong việc đảm bảo huy động các nhà máy điện khí sử dụng khí LNG nhập khẩu, tạo điều kiện cho các nhà máy và đơn vị cấp khí có cơ sở để triển khai mua các hợp đồng cung cấp LNG dài hạn với giá thành cạnh tranh nhằm cung cấp nhiên liệu cho sản xuất điện với chi phí tối ưu.</p> <p>Đồng thời, cần có các quy định để các nhà máy điện và bên cung cấp LNG có thể đàm phán các phương án cung cấp khí LNG tạm thời nhằm đáp ứng nhu cầu trong ngắn hạn.</p> <p>Cần quy định về việc vận hành linh hoạt nguồn LNG tái hóa từ các kho LNG tránh việc một số trường hợp LNG tái hóa đang có trong kho của đơn vị cấp khí nhưng không thể cấp cho các nhà máy điện.</p>	<p>Bộ Công Thương đề nghị giữ nguyên. Cơ chế chính sách chung để phát triển các dự án nhiệt điện khí sử dụng LNG nhập khẩu đã được Luật Điện lực quy định, Chính phủ đã ban hành cơ chế cụ thể tại Nghị định số 56/2025/NĐ-CP và Nghị định số 100/2025/NĐ-CP, và hiện nay sau khi nhà máy nhiệt điện Nhơn Trạch 3-4 vào vận hành và tham gia thị trường điện chính thức từ 1/1/2026, Bộ Công Thương đang đề xuất Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 56/2025/NĐ-CP và Nghị định số 100/2025/NĐ-CP để quy định rõ hơn cơ chế phát triển cho các nguồn này, đảm bảo phù hợp với chủ trương Nghị quyết số 70-NQ/TW.</p> <p>Đối với vận hành linh hoạt nguồn khí LNG, về mặt kỹ thuật trộn khí hoặc sử dụng linh hoạt không phải vấn đề. Việc các bên đàm phán về các phương án cung cấp khí tạm thời trong ngắn hạn hoặc LNG tái hóa đang có trong kho của đơn vị cấp khí nhưng không thể cấp cho các nhà máy điện là các nội dung hoạt động mang tính thỏa thuận giữa các bên theo quy định của pháp luật về dân sự, thương mại. Luật Điện lực không quy định các hoạt động chi tiết này.</p>
40.	Điểm b khoản 8 Điều 5	Tập đoàn công nghiệp - năng	Cần làm rõ đối tượng áp dụng của các quy định này cho các nhà máy nhiệt điện khí	Về việc không huy động hết các nguồn điện khí hiện hữu: Thực tế các nguồn khí thiên nhiên trong nước đều đã

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		lượng Quốc gia Việt Nam	<p>hiện hữu. Giảm thiểu việc đơn vị cấp khí gặp khó khăn trong việc đàm phán các hợp đồng mua bán khí với các chủ mỏ khí nhằm huy động các nhà máy nhiệt điện khí hiện hữu sử dụng tối đa nguồn khí thiên nhiên trong nước theo khả năng cấp khí của các mỏ khí.</p> <p>Việc không huy động các nhà máy nhiệt điện khí hiện hữu sử dụng khí thiên nhiên trong nước tối đa theo khả năng cấp khí sẽ gây lãng phí nguồn tài nguyên thiên nhiên của Quốc gia, ảnh hưởng đến nguồn thu Ngân sách Nhà nước. Do hiện nay phần lớn các mỏ khí đang ở trong giai đoạn cuối đời mỏ, việc không có quy định cụ thể để đảm bảo duy trì lưu lượng huy động khí tối thiểu cho sản xuất điện sẽ gây khó khăn trong việc đảm bảo các mỏ khí hoạt động an toàn, ổn định và tránh các sự cố có thể phát sinh ảnh hưởng đến công tác vận hành an toàn hệ thống khí-điện, đặc biệt trong các dịp thấp điểm.</p>	<p>bước vào giai đoạn suy giảm, nhiều thời điểm đã không còn đủ khả năng cung cấp để huy động tối đa các nhà máy điện khí hiện hữu, đây cũng là lý do tại sao một số nhà máy điện hiện hữu phải chuyển sang sử dụng khí LNG nhập khẩu. Ngoài ra, các nhà máy điện này đều tham gia thị trường điện, việc vận hành huy động phụ thuộc vào chính hành vi chào giá của các nhà máy này trong thị trường điện. Vì vậy, để bảo đảm mục tiêu khai thác hết nguồn khí thiên nhiên trong nước, các nhà máy điện này cần phối hợp chặt chẽ với bên cung cấp khí để có kế hoạch và chiến lược tham gia thị trường điện phù hợp. Đồng thời tại quy định vận hành Thị trường điện cạnh tranh, Bộ Công thương đã quy định các ràng buộc về cung cấp khí làm cơ sở số liệu đầu vào để tính toán lập kế hoạch vận hành để hỗ trợ mỏ khí hoạt động hiệu quả hơn trong giai đoạn suy giảm.</p>
41.	Điểm b khoản 8 Điều 5	Tập đoàn công nghiệp - năng lượng Quốc gia Việt Nam	<p>Đề xuất sửa đổi thành</p> <p>“b) Có cơ chế huy động các nhà máy nhiệt điện sử dụng nguồn khí thiên nhiên trong nước tối đa theo khả năng cấp khí và các ràng buộc về nhiên liệu, <i>bao gồm ràng buộc về thương mại và kỹ thuật của hệ</i></p>	<p>Bộ Công Thương có ý kiến như sau: trừ các nguồn điện đầu tư theo hình thức BOT thì các thỏa thuận thương mại (bao tiêu) sẽ được đưa vào làm các ràng buộc trong quá trình huy động, vận hành nguồn điện; đối với các nguồn điện theo hình thức IPP, theo tinh thần Nghị quyết 70 và 68, các thỏa thuận thương mại là các thỏa thuận các bên</p>

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<i>thống cung cấp nhiên liệu</i> để bảo đảm hài hòa lợi ích tổng thể của quốc gia;” Giúp các nhà máy có thể các nhà máy điện này sẽ được huy động tối đa theo khả năng cấp khí của các mỏ khí nội địa trong nước, và đảm bảo huy động tương ứng với lưu lượng khí tối thiểu nhằm đảm bảo điều kiện vận hành an toàn của mỏ khí.	cần chủ động thống nhất thực hiện, không đưa vào các ràng buộc thuộc trách nhiệm của Chính phủ, Bộ ngành.
42.	Điểm c khoản 8 Điều 5	Tập đoàn công nghiệp - năng lượng Quốc gia Việt Nam	Đề xuất sửa đổi thành “c) Có cơ chế để phát triển các nhà máy nhiệt điện sử dụng khí thiên nhiên hoá lỏng quy định tại khoản 6 Điều này, <i>trong đó có cơ chế huy động điện đảm bảo các ràng buộc về thương mại và kỹ thuật</i> ; ưu tiên phát triển các dự án điện lực gắn với việc sử dụng chung hạ tầng kho cảng nhập khí thiên nhiên hóa lỏng, đường ống khí để giảm giá thành sản xuất điện.”	Bộ Công Thương có ý kiến như sau: trừ các nguồn điện đầu tư theo hình thức BOT thì các thỏa thuận thương mại (bao tiêu) sẽ được đưa vào làm các ràng buộc trong quá trình huy động, vận hành nguồn điện; đối với các nguồn điện theo hình thức IPP, theo tinh thần Nghị quyết 70 và 68, các thỏa thuận thương mại là các thỏa thuận các bên cần chủ động thống nhất thực hiện, không đưa vào các ràng buộc thuộc trách nhiệm của Chính phủ, Bộ ngành.
43.	Bổ sung Điểm d, e, f, g Khoản 8 Điều 5	Tập đoàn công nghiệp - năng lượng Quốc gia Việt Nam	Bổ sung quy định để các nhà máy điện khí LNG được sử dụng linh hoạt nguồn LNG từ các kho cảng LNG trung tâm, tối ưu sử dụng các nhà máy điện khí, cơ sở hạ tầng hiện hữu đang hoạt động sử dụng nguồn khí thiên nhiên trong nước (tài nguyên quốc gia) và khí hóa lỏng LNG nhập khẩu hoặc các nhiên liệu khác. Đề xuất như sau: “d) Áp dụng sản lượng điện hợp đồng tối	Đối với vận hành linh hoạt nguồn khí LNG, về mặt kỹ thuật trộn khí hoặc sử dụng linh hoạt không phải vấn đề..Việc các bên đàm phán về các phương án cung cấp khí tạm thời trong ngắn hạn hoặc LNG tái hóa đang có trong kho của đơn vị cấp khí nhưng không thể cấp cho các nhà máy điện là các nội dung hoạt động mang tính thỏa thuận giữa các bên theo quy định của pháp luật về dân sự, thương mại. Luật Điện lực không quy định các hoạt động chi tiết này. Về áp dụng sản lượng điện hợp đồng tối thiểu dài hạn cho các nhà máy điện khí hiện hữu

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p>thiếu dài hạn cho các nhà máy điện khí hiện hữu khi chuyển đổi/bổ sung LNG hoặc các nhiên liệu khác</p> <p>e) Các đơn vị cung cấp nhiên liệu khí thiên nhiên hóa lỏng từ các cơ sở hạ tầng sử dụng chung được chủ động, linh hoạt vận hành nguồn khí thiên nhiên hóa lỏng tái hóa, đảm bảo cung cấp nhiên liệu liên tục, đáp ứng nhu cầu của các nhà máy điện khí.</p> <p>f) Các nhà máy điện khí hiện hữu được huy động tối đa theo khả năng cấp khí thiên nhiên trong nước cho sản xuất điện.</p> <p>g) Trường hợp nguồn khí thiên nhiên trong nước không đủ để đáp ứng nhu cầu, các nhà máy điện khí quy định tại Khoản 1 Điều này được phép huy động bổ sung nguồn khí thiên nhiên tái hóa (LNG) hoặc các nhiên liệu khác theo sản lượng điện năng tối thiểu dài hạn”</p>	<p>và huy động tối đa, Bộ Công Thương không đồng ý tiếp thu, các nhà máy này đang tham gia thị trường điện cạnh tranh và đã vận hành lâu năm, đã áp dụng cơ chế sản lượng điện hợp đồng tối thiểu trong thị trường điện. Bên mua điện và bán điện có trách nhiệm thỏa thuận thống nhất sản lượng điện hợp đồng nhiều năm và hàng năm để làm cơ sở vận hành.</p>
44.	Điểm d Khoản 8 Điều 5	Công ty TNHH Điện Ô Môn II (OM2PC), CTCP Điện khí LNG Quảng Ninh, CTCP Điện khí LNG Thái Bình, Tập	<p>Chúng tôi kiến nghị bổ sung điểm d, khoản 8 Điều 5 như sau: “d) Bộ Công Thương quy định các cơ chế hỗ trợ huy động vốn của các dự án nhiệt điện sử dụng nguồn khí thiên nhiên trong nước và khí thiên nhiên hóa lỏng nhập khẩu.”</p> <p>i. Vì các dự án nhiệt điện sử dụng nguồn khí thiên nhiên trong nước và LNG nhập</p>	<p>Đề nghị giữ nguyên như dự thảo.</p> <p>Nội dung đề xuất không thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật Điện lực. Các cơ chế liên quan đến huy động vốn cho dự án thuộc lĩnh vực của nhiều Bộ, ngành liên quan, không thuộc thẩm quyền của riêng Bộ Công Thương.</p>

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		đoàn Marubeni và Công ty Tokyo Gas	khẩu cần thu xếp vốn đầu tư lớn với khoản vay dài hạn, việc đảm bảo khả năng thu xếp vốn và quá trình huy động vốn hiệu quả là yếu tố quyết định việc triển khai thành công của các dự án. ii. Điều khoản đề xuất ở trên nhằm đưa ra cơ sở pháp lý để Bộ Công Thương có thể xây dựng thêm các cơ chế phù hợp thông qua các văn bản quy phạm pháp luật dưới Luật (như Nghị định/Thông tư). Đề xuất này cũng phù hợp với tinh thần và định hướng chính sách của Nghị quyết 70 của Bộ Chính trị, trong đó nhấn mạnh việc cải thiện môi trường đầu tư và huy động vốn	
45.	Điểm b khoản 9 Điều 5	Tập đoàn công nghiệp - năng lượng Quốc gia Việt Nam, EVN, Sở công thương thành phố Cần Thơ, Sở công thương tỉnh Vĩnh Long, PV Power	Sửa đổi điểm b khoản 9 Điều 5: “b) Có cơ chế ưu đãi, hỗ trợ từng loại hình nguồn điện, trong đó có các dự án thủy điện nhỏ được xác định theo quy định của pháp luật, phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội trong từng thời kỳ; có chính sách ưu đãi, hỗ trợ và cơ chế đột phá cho phát triển điện gió ngoài khơi; khuyến khích đầu tư các dự án tham gia thị trường điện cạnh tranh. ” do quy định việc tham gia thị trường điện đã giao cho Bộ trưởng Bộ Công Thương tại khoản 2 Điều 40 Luật Điện lực.	Chính sách ưu đãi, hỗ trợ về đầu tư, về thuế được quy định rất cụ thể tại pháp luật về đầu tư, pháp luật về thuế. Đối với chính sách về điện lực, được cụ quy định phù hợp các nội dung liên quan tới chính sách giá điện, thị trường điện, cấp phép hoạt động và được cụ thể hóa tại các Nghị định, thông tư quy định chi tiết. Việc tham gia TTĐ đã được quy định giao Bộ trưởng bộ công thương quy định tại Thông tư vận hành TTĐ.
46.	Điểm c khoản	Hội Dầu khí	Cần cụ thể hóa về cơ chế, chính sách hỗ	Bộ Công Thương tiếp thu và đã hiệu chỉnh Dự thảo Luật

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	9 Điều 5	Việt Nam	trợ phát triển năng lượng tái tạo khác (ngoài cơ chế về chứng chỉ năng lượng tái tạo (REC) trong Luật hoặc giao cho Bộ Công Thương làm đầu mối phối hợp với Bộ Tài chính hướng dẫn cụ thể về cơ chế, chính sách này. Nhằm khuyến khích các Doanh nghiệp, Chủ đầu tư tham gia phát triển thị trường Năng lượng tái tạo nhằm đảm bảo cơ cấu và phù hợp với yêu cầu phát triển ở từng thời kỳ.	theo hướng giao Chính phủ quy định chi tiết; đồng thời bổ sung khoản 7a và khoản 8 Điều 20 Dự thảo Luật để quy định nguyên tắc vận hành thị trường REC
47.	Điểm c Khoản 9 Điều 5	Sở công thương TP Hà Nội	Đề nghị chỉnh sửa như sau: “c) Có cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển năng lượng tái tạo như thị trường chứng chỉ năng lượng tái tạo (REC); tiêu chuẩn, tỉ lệ năng lượng tái tạo trong cơ cấu đầu tư và cung cấp năng lượng phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và quy mô hệ thống điện trong từng thời kỳ.” Do nội dung đề xuất bỏ không thuộc nội dung về chính sách phát triển điện năng lượng tái tạo, điện năng lượng mới.	Bộ Công Thương tiếp thu và hiệu chỉnh dự thảo theo hướng “Có cơ chế quản lý và chính sách phát triển thị trường chứng chỉ năng lượng tái tạo.
48.	Điểm c khoản 9 Điều 5	Sở công thương thành phố Hải Phòng	Xem xét hợp nhất nội dung của điểm c dự thảo vào điểm điểm b khoản 9 điều 5 * Nội dung đề nghị sửa thành như sau: “Có cơ chế, chính sách phát triển năng lượng tái tạo; từng loại hình nguồn điện trong đó có các dự án thủy điện nhỏ được xác định theo qui định pháp luật; có	Đề nghị giữ nguyên để bảo đảm tính rõ ràng của từng chính sách.

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			cơ chế đột phá cho phát triển điện gió ngoài khơi; khuyến khích đầu tư các dự án tham gia thị trường điện cạnh tranh; ưu đãi hỗ trợ thị trường chứng chỉ năng lượng tái tạo (REC); tiêu chuẩn, tỉ lệ năng lượng tái tạo trong cơ cấu đầu tư và cung cấp năng lượng phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và quy mô hệ thống điện trong từng thời kỳ”.	
49.	Điểm a khoản 11 Điều 5	Hội điện lực Việt Nam	Năm 2025 Bộ trưởng Bộ CT ký ban hành phương thức vận hành hệ thống điện quốc gia năm 2026. Việc ban hành phương thức vận hành hệ thống điện là chức năng SXKD; trong khi Bộ trưởng là người thực hiện chức năng quản lý nhà nước; như vậy là trái với quy định định “tách bạch chức năng SXKD, cung cấp dịch vụ với chức năng quản lý nhà nước” của Luật ĐL số 61. Đề nghị xem xét lại quy định này.	Theo nghị định 40/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2025 về chức năng nhiệm vụ của Bộ Công Thương chức năng, Bộ Công Thương có nhiệm vụ “chỉ đạo xây dựng kế hoạch cung cấp điện, kiểm tra và giám sát tình hình cung cấp điện và vận hành hệ thống điện để bảo đảm cân bằng cung cầu điện”. Phương thức vận hành hệ thống điện quốc gia do Bộ Công Thương phê duyệt hàng năm chỉ mang tính chất dự báo, định hướng, xây dựng các kịch bản tăng trưởng phụ tải để phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành bảo đảm cung ứng điện chung cho toàn hệ thống, không trực tiếp quyết định sản lượng điện mua bán của các đơn vị. Phương thức nêu trên chỉ là định hướng cho các đơn vị chủ động thực hiện công tác chuẩn bị phát điện, bao gồm bảo đảm công suất sẵn sàng của các tổ máy và thu xếp đủ nhiên liệu sơ cấp (than, khí, dầu) cho nhu cầu phát điện cho cả năm
50.	điểm b khoản 12 Điều 5	Hội điện lực Việt Nam	Cần quy định rõ Nhà nước điều tiết giá bán điện bằng cách nào để luật hóa quy định cải cách cơ chế giá điện theo NQ số	Việc điều tiết giá điện của Nhà nước nên được quy định tại các văn bản hướng dẫn Luật Điện lực để bảo đảm tính linh hoạt và sự phù hợp đối với từng thời kỳ.

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			70-NQ/TW của Bộ Chính trị	
51.	Điểm d khoản 12 Điều 5	CMC	<p>Đề xuất sửa đổi, bổ sung điểm d như sau: “d) Thực hiện cơ cấu biểu giá bán lẻ điện hợp lý và xóa bỏ bù chéo giá điện giữa các nhóm khách hàng chưa tham gia thị trường bán lẻ điện cạnh tranh khi chưa đủ điều kiện tham gia, phù hợp với cấp độ thị trường điện cạnh tranh; <i>bảo đảm nguyên tắc các nhóm khách hàng có cùng tính chất và điều kiện sử dụng điện được áp dụng mức giá điện tương đương, được phân loại theo bản chất sử dụng điện và định hướng phát triển của quốc gia, tránh phát sinh bất hợp lý trong việc áp dụng giá điện giữa các ngành, lĩnh vực, đặc biệt không để các hạ tầng nền tảng phục vụ công nghiệp công nghệ số phải gánh chịu giá điện cao hơn các đối tượng sử dụng điện khác.</i>”</p> <p>Giải trình: Mục tiêu của việc xóa bỏ bù chéo là hướng tới thị trường điện cạnh tranh và công bằng. Tuy nhiên, nếu không có tiêu chí phân loại phù hợp theo bản chất sử dụng điện, có thể dẫn đến việc một số ngành phải chịu chi phí điện cao hơn các ngành khác dù có cùng điều kiện và tính chất sử dụng, đi ngược lại chính mục tiêu công bằng của chính sách, thậm chí</p>	<p>Đề nghị giữ nguyên như dự thảo Luật do:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Điểm g khoản 12 Luật Điện lực năm 2024 đã quy định “g) <i>Bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của các đơn vị điện lực và khách hàng sử dụng điện. Giá điện bảo đảm thực hiện công khai, minh bạch, bình đẳng, không phân biệt đối xử giữa các đơn vị điện lực;</i>” - Điểm b khoản 1 Điều 50 Luật Điện lực năm 2024 quy định “b) <i>Giá bán lẻ điện được quy định chi tiết cho từng nhóm khách hàng sử dụng điện phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội từng thời kỳ và cấp độ thị trường điện cạnh tranh.</i>” <p>Như vậy, cơ chế giá điện bảo đảm đối xử bình đẳng, không phân biệt đối xử giữa các khách hàng, đồng thời phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội từng thời kỳ (định hướng phát triển từng thời kỳ của đất nước).</p>

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			có thể dẫn đến sự dịch chuyển chi phí giữa các nhóm khách hàng, thay vì thực chất loại bỏ bù chéo.	
52.	Điểm e khoản 12 Điều 5	Sở công thương thành phố Hải Phòng	Làm rõ nội dung là “các trường hợp được miễn trừ theo quy định”	<p>- Khung giá phát điện được ban hành là tín hiệu đầu tư đối với các dự án nhà máy điện mới trong Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia, đầu nối vào hệ thống điện quốc gia. Do vậy, việc ban hành khung giá phát điện không phù hợp với các loại hình nhà máy điện như sau:</p> <p>(i) Loại hình nhà máy điện mới mang tính chất đặc thù, chưa vận hành ở Việt Nam như điện hạt nhân, địa nhiệt, điện sản xuất từ Hydro và Amoniac...chưa có cơ sở để quy định được phương pháp xây dựng khung giá phát điện cần phải có dự án để có số liệu đánh giá thực tế.</p> <p>(ii) Loại hình nhà máy điện tham gia cơ chế DPPA theo hình thức đường dây kết nối riêng, loại hình nhà máy điện thuộc khoản 2 Điều 51 như là: nhà máy điện hết thời hạn hợp đồng mua bán điện, hết đời sống kinh tế, hết hạn hợp đồng BOT và bàn giao cho Chính phủ.</p> <p>- Đề phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 51: “<i>Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định hồ sơ, trình tự, thủ tục, phương pháp xác định khung giá phát điện...</i>”, dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 8 Điều 51: “<i>b) Quy định các trường hợp được miễn trừ áp dụng khung giá phát điện</i>”.</p>
53.	Điểm h khoản 12 Điều 5 (điểm k khoản 40 Điều 1)	TKV	Đề nghị không bãi bỏ điểm h) và sửa đổi theo hướng: “Xây dựng cơ chế giá điện phù hợp đối với khách hàng sử dụng điện lớn, có tính chất đặc thù theo chủ trương	Cơ chế giá điện cho các khách hàng nói chung được thể hiện tại cơ cấu biểu giá bán lẻ điện và đối với khách hàng lớn là việc áp dụng thực hiện giá bán lẻ điện 2 thành phần, vì vậy việc bỏ quy định cơ chế giá điện phù hợp

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			của Nhà nước, phù hợp tình hình phát triển kinh tế - xã hội trong từng thời kỳ”	cho khách hàng đặc thù là phù hợp, đồng thời tránh cách hiểu là cơ chế giá điện ưu đãi cho các đối tượng khách hàng này.
54.	Khoản 14 Điều 5	Tập đoàn công nghiệp - năng lượng Quốc gia Việt Nam	<p>Đề xuất bổ sung Khoản 14, Điều 5 Luật Điện lực số 61:</p> <p>“14. Về chính sách hỗ trợ các dự án đặc thù</p> <p>Cơ chế huy động tối đa cho các dự án nhiệt điện than thuộc danh mục các chương trình, công trình dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành năng lượng, không vay được vốn và phải dùng 100% vốn chủ sở hữu của doanh nghiệp Nhà nước;”</p> <p>Lý do: Một số dự án là dự án phát triển nguồn điện cấp bách quốc gia thuộc danh mục các chương trình, công trình dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành năng lượng theo Quyết định số 2634/QĐ-TTg ngày 02/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ chưa thể triển khai do gặp khó khăn trong việc thu xếp vốn vay nước ngoài hoặc thương mại, buộc phải sử dụng 100% vốn chủ sở hữu từ nguồn vốn Nhà nước.</p>	<p>Bộ Công Thương đề nghị không tiếp thu, Luật Điện lực 2025 đã có quy định tại Điều 15 về cơ chế đặc thù (trong đó có quy định về thu xếp vốn) áp dụng cho các dự án điện lực khẩn cấp (nay dự thảo Luật đã sửa đổi thành 02 đối tượng là “khẩn cấp” và “cấp bách”), vì vậy, không cần bổ sung nội dung như PVN đề xuất.</p> <p>Căn cứ các nguyên tắc, tiêu chí xác định dự án điện lực khẩn cấp được quy định cụ thể tại Nghị định số 56/2025/NĐ-CP ngày 03/3/2025 của Chính phủ thì Quyết định số 2634/QĐ-TTg ngày 02/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ không phải là phê duyệt danh mục dự án điện cấp bách, vì vậy, không áp dụng được các cơ chế đặc thù đã được quy định tại Luật Điện lực 2025.</p>
55.	Điều 10 (điểm c khoản 4 Điều	Viện Năng lượng	Cần cân nhắc kỹ nội dung các dự án không bao gồm trong quy hoạch điện lực	Tiếp thu ý kiến, để không xảy ra vướng mắc khi thỏa thuận đấu nối đối với các dự án này, dự thảo bổ sung tại

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	1)		và phương án phát triển mạng lưới cấp điện, trong đó có dự án tại điểm e khoản 5 Điều 10. Các dự án này có thể có quy mô khá lớn (vài chục đến vài trăm MW) có thể gặp vướng mắc khi thỏa thuận đầu nối vào hệ thống điện sau này và khi thực hiện thủ tục theo điểm a khoản 1 Điều 31	điểm a khoản 2 Điều 31 quy định “trừ các trường hợp quy định khoản 5 Điều 10 của Luật này” và sẽ sửa đổi, bổ sung quy định tại Điều 5 Nghị định số 56/2025/NĐ-CP ngày 3/3/2025 của Chính phủ để không gặp vướng mắc khi thỏa thuận đầu nối.
56.	Khoản 2 Điều 10	Sở công thương tỉnh Gia Lai	Làm rõ/phân biệt nội dung Phương án phát triển mạng lưới cấp điện và Quy hoạch chi tiết phát triển điện lực cấp tỉnh (Điều 11) để tránh trùng lặp và vướng mắc trong quá trình thực hiện.	Phương hướng phát triển mạng lưới cấp điện trong quy hoạch tỉnh quy định tại khoản 10 Điều 26 Nghị định số 70/2026/NĐ-CP ngày 9/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch, trong đó, không danh mục dự án cụ thể để làm cơ sở thực hiện đầu tư xây dựng. Vì vậy, cần xây dựng Quy hoạch chi tiết phát triển điện lực cấp tỉnh để tính toán cụ thể, xác định nhu cầu, danh mục các dự án điện lực trong thời kỳ quy hoạch.
57.	khoản 2 Điều 10	Hội điện lực Việt Nam	Cần sửa đổi cho phù hợp với quy định tại Khoản 5 Điều 1 của dự thảo ngày 22/1/2026	Tiếp thu ý kiến, đã rà soát, sửa đổi “phương án phát triển mạng lưới cấp điện” thành “phương hướng phát triển mạng lưới cấp điện” để đảm bảo phù hợp với Luật Quy hoạch số 112/2025/QH15 và Nghị định số 70/2026/NĐ-CP hướng dẫn thi hành Luật Quy hoạch
58.	Khoản 3 Điều 10 (điểm b khoản 10 Điều 1)	UBND tỉnh Quảng Trị	Đề nghị Bộ Công Thương hiệu chỉnh, bổ sung điểm b khoản 10 Điều 1 dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực như sau: “3. Tổ chức, cá nhân đầu tư dự án điện gió, điện mặt trời kết hợp với đầu tư hệ thống lưu trữ điện; khuyến khích kết hợp với đầu tư sản xuất hydrogen xanh,	Bộ Công Thương đã bỏ đề xuất “quy hoạch chi tiết phát triển điện lực cấp tỉnh” theo ý kiến của Bộ Tài chính và Bộ Tư pháp

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			amoniac xanh để phục vụ hoạt động phát điện, sử dụng điện. Đối với nguồn điện mặt trời và điện gió có đầu nối vào hệ thống điện quốc gia, tổng công suất phát của nhà máy điện mặt trời, điện gió và công suất hệ thống lưu trữ điện không được vượt quá công suất của nhà máy điện mặt trời, điện gió đã được xác định trong quy hoạch phát triển điện lực, <i>quy hoạch chi tiết phát triển điện lực cấp tỉnh</i> ; công suất lắp đặt do chủ đầu tư quyết định trong giai đoạn thực hiện dự án đầu tư xây dựng trên cơ sở bảo đảm tỉ lệ công suất hệ thống lưu trữ điện theo quy định và hiệu quả sử dụng tài nguyên.”	
59.	Khoản 5 Điều 10 (khoản 4 Điều 1)	TKV	Bổ sung tiêu chí xác định rõ “nguồn điện tác động nhỏ đến hệ thống điện”, “công trình lưới điện di dời”, để thuận lợi tổ chức thực hiện.	Tiêu chí xác định “nguồn điện tác động nhỏ đến hệ thống điện” đã được quy định tại Điều 5 Nghị định số 56/2025/NĐ-CP ngày 03/3/2025 của Chính phủ.
60.	Khoản 5 Điều 10	EVN	Đề nghị bổ sung một khoản quy định đối với việc phát triển hệ thống BESS công suất nhỏ thì không cần quy hoạch.	Bộ Công Thương sẽ nghiên cứu đối tượng tác động nhỏ đến hệ thống để đưa vào Nghị định sửa đổi Nghị định số 56/2025/NĐ-CP
61.	Khoản 5 Điều 10	Hội Dầu khí Việt Nam	Làm rõ khái niệm về như thế nào là Nguồn điện không tác động hoặc tác động nhỏ đến hệ thống điện quốc gia để đảm bảo tính minh bạch trong phê duyệt điều chỉnh của Quốc hội.	<ul style="list-style-type: none"> - Về làm rõ nội dung điện không tác động hoặc tác động nhỏ đến hệ thống điện quốc gia: đã được quy định tại Nghị định số 56/2025/NĐ-CP và sẽ được tiếp tục sửa đổi, bổ sung sau khi Luật này được thông qua. - Đối với việc thay đổi toàn bộ công nghệ như nhiệt điện than sang khí hoặc năng lượng tái tạo làm thay đổi và cơ

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p>Làm rõ đối với dự án Cải tạo, nâng cấp dự án điện lực không làm tăng quy mô công suất hoặc cấp điện áp, không phát sinh nhu cầu sử dụng đất ngoài phạm vi công trình điện lực hiện hữu. Nhưng thay đổi về toàn bộ về hệ thống công nghệ của dự án (như từ phát điện chạy than sang loại nhiên liệu khác hoặc thay đổi phương thức vận hành của Nhà máy – như phát dự phòng) làm thay đổi và cơ biến động về nhu cầu phụ tải và cơ cấu nguồn phát thì dự án đó có phải điều chỉnh của Quốc hội không.</p>	<p>biến động về nhu cầu phụ tải và cơ cấu nguồn phát là thay đổi về mục tiêu quy hoạch. Do đó, phải điều chỉnh quy hoạch.</p>
62.	Điểm d khoản 5 Điều 10	Sở công thương tỉnh Quảng Ninh	<p>Đề nghị nghiên cứu sửa đổi, bổ sung quy định để cho phép thực hiện di chuyển vị trí cột và sử dụng đất ngoài phạm vi công trình điện lực hiện hữu trong trường hợp khắc phục sự cố, bảo đảm an toàn vận hành đường dây mà không làm thay đổi cấp điện áp, nhằm tránh phải thực hiện thủ tục điều chỉnh quy hoạch kéo dài, không phù hợp thực tiễn.</p> <p>Giải trình: Tại tỉnh Quảng Ninh có công trình đường dây 220kV thuộc Quy hoạch điện VI đang vận hành cấp điện. Do ảnh hưởng điều kiện địa chất, một số vị trí móng cột bị sạt</p>	<p>Tiếp thu ý kiến, nội dung hướng dẫn cụ thể các trường hợp di dời công trình điện lực sẽ nghiên cứu, quy định chi tiết tại Nghị định theo khoản 5 Điều 10 Luật Điện lực.</p>

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			lờ cần khắc phục để bảo đảm an toàn vận hành. Việc khắc phục phải di chuyển một số vị trí cột sang vị trí mới, dẫn đến phát sinh nhu cầu sử dụng đất ngoài phạm vi công trình điện lực hiện hữu nhưng không làm tăng cấp điện áp, nên không thuộc trường hợp quy định tại điểm d khoản 5 Điều 10 Luật Điện lực 2024 và điểm b khoản 4 Điều 1 của dự thảo. Thực tế, khi thẩm định các công trình này phải xác định sự phù hợp với quy hoạch; nếu không phù hợp phải thực hiện điều chỉnh, bổ sung quy hoạch, gây mất nhiều thời gian và không phù hợp với yêu cầu xử lý khẩn cấp để bảo đảm an toàn vận hành hệ thống điện.	
63.	Điều 11	Sở công thương tỉnh Ninh Bình	Nghiên cứu, xem xét điều chỉnh nội dung này cho phù hợp với quy định tại Điều 36 Luật Quy hoạch 2025 về Thẩm quyền quyết định hoặc phê duyệt quy hoạch	Bộ Công Thương đã bỏ đề xuất “quy hoạch chi tiết phát triển điện lực cấp tỉnh” theo ý kiến của Bộ Tài chính và Bộ Tư pháp.
64.	Điều 11	UBND tỉnh Đắk Lắk	Đề nghị bổ sung quy định về cơ chế cập nhật, điều chỉnh linh hoạt trong trường hợp phụ tải tăng đột biến hoặc xuất hiện dự án công nghiệp quy mô lớn.	Bộ Công Thương đã bỏ đề xuất “quy hoạch chi tiết phát triển điện lực cấp tỉnh” theo ý kiến của Bộ Tài chính và Bộ Tư pháp.
65.	Điều 11	SCT tỉnh Phú Thọ	cần làm rõ hơn mối quan hệ giữa Quy hoạch chi tiết phát triển điện lực cấp tỉnh với Quy hoạch tỉnh, Phương án phát triển mạng lưới cấp điện tích hợp trong Quy	Mối quan hệ giữa các quy hoạch được quy định tại Nghị định số 70/2026/NĐ-CP ngày 9/3/2026 của Chính phủ hướng dẫn thực hiện Luật Quy hoạch. Theo pháp luật về quy hoạch, Quy hoạch tỉnh và phương hướng phát triển

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			hoạch tỉnh nhằm tránh chồng chéo trong quá trình lập, triển khai thực hiện.	mạng lưới cấp điện chỉ xác định mục tiêu cụ thể, không còn danh mục. Hiện nay, dự thảo đã không đề xuất “Quy hoạch chi tiết phát triển điện lực cấp tỉnh” sau khi tiếp thu ý kiến của Bộ Xây dựng, Bộ Tài chính.
66.	Điều 11	UBND tỉnh An Giang	Theo quy định của Luật Quy hoạch có hiệu lực từ ngày 01 tháng 3 năm 2026, hệ thống quy hoạch không còn quy định về quy hoạch chi tiết ngành ở cấp tỉnh được lập sau quy hoạch ngành quốc gia. Do đó, đề nghị Cơ quan soạn thảo rà soát, đối chiếu với Luật Quy hoạch hiện hành để bảo đảm tính thống nhất của hệ thống pháp luật, tránh phát sinh loại hình quy hoạch không còn được quy định.	Tiếp thu ý kiến, không đề xuất quy hoạch chi tiết phát triển điện lực.
67.	Điều 11	SCT tỉnh Nghệ An	Sở Công Thương nhận thấy việc bổ sung quy định về “ <i>Quy hoạch chi tiết phát triển điện lực cấp tỉnh</i> ” cần được rà soát để bảo đảm thống nhất với Luật Quy hoạch số 112/2025/QH15. Theo khoản 9, Điều 3 Luật Quy hoạch, quy hoạch chi tiết ngành chỉ được lập đối với các ngành thuộc danh mục quy hoạch tại mục 2 Phụ lục của Luật; tuy nhiên trong danh mục này không có nội dung về quy hoạch chi tiết ngành năng lượng hoặc điện lực. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo làm rõ cơ sở pháp lý của việc quy định loại quy hoạch	Tiếp thu ý kiến, không đề xuất quy hoạch chi tiết phát triển điện lực.

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			này để bảo đảm phù hợp với hệ thống quy hoạch quốc gia.	
68.	Điều 11	UBND thành phố Huế	Đề nghị nghiên cứu, làm rõ mối quan hệ giữa Quy hoạch chi tiết phát triển điện lực cấp tỉnh với Quy hoạch tỉnh và Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia, đặc biệt trong trường hợp quy hoạch cấp trên chậm được phê duyệt; đề nghị nghiên cứu bổ sung quy định chuyên tiếp nhằm bảo đảm không làm gián đoạn việc triển khai các dự án điện lực đã được chấp thuận chủ trương đầu tư tại địa phương.	<p>- Mối quan hệ giữa các quy hoạch được quy định tại Nghị định số 70/2026/NĐ-CP ngày 09/3/2026 của Chính phủ hướng dẫn thực hiện Luật Quy hoạch. Theo pháp luật về quy hoạch, Quy hoạch tỉnh và phương hướng phát triển mạng lưới cấp điện chỉ xác định mục tiêu cụ thể, không còn danh mục. Tiếp thu ý kiến, không đề xuất quy hoạch chi tiết phát triển điện lực.</p> <p>- Nội dung chuyển tiếp đã được quy định tại Điều 58 Luật Quy hoạch số 112/2025/QH15.</p>
69.	Điều 11	UBND tỉnh Cao Bằng	Đề thuận lợi cho địa phương trong quá trình tổ chức thực hiện, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, làm rõ hơn phạm vi và đối tượng của quy hoạch chi tiết phát triển điện lực cấp tỉnh, đặc biệt là các loại công trình điện lực thuộc phạm vi quy hoạch như các nguồn điện quy mô nhỏ trên địa bàn, lưới điện 110kV và lưới điện phân phối; đồng thời, làm rõ vai trò của quy hoạch này trong việc xác định danh mục và triển khai các dự án điện lực trên địa bàn. Việc làm rõ các nội dung nêu trên sẽ góp phần bảo đảm tính thống nhất trong hệ thống quy hoạch và tránh phát sinh thêm thủ tục trong quá trình chuẩn bị đầu tư các dự án điện lực	Tiếp thu ý kiến, không đề xuất quy hoạch chi tiết phát triển điện lực.

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
70.	Điều 11	Tổng công ty điện lực Miền Trung	Cần xem xét lại sự thống nhất giữa Luật Điện lực và luật Quy hoạch số 112/2025/QH15 (có hiệu lực từ ngày 01/3/2026) Lý do: đối chiếu với Luật Quy hoạch, “quy hoạch phát triển điện lực” là “quy hoạch ngành”. “Quy hoạch chi tiết phát triển điện lực cấp tỉnh” là “quy hoạch chi tiết ngành” của “quy hoạch ngành” nhưng chưa được quy định tại Mục 2 “Quy hoạch chi tiết ngành” Phụ lục ban hành kèm theo Luật Quy hoạch số 112/2025/QH15 nên đề xuất xem xét	Tiếp thu ý kiến, không đề xuất quy hoạch chi tiết phát triển điện lực.
71.	Điều 11	Hội Dầu khí Việt Nam	Cần có quy định cụ thể để xử lý quy hoạch chi tiết/hoặc đối với trường hợp điều chỉnh Quy hoạch các tuyến đường dây truyền tải điện đi qua nhiều tỉnh khác nhau (trên thực tế là như vậy), phải được tích hợp, thống nhất vào các quy hoạch chi tiết khác nhau ở từng địa phương nơi tuyến đường dây tải điện đi qua.	Tiếp thu ý kiến, không đề xuất quy hoạch chi tiết phát triển điện lực.
72.	Điều 11, Điều 28	EVNNPC	Cần xem xét kỹ thẩm quyền chấp nhận chủ trương đầu tư dự án điện gió ngoài khơi, cần có ý kiến đồng thuận của Bộ Công An và Bộ Quốc phòng vì đây là nội dung liên quan chặt chẽ đến an ninh quốc phòng và chủ quyền biển đảo	Bộ Công Thương giải trình như sau: Về thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư, do điện gió ngoài khơi được thực hiện tại vùng biển ngoài 6 hải lý, không thuộc địa giới hành chính trên biển cấp tỉnh và để bảo đảm quốc phòng, an ninh quốc gia, Bộ Công Thương đề xuất thẩm quyền chấp thuận chủ trương dự án điện gió ngoài khơi do Thủ tướng Chính phủ quyết định.

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
73.	Khoản 1 Điều 11	UBND tỉnh Lạng Sơn	Cần kiểm tra xem xét do sau khi đối chiếu với Phụ lục Danh mục quy hoạch ngành và quy hoạch chi tiết ngành (mục 2. Quy hoạch chi tiết ngành) tại Luật Quy hoạch số 112/2025/QH15, không có Quy hoạch chi tiết phát triển điện lực.	Tiếp thu ý kiến, không đề xuất quy hoạch chi tiết phát triển điện lực.
74.	Khoản 2 Điều 11	Tổng công ty phát điện 3; PV Power; EVN, Tập đoàn công nghiệp - năng lượng quốc gia Việt Nam; EVNNPC; Hội Dầu khí Việt Nam; Sở công thương tỉnh Hà Tĩnh, Sở công thương TP Hà Nội, UBND tỉnh Sơn La, Sở công thương thành phố Hải Phòng; Sở công thương tỉnh Quảng Ninh; Sở công thương tỉnh Gia Lai	Đề xuất bổ sung như sau: 2. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức lập, trình Bộ trưởng <u>Bộ Công Thương</u> phê duyệt quy hoạch chi tiết phát triển điện lực cấp tỉnh.	Bộ Công Thương đã bỏ đề xuất “quy hoạch chi tiết phát triển điện lực cấp tỉnh” theo ý kiến của Bộ Tài chính và Bộ Tư pháp.

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
75.	Khoản 2 Điều 11	TKV	Rà soát để phù hợp với Luật Quy hoạch (hiệu lực 2026), làm rõ loại quy hoạch, thẩm quyền, mối quan hệ giữa quy hoạch tỉnh/quy hoạch ngành, tránh chồng chéo và xung đột thẩm quyền phê duyệt.	Tiếp thu ý kiến và đã rà soát với Luật Quy hoạch 112/2025/QH15 và đã không đề xuất quy hoạch chi tiết phát triển điện lực cấp tỉnh.
76.	Khoản 3 Điều 11	NPT	Đề xuất bổ sung điểm sau để hiện thực hóa quy hoạch phát triển điện lực, bố trí đủ, khả thi và hợp lý quỹ đất của từng tỉnh, từng xã: <i>“)Quy hoạch chi tiết phát triển điện lực cấp tỉnh bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây: xác định hướng tuyến cơ bản, các điểm cột góc, chiều dài, quy mô tuyến đường dây qua từng địa phương; định vị và kích thước, quy mô các trạm biến áp, các nhà máy nguồn điện; xác định nhu cầu sử dụng đất, lộ trình thực hiện quy hoạch; giải pháp thực hiện quy hoạch.”</i>	Bộ Công Thương đã bỏ đề xuất quy hoạch chi tiết phát triển điện lực ở phạm vi toàn quốc hoặc phạm vi cấp tỉnh.
77.	Điểm b Khoản 3 Điều 11	Sở công thương TP Hà Nội	Đề nghị sửa như sau: “ Được lập đồng thời bộ với quy hoạch phát triển điện lực, quy hoạch tỉnh và được phê duyệt sau khi quy hoạch”	Bộ Công Thương đã bỏ đề xuất quy hoạch chi tiết phát triển điện lực ở phạm vi toàn quốc hoặc phạm vi cấp tỉnh.
78.	Điểm b khoản 3 Điều 11	EVNNPC	Đề xuất bổ sung như sau: “b) Được lập đồng thời với quy hoạch phát triển điện lực, quy hoạch tỉnh và được phê duyệt sau khi quy hoạch phát triển điện lực được duyệt; trường hợp	Bộ Công Thương đã bỏ đề xuất quy hoạch chi tiết phát triển điện lực ở phạm vi toàn quốc hoặc phạm vi cấp tỉnh.

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<i>quy hoạch phát triển điện lực hoặc quy hoạch tỉnh đang trong quá trình điều chỉnh thì được phép cập nhật các nội dung kỹ thuật và danh mục công trình cấp bách làm cơ sở triển khai đầu tư; sau đó rà soát đồng bộ khi quy hoạch cấp trên được phê duyệt”</i>	
79.	Điểm c Khoản 3 Điều 11	Sở công thương tỉnh Hà Tĩnh	Đề nghị sửa như sau: “Trường hợp thời kỳ quy hoạch chi tiết phát triển điện lực cấp tỉnh đã kết thúc nhưng quy hoạch thời kỳ tiếp theo chưa được phê duyệt, quy hoạch của thời kỳ trước đó tiếp tục có hiệu lực thi hành cho đến khi quy hoạch mới được cấp có thẩm quyền phê duyệt”. Việc này nhằm tránh gián đoạn các thủ tục đầu tư lưới điện cấp bách tại địa phương.	Bộ Công Thương đã bỏ đề xuất quy hoạch chi tiết phát triển điện lực ở phạm vi toàn quốc hoặc phạm vi cấp tỉnh.
80.	Điểm c khoản 3 Điều 11	Tổng công ty phát điện 3	Đề xuất điều chỉnh để phù hợp với khoản 2 Điều 11 như sau: 3. Quy định chung của quy hoạch chi tiết phát triển điện lực cấp tỉnh c) Khi kết thúc thời kỳ quy hoạch chi tiết phát triển điện lực cấp tỉnh thời kỳ tiếp theo chưa được cấp có thẩm quyền quyết định, phê duyệt thì tiếp tục được thực hiện cho đến khi quy hoạch chi tiết phát triển điện lực cấp tỉnh thời kỳ tiếp theo được <u>Bộ trưởng Bộ Công Thương cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định</u> , phê	Bộ Công Thương đã bỏ đề xuất quy hoạch chi tiết phát triển điện lực ở phạm vi toàn quốc hoặc phạm vi cấp tỉnh.

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			duyet;	
81.	Điểm d Khoản 3 Điều 11	Sở công thương TP Hà Nội	Đề nghị sửa như sau: “Thời kỳ, tầm nhìn quy hoạch thực hiện theo thời kỳ, tầm nhìn của quy hoạch phát triển điện lực (Quy hoạch chi tiết phát triển điện lực thành phố Hà Nội theo thời kỳ, tầm nhìn của Quy hoạch tổng thể Thủ đô Hà Nội). ”	Bộ Công Thương đã bỏ đề xuất quy hoạch chi tiết phát triển điện lực ở phạm vi toàn quốc hoặc phạm vi cấp tỉnh.
82.	Khoản 4 Điều 11	EVN	Đề xuất sửa đổi bổ sung như sau: “Quy hoạch chi tiết phát triển điện lực cấp tỉnh được <i>rà soát hằng năm</i> , thực hiện đánh giá theo định kỳ 05 năm; đánh giá đột xuất hoặc khi xuất hiện nhu cầu điều chỉnh theo quy định tại khoản 6 7 Điều này.”	Bộ Công Thương đã bỏ đề xuất quy hoạch chi tiết phát triển điện lực ở phạm vi toàn quốc hoặc phạm vi cấp tỉnh.
83.	Khoản 4 Điều 11	EVNNPC	Đề xuất sửa đổi bổ sung như sau: “Quy hoạch chi tiết phát triển điện lực cấp tỉnh được <i>rà soát hằng năm</i> , thực hiện đánh giá định kỳ 05 năm; <i>và điều chỉnh khi có biến động lớn về phụ tải điện, cơ cấu nguồn điện hoặc</i> theo quy định tại khoản 6 Điều này	Bộ Công Thương đã bỏ đề xuất quy hoạch chi tiết phát triển điện lực ở phạm vi toàn quốc hoặc phạm vi cấp tỉnh.
84.	Khoản 5 Điều 11	EVNNPC	Bổ sung điểm e),g) như sau: <i>“e) Đánh giá mức độ đáp ứng hành lang tuyến, quỹ đất công trình điện lực, tình hình vi phạm hành lang bảo vệ an toàn công trình điện lực, nguy cơ cây ngoài</i>	Quy hoạch về điện chỉ xác định nhu cầu sử dụng đất. Việc xác định mức độ đáp ứng quỹ đất thuộc phạm vi quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch đô thị và nông thôn. Bản chất nguồn phân tán là phục vụ mục đích cho phụ tải tại chỗ, giảm áp lực truyền tải điện. Do đó việc đánh giá

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<i>hành lang có khả năng đổ vào đường dây và nhu cầu kinh phí xử lý g) Đánh giá khả năng tiếp nhận/giải tỏa công suất nguồn điện phân tán, nguồn năng lượng tái tạo trên địa bàn.”</i>	nếu có do đơn vị quản lý lưới điện.
85.	Khoản 5 Điều 11	NPT	Đề xuất bổ sung 1 điểm như sau để đảm bảo đủ, đúng và hợp lý quỹ đất dành cho các công trình năng lượng: “Đánh giá tính khả thi của việc triển khai các dự án đầu tư xây dựng trong quá trình xác định nhu cầu sử dụng đất.”	Bộ Công Thương đã bỏ đề xuất quy hoạch chi tiết phát triển điện lực ở phạm vi toàn quốc hoặc phạm vi cấp tỉnh.
86.	Điểm c khoản 5 Điều 11 (khoản 5 Điều 1)	Viện Năng lượng	Đề nghị xem xét hiệu chỉnh nội dung đánh giá thực hiện quy hoạch: Đề nghị bổ sung công suất cực tiểu thay vì chỉ đánh giá công suất cực đại. Lý do: có sự tham gia nhiều của các nguồn NLTT, do đó, trạng thái công suất cực tiểu giúp đánh giá đầy đủ hơn an ninh cung cấp điện.	Bộ Công Thương đã bỏ đề xuất quy hoạch chi tiết phát triển điện lực ở phạm vi toàn quốc hoặc phạm vi cấp tỉnh.
87.	Khoản 7 Điều 11	EVN; EVNNPC	Đề xuất sửa đổi bổ sung như sau: 7. Nguyên tắc, căn cứ điều chỉnh quy hoạch Nguyên tắc, căn cứ điều chỉnh quy hoạch chi tiết thực hiện theo nguyên tắc, căn cứ quy định tại Luật Quy hoạch và các quy định sau đây: ...	Bộ Công Thương đã bỏ đề xuất quy hoạch chi tiết phát triển điện lực ở phạm vi toàn quốc hoặc phạm vi cấp tỉnh.

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p>b) Có sự thay đổi về tính khả thi thực hiện mục tiêu phát triển nguồn điện, <i>lưới điện</i> theo quy hoạch được duyệt;</p> <p>c) Không thể thực hiện được giải pháp đã được phê duyệt quy hoạch <i>hoặc có mâu thuẫn giữa các quy hoạch được duyệt.</i></p> <p>...</p> <p>d) <i>Có thay đổi lớn về hiện trạng sử dụng đất, quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch đô thị/xây dựng, quy hoạch lâm nghiệp, hạ tầng giao thông ảnh hưởng trực tiếp đến vị trí công trình điện lực hoặc hành lang tuyến;</i></p> <p>đ) <i>Xuất hiện nguy cơ mất an toàn vận hành kéo dài do không bảo đảm điều kiện hành lang bảo vệ an toàn công trình điện lực."</i></p>	
88.	Điều 11		<p>Đề xuất bổ sung khoản 9: <i>"9.Sau khi quy hoạch chi tiết phát triển điện lực cấp tỉnh được phê duyệt, các chỉ tiêu sử dụng đất đối với công trình điện lực, bao gồm trạm biến áp, tuyến đường dây và hành lang bảo vệ an toàn lưới điện cao áp phải được cập nhật đồng bộ vào quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp xã/phường, mà không phải thực hiện thủ tục đề xuất bổ sung riêng lẻ. UBND các cấp có trách nhiệm bảo đảm quỹ đất theo nội dung</i></p>	<p>Bộ Công Thương đã bỏ đề xuất quy hoạch chi tiết phát triển điện lực ở phạm vi toàn quốc hoặc phạm vi cấp tỉnh.</p>

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<i>quy hoạch đã phê duyệt.</i> " Lý do: Đảm bảo tính khả thi khi triển khai dự án điện lực, khắc phục tình trạng chậm tiến độ do phải điều chỉnh kế hoạch sử dụng đất nhiều lần.	
89.	Khoản 2 Điều 12	Công ty TNHH Điện Ô Môn II (OM2PC), CTCP Điện khí LNG Quảng Ninh, CTCP Điện khí LNG Thái Bình, Tập đoàn Marubeni và Công ty Tokyo Gas	Chúng tôi kiến nghị sửa đổi khoản 2 Điều 12 như sau: "Trong từng thời kỳ và đối với từng loại hình dự án đầu tư nguồn điện, Chính phủ quy định về cơ chế bảo đảm tiêu thụ <u>tối đa</u> nguồn khí thiên nhiên khai thác trong nước; nguyên tắc chuyển ngang giá nhiên liệu sang giá điện; sản lượng điện hợp đồng tối thiểu dài hạn <u>và các cơ chế hỗ trợ huy động vốn của các dự án.</u> " Giải trình: Chúng tôi kiến nghị sửa đổi khoản 2 Điều 12 như sau: "Trong từng thời kỳ và đối với từng loại hình dự án đầu tư nguồn điện, Chính phủ quy định về cơ chế bảo đảm tiêu thụ tối đa nguồn khí thiên nhiên khai thác trong nước; nguyên tắc chuyển ngang giá nhiên liệu sang giá điện; sản lượng điện hợp đồng tối thiểu dài hạn và các cơ chế hỗ trợ huy động vốn của các dự án."	Bộ Công Thương tiếp thu một phần và đã sửa đổi, bổ sung phù hợp.
90.	Khoản 2 Điều 12	Hội Dầu khí Việt Nam	Đề nghị xem xét có chính sách hỗ trợ không chỉ cho cá nhân mà cả các hộ kinh doanh, các doanh nghiệp nhỏ và vừa trong	Bộ Công Thương có ý kiến như sau: Nội dung khoản 2 Điều 12 của Luật không có nội dung quy định hỗ trợ về năng lượng tái tạo cho hộ gia đình.

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			việc đầu tư và phát triển nguồn năng lượng tái tạo.	Đối với các doanh nghiệp phát triển năng lượng tái tạo: Luật Đầu tư, Luật thuế đã có chính sách ưu đãi, hỗ trợ đối với loại hình này. Để thực hiện phát triển phù hợp theo từng thời kỳ, trong phạm vi Luật Điện lực sẽ quy định về chính sách giá điện và chính sách huy động phù hợp. Đối với nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ: Luật đã có quy định giao Chính phủ quy định chi tiết; đồng thời có chính sách phù hợp cho điện mặt trời do hộ gia đình phát triển phục vụ mục đích tự sản xuất, tự tiêu thụ
91.	Khoản 5 Điều 12	NPT	Đề xuất bỏ phần bị gạch do đi ngược với Luật Xây dựng 2025: “5. Các dự án lưới điện truyền tải của Đơn vị truyền tải điện đầu tư xây dựng thuộc đối tượng phải thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi tại cơ quan chuyên môn về xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng, nội dung thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi của cơ quan chuyên môn về xây dựng gồm các nội dung thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi theo quy định của Luật Xây dựng và sự tuân thủ các quy định của pháp luật về quản lý chi phí đầu tư xây dựng.”	Tiếp thu ý kiến, dự thảo đã bỏ quy định này.
92.	Khoản 6 Điều 12 (khoản 6 Điều 1)	TKV	Thu hồi chi phí truyền tải qua giá dịch vụ; ký hợp đồng dịch vụ với đơn vị điện lực/khách hàng; mở khả năng PPP/BOT	Tiếp thu vì đã bỏ quy định này

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			kèm hợp đồng dịch vụ truyền tải Đề nghị đơn vị soạn thảo bổ sung nguyên tắc: (i) Thu hồi chi phí theo khung giá/giá được phê duyệt; (ii) Có hợp đồng dịch vụ mẫu/điều kiện tối thiểu; (iii) Công khai cơ sở tính giá; (iv) Bảo đảm không chuyển chi phí bất hợp lý sang nhóm khách hàng khác.	
93.	Khoản 1 Điều 13	EVN	Đề nghị chỉnh sửa như sau: “ 1. Các mốc tiến độ thực hiện mục tiêu từng giai đoạn của dự án đầu tư nguồn điện theo quy định của pháp luật về đầu tư phải được quy định trong Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư. Chính phủ quy định chi tiết các mốc tiến độ thực hiện mục tiêu từng giai đoạn của dự án đầu tư nguồn điện quy định tại khoản này. ” Đề nghị sửa lại do Đo đếm thanh toán phải tuân thủ theo quy định của Luật đo lường, cách gọi tên phải đúng theo quy định của Luật đo lường	Đề nghị giữ nguyên quy định để kiểm soát tiến độ dự án đầu tư, gắn trách nhiệm thực hiện dự án đầu tư của nhà đầu tư và cơ chế kiểm tra, kiểm soát tiến độ thực hiện dự án của cơ quan quản lý nhà nước; việc thực hiện dự án đúng tiến độ có vai trò quan trọng, góp phần bảo đảm cung cấp điện. Nội dung quy định này không liên quan tới hoạt động đo đếm hoặc quy định tại Luật đo lường.
94.	Khoản 1, khoản 5 Điều 13	SCT Khánh Hòa	Đề nghị sửa khoản 1 như sau: 1. Trừ dự án điện lực khẩn cấp, cấp bách quy định tại Điều 14 của Luật này và dự án điện lực quy định tại các khoản 3, 4 và 5 Điều này, việc quyết định hoặc chấp thuận chủ trương đầu tư đối với dự án	Tiếp thu ý kiến, đã bổ sung tại Điều 10 Dự thảo và sửa đổi Điều 13, Điều 18 Luật Điện lực 2024.

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p>điện lực thuộc diện quyết định hoặc chấp thuận chủ trương đầu tư thực hiện theo quy định của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư.</p> <p>Đề nghị bổ sung khoản 5</p> <p><u>5. Dự án đầu tư kinh doanh lưới điện trong quy hoạch phát triển điện lực, phương án phát triển mạng lưới cấp điện trong quy hoạch tỉnh không phải thực hiện thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư.</u></p> <p>Lý do: Nghị quyết 253/2025/QH15 của Quốc hội về các cơ chế chính sách phát triển năng lượng quốc gia giai đoạn 2026-2030 cũng nêu rõ chủ trương: “<i>Dự án đầu tư kinh doanh lưới điện trong quy hoạch phát triển điện lực, phương án phát triển mạng lưới cấp điện trong quy hoạch tỉnh không phải thực hiện thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư.</i>” (Khoản 1 Điều 5). Do vậy, cũng cần thiết phải bổ sung quy định tại Luật Điện lực để thể chế hóa chủ trương này.</p>	
95.	Khoản 1,2 Điều 13	Sở công thương tỉnh Ninh Bình	<p>Rà soát điều này và các quy định có liên quan cho phù hợp theo đúng tinh thần của Nghị quyết 253/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội:</p> <p><i>“1. Dự án đầu tư kinh doanh lưới điện</i></p>	Tiếp thu ý kiến, đã bổ sung sửa đổi Điều 10, Điều 13 và Điều 18 của Dự thảo.

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<i>trong quy hoạch phát triển điện lực, phương án phát triển mạng lưới cấp điện trong quy hoạch tỉnh không phải thực hiện thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư.”</i>	
96.	Khoản 2 Điều 13	Sở công thương tỉnh Hà Tĩnh	Đề nghị quy định rõ cơ quan có thẩm quyền đối với dự án lưới điện truyền tải đi qua 02 đơn vị hành chính cấp tỉnh trở lên (không thuộc trường hợp Quốc hội/Thủ tướng Chính phủ chấp thuận) để tránh khoảng trống pháp lý.	Dự thảo đã quy định các dự án điện lực (bao gồm dự án lưới điện) không phải thực hiện chủ trương đầu tư.
97.	Khoản 2 Điều 13	EVN	. Sửa đổi, bổ sung một số khoản tại Điều 13 như sau: a) Sửa đổi, bổ sung khoản 2 như sau: “2. <i>Trừ dự án lưới điện khẩn cấp quy định tại Điều 14 của Luật này, việc chấp thuận chủ trương đầu tư đối với dự án đầu tư lưới điện có cấp điện áp từ 220 kV trở xuống</i> đi qua địa giới hành chính từ 02 đơn vị hành chính cấp tỉnh trở lên thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư thực hiện như sau: a) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi có vị trí điểm đầu đường dây được xác định theo tên dự án lưới điện trong quy hoạch phát triển điện lực hoặc phương án phát triển mạng lưới cấp điện trong quy hoạch tỉnh	Dự thảo đã quy định các dự án điện lực (bao gồm dự án lưới điện) không phải thực hiện chủ trương đầu tư và sửa bỏ toàn bộ nội dung tại Điều 13 Luật Điện lực 2024, đề xuất thay thế bằng nội dung quy định về đầu tư lưới điện.

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p><i>có thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư;”</i></p> <p>Theo điểm đ khoản 10 Điều 1 Nghị định 239/2025/NĐ-CP, nhà đầu tư dự án lưới điện trên 220kV có thể lựa chọn thực hiện thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư tại địa phương nơi sử dụng phần lớn diện tích đất, nơi xây dựng công trình chính hoặc nơi thực hiện phần lớn hoạt động của dự án. Tuy nhiên, quy định này gây khó khăn cho dự án lưới điện do tính chất tuyến, hồ sơ chủ trương đầu tư chưa đủ chi tiết để xác định rõ các tiêu chí nêu trên, dẫn đến khả năng cách hiểu khác nhau giữa các địa phương. Vì vậy, cần tạo sự linh hoạt cho nhà đầu tư, đặc biệt đối với các dự án đã xác định nhà đầu tư không thông qua đấu giá hoặc đấu thầu, nhằm rút ngắn tiến độ triển khai.</p>	
98.	Điều 10, Điều 11, điểm a khoản 3 Điều 13	SCT Khánh Hòa	Cần điều chỉnh thống nhất khái niệm “Phương án phát triển mạng lưới cấp điện trong quy hoạch tỉnh” hay “Quy hoạch chi tiết phát triển điện lực cấp tỉnh” trong toàn bộ Dự thảo SĐBS/Bản so sánh hoặc ghi khác đi để phù hợp với Luật Quy hoạch ngày 10/12/2025 và không gây nhầm lẫn giữa “quy hoạch tỉnh” với “quy hoạch chi tiết ngành”.	dự thảo đã bãi bỏ Điều 11 và không đề xuất xây dựng quy hoạch chi tiết phát triển điện lực .

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p>Lý do: Nội dung Điều 11 cập nhật theo Luật Quy hoạch (sửa đổi) đã được Quốc hội thông qua ngày 10/12/2025, có hiệu lực từ ngày 01/3/2026. Theo đó “<i>Quy hoạch chi tiết phát triển điện lực cấp tỉnh</i>” là “<i>quy hoạch chi tiết ngành</i>” của “<i>quy hoạch ngành</i>” (“<i>Quy hoạch phát triển điện lực</i>”).</p> <p>Còn “<i>Phương án phát triển mạng lưới cấp điện</i>” là nội dung trong quy hoạch tỉnh (theo khoản 2 Điều 10 trong Bản so sánh).</p> <p>Mặc dù điểm e khoản 3 Điều 5 Luật Quy hoạch quy định “<i>e) Quy hoạch tỉnh, quy hoạch chi tiết ngành phải bảo đảm tính kết nối với nhau về định hướng sắp xếp, phân bố không gian, trừ quy hoạch quy định tại điểm i và điểm k khoản này;</i>”</p> <p>Tuy nhiên, (Dự thảo Luật SDBS/Bản so sánh) chưa có sự kết nối đồng bộ giữa Điều 11 (khi đề cập về quy hoạch chi tiết ngành) với Điều 10, Điều 13 và các điều khác trong Dự thảo Luật SDBS (khi đề cập về quy hoạch tỉnh) và dễ gây nhầm lẫn ở khái niệm “<i>Phương án phát triển mạng lưới cấp điện</i>” (là nội dung trong quy hoạch tỉnh – mặc dù Luật Quy hoạch ngày 10/12/2025 không còn đề cập) và</p>	

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<i>“Quy hoạch chi tiết phát triển điện lực cấp tỉnh”.</i>	
99.	Điều 13	EVN	<p>Đề xuất bổ sung khoản 5 vào sau khoản 4 Điều 13 như sau:</p> <p><i>“5. Đầu tư xây dựng dự án lưới điện</i></p> <p><i>a) Dự án đầu tư kinh doanh lưới điện trong quy hoạch phát triển điện lực, phương án phát triển mạng lưới cấp điện trong quy hoạch tỉnh không phải thực hiện thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư.</i></p> <p><i>b) Đối với dự án đầu tư kinh doanh lưới điện không thuộc trường hợp đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư, quyết định phê duyệt quy hoạch phát triển điện lực, quy hoạch tỉnh hoặc quyết định phê duyệt dự án đầu tư là cơ sở để thực hiện: đăng ký quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; giao đất, cho thuê đất, đất có mặt nước; giao khu vực biển; chuyển mục đích sử dụng đất, đất có mặt nước; chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng, chuyển mục đích sử dụng rừng, tác động vào rừng và thực hiện các thủ tục pháp lý có liên quan.</i></p> <p><i>c) Đối với dự án đầu tư kinh doanh lưới điện thuộc trường hợp đấu thầu lựa</i></p>	Tiếp thu một phần ý kiến, Bộ Công Thương đã sửa đổi tại Điều 10, Điều 13 và Điều 12a.

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<i>chọn nhà đầu tư, văn bản phê duyệt kết quả đấu thầu là cơ sở để thực hiện: đăng ký quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; giao đất, cho thuê đất, đất có mặt nước; giao khu vực biển; chuyển mục đích sử dụng đất, đất có mặt nước; chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng, chuyển mục đích sử dụng rừng, tác động vào rừng và thực hiện các thủ tục pháp lý có liên quan.”</i>	
100.	Điều 14	EVN	Hiện nay, Dự thảo có quy định về dự án, công trình điện lực khẩn cấp, cấp bách. Điều 15 Luật Điện lực hiện cũng có những quy định đặc thù về đầu tư xây dựng cho dự án, công trình điện lực khẩn cấp mà Dự án hiện nay không có quy định đặc thù về đầu tư xây dựng cho dự án, công trình điện lực cấp bách thì không có cơ chế cụ thể triển khai trên thực tế.	Tiếp thu ý kiến, dự thảo đã sửa quy định tại Điều 14 và Điều 15 để làm rõ các đối tượng “khẩn cấp” và “cấp bách” phù hợp với Điều 70 Luật Xây dựng số 135/2025/QH15. Dự thảo Luật đã rà soát, chỉ quy định các nội dung đặc thù tại Luật Điện lực và tham chiếu áp dụng các quy định hướng dẫn dự án khẩn cấp, dự án cấp bách đã được pháp luật về xây dựng quy định.
101.	Điều 14	UBND tỉnh Điện Biên	Đề nghị nghiên cứu lượng hoá bằng tiêu chí, điều kiện xác định dự án điện lực khẩn cấp, cấp bách để nội dung được đầy đủ, thống nhất khi triển khai thực hiện.	Giữ nguyên như dự thảo do: Tại khoản 2 Điều 14 Luật Điện lực số 61/2024/QH15 đã giao: “Chính phủ quy định nguyên tắc, tiêu chí xác định dự án, công trình điện lực khẩn cấp quy định tại điểm b và điểm c khoản 1 Điều này trên cơ sở bảo đảm kịp thời đáp ứng yêu cầu giải quyết các vấn đề bức thiết về bảo đảm an ninh cung cấp điện”. Hiện nay, Chính phủ đã quy định các tiêu chí xác định dự án, công trình điện khẩn cấp tại Điều 14 Nghị định số 56/2025/NĐ-CP ngày 03/3/2025 của Chính phủ. Về

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				thẩm quyền quyết định xác định dự án, công trình khẩn cấp cấp bách đã được quy định tại khoản 2 Điều 15 của Luật Điện lực số 61/2024/QH15
102.	Điều 14	UBND thành phố Huế	Đề nghị nghiên cứu quy định cụ thể hơn về tiêu chí xác định dự án, công trình điện lực cấp bách, trong đó có thể xem xét bổ sung các tiêu chí định lượng về: Mức độ thiếu hụt công suất nguồn điện; nguy cơ quá tải hệ thống điện; yêu cầu bảo đảm quốc phòng, an ninh và phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.	Giữ nguyên như dự thảo do: Tại khoản 2 Điều 14 Luật Điện lực số 61/2024/QH15 đã giao: “Chính phủ quy định nguyên tắc, tiêu chí xác định dự án, công trình điện lực khẩn cấp quy định tại điểm b và điểm c khoản 1 Điều này trên cơ sở bảo đảm kịp thời đáp ứng yêu cầu giải quyết các vấn đề bức thiết về bảo đảm an ninh cung cấp điện”. Hiện nay, Chính phủ đã quy định các tiêu chí cụ thể xác định dự án, công trình điện khẩn cấp tại Điều 14 Nghị định số 56/2025/NĐ-CP ngày 03/3/2025 của Chính phủ.
103.	Điều 14	Sở công thương tỉnh Quảng Ninh	đề nghị bổ sung quy định mang tính ràng buộc: <i>"Chủ đầu tư dự án cấp bách phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về chất lượng, an toàn chịu lực của công trình xây dựng, đảm bảo không gây nguy hiểm cho tính mạng con người và các công trình lân cận"</i> .	Tiếp thu một phần ý kiến, dự thảo đã bổ sung Chủ đầu tư chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật về chất lượng công trình tại nội dung sửa đổi, bổ sung Điều 15 Luật Điện lực 2024.
104.	Điều 14 (khoản 8 Điều 1)	TKV	Phân biệt rõ tiêu chí “khẩn cấp” và “cấp bách”; điều kiện/cơ quan công bố tình trạng; phạm vi áp dụng; đồng thời rà soát thống nhất với các điều khoản liên quan.	Giữ nguyên dự thảo do: Việc sửa quy định tại Điều 14 và Điều 15 là phù hợp với Điều 70 Luật Xây dựng số 135/2025/QH15 quy định riêng biệt cho 02 đối tượng dự án, công trình “khẩn cấp” và “cấp bách”.
105.	Điều 14	EVN	Đề nghị bổ sung điểm d sau điểm c như sau: <i>“d) Các dự án, công trình điện lực cấp bách phải rút ngắn tiến độ thực hiện</i>	Giữ nguyên dự thảo do không phù hợp với tiêu chí dự án cấp bách quy định tại Điều 70 Luật Xây dựng.

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p><i>theo yêu cầu của cơ quan nhà nước hoặc rút ngắn tiến độ so với tiến độ thông thường hoặc tiến độ so với quy hoạch”</i></p> <p>2. Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định nguyên tắc, tiêu chí xác định dự án, công trình điện lực cấp bách quy định tại điểm b, điểm c và điểm d khoản 1 Điều này trên cơ sở bảo đảm kịp thời đáp ứng yêu cầu giải quyết các vấn đề bức thiết về bảo đảm an ninh cung cấp điện.”.</p> <p>Thực tế đã có các dự án do cấp có thẩm quyền yêu cầu rút ngắn tiến độ hàng năm so với kế hoạch (ví dụ đường dây 500kV mạch 3, đường dây 500kV Lào Cai – Vĩnh Yên) do vậy cần quy định là dự án khẩn cấp để tạo điều kiện cho nhà đầu tư thực hiện.</p>	
106.	Điều 18	SCT Lai Châu	<p>Nghị quyết số 253/2025/QH15 của Quốc hội có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 3 năm 2026, trong đó tại Điều 6 của Nghị quyết đã có quy định về lựa chọn Nhà đầu tư dự án đầu tư kinh doanh điện lực. Do đó, để đảm bảo thống nhất và dễ áp dụng, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, sửa đổi bổ sung Điều 18 của Luật Điện lực số 61/2024/QH15 phù hợp với quy định tại Điều 6 Nghị quyết số 253/2025/QH15</p>	Tiếp thu ý kiến, dự thảo đã sửa đổi Điều 18.

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			của Quốc hội.	
107.	Khoản 1 Điều 18	Sở công thương tỉnh Gia Lai	Đề nghị bổ sung một điểm quy định: <i>“Dự án năng lượng tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn”</i> nhằm phù hợp theo quy định tại điểm c khoản 4 Điều 4 Nghị quyết số 254/2025/QH15 11/12/2025 của Quốc hội khóa XV quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai.	Theo điểm c khoản 4 Điều 4 Nghị quyết số 254/2025/QH15 thì “dự án năng lượng” thuộc trường hợp “giao đất, cho thuê đất không đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất”. Đồng thời, khoản 11 Điều 4 Nghị quyết số 254/2025/QH15 đã giao Chính phủ quy định chi tiết. Ngoài ra, chính lý Luật Điện lực theo hướng tham chiếu các trường hợp chấp thuận nhà đầu tư không thông qua đấu thầu theo quy định của pháp luật khác có liên quan. Bên cạnh đó, việc bổ sung “dự án năng lượng” tại Luật Điện lực có thể dẫn tới không phù hợp với phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của Luật này (do dự án năng lượng có thể bao gồm cả dự án về than, dầu khí).
108.	Khoản 1 Điều 18	Tổng công ty phát điện 2	Đề xuất bổ sung thêm điểm f, g khoản 1 Điều 18 như sau: <u>f) Dự án mặt trời nổi trên lòng hồ;</u> <u>g) Thủy điện tích năng</u> Lý do: Các dự án thủy điện tích năng không thuộc đối tượng “không thông qua đấu thầu LCNĐT”. Thực tế đối với các dự án thủy điện tích năng việc sử dụng chung hồ chứa thì việc LCNĐT khác so với Chủ đầu tư của dự án/ công trình hiện hữu là không khả thi, sẽ gặp khó khăn nhất định nếu có hơn 1 đơn vị khai thác và sử dụng vận hành 1 hồ chung.	Việc quản lý, sử dụng mặt nước (đất có mặt nước chuyên dùng) được quy định tại khoản 2 Điều 215 Luật Đất đai, trong đó quy định “c) Nhà nước cho thuê đất có mặt nước là hồ thủy điện, thủy lợi để kết hợp sử dụng với mục đích phi nông nghiệp, nuôi trồng, khai thác thủy sản theo thẩm quyền”. Việc quy định dự án mặt trời nổi trên hồ hoặc thủy điện tích năng thuộc đối tượng “không thông qua đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư” sẽ làm hạn chế nhà đầu tư quan tâm thực hiện dự án.

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			Tương tự đối với các dự án điện mặt trời nổi trên lòng hồ.	
109.	Điểm b khoản 1 Điều 18	Sở công thương tỉnh Gia Lai	<p>Đề nghị chỉnh sửa như sau: “Dự án thủy nguồn điện mở rộng và dự án cải tạo hoặc nâng cấp lưới điện được chấp thuận cho nhà đầu tư sở hữu dự án hiện hữu”. Vì hiện nay, đa số nhà đầu tư quan tâm thực hiện dự án nguồn điện mở rộng (trong đó có dự án thủy điện) đều là nhà đầu tư sở hữu dự án nguồn điện hiện hữu. Việc điều chỉnh nội dung nêu trên sẽ góp phần đẩy nhanh tiến độ hoàn thành.</p>	Dự án thủy điện mở rộng có những đặc thù riêng và không phù hợp khi tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư. Đối với các loại hình nguồn điện khác thì việc chấp thuận cho nhà đầu tư hiện hữu sẽ dẫn đến giảm cạnh tranh đầu tư. Thực tiễn đã có rất nhiều dự án điện gió, điện mặt trời đầu tư chung trạm biến áp, đường dây đấu nối nhưng do các nhà đầu tư khác nhau thực hiện. Do đó, Bộ Công Thương xin giữ nguyên như Dự thảo.
110.	Khoản 2 Điều 19	Tổng công ty phát điện 3	<p>Đề xuất bổ sung như sau:</p> <p>2. Giá điện trúng thầu là <u>giá hợp đồng mua bán điện và không cao hơn khung giá tại năm đấu thầu giá điện tối đa để bên mua điện đàm phán giá hợp đồng mua bán điện với nhà đầu tư trúng thầu.</u></p> <p>Bên mua điện có trách nhiệm đàm phán và giao kết hợp đồng mua bán điện với nhà đầu tư trúng thầu.</p> <p>Giải thích: Giá trúng thầu chỉ là mức giá tối đa mà nhà đầu tư được phép đàm phán với bên mua điện, trong trường hợp bên mua điện đề xuất giá hợp đồng mua bán điện thấp hơn giá trúng thầu sẽ không đúng như kỳ vọng của nhà đầu tư, quá trình đàm phán sẽ bị kéo dài, chậm trễ ký</p>	Tiếp thu ý kiến của EVNGENCO3, Bộ Công Thương đã chỉnh lý trong Dự thảo Nghị định. Nội dung này sẽ được Bộ Công Thương tiếp tục báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			Hợp đồng mua bán điện	
111.	Khoản 2 Điều 19	Tổng công ty phát điện 2	<p>Đề xuất sửa đổi theo hướng:</p> <p>“2. Giá điện trúng thầu sẽ được sử dụng để Bên mua điện ký kết hợp đồng mua bán điện với nhà đầu tư trúng thầu. Bên mua điện và Bên bán điện có trách nhiệm ký kết hợp đồng mua bán điện với giá điện trúng thầu”</p> <p>Lý do: Quy định giá điện trúng thầu là giá điện tối đa để bên mua điện đàm phán với nhà đầu tư trúng thầu sẽ gặp nhiều khó khăn, khó bảo đảm quyền lợi của các bên. Trong trường hợp đàm phán không thành công sẽ ảnh hưởng đến công tác thực hiện dự án</p>	Tiếp thu ý kiến của EVNGENCO3, Bộ Công Thương đã chỉnh lý trong Dự thảo Nghị định. Nội dung này sẽ được Bộ Công Thương tiếp tục báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.
112.	Khoản 2 Điều 19	EVN	<p>Đề xuất sửa đổi như sau: “2. Giá điện trúng thầu là giá điện để Bên mua điện ký kết hợp đồng mua bán điện với nhà đầu tư trúng thầu. Bên mua điện và Bên bán điện có trách nhiệm ký kết hợp đồng mua bán điện với giá điện trúng thầu.”</p> <p>Do quy định giá điện trúng thầu là giá điện tối đa để bên mua điện đàm phán với nhà đầu tư trúng thầu sẽ gặp nhiều khó khăn, khó bảo đảm quyền lợi của các bên. Trong trường hợp đàm phán không thành công sẽ ảnh hưởng đến công tác thực hiện</p>	Tiếp thu ý kiến của EVNGENCO3, Bộ Công Thương đã chỉnh lý trong Dự thảo Nghị định. Nội dung này sẽ được Bộ Công Thương tiếp tục báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			dự án, đồng thời, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 8 Nghị quyết số 253/2025/QH15	
113.	Điểm d khoản 2 Điều 20	Tập đoàn công nghiệp - năng lượng quốc gia Việt Nam	Bổ sung như sau: “d) Ưu tiên khai thác, sử dụng hiệu quả các nguồn năng lượng tái tạo, năng lượng mới nhằm khai thác tài nguyên thiên nhiên bền vững, hợp lý, <i>kết hợp phát triển đồng bộ, quản lý thống nhất giữa các công trình năng lượng trên biển</i> và bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia <i>và phục vụ xuất khẩu điện;</i> ” Nhằm phát triển đồng bộ giữa ĐGNK và dầu khí để phù hợp với quan điểm chỉ đạo tại Nghị quyết 70-NQ-TW về việc xây dựng cơ chế quản lý tập trung, liên ngành, bảo đảm khai thác hiệu quả, bền vững tài nguyên biển.	Việc bổ sung như PVN nêu có thể dẫn tới sự không rõ ràng về quy định: “phát triển đồng bộ”, “quản lý thống nhất”. Bên cạnh đó, khoản 7 Điều 20 đã quy định “phù hợp với thứ tự ưu tiên phát triển các ngành kinh tế biển trong từng thời kỳ”.
114.	Điểm g khoản 2 Điều 20	Tập đoàn công nghiệp - năng lượng quốc gia Việt Nam	Đề xuất bổ sung: “g) Ưu tiên phát triển nguồn điện gió ngoài khơi gắn liền với bảo đảm quốc phòng, an ninh, giữ vững chủ quyền biển, đảo quốc gia; <i>ưu đãi, khuyến khích việc khai thác, sử dụng hiệu quả hạ tầng, dữ liệu điều tra - khảo sát hiện có của ngành dầu khí phục vụ phát triển năng lượng mới.</i> ” Phù hợp với vai trò, nhiệm vụ được quy	Tiếp thu ý kiến, Bộ Công Thương bổ sung vào cuối điểm g theo hướng khuyến khích việc khai thác, sử dụng dữ liệu điều tra, dữ liệu khảo sát hiện có và hạ tầng của ngành dầu khí phục vụ phát triển điện năng lượng tái tạo, điện năng lượng mới trên biển.

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			định tại Nghị quyết 29/NQ-CP năm 2026 về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết 79-NQ/TW về phát triển kinh tế Nhà nước	
115.	Khoản 3 Điều 20	Sở công thương thành phố Hải Phòng	Thống nhất sử dụng cụm từ “... <i>phương án phát triển mạng lưới cấp điện trong quy hoạch tỉnh...</i> ” hay cụm từ “ <i>quy hoạch chi tiết phát triển điện lực cấp tỉnh</i> ” với điều 11, điều 31 dự thảo.	Bộ Công Thương đã rà soát, chỉnh lý phù hợp nội dung về quy hoạch, phương án phát triển mạng lưới trong dự thảo Luật
116.	Khoản 3 Điều 20	Sở công thương tỉnh Lâm Đồng	“...công suất hệ thống lưu trữ điện không được vượt quá công suất của nhà máy điện mặt trời, điện gió đã được xác định trong quy hoạch phát triển điện lực hoặc phương án phát triển mạng lưới cấp điện trong quy hoạch tỉnh , <i>quy hoạch chi tiết phát triển điện lực cấp tỉnh</i> ; công suất lắp đặt do chủ đầu tư quyết định trong giai đoạn thực hiện dự án đầu tư xây dựng trên cơ sở bảo đảm tỉ lệ công suất hệ thống lưu trữ điện theo quy định và hiệu quả sử dụng tài nguyên.”	Tiếp thu ý kiến, Bộ Công Thương đã rà soát, chỉnh lý phù hợp nội dung về quy hoạch, phương án phát triển mạng lưới trong dự thảo Luật
117.	Khoản 3 Điều 20	EVN	Đề xuất chỉnh sửa, bổ sung như sau: “ <i>Khuyến khích</i> Tổ chức, cá nhân đầu tư dự án điện gió, điện mặt trời kết hợp với đầu tư hệ thống lưu trữ điện; khuyến khích kết hợp với đầu tư <i>hoặc</i> sản xuất hydrogen xanh, amoniac xanh để phục vụ hoạt động phát điện, sử dụng điện. Đối	Việc tính toán nhu cầu lưu trữ điện của hệ thống (mà BESS chỉ là 1 thành phần của hệ thống) là yêu cầu quá kỹ thuật, không phù hợp để Chính phủ quy định. Bên cạnh đó, việc quy định như ý kiến của EVN dễ dẫn tới trường hợp quy định hiệu lực trở về trước của văn bản pháp luật. Do việc triển khai thực hiện công trình, dự án nguồn điện

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p>với nguồn điện mặt trời và điện gió có đầu nối vào hệ thống điện quốc gia, tổng công suất phát của nhà máy điện mặt trời, điện gió và <i>bao gồm</i> công suất hệ thống lưu trữ điện không được vượt quá công suất của nhà máy điện mặt trời, điện gió đã được xác định trong quy hoạch phát triển điện lực hoặc phương án phát triển mạng lưới cấp điện trong quy hoạch tỉnh; công suất lắp đặt do chủ đầu tư quyết định trong giai đoạn thực hiện dự án đầu tư xây dựng trên cơ sở bảo đảm tỉ lệ công suất hệ thống lưu trữ điện theo quy định và hiệu quả sử dụng tài nguyên.</p> <p><i>Cần cứ yêu cầu bảo đảm an toàn, ổn định hệ thống điện và mức độ thâm nhập nguồn năng lượng tái tạo, Chính phủ quy định trường hợp, khu vực, cấp điện áp hoặc giai đoạn vận hành mà nhà đầu tư dự án điện gió, điện mặt trời đầu nối vào hệ thống điện quốc gia phải lắp đặt hệ thống lưu trữ điện, xác định tỷ lệ công suất và thời lượng tối thiểu, lộ trình áp dụng, cơ chế chuyển tiếp và đối tượng miễn, giảm; tiêu chí kỹ thuật, phương thức xác định công suất tham chiếu và chế độ kiểm tra, giám sát</i></p>	<p>phải theo Quy hoạch phát triển điện lực được duyệt, nên yêu cầu tỷ lệ này cần được chỉ ra khi lập, phê duyệt Quy hoạch để nhà đầu tư có cơ sở thực hiện.</p> <p>Do vậy, dự thảo sẽ chỉnh lý khoản 3 theo hướng: dự án điện gió, điện mặt trời phải lắp đặt hệ thống lưu trữ điện bảo đảm tỷ lệ lưu trữ điện theo Quy hoạch phát triển điện lực được duyệt; khuyến khích các dự án đã vận hành đầu tư, lắp đặt hệ thống lưu trữ điện.</p>
118.	Khoản 8 Điều	EVN	Đề nghị bổ sung điểm đ sau điểm d khoản	Giữ nguyên như dự thảo do việc bổ sung giao Chính phủ

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	20		8 như sau: “ d. Khoản 3 Điều này ”	quy định là không phù hợp.
119.	Khoản 9 Điều 20 (bổ sung mới)	PV Power	Đề nghị sửa lại như sau: Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý và thực hiện cơ chế chứng chỉ năng lượng tái tạo và thị trường <u>chứng chỉ</u> năng lượng tái tạo. Lý do: Làm rõ thị trường trao đổi/mua bán hạn ngạch theo chứng chỉ năng lượng tái tạo được cấp	Bộ Công Thương tiếp thu và đã rà soát sửa đổi phù hợp. Đồng thời, Bộ Công Thương đề xuất Chính phủ quy định cụ thể để quản lý, vận hành thị trường REC.
120.	Khoản 9 điều 20	Tập đoàn công nghiệp - năng lượng quốc gia Việt Nam	Đề xuất bổ sung như sau: “Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý và thực hiện cơ chế chứng chỉ năng lượng tái tạo và thị trường chứng chỉ năng lượng tái tạo.”	Bộ Công Thương tiếp thu và đã sửa đổi phù hợp theo nguyên tắc phân cấp, phân quyền phù hợp với quy định tại Luật Tổ chức Chính phủ.
121.		Liên minh Năng lượng Xanh châu Á	- Việc làm rõ, trong thành phần thuyết minh hoặc ngay trong nội dung Luật, định hướng của thị trường REC do Bộ Công Thương thiết kế - theo hướng thay thế hay cùng tồn tại trong song với thị trường IREC hiện hữu – là cần thiết nhằm tránh cách hiểu khác nhau trên thị trường và bảo đảm sự ổn định trong giai đoạn chuyển tiếp - Bên cạnh đó, việc phân biệt giữa REC gắn với cá dự án sắp triển khai và REC từ các dự án đang vận hành có thể được nghiên cứu, qua đó tạo điều kiện để doanh	Bộ Công Thương tiếp thu và đã rà soát sửa đổi phù hợp. Đồng thời, Bộ Công Thương đề xuất Chính phủ quy định cụ thể để quản lý, vận hành thị trường REC hiệu quả và bổ sung điều 20a về nguyên tắc vận hành thị trường REC.

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p>ngành có nhu cầu sử dụng điện tái tạo từ các dự án mới được tiếp cận chứng chỉ trước thời điểm vận hành thương mại.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các cơ chế bổ sung nhằm tăng thêm động lực kinh tế, bên cạnh giá trị môi trường của chứng chỉ cũng có thể được xem xét để khuyến khích sự tham gia tự nguyện rộng rãi hơn của doanh nghiệp. - Quy trình ghi nhận và đăng ký chứng chỉ cần được thiết kế theo hướng khả thi và đủ linh hoạt, cho phép doanh nghiệp phân bổ chứng chỉ ở nhiều cấp độ hoạt động khác nhau, đồng thời tạo điều kiện cho việc ghi nhận và công bố kết quả giảm phát thải trong Phạm vi phát thải nhà kính 1, 2 và 3. <p>Một khuôn khổ REC được thiết kế đồng bộ, hỗ trợ cho cơ chế DPPA và cải cách thị trường bán lẻ điện sẽ góp phần nâng cao sức hấp dẫn của Việt Nam đối với các tập đoàn đa quốc gia và chuỗi cung ứng toàn cầu.</p>	
122.	Điều 22	EVN	<p>Đề nghị bổ sung khoản 1a sau khoản 1 Điều 22 như sau:</p> <p>“1a. ESCO/bên thứ ba được phép đầu tư, sở hữu hệ thống điện mặt trời mái nhà đặt trên hoặc gắn với tài sản của khách hàng sử dụng điện và bán điện tại chỗ cho</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Mô hình ESCO là đầu tư kinh doanh, không phải hình thức tự sản xuất, tự tiêu thụ; nằm ngoài phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng về tự sản xuất, tự tiêu thụ. - Nhà đầu tư được phép đầu tư, kinh doanh ngành, nghề mà pháp luật không cấm. Việc đầu tư kinh doanh điện lực thực hiện theo Luật Điện lực và pháp luật đầu tư.

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			khách hàng theo hợp đồng mua bán điện trên mái; phần sản lượng điện dư được bán theo cơ chế quy định tại khoản 1 Điều này và pháp luật có liên quan.”	Một bên có tài sản cho bên khác thuê sẽ là quyền của các bên, thực hiện theo quy định của pháp luật về dân sự.
123.	Khoản 3 Điều 22	EVN	Đề nghị bổ sung thêm điểm e vào khoản 3 Điều 22 như sau: <i>“e) Điều kiện, trình tự, thủ tục triển khai mô hình ESCO/bên thứ ba; trách nhiệm các bên về đấu nối, đo đếm, an toàn điện – phòng cháy chữa cháy, lưu trữ dữ liệu, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.”</i>	<ul style="list-style-type: none"> - Mô hình ESCO là đầu tư kinh doanh, không phải hình thức tự sản xuất, tự tiêu thụ; nằm ngoài phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng về tự sản xuất, tự tiêu thụ. - Điều kiện đầu tư kinh doanh đã được quy định tại Luật Đầu tư - Pháp luật điện lực không quy định, hướng dẫn về phòng cháy chữa cháy - Trách nhiệm về đấu nối, đo đếm là được quy định cho cho mọi loại hình
124.	Điều 24	Sở công thương tỉnh Gia Lai	Việc cải tạo, sửa chữa, thay thế thiết bị nhà máy điện năng lượng tái tạo, điện năng lượng mới tại Điều này cần quy định chi tiết, cụ thể hơn. Cụ thể, trong thời gian qua, đặc biệt là sau cơn bão KALMAEGI (cơn bão số 13) nhiều nhà máy điện trên địa bàn tỉnh Gia Lai bị hư hỏng các vật tư thiết bị điện nhưng việc áp dụng quy định nêu trên để sửa chữa, thay thế thiết bị vẫn chưa thực hiện được do vướng mắc về thỏa thuận đấu nối, hợp đồng mua bán điện với ngành điện.	Về quyền, nghĩa vụ liên quan tới đấu nối giữa đơn vị phát điện với hệ thống đã được quy định cụ thể tại Điều 59, Điều 60, Điều 61 Luật Điện lực. Sở Công Thương chưa nêu cụ thể vấn đề vướng mắc về đấu nối cần phải sửa đổi, bổ sung quy định để làm cơ sở sửa đổi, bổ sung phù hợp tại Luật.
125.	Điều 26 - 29	Hội Dầu khí Việt Nam	Bổ sung quy định: về công tác khảo sát, triển khai các dự án điện gió ngoài khơi	Tiếp thu ý kiến, Bộ Công Thương đã rà soát để chỉnh lý phù hợp trong dự thảo Luật, bao gồm các hoạt động khảo

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			(đơn giá, định mức, quản lý dự án...), cũng như các yêu cầu trọng yếu về an ninh quốc phòng, quản lý giao diện với các lĩnh vực khác, cơ chế kiểm soát hoạt động khảo sát, quản lý công tác vận hành, thu dọn công trình, quản lý không gian biển hay kiểm soát rủi ro hoạt động ngoài khơi... hiện chưa được quy định đầy đủ và chặt chẽ để đảm bảo tính khả thi trong quá trình thực hiện quy hoạch điện gió ngoài khơi đã duyệt (hiện các văn bản quy phạm pháp luật mới hướng dẫn quy định khung, mang tính nguyên tắc để phát triển lĩnh vực điện gió ngoài khơi như quy định về thị trường điện, truyền tải, phân phối, giao khu vực biển, ưu đãi thuế...).	sát tương ứng với từng giai đoạn thực hiện dự án điện gió ngoài khơi, quy định về nguyên tắc đối với hoạt động quản lý, thu dọn công trình và giao Chính phủ quy định chi tiết để bảo đảm tính khả thi trong thực tiễn.
126.	Điều 26	UBND tỉnh Đắk Lắk	Đề nghị quy định cụ thể điều kiện năng lực tài chính, kinh nghiệm của nhà đầu tư; làm rõ cơ chế xử lý chi phí khảo sát trong trường hợp dự án không được chấp thuận	Về điều kiện năng lực tài chính, kinh nghiệm của nhà đầu tư: tiếp thu ý kiến, Bộ Công Thương rà soát, bổ sung phù hợp quy định mang tính nguyên tắc tại Điều 26 và giao Chính phủ quy định chi tiết. Về cơ chế xử lý chi phí khảo sát trong trường hợp dự án không được chấp thuận: Bộ Công Thương tiếp thu đề sửa đổi quy định tại khoản 3 Điều 27 đối với trường hợp giao doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100 % vốn điều lệ thực hiện nhiệm vụ và giao Chính phủ quy định chi tiết để bảo đảm tính khả thi trong thực tiễn.
127.	Điểm a khoản 3 Điều 26	Hội Dầu khí Việt Nam	Bổ sung cơ chế hoặc giao cơ quan quản lý nhà nước hướng dẫn quy định, điều kiện	- Quy định về đối tượng tham gia, đăng ký tham gia và tham gia thị trường điện đã được Bộ Công Thương quy

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			tham gia thị trường điện đối với các dự án điện gió ngoài khơi; Bổ sung khung chính sách giá, cơ chế giá cho điện gió ngoài khơi, làm cơ sở cho các chủ đầu tư tính toán và đánh giá một cách sát thực nhất khi lập báo cáo đầu tư, đánh giá về hiệu quả kinh tế đầu tư của dự án. Cũng như làm cơ sở cho các Bên trong quá trình đàm phán và ký kết hợp đồng mua – bán điện nhằm thu hút và khuyến khích các nhà đầu tư trong lĩnh vực này.	định tại Quy định vận hành TTD cạnh tranh. - Các nội dung quy định về giá điện, thông số tính toán giá điện của điện gió ngoài khơi được quy định tại Thông tư của Bộ trưởng Bộ Công Thương (hiện nay là Thông tư 12/2025/TT-BCT đã được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 54/2025/TT-BCT) vì vậy đề nghị không quy định các thông số tính toán, chính sách giá cho điện gió ngoài khơi tại Luật ĐL
128.	Điểm a khoản 3 Điều 26	PV Power	Đề xuất sửa đổi, bổ sung như sau: “3. Dự án điện gió ngoài khơi được hưởng ưu đãi, hỗ trợ đầu tư theo quy định pháp luật và cơ chế, chính sách sau đây với điều kiện và thời hạn do Chính phủ quy định: a) Sản lượng điện hợp đồng tối thiểu dài hạn đối với dự án bán điện lên hệ thống điện quốc gia và lựa chọn tham gia thị trường điện;”; Lý do: Kiến nghị bỏ nội dung này. Quy định việc tham gia thị trường điện đã giao cho Bộ trưởng Bộ Công Thương tại Khoản 2 Điều 40 Luật Điện lực.	Đề nghị giữ nguyên như dự thảo, Luật không thiết kế theo hướng cam kết hoặc bảo đảm khả năng huy động trong thực tế vận hành. Việc huy động, tham gia thị trường điện, vận hành hệ thống đã được quy định tại Chương V và Chương VI của Luật. Bên cạnh quy định, giá điện trúng thầu lựa chọn nhà đầu tư, Luật cũng quy định để cấp có thẩm quyền ban hành phương pháp xác định giá phù hợp
129.	Điểm a khoản 3 Điều 26	Tập đoàn công nghiệp - năng lượng Quốc gia Việt Nam	Sửa đổi bổ sung như sau “a) Sản lượng điện hợp đồng tối thiểu dài hạn đối với dự án bán điện lên hệ thống điện quốc gia; lựa chọn tham gia thị	Đề nghị giữ nguyên như dự thảo, Luật không thiết kế theo hướng cam kết hoặc bảo đảm khả năng huy động trong thực tế vận hành. Việc huy động, tham gia thị trường điện, vận hành hệ thống đã được quy định tại

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			trường điện và cơ chế đảm bảo khả năng huy động trong thực tế vận hành.”	Chương V và Chương VI của Luật. Bên cạnh quy định, giá điện trúng thầu lựa chọn nhà đầu tư, Luật cũng quy định để cấp có thẩm quyền ban hành phương pháp xác định giá phù hợp
130.	Bổ sung điểm c vào sau điểm b khoản 3 Điều 26	Tập đoàn công nghiệp - năng lượng Quốc gia Việt Nam	“c) Miễn, giảm tiền sử dụng đất trong trường hợp có sử dụng đất để đầu nối vào lưới điện quốc gia.” Bộ Tài chính đã xác định sản xuất năng lượng tái tạo là một trong những ngành nghề đặc biệt ưu đãi, hỗ trợ đầu tư tại Danh mục ngành nghề đặc biệt ưu đãi, hỗ trợ đầu tư đính kèm. Do đó, cần xác định dự án ĐGNK (bao gồm xuất khẩu) là các dự án đặc biệt ưu đãi, hỗ trợ đầu tư theo Khoản 1 Điều 17 Luật Đầu tư 2025. Đồng thời, cần bổ sung nội dung ưu đãi để tạo cơ chế đột phá về phát triển ĐGNK	Việc miễn, giảm tiền sử dụng đất đối với dự án điện gió ngoài khơi đã được quy định rõ tại khoản 3.
131.	Điểm 6 Điều 26	EVN	Các Chủ đầu tư sẽ gặp khó khăn trong việc lựa chọn áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn cụ thể trong trường hợp này và để đồng bộ giữa các dự án cũng như giảm thiểu thời gian, rủi ro và chi phí nghiên cứu áp dụng, đặc biệt là các dự án sử dụng vốn nhà nước. Đồng thời, đề nghị bổ sung 01 khoản về thẩm quyền quyết định, lựa chọn tiêu chuẩn quốc tế cụ thể để áp dụng trong trường hợp này	Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật đã có quy định rõ về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật; quy định về nguyên tắc áp dụng
132.	Khoản 4 Điều	CIP	4. Ngoài cơ chế, chính sách được quy	Đề nghị giữ nguyên như dự thảo vì đề xuất của CIP là

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	26		định tại khoản 3 Điều này, nhà đầu tư hoặc liên danh nhà đầu tư dự án do doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% hoặc một phần vốn điều lệ , các nhà đầu tư hoặc liên danh nhà đầu tư của các dự án dự kiến đi vào hoạt động thương mại trong giai đoạn 2025-2030 theo Quy hoạch điện VIII (được sửa đổi, điều chỉnh, nếu có) được miễn bảo đảm thực hiện dự án đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư; được Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định cấp tín dụng vượt giới hạn đối với một khách hàng và người có liên quan cho dự án điện gió ngoài khơi theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng.	không phù hợp, gây bất bình đẳng giữa các doanh nghiệp tư nhân hoặc giữa các doanh nghiệp không phải là doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100 % vốn điều lệ. Bên cạnh đó, cần xem xét quy định về phân cấp, phân quyền và bảo đảm quyền tự chủ, tự quyết định của doanh nghiệp là Công ty mẹ.
133.	Khoản 4 Điều 26	Tập đoàn công nghiệp - năng lượng quốc gia Việt Nam	4.Ngoài cơ chế, chính sách được quy định tại khoản 3 Điều này, doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ , nhà đầu tư được miễn bảo đảm thực hiện dự án đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư; được Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định cấp tín dụng vượt giới hạn đối với một khách hàng và người có liên quan cho dự án điện gió ngoài khơi theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng. Sản xuất, chế tạo sản phẩm, cung cấp dịch vụ để phát triển công trình điện gió ngoài khơi; đầu tư xây dựng trung tâm dịch vụ	Về bảo đảm thực hiện dự án đầu tư: Luật Đầu tư năm 2025 đã quy định cụ thể về bảo đảm đầu tư tại Điều 30. - Về cấp tín dụng: tiếp thu theo hướng nhà đầu tư tham gia góp vốn đầu tư dự án điện gió ngoài khơi được Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định cấp tín dụng vượt giới hạn đối với một khách hàng và người có liên quan theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng. - Về ưu đãi đầu tư: + “Trung tâm dịch vụ kỹ thuật, cung ứng dịch vụ cho điện gió ngoài khơi” chưa được cụ thể hóa mục đích, ý nghĩa và nội hàm. + Về ngành, nghề ưu đãi đầu tư: Luật Đầu tư năm 2025 đã có quy định về ngành, nghề ưu đãi đầu tư tại Điều 15

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			kỹ thuật, cung ứng dịch vụ cho điện gió ngoài khơi là ngành, nghề đặc biệt ưu đãi đầu tư, được hưởng ưu đãi, hỗ trợ theo quy định của pháp luật về đầu tư, thuế; đất đai và pháp luật khác có liên quan.	và giao Chính phủ ban hành danh mục cụ thể. + Về ưu đãi và hỗ trợ đầu tư đặc biệt được quy định tại Điều 17 Luật Đầu tư năm 2025. Bộ Công Thương nhận thấy, cần nghiên cứu xem xét đối tượng ưu đãi đầu tư như PVN kiến nghị và việc này cần được cụ thể hóa tại Nghị định quy định chi tiết Luật Đầu tư năm 2025 để bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật. Một số nội dung cụ thể khác, sẽ được nghiên cứu để đưa vào dự thảo Luật Công nghiệp trọng điểm
134.	Điểm a, b khoản 6 Điều 26	Tập đoàn công nghiệp - năng lượng quốc gia Việt Nam	Đề xuất sửa đổi như sau: “a) Việc khảo sát dự án điện gió ngoài khơi được áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, định mức kinh tế - kỹ thuật, đơn giá theo tiêu chuẩn của quốc tế, nước ngoài <i>hoặc áp dụng tương tự các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, định mức kinh tế - kỹ thuật, đơn giá của các hoạt động dầu khí, các loại hình công trình khác trên biển</i> trong trường hợp trong nước chưa ban hành; b) Công trình điện gió ngoài khơi được áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật theo tiêu chuẩn của quốc tế, nước ngoài <i>hoặc áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật có tính chất tương tự đối với các công trình dầu khí, công trình năng lượng khác trên biển</i> trong trường hợp trong	Để bảo đảm tính pháp lý, cần xây dựng và ban hành chính thức tiêu chuẩn, quy chuẩn và định mức để áp dụng cho điện gió ngoài khơi. Quá trình thực hiện, có thể tham khảo các nội dung hiện có của dầu khí phù hợp để quy định áp dụng cho điện gió ngoài khơi

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p>nước chưa ban hành.”</p> <p>Lý do: các công trình ngoài khơi có tính chất đặc thù, có nhiều khác biệt với các công trình trên bờ và có sự tương đồng giữa công trình dầu khí ngoài khơi, nhất là trên những khu vực có cùng điều kiện về địa chất, khí tượng, thủy văn thuộc vùng biển. Do đó, cần có quy định cho phép áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn công trình dầu khí ngoài khơi tại Việt Nam vào ĐGNK.</p>	
135.	Khoản 7 Điều 26	Tập đoàn công nghiệp - năng lượng quốc gia Việt Nam	<p>Đề xuất sửa thành:</p> <p>Chính phủ quy định cơ chế phối hợp giữa các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có biển và cơ quan khác có liên quan trong công tác quản lý dự án, công trình điện gió ngoài khơi. <i>bảo đảm phù hợp với quy hoạch điện lực, quy hoạch không gian biển; bảo đảm quốc phòng, an ninh, chủ quyền biển đảo; thực hiện theo cơ chế phối hợp quản lý liên ngành giữa các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan.</i></p>	Yêu cầu về quy hoạch nói chung đã được quy định tại Luật Quy hoạch. Yêu cầu về bảo đảm quốc phòng, an ninh, chủ quyền biển đảo đã được quy định tại khoản 1 Điều 20 Luật Điện lực. Bên cạnh đó, dự thảo Luật đã sửa đổi khoản 7 và bổ sung khoản 9.
136.	Điểm a khoản 2 Điều 27	EVN	<p>Đề xuất chỉnh sửa như sau:</p> <p>” a) Thủ tướng Chính phủ giao doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ hoặc doanh nghiệp do doanh</p>	Nhà nước chỉ giao doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100 % vốn điều lệ để thực hiện nhiệm vụ mang tính chất chính trị, điều hành vĩ mô. Doanh nghiệp này có thể giao nhiệm vụ hoặc phân công các công ty thành viên thực

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p>ngành này nắm giữ 100% vốn điều lệ thực hiện;”</p> <p>Doanh nghiệp do doanh nghiệp nhà nước sở hữu 100% vốn điều lệ cũng có đầy đủ năng lực để thực hiện nhiệm vụ khảo sát đáp ứng mục tiêu phát triển điện gió ngoài khơi đồng thời vẫn đảm bảo được các vấn đề về quốc phòng, an ninh. Do đó, đề nghị bổ sung loại hình doanh nghiệp này cũng có thể được lựa chọn để khảo sát dự án điện gió ngoài khơi, đồng thời, được nhà đầu tư được lựa chọn dự án hoàn trả chi phí khảo sát trong trường hợp doanh nghiệp này không thực hiện góp vốn đầu tư dự án tại khu vực biển được giao khảo sát tương tự như đối với doanh nghiệp nhà nước.</p>	<p>hiện phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp và pháp luật có liên quan, phù hợp với chủ trương phân cấp, phân quyền. Điều 27 dự thảo Luật sẽ được điều chỉnh phù hợp, để giải quyết các bất cập hiện nay và thực hiện chủ trương của Đảng: <i>“một việc chỉ giao một cơ quan làm đầu mối”</i>.</p>
137.	Khoản 5 Điều 28	Tập đoàn công nghiệp - năng lượng quốc gia Việt Nam	<p>Đề nghị bỏ toàn bộ quy định này. Hiện nay tại Khoản 4 Điều 13 của dự thảo Luật Điện lực sửa đổi đã phân cấp cho Chính phủ quy định chi tiết các trường hợp dự án ĐGNK thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ theo quy định tại khoản 19 Điều 24 của Luật Đầu tư 2025. Do đó, nếu tiếp tục quy định Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư dự án ĐGNK có khả năng sẽ gây mâu thuẫn, chồng chéo</p>	<p>Tiếp thu ý kiến, dự thảo đã bổ sung khoản 1a sau khoản 1 đồng thời chỉnh sửa phù hợp khoản 4 (bỏ khoản 5 tại dự thảo gửi xin ý kiến).</p> <p>Về thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư: Do điện gió ngoài khơi được thực hiện tại vùng biển ngoài 6 hải lý, không thuộc địa giới hành chính trên biển cấp tỉnh và để bảo đảm quốc phòng, an ninh quốc gia, Bộ Công Thương đề xuất thẩm quyền chấp thuận chủ trương dự án điện gió ngoài khơi do Thủ tướng Chính phủ quyết định.</p>

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			về thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư đối với dự án ĐGNK.	
138.	Khoản 5 Điều 28	Hội Dầu khí Việt Nam	Đề nghị cân nhắc đối với nội dung này nhằm đảm bảo tính thống nhất và tránh chồng chéo giữa các nội dung của Luật, cụ thể tại Khoản 4 Điều 13 của dự thảo Luật Điện lực sửa đổi đã phân cấp cho Chính phủ quy định chi tiết các trường hợp dự án điện gió ngoài khơi thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ theo quy định tại khoản 19 Điều 24 của Luật Đầu tư 2025.	Tiếp thu ý kiến, dự thảo đã bổ sung khoản 1a sau khoản 1 đồng thời chỉnh sửa phù hợp khoản 4 (bỏ khoản 5 tại dự thảo gửi xin ý kiến). Về thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư: Do điện gió ngoài khơi được thực hiện tại vùng biển ngoài 6 hải lý, không thuộc địa giới hành chính trên biển cấp tỉnh và để bảo đảm quốc phòng, an ninh quốc gia, Bộ Công Thương đề xuất thẩm quyền chấp thuận chủ trương dự án điện gió ngoài khơi do Thủ tướng Chính phủ quyết định.
139.	Khoản 1 Điều 29	Tập đoàn công nghiệp - năng lượng quốc gia Việt Nam	Đề xuất bổ sung khoản d sau khoản c như sau: “ d) Dự án áp dụng hình thức lựa chọn nhà đầu tư trong trường hợp đặc biệt theo pháp luật về đấu thầu.” Lý do: Theo quy định tại điểm d khoản 4 Điều 44a Nghị định số 115/2024/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 16 Điều 2 Nghị định số 225/2025/NĐ-CP), dự án ĐGNK theo pháp luật về điện lực được áp dụng hình thức lựa chọn nhà đầu tư trong trường hợp đặc biệt vì nếu áp dụng các hình thức lựa chọn nhà đầu tư quy định tại các khoản 1, 2 và 2a Điều 34 của Luật Đấu thầu (đấu thầu rộng rãi, đấu thầu hạn chế, chỉ định nhà đầu tư) sẽ có khả năng	Tiếp thu ý kiến, dự thảo đã chỉnh lý điểm c theo hướng dự án đầu tư kinh doanh theo quy định của Chính phủ, để bảo đảm bao quát các trường hợp theo Luật có liên quan.

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			không đáp ứng được yêu cầu về tính đặc thù về thủ tục giao khu vực biển, yêu cầu về an ninh quốc phòng.	
140.	Khoản 1 Điều 29	Hội Dầu khí Việt Nam	Bổ sung trường hợp Dự án áp dụng hình thức lựa chọn nhà đầu tư trong trường hợp đặc biệt theo pháp luật về đấu thầu để phù hợp với quy định tại khoản 16 Điều 2 Nghị định số 225/2025/NĐ-CP: dự án điện gió ngoài khơi theo pháp luật về điện lực được áp dụng hình thức lựa chọn nhà đầu tư trong trường hợp đặc biệt, để đáp ứng yêu cầu về tính đặc thù, về thủ tục giao khu vực biển, yêu cầu về an ninh quốc phòng.	Tiếp thu ý kiến, dự thảo đã chỉnh lý điểm c theo hướng dự án đầu tư kinh doanh theo quy định của Chính phủ, để bảo đảm bao quát các trường hợp theo Luật có liên quan.
141.	Điểm a khoản 2 Điều 29	Tập đoàn công nghiệp - năng lượng quốc gia Việt Nam	Đề xuất bổ sung như sau: “a) Dự án không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư vì lý do quốc phòng, an ninh theo ý kiến của Bộ Quốc phòng hoặc Bộ Công an <i>hoặc các dự án điện gió ngoài khơi nằm trong quy hoạch phát triển điện lực đáp ứng các điều kiện về quốc phòng, an ninh, chủ quyền quốc gia; tài nguyên, môi trường biển và hải đảo; hàng hải; dầu khí;</i> ”	Tiếp thu ý kiến, dự thảo đã chỉnh sửa khoản 2 theo hướng quy định cụ thể một số trường hợp tại Luật và giao Chính phủ quy định trường hợp khác. Việc quy định “đáp ứng các điều kiện về quốc phòng, an ninh, chủ quyền quốc gia; tài nguyên, môi trường biển và hải đảo; hàng hải” là quy định chung chung mang tính nguyên tắc phải tuân thủ, không phù hợp để đưa vào tiêu chí không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư. Việc quy định các tiêu chí cụ thể về quốc phòng, an ninh, chủ quyền biển đảo là không khả thi. Bộ Công Thương cũng đã làm việc, lấy ý kiến Bộ Quốc phòng, Bộ Công an đối với nội dung này. Tuy nhiên, các Bộ nêu trên đều không có ý kiến và đề xuất cụ thể được các tiêu chí cụ thể.

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
142.	Điểm b khoản 2 Điều 29	Tập đoàn công nghiệp - năng lượng quốc gia Việt Nam	Đề xuất bổ sung như sau: “b) Dự án được chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư theo quy định của Chính <i>phủ hoặc dự án điện gió ngoài khơi để xuất khẩu điện theo Hiệp định liên Chính phủ.</i> ”	Tiếp thu ý kiến, dự thảo đã chỉnh sửa khoản 2 theo hướng quy định cụ thể một số trường hợp tại Luật và giao Chính phủ quy định trường hợp khác.
143.	Khoản 3 Điều 29	Tổng công ty phát điện 3	Đề xuất điều chỉnh như sau: “Ngoài đối tượng quy định tại khoản 2 Điều này, việc lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư kinh doanh điện gió ngoài khơi bán điện lên hệ thống điện quốc gia thực hiện theo quy định của Luật này và pháp luật về đấu thầu. Mức trần giá điện trong hồ sơ mời thầu không cao hơn mức giá tối đa của khung giá phát điện do Bộ Công Thương ban hành. Giá điện trúng thầu lựa chọn nhà đầu tư là giá <i>hợp đồng mua bán điện và không cao hơn khung giá tại năm đấu thầu <u>điện tối đa để bên mua điện đàm phán với nhà đầu tư trúng thầu.</u></i> Hồ sơ mời thầu được lập theo quy định của pháp luật và các tài liệu, nội dung sau đây” Giải thích: Đề phù hợp với quy định về cơ chế DPPA tại Điều 8, khoản 1 Nghị quyết số 253/2025/QH15 của Quốc hội.	Tiếp thu ý kiến, Bộ Công Thương đã sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 19 Luật Điện lực như sau: “Trường hợp đấu thầu có tiêu chuẩn đánh giá về hiệu quả phát triển ngành điện là giá điện và thời hạn hợp đồng mua bán điện, Bên mua điện có trách nhiệm giao kết hợp đồng mua bán điện với nhà đầu tư trúng thầu trên cơ sở giá điện, thời hạn hợp đồng mua bán điện trong hồ sơ dự thầu của nhà đầu tư trúng thầu”.
144.	Khoản 3 Điều 29	CIP	Đối với nội dung: “Giá điện trúng thầu lựa chọn nhà đầu tư là giá điện tối đa để	Quy định về giá điện trúng thầu tại dự thảo Luật đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 19 Luật Điện lực như

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			bên mua điện đàm phán với nhà đầu tư trúng thầu”, CIP đề xuất sửa như sau: <i>3. Giá điện trúng thầu lựa chọn nhà đầu tư (có tính đến tỷ lệ lạm phát chính thức) là giá cơ sở trong hợp đồng mua bán điện với nhà đầu tư trúng thầu. Giá mua điện mỗi năm sẽ bao gồm các điều chỉnh cần thiết liên quan đến lạm phát.</i>	sau: “Trường hợp đấu thầu có tiêu chuẩn đánh giá về hiệu quả phát triển ngành điện là giá điện và thời hạn hợp đồng mua bán điện, Bên mua điện có trách nhiệm giao kết hợp đồng mua bán điện với nhà đầu tư trúng thầu trên cơ sở giá điện, thời hạn hợp đồng mua bán điện trong hồ sơ dự thầu của nhà đầu tư trúng thầu”.
145.	Khoản 3 Điều 29	CIP	Đối với nội dung: “Mức trần giá điện trong hồ sơ mời thầu không cao hơn mức giá tối đa của khung giá phát điện do Bộ Công Thương ban hành.”, CIP đề xuất như sau: <i>3. Mức trần giá điện không áp dụng cho các dự án sau:</i> a. <i>Dự án dự kiến đi vào hoạt động thương mại trong giai đoạn 2025-2030 theo Quy hoạch Điện VIII (được sửa đổi, điều chỉnh, nếu có);</i> b. <i>Dự án thuộc trường hợp đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư.</i>	Quy định này tại Luật Điện lực đã được sửa đổi theo hướng giá điện đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư sẽ là giá để hai bên ký kết hợp đồng mua bán điện (thay vì tiếp tục phải đàm phán như hiện tại). Các dự án đã phát hành hồ sơ mời thầu để lựa chọn nhà đầu tư sẽ thực hiện theo quy định chuyển tiếp tại Luật.
146.	Khoản 2 Điều 31	Văn phòng Bộ	Dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 31 Luật Điện lực như sau “ <i>Chính phủ quy định chi tiết điều kiện đối với các lĩnh vực và trường hợp cấp giấy phép hoạt động điện lực</i> ”. Tuy nhiên, các trường hợp cấp giấy phép hoạt động điện lực đã được quy định tại Điều 32 Luật	Tiếp thu ý kiến Cục Điện lực hiệu chỉnh quy định theo hướng “ <i>3. Chính phủ quy định chi tiết Điều này và điều kiện duy trì hoạt động điện lực.</i> ” để bảo đảm tính thống nhất trong dự thảo Luật (Luật quy định các trường hợp cấp giấy phép, Chính phủ quy định chi tiết điều kiện theo từng lĩnh vực và trường hợp cấp giấy phép).

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			Điện lực. Do đó, Văn phòng Bộ đề nghị Cục Điện lực xác định lại phạm vi mà Quốc hội giao cho Chính phủ quy định chi tiết tại khoản 17 Điều 1 dự thảo Luật.	
147.	Điểm a khoản 2 Điều 31	UBND tỉnh Sơn La	<p>Đề nghị bổ sung phần in nghiêng như sau để đảm bảo chuyển tiếp thực hiện khi chưa phê duyệt Quy hoạch chi tiết phát triển điện lực cấp tỉnh:</p> <p>“Có hạng mục công trình, công trình phát điện, truyền tải điện, phân phối điện phù hợp với quy hoạch phát triển điện lực, <i>phương án phát triển mạng lưới cấp điện trong quy hoạch tỉnh, kế hoạch thực hiện quy hoạch phát triển điện lực</i>, quy hoạch chi tiết phát triển điện lực cấp tỉnh và các quyết định điều chỉnh (nếu có); được xây dựng, lắp đặt theo thiết kế được phê duyệt, đáp ứng điều kiện đưa hạng mục công trình, công trình vào khai thác, sử dụng”</p>	Dự thảo lần này đã bãi bỏ Điều 11 và không đề xuất quy hoạch chi tiết phát triển điện lực.
148.	Khoản 3 Điều 31	EVN	Đề nghị bỏ nội dung “ <i>có phương án hoạt động bán buôn điện, bán lẻ điện phù hợp</i> ” do với nội dung này, khi làm thủ tục cấp giấy phép HĐĐL, phương án bán buôn điện, bán lẻ điện thuộc nội dung nội bộ của Tổ chức xin giấy phép. Đề nghị xem xét lược bỏ nội dung này trong điều kiện cấp giấy phép hoạt động điện lực.	<p>Tiếp thu ý kiến, Bộ Công Thương giải trình như sau:</p> <p>Tại khoản 17 của dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung đã sửa đổi điều kiện cấp giấy phép hoạt động điện lực đối với lĩnh vực bán buôn, bán lẻ điện như sau: “<i>Đối với lĩnh vực bán buôn điện, bán lẻ điện, có đội ngũ kinh doanh đáp ứng về số lượng và điều kiện chuyên môn, nghiệp vụ</i>”. Theo đó, Bộ Công Thương đã đề xuất loại bỏ điều kiện “<i>có phương án hoạt động bán buôn điện, bán lẻ điện phù</i></p>

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				<i>hợp</i> ” như góp ý của EVN.
149.	Điểm c khoản 1 Điều 32	Tổng công ty phát điện 3	Đề xuất bổ sung như sau: c) Cấp mới giấy phép hoạt động điện lực trong trường hợp tăng quy mô công suất trong lĩnh vực phát điện <u>trừ trường hợp quy định tại khoản 3 điều này</u>; mở rộng phạm vi hoạt động trong lĩnh vực truyền tải điện, phân phối điện, bán buôn điện, bán lẻ điện.	Tiếp thu ý kiến, Bộ Công Thương giải trình như sau: Điểm b khoản 14 dự thảo Luật (sửa đổi bổ sung điểm a khoản 2 Điều 32) quy định về trường hợp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động điện lực theo hướng: “a) Theo đề nghị của tổ chức khi có sự thay đổi một trong các nội dung của giấy phép hoạt động điện lực quy định từ khoản 1 đến khoản 4 tại Điều 34 Luật này ”.
150.	Điểm a khoản 2 Điều 32	Sở công thương TP Hà Nội	Đề nghị bỏ cụm từ “ <i>giảm phạm vi hoạt động điện lực quy định tại khoản 3 Điều 34</i> ” Vì nội dung “thay đổi phạm vi hoạt động điện lực quy định tại khoản 3 Điều 34” đã bao gồm nội dung này. Làm rõ trường hợp “ <i>thay đổi thông số kỹ thuật chính của công trình điện, công nghệ sử dụng trong hoạt động điện lực quy định tại khoản 4 Điều 34 của Luật này trừ trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều này</i> ”.	Tiếp thu ý kiến, Bộ Công Thương loại bỏ cụm từ “ <i>giảm phạm vi hoạt động điện lực quy định tại khoản 3 Điều 34</i> ” quy định tại điểm b khoản 18 Dự thảo Luật. Về việc làm rõ trường hợp “ <i>thay đổi thông số kỹ thuật chính của công trình điện, công nghệ sử dụng trong hoạt động điện lực quy định tại khoản 4 Điều 34 của Luật này trừ trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều này</i> ”. Bộ Công Thương làm rõ như sau: Điểm c khoản 1 Điều này quy định “ <i>Cấp mới giấy phép hoạt động điện lực trong trường hợp tăng quy mô công suất trong lĩnh vực phát điện; mở rộng phạm vi hoạt động trong lĩnh vực truyền tải điện, phân phối điện, bán buôn điện, bán lẻ điện</i> ”. Nội hàm của quy định này cho phép các trường hợp có <i>thay đổi thông số kỹ thuật chính của công trình điện, công nghệ sử dụng trong hoạt động điện lực</i> sẽ thuộc trường hợp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động điện lực nhằm mục đích đơn giản hóa, cắt giảm thủ tục hành chính, trừ trường hợp tăng quy mô công suất trong lĩnh vực phát điện; mở rộng phạm vi hoạt động trong

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				lĩnh vực truyền tải điện, phân phối điện, bán buôn điện, bán lẻ điện sẽ thuộc trường hợp cấp mới giấy phép.
151.	Điểm a khoản 2 Điều 32	Tổng công ty phát điện 3; EVN	<p>Đề xuất điều chỉnh như sau:</p> <p>a) Theo đề nghị của tổ chức được cấp giấy phép khi có sự thay đổi một trong các nội dung của giấy phép hoạt động điện lực quy định tại khoản 1 Điều 34, giảm lĩnh vực hoạt động điện lực quy định tại khoản 2 Điều 34, giảm phạm vi hoạt động điện lực quy định tại khoản 3 Điều 34, thay đổi phạm vi hoạt động điện lực quy định tại khoản 3 Điều 34 hoặc thay đổi thông số kỹ thuật chính của công trình điện, công nghệ sử dụng trong hoạt động điện lực quy định tại khoản 4 Điều 34 của Luật này <u>trừ trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều này</u></p>	<p>Bộ Công Thương giải trình như sau:</p> <p>Điểm d khoản 5 Điều 10 Luật Điện lực hiện hành quy định “<i>Quy hoạch phát triển điện lực và phương án phát triển mạng lưới cấp điện trong quy hoạch tỉnh không bao gồm các dự án Cải tạo, nâng cấp dự án điện lực không làm tăng quy mô công suất hoặc cấp điện áp, không phát sinh nhu cầu sử dụng đất</i>”. Như vậy trường hợp tăng quy mô công suất (không phân biệt quy mô công suất) hoặc cấp điện áp của dự án điện lực phải phù hợp với Quy hoạch phát triển điện lực và phương án phát triển mạng lưới cấp điện trong quy hoạch tỉnh. Ngoài ra, việc cải tạo, nâng cấp dự án điện lực làm tăng quy mô công suất, cấp điện áp phải phù hợp theo quy định của pháp luật về đầu tư, xây dựng, ... do đó, dự thảo luật quy định cấp mới giấy phép hoạt động điện lực đối với trường hợp tăng quy mô công suất hoặc cấp điện áp để bảo đảm phân công suất tăng thêm được đầu tư xây dựng phù hợp với pháp luật về điện lực, quy hoạch, đầu tư, xây dựng và pháp luật khác có liên quan. Đối với các trường hợp thay đổi thông số khác, Bộ Công Thương đã sửa đổi quy định theo hướng thuộc trường hợp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động điện lực (quy định tại điểm b khoản 18 Dự thảo Luật).</p>
152.	Điểm b khoản 3 Điều 32	Sở công thương TP Hà Nội	<p>Đề nghị sửa như sau: “Giấy phép đã cấp còn thời hạn dưới 06 tháng hoặc hết hạn. Trong trường hợp này...” Trường</p>	<p>Bộ Công Thương giải trình như sau:</p> <p>Trong thực tế, có một số tổ chức vì lý do khách quan (không để ý hoặc quên thời hạn của giấy phép) và để giấy</p>

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			hợp Giấy phép đã hết hạn thì yêu cầu tổ chức phải thực hiện cấp mới Giấy phép hoạt động điện lực.	phép hoạt động điện lực hết thời hạn. Các giấy phép đã hết hạn nêu trên sẽ có vòng đời từ 10 năm trở lên (theo quy định về thời hạn của giấy phép trước khi Luật Điện lực năm 2024 và các văn bản hướng dẫn có hiệu lực). Trong trường hợp này, nếu yêu cầu tổ chức phải thực hiện cấp mới Giấy phép hoạt động điện lực sẽ gây khó khăn cho cả tổ chức đề nghị cấp giấy phép và khó khăn cho cả cơ quan cấp giấy phép vì sau một thời gian dài quản lý, vận hành công trình điện, các tổ chức có thể đã chuyển giao, chuyển nhượng tài sản hoặc do thiên tai dẫn đến thất lạc hồ sơ trong quá trình đầu tư dây dựng dự án, không thể đáp ứng đủ thành phần hồ sơ và điều kiện cấp mới giấy phép, trong khi tổ chức này đã được cấp giấy phép lần đầu hợp lệ. Do đó, để đơn giản hóa thủ tục hành chính và tạo điều kiện cho tổ chức hết hạn giấy phép duy trì hoạt động điện lực, Bộ Công Thương đề xuất giữ nguyên nội dung tại dự thảo.
153.	Điều 33	EVN	Đề nghị bổ sung quy định miễn trừ giấy phép hoạt động điện lực đối với hoạt động phân phối điện và bán lẻ điện trong trường hợp mua bán điện trực tiếp giữa các tổ chức, cá nhân thông qua đường dây riêng do các bên tự đầu tư và vận hành. Hoạt động mua bán điện trong trường hợp này không sử dụng hệ thống điện quốc gia, không ảnh hưởng đến an toàn và ổn định hệ thống điện quốc gia. Quan hệ mua bán điện được thực hiện trên cơ sở hợp	Tiếp thu ý kiến, Bộ Công Thương đề xuất bổ sung quy định giao Chính phủ quy định thêm các trường hợp miễn trừ giấy phép so với các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 33 Luật hiện hành.

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			đồng giữa các bên, đảm bảo tính minh bạch và tự nguyện. Việc miễn trừ giấy phép sẽ góp phần đơn giản hóa thủ tục hành chính, khuyến khích phát triển năng lượng tái tạo và nâng cao tính chủ động trong cung ứng và sử dụng điện.	
154.	Khoản 2 Điều 37	Sở công thương tỉnh Hà Tĩnh	Đề nghị bổ sung quy định: "Trường hợp phạm vi hoạt động điện lực trên địa bàn từ 02 đơn vị hành chính cấp tỉnh trở lên thì thẩm quyền cấp giấy phép thuộc Bộ Công Thương".	Bộ Công Thương giải trình như sau: Khoản 2 Điều 37 Luật Điện lực hiện hành đang quy định “ <i>Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cấp giấy phép hoạt động điện lực lĩnh vực phát điện, phân phối điện, bán buôn điện, bán lẻ điện trong phạm vi địa phương theo quy định của Chính phủ</i> ”. Hiện nay tại dự thảo Luật, Bộ Công Thương không đề xuất sửa đổi, bổ sung quy định nêu trên. Do đó, theo định hướng tại Dự thảo Luật, thẩm quyền cấp giấy phép hoạt động điện lực đối với trường hợp phạm vi hoạt động điện lực trên địa bàn từ 02 đơn vị hành chính cấp tỉnh trở lên thì thẩm quyền cấp giấy phép thuộc cơ quan ở Trung ương giải quyết. Các nội dung đã được phân cấp cho địa phương thực hiện tại Điều 43 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP (bao gồm phạm vi trên địa bàn từ 02 đơn vị hành chính cấp tỉnh trở lên trong lĩnh vực phân phối, bán buôn, bán lẻ điện) sẽ được đề xuất, sửa đổi tại Nghị định hướng dẫn sau khi dự thảo Luật được thông qua theo hướng do cơ quan ở Trung ương thực hiện, phù hợp theo quy định tại Luật Tổ chức Chính quyền địa phương.
155.	Khoản 3 Điều 37	Văn phòng Bộ	Dự thảo Luật quy định như sau: “3. Trường hợp cần thiết, Bộ Công Thương	Tiếp thu ý kiến, đã bãi bỏ việc sửa đổi quy định tại khoản 3 Điều 37 Luật hiện hành. Việc phân cấp, ủy quyền được

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p>phân cấp cho đơn vị trực thuộc Bộ Công Thương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ủy quyền cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân, người đứng đầu cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện cấp, sửa đổi, bổ sung, cấp lại, gia hạn và thu hồi giấy phép hoạt động điện lực theo quy định của Luật này”.</p> <p>Tuy nhiên, khoản 2 Điều 8 Luật Tổ chức Chính phủ quy định “Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ phân cấp cho Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân, tổ chức, đơn vị trực thuộc Bộ, cơ quan ngang Bộ, trừ trường hợp pháp luật quy định không được phân cấp”. Theo quy định này, thẩm quyền phân cấp là Bộ trưởng Bộ Công Thương, không phải là Bộ Công Thương. Bên cạnh đó, khoản 5 Điều 4 Luật Tổ chức chính quyền địa phương quy định “<i>Những công việc thuộc thẩm quyền của chính quyền địa phương phải do chính quyền địa phương quyết định và tổ chức thực hiện; phát huy vai trò tự chủ và tự chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương</i>”. Việc quy định cơ chế ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh tại dự thảo Luật</p>	<p>thực hiện theo Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền năm 2025.</p>

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			chưa phù hợp với quy định trên của Luật Tổ chức chính quyền địa phương. Do đó, Văn phòng Bộ đề nghị Cục Điện lực rà soát, quy định lại dự thảo Luật để đảm bảo thống nhất với các Luật trên.	
156.	Khoản 3 Điều 37	Sở công thương TP Hà Nội	Đề nghị chỉnh sửa như sau: “Trường hợp cần thiết, Bộ Công Thương phân cấp cho đơn vị trực thuộc Bộ Công Thương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ủy quyền cho Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc cơ quan chuyên môn về lĩnh vực điện lực Chủ tịch Ủy ban nhân dân, người đứng đầu cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện cấp, sửa đổi, bổ sung, cấp lại, gia hạn và thu hồi giấy phép hoạt động điện lực theo quy định của Luật này.” Vì công tác cấp giấy phép hoạt động điện lực là nhiệm vụ thuộc trách nhiệm cơ quan quản lý Nhà nước	Tiếp thu ý kiến, Bộ Công Thương bãi bỏ việc sửa đổi quy định tại khoản 3 Điều 37 Luật hiện hành. Việc phân cấp, ủy quyền được thực hiện theo Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền năm 2025.
157.	Khoản 3 Điều 37	UBND tỉnh Sơn La	Đề nghị chỉnh sửa như sau: “Trường hợp cần thiết, Bộ Công Thương phân cấp cho đơn vị trực thuộc Bộ Công Thương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ủy quyền cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân, người đứng đầu cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác, đơn vị sự nghiệp	Tiếp thu ý kiến, Bộ Công Thương bãi bỏ việc sửa đổi quy định tại khoản 3 Điều 37 Luật hiện hành. Việc phân cấp, ủy quyền được thực hiện theo Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền năm 2025.

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện cấp, sửa đổi, bổ sung, cấp lại, gia hạn và thu hồi giấy phép hoạt động điện lực theo quy định của Luật này.”	
158.	Điểm a khoản 2 Điều 39	Sở công thương thành phố Cần Thơ, Sở công thương tỉnh Vĩnh Long	bổ sung cụm từ “và các đề án liên quan”	Đề nghị giữ nguyên vì các đề án liên quan không phải điều kiện cần để hình thành thị trường điện các cấp độ mà kết quả thực hiện các đề án đó ví dụ “Tái cơ cấu ngành điện” hay “Xây dựng, hoàn thiện cơ sở hạ tầng hệ thống điện và thị trường điện” mới là các điều kiện cần để thực hiện.
159.	Điểm b khoản 2 Điều 39	Sở công thương thành phố Cần Thơ, Sở công thương tỉnh Vĩnh Long	Bổ sung cụm từ “Thực hiện”	Đề nghị giữ nguyên như Luật Điện lực hiện hành vì bản thân cụm từ “Tái cơ cấu ngành điện” đã thể hiện rõ nội hàm của nội dung cần thực hiện.
160.	Điểm d khoản 2 Điều 39	CMC	Đề xuất sửa đổi bổ sung như sau: “Cải cách cơ chế giá điện, giảm dần, tiến tới xóa bỏ bù chéo giữa các nhóm khách hàng; <i>bảo đảm nguyên công bằng giữa các nhóm khách hàng sử dụng tác điện</i> ” Giải trình: Mục tiêu của việc xóa bỏ bù chéo là hướng tới thị trường điện cạnh tranh và công bằng. Tuy nhiên, nếu không có tiêu chí phân loại phù hợp theo bản chất sử dụng điện, có thể dẫn đến việc một số ngành phải chịu chi phí điện cao hơn các ngành khác dù có cùng điều kiện và tính chất sử dụng, đi ngược lại chính mục	Đề nghị giữ nguyên như dự thảo Luật do: - Điểm g khoản 12 Luật Điện lực năm 2024 đã quy định “g) Bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của các đơn vị điện lực và khách hàng sử dụng điện. Giá điện bảo đảm thực hiện công khai, minh bạch, bình đẳng, không phân biệt đối xử giữa các đơn vị điện lực;” - Điểm b khoản 1 Điều 50 Luật Điện lực năm 2024 quy định “b) Giá bán lẻ điện được quy định chi tiết cho từng nhóm khách hàng sử dụng điện phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội từng thời kỳ và cấp độ thị trường điện cạnh tranh.” Như vậy, cơ chế giá điện bảo đảm đối xử bình đẳng, không phân biệt đối xử giữa các khách hàng, đồng thời

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			tiêu công bằng của chính sách, thậm chí có thể dẫn đến sự dịch chuyển chi phí giữa các nhóm khách hàng, thay vì thực chất loại bỏ bù chéo.	phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội từng thời kỳ (định hướng phát triển từng thời kỳ của đất nước).
161.	Điểm d khoản 2 Điều 39	Hội điện lực Việt Nam	Phải khẳng định rõ việc xóa bỏ cơ chế bù chéo; không nên tiếp tục sử dụng khái niệm “giảm dần, tiến tới xóa bỏ bù chéo” để quy định trong luật.	Tại điểm d khoản 12 Điều 5 Luật Điện lực hiện đang được đề xuất sửa đổi tại dự thảo Luật theo hướng quy định “xóa bỏ bù chéo giữa các nhóm khách hàng”, tuy nhiên, việc thực hiện cần có lộ trình để tránh tác động gây sốc tới các khách hàng.
162.	Khoản 1 Điều 40	NSMO	- Bổ sung điểm i vào sau điểm h tại khoản 1 Điều 40 như sau: <i>i) Đơn vị cung cấp dịch vụ kỹ thuật thiết yếu cho hệ thống điện</i> Lý do: Tạo cơ sở pháp lý để cho phép các đơn vị tham gia vào thị trường dịch vụ kỹ thuật thiết yếu, tham gia cung cấp các dịch vụ cần thiết cho an ninh hệ thống như điều khiển tần số, điều chỉnh điện áp.	Các quy định hiện hành đang sử dụng thống nhất thuật ngữ “Dịch vụ phụ trợ”
163.	Khoản 2 Điều 40	NSMO	- Bổ sung 01 hình thức mua bán điện trên thị trường điện cạnh tranh tại khoản 2 Điều 41 như sau: <i>d) Mua bán dịch vụ kỹ thuật thiết yếu thông qua đơn vị điều hành giao dịch thị trường điện”</i>	Các quy định hiện hành đang sử dụng thống nhất thuật ngữ “Dịch vụ phụ trợ”
164.	Khoản 4 Điều 40	NSMO	<i>4. Giá mua bán dịch vụ kỹ thuật thiết yếu được hình thành theo từng chu kỳ giao dịch của thị trường điện cạnh tranh và do đơn vị điều hành giao dịch thị trường điện</i>	Các quy định hiện hành đang sử dụng thống nhất thuật ngữ “Dịch vụ phụ trợ”

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<i>công bố hoặc được quy định trong các hợp đồng cung cấp dịch vụ kỹ thuật thiết yếu.</i>	
165.	Khoản 2 Điều 41	EVN	g) Bãi bỏ cụm từ “giữa bên bán điện và bên mua điện” tại điểm b khoản 2 Điều 41; đề nghị giữ nguyên điểm này theo Luật Điện lực 2024	Đề nghị giữ nguyên như tại Dự thảo. Lý do: việc lược bỏ cụm từ "giữa bên bán điện và bên mua điện" nhằm chấm dứt sự nhầm lẫn giữa giao dịch song phương (tài chính) và giao dịch tập trung (vật lý) , đồng thời chuẩn hóa chức năng thanh toán đa phương thông qua đơn vị điều hành thị trường theo đúng thông lệ quốc tế trong mô hình Điều độ toàn phần.
166.	Điểm 1 khoản 1 Điều 42 (được bổ sung mới)	PV Power	Đề nghị bỏ Lý do: Kiến nghị bỏ, do Điều 42 Luật Điện lực hiện đang quy định các hoạt động của thị trường điện cạnh tranh và các hoạt động điều hành giao dịch trên thị trường điện.	Tiếp thu ý kiến và hiệu chỉnh dự thảo Luật (thực tế trong dự thảo Luật gửi lấy ý kiến có 2 chỗ lặp lại nội dung này).
167.	Điều 44	NSMO	Bổ sung điều 44 Hợp đồng mua bán điện, hợp đồng cung cấp dịch vụ điện, trong đó bổ sung giá công suất.	Điều 44 Luật Điện lực năm 2024 quy định nội dung chính của hợp đồng mua bán điện. Với giá công suất, nội dung này được quy định tại Điều 51, 52 Luật Điện lực năm 2024
168.		NSMO	Bổ sung quy định chung về hợp đồng cung cấp dịch vụ kỹ thuật thiết yếu của hệ thống điện.	Các quy định hiện hành đang sử dụng thống nhất thuật ngữ “Dịch vụ phụ trợ
169.	Điểm d khoản 2 Điều 44	Công ty TNHH Điện Ô Môn II (OM2PC), CTCP Điện khí	Khoản 2 Điều 44 quy định về " các nội dung chính " của Hợp đồng mua bán điện (PPA). Mục d quy định rằng " Quyền và nghĩa vụ của các bên " là một trong	Bộ Công Thương giải trình như sau: Đối với nội dung kiến nghị của nhà đầu tư về Quyền và nghĩa vụ của các bên bao gồm khả năng thu xếp vốn thiết yếu và đảm bảo phân bổ rủi ro ngoài thẩm quyền của

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		LNG Quảng Ninh, CTCP Điện khí LNG Thái Bình, Tập đoàn Marubeni và Công ty Tokyo Gas	<p>những nội dung chính của PPA. Và dự thảo khoản 5 Điều 44 được sửa đổi, bổ sung quy định thêm rằng "Bộ trưởng Bộ Công Thương qua định chi tiết khoản 2 và khoản 2^a Điều này bảo đảm phù hợp với cấp độ thị trường điện cạnh tranh. "</p> <p>b. Chúng tôi kiến nghị sửa đổi mục d khoản 2 Điều 44 như sau: "d) Quyền và nghĩa vụ của các bên, <u>bao gồm các điều khoản liên quan đến khả năng thu xếp vốn thiết yếu, đảm bảo phân bổ rủi ro hợp lý và công bằng</u>".</p> <p>C. Giải trình:</p> <p>i. Như đã báo cáo trước đây, trong khi chúng tôi sẽ tiếp tục đàm phán đối với các nội dung có thể đàm phán và thống nhất giữa EVN và các bên bán điện trong khuôn khổ pháp lý hiện hành, các nút thắt chính trong quá trình đàm phán PPA phần lớn lại là những vấn đề mà EVN không thể tự xử lý hoặc quyết định trên cơ sở thẩm quyền được giao. Do đó, cần Bộ Công Thương và các văn bản hướng dẫn của Bộ quy định, làm rõ những điều kiện mà EVN không có đủ thẩm quyền để tự xem xét, quyết định, nhằm tránh phát sinh các thủ tục và thời gian không cần thiết cho việc hoàn tất PPA; trong đó cần bao</p>	<p>EVN không tự xem xét, quyết định được theo các nguyên tắc hài hòa lợi ích tổng thể quốc gia, Bộ Công Thương cho rằng nội dung trong hợp đồng PPA là thỏa thuận thương mại giữa hai bên, đối với những nội dung liên quan đến bảo đảm đầu tư, các cam kết ngoài thẩm quyền của EVN theo pháp luật về đầu tư sẽ do Thủ tướng Chính phủ quy định. Trường hợp cần thiết phải có các nội dung này mới thực hiện được dự án về bảo đảm thực hiện dự án đầu tư đã được quy định tại khoản 6 Điều 5.</p>

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p>quát các quy định theo các nguyên tắc "lợi ích hài hòa, rủi ro chia sẻ", , "hài hòa lợi ích tổng thể của quốc gia" và "lợi ích của Nhà nước và Nhân dân".</p> <p>ii. Trong bối cảnh này, chúng tôi đồng tình rằng "phân bổ rủi ro hợp lý và công bằng" là phù hợp với các nguyên tắc nêu trên, và hoàn toàn ủng hộ việc cần thiết phải làm rõ các tiêu chí khách quan về "tính hợp lý" và "tính công bằng". Trên cơ sở đó, AZEC cho rằng "những nội dung chính" của PPA (mà Điều 44 Luật Điện lực quy định Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành hướng dẫn chi tiết) tối thiểu cần bao gồm các nội dung sau:</p> <p>1. Các nội dung mang tính chính sách mà Bộ Công Thương/Chính phủ định hướng điều chỉnh và chuẩn hóa, bao gồm cơ cấu giá điện và các công thức giá điện chủ chốt; và</p> <p>2. Các quy định cốt lõi để đảm bảo khả năng thu xếp vốn và phân bổ rủi ro hợp lý và công bằng, cần thiết để bảo đảm việc triển khai dự án kịp thời, hiệu quả, đặc biệt đối với các dự án quan trọng cấp quốc gia, và nhằm tránh để việc phân bổ rủi ro mang tính nền tảng chỉ phụ thuộc vào đàm phán song phương vốn có thể không bảo</p>	

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p>đảm cân bằng hoặc khó khả thi.</p> <p>iii. Chúng tôi thấy rằng đối với những điều kiện được xem là hợp lý, cần thiết để đảm bảo khả năng thu xếp vốn của dự án và trực tiếp hỗ trợ các nguyên tắc được luật định nêu trên, thì các điều kiện đó nên được coi là một phần của "những nội dung chính" của PPA (mà Điều 44 Luật Điện lực quy định Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành hướng dẫn chi tiết), và cần được thể hiện thông qua các hướng dẫn, chỉ đạo rõ ràng và/hoặc mẫu hợp đồng chuẩn hóa, thay vì để hoàn toàn cho các bên ký kết tự đàm phán. Cách tiếp cận như vậy sẽ tránh được nguy cơ bế tắc đối với những nội dung mà không bên nào trong hợp đồng có toàn quyền kiểm soát, qua đó hạn chế việc kéo dài thời gian hoàn tất PPA, làm chậm tiến độ phát triển dự án và cuối cùng có thể ảnh hưởng đến an ninh năng lượng quốc gia.</p>	
170.	Khoản 2a Điều 44	UBND tỉnh Điện Biên	Đề nghị nghiên cứu, rà soát, chỉnh lý theo hướng không quy định cụ thể về miễn thuế trong Luật Điện lực hoặc chỉ quy định nguyên tắc và dẫn chiếu thực hiện theo pháp luật về thuế để bảo đảm tính thống nhất.	Các nội dung về miễn thuế VAT đối với các hợp đồng kỳ hạn điện, hợp đồng tương lai và hợp đồng quyền chọn điện là các quy định chuyên ngành, Bộ Công Thương cũng đã phối hợp với Bộ Tài chính để đề nghị bổ sung vào Luật Thuế, tuy nhiên chưa nhận được sự đồng thuận.
171.	Điểm b khoản	Sở công thương	rà soát, bảo đảm tính thống nhất với quy	Các nội dung về miễn thuế VAT đối với các hợp đồng kỳ

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	2a Điều 44	tỉnh Lâm Đồng	định của Luật Thuế giá trị gia tăng, tránh phát sinh xung đột pháp luật hoặc cách hiểu khác nhau trong quá trình áp dụng.	hạn điện, hợp đồng tương lai và hợp đồng quyền chọn điện là các quy định chuyên ngành, Bộ Công Thương cũng đã phối hợp với Bộ Tài chính để đề nghị bổ sung vào Luật Thuế, tuy nhiên chưa nhận được sự đồng thuận.
172.	Khoản 4 Điều 44	EVN	Đề xuất chỉnh sửa: “4. Hợp đồng mua bán điện phục vụ mục đích ngoài sinh hoạt có nội dung do các bên thỏa thuận. Bên mua bán điện có trách nhiệm bảo đảm chất lượng điện năng quy định tại Điều 57 của Luật này. Trường hợp khách hàng sử dụng điện có sản lượng điện tiêu thụ trung bình tháng lớn phải thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng theo thỏa thuận của các bên.”	Bộ Công Thương tiếp thu theo hướng không sửa đổi, bổ sung các nội dung về miễn thuế VAT tại dự thảo.
173.	Khoản 4 Điều 45	PV Power	Hợp đồng kỳ hạn điện, hợp đồng quyền chọn mua điện hoặc bán điện, hợp đồng tương lai điện là các hợp đồng tài chính phái sinh. <u>Cơ chế thuế giá trị gia tăng đối với các hợp đồng này theo quy định của pháp luật về thuế giá trị gia tăng.</u> Lý do: Nội dung thuế giá trị gia tăng không thuộc phạm vi quy định của Luật Điện lực mà tuân thủ theo quy định pháp luật chuyên ngành về thuế.	Tiếp thu ý kiến và sẽ tiếp tục rà soát để đề xuất tại Luật sửa đổi Luật Điện lực phù hợp. Thực tế, Bộ Công Thương đã có ý kiến đối với Bộ Tài chính về vấn đề này trong quá trình sửa đổi các quy định pháp luật về thuế giá trị gia tăng. Hiện Bộ Công Thương cũng đang chủ trì xây dựng Luật Giao dịch hàng hóa phái sinh, trong đó sẽ rà soát nội dung liên quan tới hợp đồng tài chính phái sinh này.
174.	Điểm b khoản 2 Điều 46	Tập đoàn công nghiệp - năng lượng quốc gia Việt Nam	Đề xuất bổ sung, sửa đổi như sau: “Dự án, công trình điện lực liên kết lưới điện với nước ngoài trên lãnh thổ Việt Nam cần đáp ứng các quy chuẩn kỹ thuật,	Theo Luật Điều ước quốc tế, trường hợp có quy định khác giữa Điều ước quốc tế và pháp luật Việt Nam, áp dụng Điều ước quốc tế.

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			quy trình quản lý, vận hành hệ thống điện quốc gia <i>hoặc theo thỏa thuận được ký kết giữa Chính phủ Việt Nam và Chính phủ các quốc gia liên quan.</i>	
175.	Khoản 8 Điều 46	Tập đoàn công nghiệp - năng lượng quốc gia Việt Nam	Đề xuất bổ sung, sửa đổi như sau: “8. Bộ trưởng Bộ Công Thương phê duyệt chủ trương chấp thuận việc mua bán điện với nước ngoài phù hợp với quy hoạch phát triển điện lực, quy hoạch chi tiết phát triển điện lực cấp tỉnh đã được phê duyệt theo đề xuất của nhà đầu tư ; quy định hồ sơ, trình tự, thủ tục xây dựng, phê duyệt khung giá nhập khẩu điện, phương pháp lập khung giá nhập khẩu điện áp dụng cho các nước cụ thể, hồ sơ, trình tự, thủ tục mua bán điện với nước ngoài. Trường hợp xuất khẩu điện không thông qua hệ thống điện quốc gia, việc chấp thuận được thực hiện đồng thời với việc thẩm định hồ sơ đề xuất chấp thuận chủ trương đầu tư. ”	Tiếp thu một phần ý kiến, sửa cụm từ “phê duyệt” thành “chấp thuận”. Đối với việc thực hiện chủ trương xuất khẩu điện không thông qua hệ thống điện quốc gia đồng thời với việc thẩm định hồ sơ đề xuất chấp thuận chủ trương đầu tư là chưa đồng bộ giữa thẩm quyền giữa Bộ Công Thương và UBND cấp tỉnh.
176.	Điều 47	Sở công thương tỉnh Gia Lai	Khoản 26 Điều 1 Dự thảo, đề nghị trình bày in đậm tên của Điều phù hợp theo Mẫu số 03 tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP. Cụ thể: “ Điều 47. Mua bán điện trực tiếp giữa khách hàng sử dụng điện lớn, đơn vị bán lẻ điện tại các mô hình khu, cụm	Tiếp thu ý kiến và hiệu chỉnh dự thảo luật.

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			và đơn vị phát điện”	
177.	Điều 47 (sửa toàn bộ – DPPA khách hàng lớn + bán lẻ tại khu/cụm)	TKV	Mở rộng DPPA cho khách hàng lớn, đơn vị bán lẻ tại khu/cụm; theo giá thỏa thuận: Bổ sung quy định: giao Chính phủ ban hành cơ chế/chính sách giá điện phù hợp đối với khách hàng sử dụng điện lớn, có tính chất đặc thù theo chủ trương Nhà nước trong từng thời kỳ; đồng thời làm rõ điều kiện tham gia DPPA, cơ chế hợp đồng, thanh toán, đo đếm và trách nhiệm các bên	Luật Điện lực quy định các nguyên tắc chung để thực hiện DPPA và giao Chính phủ quy định chi tiết. Các nội dung đề xuất hiện đã cơ bản được quy định tại Nghị định số 57/2025/NĐ-CP và dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 57/2025/NĐ-CP.
178.	Điều 48	EVNNPC	<p>Đề nghị bổ sung quy định riêng đối với đơn vị quân lý, khai thác công trình thủy lợi thực hiện nhiệm vụ cung cấp dịch vụ công ích theo cơ chế đặt hàng hoặc được ngân sách nhà nước cấp kinh phí hoạt động theo hướng:</p> <p>Thời hạn thanh toán tiền điện do các bên thỏa thuận trên cơ sở phù hợp với chu kỳ cấp kinh phí hoặc quyết toán ngân sách và đặc thù nguồn kinh phí được cấp, bảo đảm tính khả thi trong tổ chức thực hiện</p> <p>Lý do: Luật Điện lực 2024 quy định chung thời hạn thanh toán tiền điện đối với khách hàng ngoài mục đích sinh hoạt, trong đó bao gồm cả các đơn vị quân lý, khai thác công trình thủy lợi. Tuy nhiên</p>	Bộ Công Thương đề nghị giữ nguyên tại quy định Luật Điện lực hiện hành để bảo đảm nguyên tắc bình đẳng giữa các đơn vị mua điện, không phân biệt đối xử.

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			đối với các đơn vị quản lý, khai thác công trình thủy lợi thực hiện nhiệm vụ cung cấp dịch vụ công ích theo cơ chế đặt hàng hoặc được ngân sách nhà nước cấp kinh phí, việc thanh toán tiền điện phụ thuộc vào tiến độ cấp kinh phí từ ngân sách nhà nước hoặc cơ chế thanh toán theo chu kỳ (thường 02 đợt/năm). Do đó, việc áp dụng cơ chế thanh toán chung đối với nhóm khách hàng ngoài mục đích sinh hoạt có thể gặp khó khăn trong thực tế và phát sinh tình trạng chậm thanh toán mang tính cơ chế.	
179.	Khoản 4 Điều 48	Sở công thương tỉnh Gia Lai	Đề nghị điều chỉnh nội dung này như sau: “... <i>Thời điểm bên bán điện có quyền ngừng cấp điện</i> do hai bên tự thỏa thuận và ghi rõ trong hợp đồng mua bán điện nhưng không vượt quá là 10 ngày kể từ ngày bên bán điện có thông báo đầu tiên... ” nhằm giảm thời gian, chi phí và nhân lực để ký lại hợp đồng mua bán điện/phụ lục hợp đồng mua bán điện.	Quy định hiện tại đang nêu trong vòng 10 ngày kể từ ngày thông báo lần đầu tiên, thì bên bán có quyền thực hiện việc ngừng, giảm cung cấp điện. Thời điểm bên bán điện lựa chọn ngừng cung cấp điện thực hiện quyền ngừng, giảm cung cấp điện của mình hoàn toàn phụ thuộc vào bên bán điện, nhưng phải sau khoảng thời gian do hai bên thỏa thuận đề cập ở trên. Tiếp thu một phần ý kiến của Sở Công Thương Gia Lai, đã sửa đổi, hiệu chỉnh tại Dự thảo Luật để làm rõ, tránh hiểu nhầm khi triển khai thực hiện, cụ thể nội dung sau khi sửa đổi như sau:
180.	Khoản 4 Điều 48	EVN	Xin đề xuất 2 phương án như sau: Phương án 1: Không có thỏa thuận về thời điểm ngừng cấp điện 4. Trong trường hợp bên mua điện không trả tiền điện theo thỏa thuận tại hợp đồng và đã được bên bán điện thông báo hai lần	<i>Bên mua điện không trả tiền điện theo thỏa thuận tại hợp đồng và đã được bên bán điện thông báo về việc thanh toán tiền điện 02 lần cách nhau không dưới 03 ngày thì bên bán điện có quyền ngừng cấp điện. Hai bên tự thỏa thuận và ghi rõ trong hợp đồng mua bán điện về thời</i>

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p>thì sau mười lăm ngày, kể từ ngày thông báo lần đầu tiên, bên bán điện có quyền ngừng cấp điện....</p> <p>Phương án 2: Có thỏa thuận về thời điểm ngừng cấp điện</p> <p>“4. Bên mua điện không trả tiền điện theo thỏa thuận tại hợp đồng và đã được bên bán điện thông báo về việc thanh toán tiền điện 02 lần cách nhau không dưới 03 ngày thì bên bán điện có quyền ngừng cấp điện. Thời điểm Ngày bên bán điện bắt đầu có quyền ngừng cấp điện do hai bên tự thỏa thuận nhưng không quá 10 ngày kể từ ngày bên bán điện có thông báo đầu tiên và ghi rõ trong hợp đồng mua bán điện...”</p> <p>Lý do: Quy định thời điểm bên bán điện được ngừng cấp điện do hai bên thỏa thuận nhưng không quá 10 ngày kể từ ngày thông báo đầu tiên gây khó khăn cho bên bán điện do việc chốt chỉ số và lập hóa đơn thường vào cuối tháng, cần thêm thời gian rà soát và thông báo cho khách hàng nợ tiền điện. Ngoài ra, quy định này còn dẫn đến cách hiểu khác nhau về việc được ngừng cấp điện trong vòng 10 ngày hay sau 10 ngày kể từ khi thông báo.</p>	<p><i>điểm bên bán điện bắt đầu có quyền ngừng cấp điện. Thời điểm thỏa thuận này không vượt quá 10 ngày kể từ ngày bên bán điện có thông báo đầu tiên. Kể từ thời điểm đã được thỏa thuận này, bên bán điện có quyền thực hiện ngừng cấp điện nhưng phải thông báo thời điểm ngừng cấp điện cho bên mua điện trước 24 giờ và không chịu trách nhiệm về thiệt hại do việc ngừng cấp điện gây ra. Sau khi bên mua điện thanh toán tiền điện và thực hiện đầy đủ thủ tục đề nghị cấp điện trở lại theo quy định của pháp luật về điện lực thì bên bán điện phải thực hiện cấp điện trở lại theo quy định của pháp luật về điện lực.</i></p>

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
181.	Khoản 4 Điều 48	EVN	<p>Quy định hiện hành về thời điểm ngừng cung cấp điện còn chưa rõ ràng, có thể dẫn đến hai cách hiểu khác nhau: (i) bên bán điện chỉ được thực hiện quyền ngừng cấp điện sau khoảng thời gian do hai bên thỏa thuận; hoặc (ii) bên bán điện phải thực hiện việc ngừng cấp điện trong khoảng thời gian đó. Sự không rõ ràng này tiềm ẩn nguy cơ áp dụng không thống nhất và phát sinh tranh chấp trong thực tiễn. Bên cạnh đó, quy định “trong vòng 10 ngày kể từ ngày thông báo lần đầu” có thể bị hiểu là cho phép bên bán điện ngừng cấp điện ngay trong khoảng thời gian này, kể cả trước khi bên mua điện có đủ thời gian hợp lý để thực hiện nghĩa vụ thanh toán. Đồng thời, so với quy định trước đây, thời hạn này đã bị rút ngắn 05 ngày, làm giảm thời gian khắc phục của bên mua điện. Vì vậy, việc sửa đổi theo hướng quy định rõ “không sớm hơn 10 ngày kể từ ngày thông báo lần đầu” là cần thiết nhằm bảo đảm cách hiểu thống nhất, tạo khoảng thời gian hợp lý để bên mua điện thực hiện nghĩa vụ, đồng thời vẫn giữ quyền chủ động của bên bán điện trong việc ngừng cấp điện khi bên mua vi phạm hợp đồng, qua đó bảo đảm cân bằng lợi</p>	<p>Quy định hiện tại đang nêu trong vòng 10 ngày kể từ ngày thông báo lần đầu tiên, thì bên bán có quyền thực hiện việc ngừng, giảm cung cấp điện. Thời điểm bên bán điện lựa chọn ngừng cung cấp điện thực hiện quyền ngừng, giảm cung cấp điện của mình hoàn toàn phụ thuộc vào bên bán điện, nhưng phải sau khoảng thời gian do hai bên thỏa thuận đề cập ở trên. Tiếp thu một phần ý kiến của Sở Công Thương Gia Lai, đã sửa đổi, hiệu chỉnh tại Dự thảo Luật để làm rõ, tránh hiểu nhầm khi triển khai thực hiện, cụ thể nội dung sau khi sửa đổi như sau:</p> <p><i>Bên mua điện không trả tiền điện theo thỏa thuận tại hợp đồng và đã được bên bán điện thông báo về việc thanh toán tiền điện 02 lần cách nhau không dưới 03 ngày thì bên bán điện có quyền ngừng cấp điện. Hai bên tự thỏa thuận và ghi rõ trong hợp đồng mua bán điện về thời điểm bên bán điện bắt đầu có quyền ngừng cấp điện. Thời điểm thỏa thuận này không vượt quá 10 ngày kể từ ngày bên bán điện có thông báo đầu tiên. Kể từ thời điểm đã được thỏa thuận này, bên bán điện có quyền thực hiện ngừng cấp điện nhưng phải thông báo thời điểm ngừng cấp điện cho bên mua điện trước 24 giờ và không chịu trách nhiệm về thiệt hại do việc ngừng cấp điện gây ra. Sau khi bên mua điện thanh toán tiền điện và thực hiện đầy đủ thủ tục đề nghị cấp điện trở lại theo quy định của pháp luật về điện lực thì bên bán điện phải thực hiện cấp điện trở lại theo quy định của pháp luật về điện lực.</i></p>

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p>ích của các bên, hạn chế tranh chấp phát sinh.</p> <p>Đề nghị sửa đổi, bổ sung khoản này như sau: “4. Bên mua điện không trả tiền điện theo thỏa thuận tại hợp đồng và đã được bên bán điện thông báo về việc thanh toán tiền điện 02 lần cách nhau không dưới 03 ngày thì bên bán điện có quyền ngừng cấp điện. Thời điểm bên bán điện có quyền ngừng cấp điện do hai bên tự thỏa thuận và ghi rõ trong hợp đồng mua bán điện nhưng không vượt quá sớm hơn 10 ngày kể từ ngày bên bán điện có thông báo đầu tiên. Bên bán điện phải thông báo thời điểm ngừng cấp điện cho bên mua điện trước 24 giờ và không chịu trách nhiệm về thiệt hại do việc ngừng cấp điện gây ra. Sau khi bên mua điện thanh toán tiền điện và thực hiện đầy đủ thủ tục đề nghị cấp điện trở lại theo quy định của pháp luật về điện lực thì bên bán điện phải thực hiện cấp điện trở lại theo quy định của pháp luật về điện lực.”</p>	
182.	Khoản 4 Điều 48	EVNNPC	<p>“4. Bên mua điện không trả tiền điện theo thỏa thuận tại hợp đồng và đã được bên bán điện thông báo về việc thanh toán tiền điện 02 lần cách nhau không dưới 03 ngày thì bên bán điện có quyền ngừng cấp điện.</p>	<p>Quy định hiện tại đang nêu trong vòng 10 ngày kể từ ngày thông báo lần đầu tiên, thì bên bán có quyền thực hiện việc ngừng, giảm cung cấp điện. Thời điểm bên bán điện lựa chọn ngừng cung cấp điện thực hiện quyền ngừng, giảm cung cấp điện của mình hoàn toàn phụ thuộc</p>

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p>Thời điểm Thời điểm bên bán điện bắt đầu có quyền ngừng cấp điện do hai bên tự thỏa thuận nhưng không quá 10 ngày kể từ ngày bên bán điện có thông báo đầu tiên...”</p> <p>Nhằm làm rõ điều khoản này, tránh nhiều cách hiểu khác nhau</p>	<p>vào bên bán điện, nhưng phải sau khoảng thời gian do hai bên thỏa thuận đề cập ở trên. Tiếp thu một phần ý kiến của Sở Công Thương Gia Lai, đã sửa đổi, hiệu chỉnh tại Dự thảo Luật để làm rõ, tránh hiểu nhầm khi triển khai thực hiện, cụ thể nội dung sau khi sửa đổi như sau:</p> <p><i>Bên mua điện không trả tiền điện theo thỏa thuận tại hợp đồng và đã được bên bán điện thông báo về việc thanh toán tiền điện 02 lần cách nhau không dưới 03 ngày thì bên bán điện có quyền ngừng cấp điện. Hai bên tự thỏa thuận và ghi rõ trong hợp đồng mua bán điện về thời điểm bên bán điện bắt đầu có quyền ngừng cấp điện. Thời điểm thỏa thuận này không vượt quá 10 ngày kể từ ngày bên bán điện có thông báo đầu tiên. Kể từ thời điểm đã được thỏa thuận này, bên bán điện có quyền thực hiện ngừng cấp điện nhưng phải thông báo thời điểm ngừng cấp điện cho bên mua điện trước 24 giờ và không chịu trách nhiệm về thiệt hại do việc ngừng cấp điện gây ra. Sau khi bên mua điện thanh toán tiền điện và thực hiện đầy đủ thủ tục đề nghị cấp điện trở lại theo quy định của pháp luật về điện lực thì bên bán điện phải thực hiện cấp điện trở lại theo quy định của pháp luật về điện lực.</i></p>
183.	Khoản 6 Điều 48	EVN	<p>Đề xuất chỉnh sửa như sau cho phù hợp quy định của Luật đo lường:</p> <p>“6. Việc xác định tiền điện thanh toán trong các trường hợp thiết bị hệ thống đo đếm/phương tiện đo đếm điện không chính xác so với yêu cầu kỹ thuật đo lường quy định, bên mua điện sử dụng</p>	<p>Tiếp thu, hiệu chỉnh dự thảo Luật theo hướng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sửa cụm từ "thiết bị đo đếm điện" tại khoản 50 Điều 4 thành "phương tiện đo đếm điện" - Sửa cụm từ "đo đếm điện năng" tại 4 Điều 53 thành "đo đếm điện" - Sửa cụm từ "đo điện năng" tại Điều 48, khoản 3 Điều 56, điểm d khoản 1 Điều 63, điểm e khoản 2 Điều 66

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			điện trong thời gian hệ thống đo đếm/ hoặc thiết bị phương tiện đo đếm điện bị hư hỏng, mất hoặc làm cho công tơ điện ngừng hoạt động và bên mua điện sử dụng điện trong thời gian công tơ điện bị mất thực hiện theo quy định của Bộ trưởng Bộ Công Thương.”	thành "đo đếm điện" để phù hợp với Luật đo lường số 04/2011/QH13.
184.	Điều 49	EVN	Đề nghị xem xét, sửa tên điều, gộp khoản 2, khoản 3 thành khoản 2 như sau: “Điều 49. Ngừng, giảm cung cấp điện 2. Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định các trường hợp ngừng, giảm cung cấp điện, trình tự ngừng, giảm mức cung cấp điện và chi phí ngừng, cấp điện trở lại.”	Tiếp thu ý kiến và đã hiệu chỉnh dự thảo Luật.
185.	Khoản 2 Điều 49	EVN	Đề xuất chỉnh sửa điểm d khoản 2 như sau: “d) Không thực hiện hoặc duy trì biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng đối với trường hợp phải thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 44 Luật này.” Tại khoản 4 Điều 44 Luật Điện lực quy định khách hàng sử dụng điện có sản lượng điện tiêu thụ trung bình tháng lớn phải thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng, tuy nhiên hiện chưa quy định chế tài trong trường hợp khách hàng không thực hiện hoặc không duy trì biện	Tiếp thu và sửa đổi tại dự thảo Luật theo hướng “đ) Không thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng theo quy định tại khoản 4 Điều 44 của Luật này.”

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng dẫn đến trên thực tế hiện nay có không ít khách hàng không thực hiện nhưng Bên bán không có chế tài xử lý, có nguy cơ Bên bán điện không thu được tiền điện.	
186.	Khoản 2 Điều 49	EVNNPC	Bổ sung điểm e khoản 2 Điều 49: <i>“e) Không thực hiện hoặc duy trì biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng đối với trường hợp phải thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 44”</i> Lý do: Làm rõ chế tài trong trường hợp khách hàng không thực hiện hoặc không duy trì biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng dẫn đến khách hàng không thực hiện gây rủi ro cho bên bán điện	Tiếp thu và sửa đổi tại dự thảo Luật theo hướng “đ) Không thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng theo quy định tại khoản 4 Điều 44 của Luật này.
187.	Khoản 2 Điều 49	CMC	2. Các trường hợp ngừng, giảm cung cấp điện bao gồm: a) Khi xảy ra sự kiện bất khả kháng, sự cố mà bên bán điện không kiểm soát được có nguy cơ làm mất an toàn nghiêm trọng cho người, trang thiết bị hoặc do thiếu nguồn điện đe dọa đến an toàn của hệ thống điện, bên bán điện được phép ngừng, giảm mức cung cấp; phải thông báo tình trạng cấp điện và thời gian dự kiến cấp điện trở lại cho bên mua điện trong thời hạn 24 giờ kể từ khi ngừng, giảm mức cung cấp điện; Trong trường	Tiếp thu ý kiến của EVN, Sửa đổi, bổ sung một số điểm, khoản của Điều 49 như sau: a) Sửa đổi điểm b, c, d khoản 2 như sau: “b) Khi có nhu cầu sửa chữa, bảo dưỡng, đại tu, xây lắp các công trình điện và các nhu cầu khác theo kế hoạch của bên bán điện hoặc theo yêu cầu của bên mua điện hoặc theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân trong trường hợp để bảo đảm an toàn thi công các công trình phục vụ lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng, bên bán điện có trách nhiệm thông báo cho bên mua điện biết trước thời điểm ngừng hoặc giảm mức cung cấp điện ít nhất 05 ngày bằng hình thức thông báo được thống nhất trong hợp đồng mua

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p>hợp vẫn còn có thể lựa chọn việc giảm cung cấp điện giữa các đối tượng sử dụng khác nhau, thì cần xác định các đối tượng sử dụng điện thuộc hạ tầng thiết yếu, hạ tầng số, hệ thống thông tin quan trọng được ưu tiên duy trì nguồn điện ổn định, liên tục trong quá trình vận hành hệ thống điện; trường hợp cần thiết phải điều tiết, cắt giảm phụ tải, việc thực hiện cần ưu tiên bảo đảm cấp điện cho các đối tượng này, trên cơ sở cân đối an toàn hệ thống điện và lợi ích chung. Giao cơ quan có thẩm quyền quy định tiêu chí xác định các đối tượng ưu tiên và cơ chế thực hiện để bảo đảm tính khả thi và thống nhất.</p> <p>Các kiến nghị xuất phát từ các lý do sau:</p> <p>(1) Mục tiêu của việc xóa bỏ bù chéo là hướng tới thị trường điện cạnh tranh và công bằng. Tuy nhiên, nếu không có tiêu chí phân loại phù hợp theo bản chất sử dụng điện, có thể dẫn đến việc một số ngành phải chịu chi phí điện cao hơn các ngành khác dù có cùng điều kiện và tính chất sử dụng, đi ngược lại chính mục tiêu công bằng của chính sách, thậm chí có thể dẫn đến sự dịch chuyển chi phí giữa các nhóm khách hàng, thay vì thực chất loại bỏ bù chéo.</p>	<p>bán điện;</p> <p>c) Khi tổ chức, cá nhân liên quan có yêu cầu ngừng cấp điện để bảo đảm an toàn phục vụ thi công các công trình không thuộc quy định tại điểm b khoản 2 Điều này, tổ chức, cá nhân liên quan có trách nhiệm thống nhất phạm vi ảnh hưởng của việc ngừng cấp điện với bên bán điện. Bên bán điện có trách nhiệm báo cáo cơ quan quản lý tại địa phương thông qua phạm vi ảnh hưởng của việc ngừng cấp điện trước khi thực hiện và thông báo cho bên mua điện biết trước thời điểm ngừng hoặc giảm mức cung cấp điện ít nhất 05 ngày bằng hình thức thông báo được thống nhất trong hợp đồng mua bán điện;</p> <p>d) Theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong trường hợp tổ chức, cá nhân vi phạm quy định tại các khoản 2, 4, 7, 8, 9 và khoản 11 Điều 9 của Luật này;”;</p> <p>b) Bổ sung điểm đ, e, g vào sau điểm d khoản 2 như sau:</p> <p>“đ) Không thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng theo quy định tại khoản 4 Điều 44 của Luật này.”.</p> <p>e) Không thanh toán tiền điện quy định tại khoản 4 Điều 48 của Luật này;</p> <p>g) Theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong trường hợp tổ chức, cá nhân vi phạm quy định của luật khác và phải áp dụng biện pháp ngừng cung cấp điện theo quy định của luật đó;”;</p> <p>c) Sửa đổi, bổ sung khoản 3 như sau:</p> <p>“3. Chính phủ quy định chi tiết về trình tự ngừng, giảm mức cung cấp điện quy định tại khoản 2 Điều này; phương pháp xác định và mức chi phí ngừng, cấp điện</p>

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p>(2) Quy định về giảm cung cấp điện tuy nhiên chưa phân loại theo mức độ quan trọng của các đối tượng sử dụng điện. Trong trường hợp thiếu nguồn điện hoặc cần điều tiết phụ tải, nếu không có cơ chế ưu tiên rõ ràng, việc áp dụng cắt giảm điện đồng đều có thể ảnh hưởng đến các hệ thống hạ tầng quan trọng, liên quan tới an ninh quốc gia, an ninh dữ liệu, trong khi có thể tồn tại các nhóm phụ tải khác có mức độ ảnh hưởng thấp hơn.</p> <p>(3) Việc xây dựng cơ chế hợp đồng mua bán điện dài hạn, giá ổn định đối với các trung tâm dữ liệu là cần thiết, nhằm bảo đảm vận hành an toàn, liên tục của các hệ thống thiết yếu, đồng thời phù hợp với vai trò đặc thù của các hạ tầng số</p>	trở lại.”.
188.	Khoản 3 Điều 49	EVNNPC	<p>Đề nghị bổ sung:</p> <p>“3. Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết về trình tự ngừng, giảm mức cung cấp điện quy định tại khoản 2 Điều này và chi phí ngừng cung cấp điện, cấp điện trở lại”</p> <p>Lý do: Việc thỏa thuận chi phí hiện gặp khó khăn theo Thông tư 46/2025/TT-BCT, nhiều trường hợp khách hàng không đồng ý thỏa thuận không thực hiện được.</p>	Tiếp thu và sửa đổi tại dự thảo Luật.

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
189.	Điều 50	Hội Dầu khí Việt Nam	Một số các vướng mắc trên thực tế khi triển khai các Hợp đồng mua bán điện trực tiếp (DPPA) chưa được làm rõ ở Luật Điện lực hay các văn bản dưới Luật như Nghị định, Thông tư, cụ thể như: Pháp lý về phí truyền tải khi sử dụng đường dây của EVN; Trường hợp đền bù thiệt hại cho 2 bên mua/bán trong trường hợp không bán được điện do phía EVN (sự cố đường dây truyền tải, điều độ,...); Giá mua bán điện trực tiếp (DPPA) cần tuân thủ quy định, cơ chế nào trong quá trình xây dựng và đàm phán giữa các Bên mua – Bán; Trên thực tế Doanh nghiệp mua điện trực tiếp vẫn phải có hợp đồng mua bán điện với EVN, điều này nếu dẫn đến khả năng xung đột lợi ích thì giải quyết như thế nào cũng cần có hướng dẫn/quy định cụ thể.	Bộ Công Thương giải trình như sau: Thứ nhất: Cơ chế mua bán điện trực tiếp là mới tại Việt Nam bên cạnh việc mua bán điện truyền thống để thuận lợi thống nhất trong triển khai, Luật Điện lực chỉ quy định nguyên tắc khung và giao Chính phủ quy định chi tiết hướng dẫn triển khai cơ chế. Thứ hai, đối với các vấn đề phí truyền tải, giá mua bán điện đã được quy định chi tiết tại Nghị định số 57/2025/NĐ-CP ngày 03/3/2025 của Chính phủ quy định cơ chế mua bán điện trực tiếp giữa đơn vị phát điện năng lượng tái tạo và khách hàng sử dụng điện lớn. Thứ ba, về việc đàm phán giữa bên mua và bên bán sẽ được thực hiện phù hợp với các nguyên tắc nêu trên. Thứ tư, việc tham gia cơ chế DPPA qua lưới điện quốc gia sẽ phải thực hiện 03 loại hợp đồng trong đó, hợp đồng mua bán điện với EVN trong trường hợp này là mua bán điện trên thị trường điện giao ngay, không phải mua bán điện truyền thống.
190.	Điều 50 (khoản 27 Điều 1)	UBND tỉnh Đắk Lắk	Đề nghị có lộ trình cụ thể khi áp dụng cơ chế giá điện nhiều thành phần, hạn chế tác động lớn đến hộ sử dụng điện sinh hoạt và đối tượng yếu thế.	Luật Điện lực không thể quy định được lộ trình cụ thể do cần nghiên cứu thận trọng để hạn chế tác động lớn đến các khách hàng sử dụng điện. Các nội dung cụ thể sẽ được nghiên cứu, xem xét khi Bộ Công Thương xây dựng lộ trình trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.
191.	Điều 50	Hội Dầu khí Việt Nam	Đề nghị nghiên cứu bổ sung chính sách giá điện đối với các dự án điện khí LNG theo nguyên tắc : giá điện của các nhà máy điện khí LNG được phép phản ánh	Đối với nội dung kiến nghị của nhà đầu tư về Quyền và nghĩa vụ của các bên bao gồm khả năng thu xếp vốn thiết yếu và đảm bảo phân bổ rủi ro ngoài thẩm quyền của EVN không tự xem xét, quyết định được theo các nguyên

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			hợp lý biến động của giá nhiên liệu LNG theo thị trường; Bảo đảm cơ chế hợp đồng mua bán điện dài hạn nhằm giảm thiểu rủi ro về tài chính cho nhà đầu tư.	tắc hài hòa lợi ích tổng thể quốc gia, Bộ Công Thương có ý kiến như sau: Nội dung trong hợp đồng PPA là thỏa thuận thương mại giữa hai bên, đối với những nội dung liên quan đến bảo đảm đầu tư, các cam kết ngoài thẩm quyền của EVN theo pháp luật về đầu tư sẽ do Chính phủ quy định. Trường hợp cần thiết phải có các nội dung này mới thực hiện được dự án, đề nghị các đơn vị kiến nghị thẩm quyền Chính phủ quy định tại Luật ĐL.
192.	Điều 50	Hội Dầu khí Việt Nam	Làm rõ quy định về cơ chế giá điện được quy định tại điều 50 Luật Điện lực có áp dụng cho trường hợp mua bán điện trực tiếp giữa khách hàng sử dụng điện lớn và đơn vị phát điện quy định ở điều 47 của Luật hay không.	Cơ chế giá điện quy định tại Điều 50 Luật Điện lực là quy định áp dụng chung cho các khách hàng sử dụng điện; việc tham gia cơ chế mua bán điện trực tiếp giữa khách hàng sử dụng điện lớn và đơn vị phát điện quy định ở điều 47 của Luật là tự nguyện của các khách hàng lớn và sẽ được thực hiện tuân thủ quy định có liên quan về cơ chế mua bán điện trực tiếp.
193.	Điều 50	Hội điện lực Việt Nam	Trong dự thảo chưa nêu bật được các cơ chế có liên quan đến các loại giá điện, cho nên chưa xác định rõ đến nay đã và đang áp dụng được cơ chế nào; cơ chế nào cần phải áp dụng trong thời gian tới; cơ chế nào không nên áp dụng v.v...	Điểm e khoản 1 Điều 51 Dự thảo Luật Điện lực sửa đổi đã bổ sung thêm nội dung nhà máy thủy điện nhỏ đã hết thời hạn hợp đồng, cụ thể như sau: “e) Nhà máy điện năng lượng tái tạo nhỏ thuộc loại hình thủy điện, mặt trời được áp dụng cơ chế biểu giá chi phí tránh được do Bộ Công Thương quy định. Khi hết thời hạn áp dụng biểu giá chi phí tránh được, Bộ Công Thương quyết định giá điện hằng năm trên cơ sở tỷ lệ giá thị trường điện bình quân thực tế của năm trước liền kề, tỷ lệ này không vượt quá 1,0;”.

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
194.	Điểm a khoản 1 Điều 50	Hội Bảo vệ người tiêu dùng Việt Nam	<p>Đề nghị bãi bỏ cụm từ: “phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội từng thời kỳ và cấp độ thị trường điện cạnh tranh</p> <p>Lý do: Các căn cứ xây dựng giá của đơn vị bán lẻ điện đều do Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ quy định (chính sách, khung giá, cơ chế điều chỉnh giá, cơ cấu). Khi ban hành các quy định này, Chính phủ và TTgCP đã căn cứ vào tình hình kinh tế - xã hội từng thời kỳ và cấp độ thị trường điện cạnh tranh (quy định tại khoản 3 Điều 50).</p>	Điểm a khoản 1 Điều 50 không có cụm từ “phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội từng thời kỳ và cấp độ thị trường điện cạnh tranh”.
195.	Điểm b khoản 1 Điều 50	Hội Bảo vệ người tiêu dùng Việt Nam	<p>Đề nghị bỏ cụm từ: “Đối với nhóm khách hàng sử dụng điện phục vụ mục đích sinh hoạt, áp dụng giá bán lẻ điện sinh hoạt bậc thang tăng dần đối với khách hàng chưa đủ điều kiện tham gia hoặc không tham gia mua bán trên thị trường điện cạnh tranh”</p> <p>Lý do:</p> <p>Thực hiện NQ số 70 về xóa bù chéo giá điện giữa nhóm khách hàng sử dụng nhiều điện cho nhóm khách hàng sử dụng ít điện hơn. Người có thu nhập thấp có chính sách hỗ trợ tiền điện của Nhà nước.</p> <p>Việc tiết kiệm điện bằng áp dụng giá bậc thang tăng dần hiệu quả thấp; phát sinh phức tạp trong quá trình thực hiện như:</p>	Đề nghị giữ nguyên như dự thảo Luật do giá sinh hoạt bậc thang tăng dần vẫn là cơ chế giá điện được áp dụng ở nhiều nước và trên thực tế vẫn chứng minh được hiệu quả trong việc tiết kiệm điện, phù hợp với điều kiện thực tế của Việt Nam (nhu cầu điện tăng đều các năm và không ổn định).

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			xác minh hộ gia đình, việc chia lẻ số hộ trong 1 gia đình.	
196.	Điểm b khoản 1 Điều 50	CMC	<p>Đề nghị sửa đổi bổ sung như sau:</p> <p>“Nghiên cứu quy định phân biệt nhóm khách hàng sinh hoạt và các nhóm khách hàng ngoài sinh hoạt phù hợp với lộ trình cải tiến cơ cấu biểu giá bán lẻ điện. <i>Cho phép các cơ sở lưu trữ dữ liệu, hạ tầng số và các hệ thống thông tin quan trọng đã được cấp giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông hoặc giấy tờ có giá trị tương đương, được ký kết hợp đồng mua bán điện dài hạn với cơ chế giá điện ổn định trong suốt thời hạn hợp đồng; việc điều chỉnh giá (nếu có) chỉ được thực hiện theo thỏa thuận trong hợp đồng và không áp dụng việc đơn phương thay đổi giá và hoặc chính sách áp giá trong thời hạn hợp đồng</i>”</p> <p>Giải trình: Việc xây dựng cơ chế hợp đồng mua bán điện dài hạn, giá ổn định đối với các trung tâm dữ liệu là cần thiết, nhằm bảo đảm vận hành an toàn, liên tục của các hệ thống thiết yếu, đồng thời phù hợp với vai trò đặc thù của các hạ tầng số</p>	<p>Đề nghị giữ nguyên như dự thảo Luật do đối tượng khách hàng cung cấp dịch vụ viễn thông cũng như các đối tượng khách hàng khác cần tuân thủ cơ chế giá điện chung, phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội từng thời kỳ và cấp độ thị trường điện cạnh tranh. Việc quy định như ý kiến góp ý có thể làm phát sinh sự đối xử không công bằng giữa các đối tượng khách hàng và không bảo đảm mục đích xóa bỏ bù chéo giá điện.</p>

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
197.	Điểm c khoản 3 Điều 50	EVN	<p>Đề xuất chỉnh sửa như sau:</p> <p>“c) Bộ Công Thương xây dựng, trình Chính phủ quy định các nội dung tại điểm a khoản này, giá bán điện ở nông thôn, miền núi, biên giới, hải đảo khu vực chưa nối lưới điện quốc gia phù hợp với cấp độ thị trường điện cạnh tranh, cơ chế hỗ trợ tiền điện quy định tại điểm c khoản 13 Điều 5 của Luật này và cơ chế giá bán lẻ điện nhiều thành phần; Bộ Công Thương xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ lộ trình giảm xóa bỏ bù chéo giá điện quy định tại khoản 12 Điều 5 của Luật này và lộ trình cải tiến cơ cấu biểu giá bán lẻ điện, bao gồm giá bán lẻ điện có nhiều thành phần mà trong đó có tối thiểu 02 thành phần như giá công suất, giá điện năng, giá cố định, giá biến đổi hoặc thành phần giá khác (nếu có) được áp dụng cho các nhóm khách hàng khi điều kiện kỹ thuật cho phép”</p>	<p>Bộ Công Thương đề nghị giữ nguyên như dự thảo.</p> <p>Lý do: Định hướng xóa bỏ bù chéo giá điện giữa các nhóm khách hàng tại Nghị quyết số 70-NQ/TW đã được Bộ Công Thương thể chế hóa bằng việc sửa đổi, bổ sung điểm d khoản 12 Điều 5 Luật ĐL tại dự thảo Luật. Tuy nhiên, để thực hiện được việc xóa bỏ bù chéo, cần có lộ trình từng bước, giảm dần rồi xóa bỏ hoàn toàn, phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của từng thời kỳ cũng như khả năng chi trả của khách hàng sử dụng điện, cùng với đó là việc thiết lập và sử dụng hiệu quả công cụ thị trường và chính sách an sinh xã hội của Nhà nước. Mặt khác, Bộ Chính trị cũng đã có chủ trương về giá điện đặc thù cho đối tượng khách hàng cơ sở lưu trú du lịch (Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn đã đưa ra nội dung hoàn thiện thể chế, chính sách “điều chỉnh giá điện áp dụng cho các cơ sở lưu trú du lịch ngang bằng với giá điện sản xuất”, chủ trương này đã được thể chế hóa tại Quyết định số 14/2025/QĐ-TTg ngày 29/5/2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định về cơ cấu biểu giá bán lẻ điện), vì vậy việc xây dựng lộ trình giảm bù chéo là phù hợp, bảo đảm tính linh hoạt, khả thi trong thực hiện.</p>
198.	Điểm đ và điểm e vào sau điểm d khoản 3 Điều 50	Tập đoàn công nghiệp - năng lượng quốc gia Việt Nam	Theo Luật Điện lực hiện nay thì Đơn vị điện lực là tổ chức, cá nhân thực hiện hoạt động phát điện, truyền tải điện, phân phối điện, điều độ, vận hành hệ thống điện, điều hành giao dịch thị trường điện, bán	Việc sử dụng cụm từ “đơn vị điện lực” là để nhấn mạnh và phân tách trách nhiệm trong việc xây dựng và phê duyệt phương án giá điện: đơn vị điện lực có trách nhiệm xây dựng và trình, Bộ Công Thương có trách nhiệm phê duyệt. Vì vậy đề nghị giữ nguyên như dự thảo Luật.

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			buôn điện, bán lẻ điện hoặc hoạt động khác có liên quan. Do dự thảo chưa quy định rõ nên cần lược bỏ. Đồng thời nên định nghĩa lại thuật ngữ đơn vị điện lực do được sử dụng rất nhiều trong Luật	
199.	Điều 51	Sở công thương tỉnh Lâm Đồng	Việc giao Bộ Công Thương quyết định giá bán lẻ điện sau khi điều chỉnh giá bình quân cần được rà soát, làm rõ cơ chế phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước về giá, bảo đảm phù hợp với Luật Giá 16/2023/QH15 và nguyên tắc quản lý nhà nước về giá.	Tiếp thu ý kiến. Việc quy định Bộ Công Thương quyết định giá bán lẻ điện sau khi điều chỉnh giá bình quân đã được quy định từ Quyết định số 28/2014/QĐ-TTg và tiếp tục được kế thừa và luật hóa tại Luật Điện lực để bảo đảm tính pháp lý, đồng thời cũng phù hợp với Luật Giá và nguyên tắc quản lý nhà nước về giá.
200.	Điểm e khoản 1 Điều 51	Tổng công ty điện lực Miền Trung; EVN	Cần quy định rõ Bộ Công Thương quyết định giá điện hàng năm cho khoảng thời gian nào Cụ thể, theo quy định tại Thông tư số 12/2025/TT-BCT ngày 01/02/2025 của Bộ Công Thương quy định về phương pháp xác định giá dịch vụ phát điện; nguyên tắc tính giá điện dự án điện lực (Thông tư số 12/2025/TT-BCT), sau thời điểm áp dụng biểu giá chi phí tránh được thì nhà máy điện sẽ có 02 mốc khoảng thời gian áp dụng giá tương ứng với 02 phương pháp xác định giá khác nhau: (i) từ khi hết thời hạn áp dụng biểu giá chi phí tránh được cho đến khi nhà máy điện	Giữ nguyên như Dự thảo. Luật Điện lực sửa đổi bổ sung điểm e khoản 1 Điều 51, đồng thời bãi bỏ điểm a khoản 2 Điều 51. Do đó khi Luật điện lực sửa đổi được thông qua thì nội dung tại liên quan tại Thông tư số 12/2025/TT-BCT sẽ được hiệu chỉnh và làm rõ về đối tượng áp dụng và không còn quy định phương pháp xác định giá đối với các nhà máy thủy điện nhỏ sau khi hết thời điểm áp dụng biểu giá chi phí tránh được.

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p>hết đời sống kinh tế; (ii) từ khi nhà máy điện hết đời sống kinh tế.</p> <p>Nội dung “ Khi hết thời hạn áp dụng biểu giá chi phí tránh được, Bộ Công Thương quyết định giá điện hằng năm” chưa thể hiện rõ Bộ Công Thương sẽ quyết định giá điện cho khoảng thời gian (i) hoặc (ii) nêu trên.</p>	
201.	Điểm e khoản 1 Điều 51	Công ty CP Thủy điện Cần Đơn	<p>Trường hợp nhà máy năng lượng tái tạo nhỏ áp dụng giá bán điện tại điểm e khoản 1 Điều 51 thì không cần thỏa thuận về giá hợp đồng mua bán điện theo điểm a khoản 2 Điều 51 nữa. Như vậy, có thể loại bỏ điểm a khoản 2 Điều 51.</p> <p>Để bảo đảm tính minh bạch, khách quan, tránh tình trạng thời gian đàm phán, thỏa thuận giá điện kéo dài nhiều năm, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo sửa đổi điểm e như sau:</p> <p><i>“Nhà máy điện năng lượng tái tạo nhỏ thuộc loại hình thủy điện, mặt trời được áp dụng cơ chế biểu giá chi phí tránh được do Bộ Công Thương quy định, các nhà máy điện đã vận hành thương mại và hết thời hạn áp dụng giá hợp đồng mua bán điện. Khi hết thời hạn áp dụng giá hợp đồng mua bán điện, Bộ Công Thương quyết định giá điện hằng năm trên cơ sở</i></p>	Tiếp thu ý kiến và đã hiệu chỉnh tại Dự thảo Luật.

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<i>tỷ lệ giá thị trường điện bình quân thực tế của năm trước liền kề, tỷ lệ này không vượt quá 1,0”.</i>	
202.	Điểm e khoản 1 Điều 51	Tổng công ty điện lực Miền Trung	Đề xuất bổ sung quy định chuyển tiếp liên quan đến việc áp dụng nội dung dung “Khi hết thời hạn áp dụng biểu giá chi phí tránh được, Bộ Công Thương quyết định giá điện hằng năm” vào Điều 3 của Dự thảo	Giữ nguyên như dự thảo, nội dung này đã được sửa đổi tại điểm e, khoản 1 Điều 51 Luật Điện lực sửa đổi.
203.	Khoản 2 Điều 51	Hội Dầu khí Việt Nam	cần bổ sung đối với trường hợp Nhà máy điện đã hết hạn hợp đồng PPA thì các Bên mua điện và bên bán điện có thể thỏa thuận/đàm phán về giá hợp đồng mua bán điện tiếp theo, theo nguyên tắc bảo đảm cho nhà máy điện thu hồi chi phí đầu tư (nếu có), chi phí phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh điện và thỏa thuận mức lợi nhuận hợp lý đối với các nhà máy điện.	Giữ nguyên như Dự thảo Luật do được quy định tại Thông tư của Bộ trưởng Bộ Công Thương (hiện nay là Thông tư 12/2025/TT-BCT).
204.	Điểm a khoản 2 Điều 51	Tổng công ty điện lực Miền Trung	Đề xuất sửa điểm này để tránh chồng chéo với điểm e khoản 1 Điều 51: “Khi hết thời hạn áp dụng biểu giá chi phí tránh được, Bộ Công Thương quyết định giá điện hằng năm” Cụ thể, Bộ Công Thương quyết định giá hằng năm; không đề cập đến việc hai Bên thỏa thuận giá như Điểm a khoản 2 Điều 51 đang quy định	Tiếp thu theo hướng bổ sung nội dung: bãi bỏ điểm a khoản 2 Điều 51.

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
205.	Điểm a khoản 2 Điều 51	EVNNPC	Đề nghị thay thế cụm từ “biểu giá chi phí tránh được” bằng cụm từ “giá điện do Bộ Công thương quy định” tại điểm này. Đề phù hợp với việc sửa đổi tại điểm c khoản 1 Điều 51, khi hết thời hạn áp dụng biểu giá chi phí tránh được sẽ áp dụng giá điện do Bộ Công Thương quy định, sau khi hết thời hạn áp dụng giá điện do Bộ Công Thương quy định sẽ thực hiện thỏa thuận theo khoản 2 Điều 51 Luật Điện lực 2024.	Bộ Công Thương đã tiếp thu góp ý của Tổng công ty điện lực Miền Trung đã hiệu chỉnh Dự thảo
206.	Bổ sung điểm d sau điểm c khoản 2 Điều 51	Tập đoàn công nghiệp - năng lượng quốc gia Việt Nam	“d) Nhà máy hết hạn hợp đồng PPA.” Đảm bảo các nhà máy hết hạn PPA có đủ cơ sở pháp lý để đàm phán lại giá điện.	Giá điện của các NMTĐ khi đàm phán thì giá bình quân cả đời sống kinh tế dự án, trong khi thời hạn hợp đồng các NMTĐ đã ký hiện nay đều ngắn hơn (đối với NMTĐ) và tương đương đời sống kinh tế (đối với một số NMNĐ có thời hạn PPA là 25 năm và giá bình quân toàn bộ đời sống cũng là 25 năm) do đó việc đề xuất bổ sung điểm d sau điểm c khoản 2 Điều 51 sẽ xuất hiện hàng loạt các PPA của các NMTĐ và một số NMNĐ đàm phán lại giá điện. Vì vậy, đề nghị giữ nguyên như dự thảo.
207.	Khoản 3 Điều 51	EVN (Văn bản số 2211/EVN-PC ngày 19/4/2026, 258/EVN-PC ngày 14/01/2026)	Tổ chức có thẩm quyền lập Quy hoạch và tổ chức vận hành hệ thống điện thuộc Bộ Công Thương là các đơn vị nắm rõ nhất về quy hoạch, nhu cầu của hệ thống điện quốc gia trong ngắn hạn, trung, dài hạn. Do đó, khung giá đề nghị do tổ chức có thẩm quyền lập Quy hoạch sẽ phản ánh chính xác nhất nhu cầu đầu tư nguồn điện,	Tiếp thu ý kiến của EVN, thực tế quy định hiện hành, EVN là đơn vị xây dựng khung giá phát điện tuy nhiên đặc thù EVN là đơn vị mua điện nên việc được giao xây dựng khung giá phát điện có thể chưa phù hợp với bên mua điện, ngoài ra, thực tế thời gian vừa qua, việc trình duyệt kéo dài dẫn đến các địa phương kịp thời có đủ thông tin để tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư Tham khảo các quy định tại Luật Quy hoạch liên quan đến chi

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			đảm bảo việc thu hút đầu tư. Đề nghị sửa đổi khoản 3 như sau: “3. Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định hồ sơ, trình tự, thủ tục, phương pháp xác định khung giá phát điện; phê duyệt khung giá phát điện <u>do tổ chức có thẩm quyền lập quy hoạch phát triển điện lực xây dựng và trình, trừ các nhà máy điện quy định tại khoản 2 Điều này</u> ”	phí lập, thẩm định, Bộ Công Thương tiếp thu và hiệu chỉnh dự thảo luật như sau: Sửa đổi, bổ sung khoản 3 như sau: “3. Chính phủ quy định hồ sơ, trình tự, thủ tục và phương pháp xác định khung giá phát điện; phê duyệt khung giá phát điện đối với từng loại hình nguồn điện, nguồn điện hỗn hợp theo quy định của Luật này và các loại hình không áp dụng khung giá phát điện. Chi phí lập, xây dựng, thẩm định và phê duyệt khung giá phát điện được sử dụng từ nguồn vốn chi thường xuyên, nguồn vốn chi theo quy định của pháp luật về đầu tư công và nguồn vốn hợp pháp khác.”;
208.	Khoản 8 Điều 51 (khoản 28 Điều 1)	Sở công thương tỉnh Đồng Tháp	Điều chỉnh thứ tự điểm b thành điểm c cho phù hợp thứ tự của dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung, cụ thể điều chỉnh thành: “c) Sửa đổi, bổ sung khoản 8 như sau”.	Tiếp thu và hiệu chỉnh tại Dự thảo Luật.
209.	khoản 8 Điều 51	Công ty TNHH Điện Ô Môn II (OM2PC), CTCP Điện khí LNG Quảng Ninh, CTCP Điện khí LNG Thái Bình, Tập đoàn Marubeni và Công ty Tokyo Gas	a. Dự thảo khoản 8 Điều 51 được sửa đổi, bổ sung quy định "Căn cứ đặc thù của từng loại hình nhà máy điện theo từng thời kỳ, Bộ trưởng Bộ Công Thương [quy định phương pháp xác định giá dịch vụ phát điện theo cơ chế giá điện nhiều thành phần]". b. Chúng tôi kiến nghị sửa đổi như sau: “Căn cứ đặc thù của <u>từng loại hình</u> nhà máy điện theo thời kỳ [...]”. c. Giải trình: i. Dự thảo khoản 8 Điều 51 được sửa đổi,	- Ý kiến của Công ty TNHH Điện Ô Môn II, CTCP Điện khí LNG Quảng Ninh, CTCP Điện khí LNG Thái Bình, Tập đoàn Marubeni và Công ty Tokyo Gas chỉ liên quan đến nhà máy nhiệt điện khí. Hiện nay, Bộ Công Thương cũng đã ban hành Thông tư quy định phương pháp xác định giá hai thành phần (giá công suất và giá điện năng) cho các loại hình nhà máy điện: thủy điện tích năng, hệ thống pin lưu trữ năng lượng là các loại hình đặc thù chỉ phục vụ nhu cầu vận hành hệ thống điện. - Thông báo số 117/TB-VPCP ngày 12/3/2026 về kết luận của Thường trực Chính phủ tại cuộc họp về việc tháo gỡ khó khăn cơ chế cho các dự án LNG tại các địa

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p>bổ sung quy định “Căn cứ đặc thù của từng loại hình nhà máy điện theo từng thời kỳ, Bộ trưởng Bộ Công Thương [quy định phương pháp xác định giá dịch vụ phát điện theo cơ chế giá điện nhiều thành phần]”.</p> <p>ii. Hình thức tài trợ doanh nghiệp (đã được áp dụng bởi các Doanh nghiệp Nhà nước) không thể được áp dụng cho nhiều dự án khác, do vậy việc triển khai kế hoạch đã đề ra tại Quy hoạch Điện VIII Điều chỉnh về cơ bản là không khả thi nếu tất cả các dự án phải triển khai trên cơ sở tài trợ doanh nghiệp. Việc chi hoàn toàn dựa vào tín dụng của các Doanh nghiệp Nhà nước là không bền vững, việc này sẽ tạo sức ép lên bảng cân đối tài chính và có thể giảm thiểu sự linh hoạt để xem xét các cơ hội đầu tư chiến lược khác. Ngoài ra, cần lưu ý về việc PVN đã đang có quyền chi phối chủ yếu và các cơ chế bảo vệ thương mại tại các hợp đồng dự án thượng nguồn/trung nguồn khi cân nhắc, xem xét về cơ chế “phân bổ rủi ro hợp lý và công bằng” để có thể đảm bảo “lợi ích hài hòa, rủi ro chia sẻ”.</p> <p>iii. Vì tất cả các dự án đều có đặc điểm, đặc thù riêng, nên không thể “bình đẳng”</p>	<p>phương như Quảng Ninh yêu cầu các quy định của pháp luật, quy hoạch bảo đảm đồng bộ, xuyên suốt, thống nhất giữa các dự án.</p> <p>- Luật chỉ quy định nguyên tắc chung, đảm bảo cạnh tranh, bình đẳng, không phân biệt đối xử và không quy định chỉ áp dụng cho một nhóm đối tượng.</p>

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			theo nghĩa áp dụng một mức giá và quy định hoàn toàn giống nhau cho tất cả các nhà máy điện (kể cả giữa các nhà máy điện cùng loại nguồn điện) mà không xét đến giá trị của từng nhà máy đối với hệ thống điện, cân bằng rủi ro-lợi nhuận và tầm kiểm soát chung. Sự phân biệt vẫn có thể bảo đảm hài hòa với nguyên tắc không phân biệt đối xử nếu được xây dựng trên các tiêu chí khách quan và được công bố công khai và nguyên tắc "phân bổ rủi ro hợp lý và công bằng".	
210.	Điểm a khoản 2 Điều 52	Sở công thương tỉnh Gia Lai	Đề nghị bổ sung phần in đậm: “a) <i>Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 2 như sau:</i> ”	Tiếp thu và đã hiệu chỉnh Dự thảo.
211.	Điểm a khoản 2 Điều 52	Sở công thương tỉnh Lâm Đồng	Làm rõ phương pháp xác định “ <i>lợi nhuận hợp lý</i> ”	Giữ nguyên như Dự thảo, do phương pháp xác định lợi nhuận đã được quy định tại Nghị định 72/2025/NĐ-CP của Chính phủ về hướng dẫn điểm a khoản 2 Điều 52.
212.	Khoản 3 Điều 52	Sở công thương TP Hà Nội	Đề nghị sửa đổi như sau: “Hàng năm đơn vị bán lẻ điện điện lực có trách nhiệm lập, báo cáo Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính...” Vì Việt Nam có nhiều đơn vị bán lẻ điện, , nhưng không phải toàn bộ các đơn vị bán lẻ điện đều tham gia thực hiện tính toán giá bán lẻ điện bình quân; đồng thời để phù hợp với nội dung tại Điểm e Khoản 27 Điều 1 Dự thảo Luật	Giữ nguyên như Dự thảo, việc quy định đơn vị bán lẻ có trách nhiệm lập, báo cáo sẽ được quy định tại Thông tư của Bộ Công Thương.

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
213.	Khoản 4 Điều 52	Tập đoàn công nghiệp - năng lượng quốc gia Việt Nam	Đề nghị bổ sung thời hạn các bên điều chỉnh giá dịch vụ về điện tối đa 90 ngày sau khi có thay đổi về chính sách, pháp luật do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành.	Giữ nguyên như Dự thảo, việc điều chỉnh giá điện phụ thuộc vào khả năng thực hiện của các bên cũng như quy định về thời gian các bên phải thực hiện so với thời gian sau khi có thay đổi chính sách. Theo đó, các bên thỏa thuận thống nhất để bảo đảm thực hiện đúng quy định và hài hòa lợi ích các bên.
214.	Điểm a khoản 4 Điều 52	Công ty TNHH Điện Ô Môn II (OM2PC), CTCP Điện khí LNG Quảng Ninh, CTCP Điện khí LNG Thái Bình, Tập đoàn Marubeni và Công ty Tokyo Gas	<p>a. Dự thảo điểm a khoản 4 Điều 52 được sửa đổi, bổ sung quy định: "Thay đổi về chính sách, pháp luật do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành làm ảnh hưởng bất lợi đến lợi ích hợp pháp của một bên hoặc cả hai bên ký hợp đồng;" là một trong những căn cứ điều chỉnh giá dịch vụ phát điện.</p> <p>b. Chúng tôi kiến nghị sửa đổi như sau: "Thay đổi về chính sách, pháp luật do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành làm ảnh hưởng có lợi hoặc bất lợi đến lợi ích hợp pháp của bên bán điện"</p> <p>c. Giải trình:</p> <p>i. Thông thường, liên quan đến cơ chế thay đổi luật tại các quốc gia khác (ví dụ Trung Đông, Indonesia và Thái Lan), các bên trong hợp đồng PPA sẽ đàm phán lại giá điện để không làm thay đổi kinh tế dự án của bên bán điện (kể cả trong trường hợp có thay đổi luật có lợi ảnh hưởng đến bên bán điện).</p>	Giữ nguyên như Dự thảo Luật. Đây là khoản cho phép điều chỉnh giá phát điện của nhà máy điện khi có thay đổi về chính sách, pháp luật do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành làm ảnh hưởng bất lợi để giảm thiểu rủi ro cho một trong hai bên.

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p>ii. Bên bán điện thường sẽ không có biện pháp bảo vệ khác khi có sự kiện thay đổi luật ảnh hưởng bất lợi đến bên bán. Mặt khác, EVN có thể phản ánh các chi phí hợp lý, hợp lệ vào giá bán lẻ điện trong trường hợp thay đổi luật ảnh hưởng đến EVN (ví dụ ảnh hưởng đến chi phí tiền mua điện).</p> <p>iii. Ngoài ra, trong trường hợp một sự kiện thay đổi luật ảnh hưởng bất lợi đến EVN, khiến EVN cần đàm phán lại mức giá phát điện thấp hơn, sự kiện thay đổi luật này sẽ theo đó ảnh hưởng bất lợi đến bên bán điện, khiến cho quá trình đàm phán lại giá điện trở nên khó khăn và kéo dài.</p>	
215.	Khoản 3 Điều 79	Công ty TNHH Điện Ô Môn II (OM2PC), CTCP Điện khí LNG Quảng Ninh, CTCP Điện khí LNG Thái Bình, Tập đoàn Marubeni và Công ty Tokyo Gas	<p>6. Về khoản 3 Điều 79 (sửa đổi, bổ sung Mục 2 Phụ lục số 02 của Luật Giá số 16/2023/QH15 đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 44/2024/QH15):</p> <p>a. Dự thảo khoản 3 Điều 79 sửa đổi quy định Ủy ban nhân dân cấp tỉnh định giá cụ thể "Dịch vụ vận chuyển khí thiên nhiên bằng đường ống và dịch vụ tồn trữ, tái hóa, vận chuyển và phân phối khí thiên nhiên hóa lỏng cho sản xuất điện".</p> <p>b. Chúng tôi kiến nghị sửa đổi như sau: "Dịch vụ vận chuyển khí thiên nhiên bằng</p>	Tiếp thu ý kiến. Bộ Công Thương đã hiệu chỉnh khoản 3 Điều 79 như sau: “Dịch vụ vận chuyển khí thiên nhiên bằng đường ống và dịch vụ tồn trữ, tái hóa, vận chuyển và phân phối khí thiên nhiên hóa lỏng cho sản xuất điện (áp dụng cho các công trình tồn trữ, tái hóa, vận chuyển và phân phối khí độc lập, tách riêng khỏi các nhà máy điện)”.

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p>đường ống và dịch vụ tồn trữ, tái hóa, vận chuyển và phân phối khí thiên nhiên hóa lỏng cho sản xuất điện (áp dụng cho các kho cảng LNG độc lập, tách riêng khỏi các nhà máy điện)."</p> <p>c. Giải trình:</p> <p>i. Đối với các dự án nhiệt điện khí sở hữu hệ thống kho cảng LNG riêng, các chi phí kho cảng LNG riêng này phải được tính vào Tổng mức đầu tư của dự án điện cho việc tính toán giá cố định và giá vận hành và bảo dưỡng cố định trong PPA để đảm bảo việc thu hồi chi phí đầu tư cơ sở hạ tầng này.</p> <p>Do vậy, giá dịch vụ quy định tại Mục 2 Phụ lục 02 của Luật Giá số 16/2023/QH15, theo đề xuất của chúng tôi, sẽ chỉ áp dụng cho các dự án kho cảng LNG độc lập.</p>	
216.	Khoản 4 Điều 52	Tổng công ty phát điện 2; EVN	<p>Đề xuất sửa đổi điểm d, e như sau:</p> <p>“d) Tối ưu hoá quy trình quản lý, sản xuất, chuyển đổi nhiên liệu, thay đổi công nghệ và đổi mới sáng tạo trong hoạt động sản xuất điện.</p> <p>e) Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết điểm c và d khoản này”.</p> <p>Lý do: Trong nhiều trường hợp ví dụ như dự án nâng cấp, cải tạo thiết bị để đáp ứng</p>	<p>d) Việc chuyển đổi nhiên liệu là một trường hợp của việc thay đổi công nghệ phát điện.</p> <p>e) Giữ nguyên như dự thảo, do theo quy định tại khoản 4 Điều 51 Bộ Công Thương có trách nhiệm hướng dẫn về giá phát điện.</p>

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			tiêu chuẩn môi trường,... Bên bán và Bên mua khó đạt được thống nhất trong quá trình đàm phán Hiện nay Chính phủ, Bộ Công Thương chưa có quy định hướng dẫn chi tiết về các tính giá điện cho các nhà máy khi triển khai Dự án chuyển đổi nhiên liệu	
217.	Điểm b khoản 2 Điều 53	NSMO	Sửa đổi, bổ sung quy định tại điểm b khoản 2 Điều 53 như sau: <i>Hệ thống điện quốc gia được chỉ huy bởi cấp điều độ có quyền điều khiển, bao gồm cấp điều độ quốc gia, cấp điều độ phân phối.</i> <i>Theo phân cấp trên, trong mỗi ca trực sẽ có các Điều độ viên Quốc gia trực ca tại trụ sở Công ty vận hành HTĐ & TTD Quốc gia và các Điều độ viên Quốc gia trực ca tại trụ sở của 03 chi nhánh của công ty. Trong đó, các Điều độ viên Quốc gia trực ca tại trụ sở của 03 chi nhánh sẽ tuân theo sự chỉ huy, phân công của các Điều độ viên Quốc gia trực ca tại trụ sở Công ty vận hành HTĐ & TTD Quốc gia.</i>	Việc thay đổi phân cấp quyền điều khiển là thay đổi quy định lớn, có khả năng ảnh hưởng đến quy định pháp luật về điều độ, vận hành hệ thống điện cũng như công tác phối hợp vận hành, đấu nối. Do đó đề nghị NSMO đánh giá tác động của đề xuất thay đổi mô hình phân cấp quyền điều khiển.
218.	Điều 54a	Sở công thương tỉnh Lâm Đồng	- Đề nghị nghiên cứu bổ sung các nội dung liên quan đến nguyên tắc bảo đảm an toàn, an ninh mạng hệ thống điện; Cơ chế huy động nguồn vốn xã hội hóa; Trách nhiệm chia sẻ dữ liệu giữa đơn vị	Đối với cơ chế huy động nguồn vốn xã hội hóa cần cân nhắc kỹ do chưa có dự thảo cụ thể, trong trường hợp bổ sung nội dung này cần lấy thêm ý kiến Bộ Tài chính. Đối với các nội dung về an toàn, an ninh mạng và trách nhiệm chia sẻ dữ liệu sẽ được quy định tại các văn bản dưới

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			điện lực và khách hàng để tạo thuận lợi trong việc triển khai thi hành.	Luật do đây là các vấn đề kỹ thuật cụ thể
219.	Điều 54a	Sở công thương tỉnh Phú Thọ	- Bổ sung một số nội dung về cơ chế khuyến khích đầu tư, tiêu chuẩn kỹ thuật của lưới điện thông minh cũng như lộ trình triển khai phát triển lưới điện thông minh đồng bộ với hệ thống điện quốc gia.	Các quy định về kỹ thuật đối với Lưới điện thông minh đã được quy định tại khoản 4 điều 53 Luật ĐL đã quy định Bộ trưởng Bộ Công Thương có thẩm quyền quy định về: Yêu cầu kỹ thuật, đấu nối, đo đếm điện năng và vận hành hệ thống truyền tải điện, phân phối điện (lưới điện nói chung, bao gồm cả các thiết bị lưới điện thông minh). Do đó, không cần thiết phải quy định thẩm quyền riêng cho lưới điện thông minh. Về các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật cụ thể đối với thiết bị lưới điện thông minh thực hiện theo Luật Tiêu chuẩn, quy chuẩn.
220.	Khoản 53 Điều 4	Tổng công ty phát điện 3	Đề xuất bổ sung như sau: Thị trường Chứng chỉ năng lượng tái tạo là thị trường để thực hiện các giao dịch <u>đăng ký, kiểm định,</u> mua bán, chuyển nhượng, phát hành <u>và hủy bỏ</u> Chứng chỉ năng lượng tái tạo và được quản lý theo quy định của Bộ trưởng Bộ Công Thương, <u>phù hợp với quy định của pháp luật và điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.</u> Giải thích: - Thực tế thị trường REC còn bao gồm các khâu quan trọng khác như đăng ký, kiểm	Bộ Công Thương tiếp thu và đã rà soát sửa đổi phù hợp. Đồng thời, Bộ Công Thương đề xuất Chính phủ quy định cụ thể để quản lý, vận hành thị trường REC hiệu quả.

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p>định và hủy bỏ (sử dụng) REC. Do đó đề xuất bổ sung cho đầy đủ.</p> <p>- Thị trường REC có thể có sự tham gia của các bên mua/bán là nước ngoài, tuân thủ các quy định và cam kết quốc tế của Việt Nam (tham khảo quy định về Thị trường tín chỉ các-bon tại khoản 1 Điều 139 Luật Bảo vệ môi trường 2020).</p>	
221.	Điều 56	EVN	<p>Đề xuất chỉnh sửa như sau:</p> <p>“1. Bên bán điện, đơn vị phát điện, truyền tải điện, phân phối điện có trách nhiệm đầu tư, lắp đặt và quản lý toàn bộ hệ thống đo đếm điện năng/phương tiện đo và thiết bị phụ trợ cho việc đo lường điện, hệ thống thu thập và quản lý số liệu đo đếm điện, trừ trường hợp các bên có thỏa thuận khác bảo đảm quyền lợi giữa các bên nhưng không trái với quy định của pháp luật.</p> <p>2. Phương tiện đo đếm điện phải bảo đảm yêu cầu kỹ thuật đo lường và được kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm theo quy định của pháp luật về đo lường.</p> <p>3. Vị trí lắp đặt công tơ đo đếm điện năng phải bảo đảm an toàn, mỹ quan, thuận lợi cho bên mua điện kiểm tra chỉ số đo điện năng và bên bán điện ghi chỉ số đo điện năng.</p>	Tiếp thu, sửa đổi thiết bị đo đếm điện thành “phương tiện đo đếm điện”.

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p>4. Bên sở hữu phương tiện/ hệ thống đo đếm điện có trách nhiệm tổ chức việc kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm thiết bị đo đếm điện theo đúng yêu cầu và thời hạn quy định của pháp luật về đo lường.</p> <p>5. Khi có nghi ngờ phương tiện/hệ thống đo đếm điện năng không chính xác, bên mua điện...</p> <p>6. Chi phí cho việc kiểm định phương tiện/hệ thống đo đếm điện quy định tại khoản 5 Điều này được thực hiện như sau:</p> <p>a) Trường hợp tổ chức kiểm định độc lập xác định phương tiện/hệ thống đo đếm điện đạt yêu cầu kỹ thuật đo lường thì bên mua điện phải trả chi phí kiểm định;</p> <p>b) Trường hợp tổ chức kiểm định độc lập xác định phương tiện/hệ thống đo đếm điện không đạt yêu cầu kỹ thuật đo lường thì bên bán điện phải trả chi phí kiểm định...”</p>	
222.	Điều 56	EVN	<p>Đề nghị bổ sung vào Dự thảo quy định bổ sung khoản 7 vào Điều 56 Luật điện lực 2024 như sau:</p> <p>“7. Bên mua điện có quyền tiếp cận số liệu đo đếm điện năng phục vụ công tác kiểm tra, thanh toán tiền mua điện”.</p> <p>Do hiện chưa có các điều khoản cụ thể quy định quyền tiếp cận số liệu đo đếm</p>	Các nội dung này đã được quy định tại Điều 66 Luật Điện lực.

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			điện năng của bên mua điện.	
223.	Điều 59, 60, 61, 62, 63, 66	NSMO	Bổ sung quyền và nghĩa vụ của các đơn vị tại Điều 59, 60, 61, 62, 63, 66 trong đó cho phép các đơn vị có thể cung cấp dịch vụ kỹ thuật thiết yếu của hệ thống điện.	Liên quan đến nội dung về “dịch vụ kỹ thuật thiết yếu của hệ thống điện”, Bộ Công Thương đã giải trình ở các nội dung liên quan.
224.	Điểm a khoản 1 Điều 59	CIP	<p>CIP đề xuất sửa như sau: <i>a) Đấu nối vào hệ thống điện quốc gia khi đáp ứng các điều kiện và yêu cầu kỹ thuật; Đề xuất với đơn vị truyền tải điện để thiết kế và xây dựng các công trình truyền tải trên lưới điện quốc gia để kết nối với dự án của đơn vị phát điện. Việc thanh toán khi chuyển giao quyền sở hữu sẽ được thỏa thuận giữa đơn vị truyền tải điện và đơn vị phát điện.</i></p> <p><i>Lý do:</i> Trên thực tế, việc hệ thống truyền tải được hoàn thành đúng thời hạn là điều kiện tiên quyết để đảm bảo các dự án phát điện có thể vận hành thương mại theo đúng tiến độ. Tuy nhiên, trong một số trường hợp, việc xây dựng hệ thống đấu nối truyền tải có thể bị chậm trễ vì nhiều lý do. Sự chậm trễ này có thể dẫn đến việc các dự án phát điện không thể kết nối với lưới điện quốc gia đúng thời hạn, mặc dù đã hoàn thành xây dựng và đáp ứng tất cả các yêu cầu kỹ thuật để đưa vào vận hành</p>	Các quy định này sẽ được cụ thể hoá trong các quy định dưới luật hoặc trong các thỏa thuận đấu nối trực tiếp giữa đơn vị phát điện và đơn vị truyền tải điện.

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p>thương mại. Điều này tạo ra những rủi ro nằm ngoài tầm kiểm soát của đơn vị phát điện nhưng có thể ảnh hưởng nghiêm trọng đến tiến độ tổng thể và tính khả thi về mặt tài chính của dự án.</p> <p>Do đó, chúng tôi đề xuất cho phép đơn vị phát điện đề xuất với đơn vị truyền tải điện để tự thiết kế và xây dựng các hệ thống truyền tải cần thiết cho việc kết nối lưới điện để tháo gỡ các khó khăn trong việc hạ tầng truyền tải không được xây dựng đúng thời hạn.</p>	
225.	Điều 64	NSMO	<p>- Sửa đổi, bổ sung quyền ban hành các quy định, quy trình, hướng dẫn kỹ thuật của Đơn vị điều độ hệ thống điện và Đơn vị điều hành giao dịch thị trường điện như sau:</p> <p><i>Điều 64: Ban hành các quy định, quy trình, hướng dẫn kỹ thuật phục vụ công tác điều độ hệ thống điện theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật về điện lực.</i></p> <p>Lý do:</p> <p>Một số Nghị định và Thông tư hiện hành đã quy định đơn vị điều độ hệ thống điện quốc gia, đơn vị điều hành giao dịch thị trường điện có trách nhiệm tổ chức xây</p>	<p>Điểm i khoản 1 Điều 64 đã có quy định về các quyền khác theo quy định của Luật này và các quy định khác có liên quan.</p> <p>Bộ Công Thương sẽ giao nhiệm vụ tại các văn bản hướng dẫn Luật và điều lệ của NSMO.</p>

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p>dựng và ban hành các quy định, quy trình, hướng dẫn kỹ thuật phục vụ công tác vận hành hệ thống điện và điều hành thị trường điện. Các quy định này được áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động điện lực, trong đó bao gồm cả các chủ thể không thuộc NSMO.</p> <p>Các quy định, quy trình, hướng dẫn kỹ thuật do NSMO ban hành là công cụ quản lý kỹ thuật – nghiệp vụ đặc thù, gắn trực tiếp với chức năng điều độ hệ thống điện quốc gia và điều hành giao dịch thị trường điện. Đây là các nội dung mang tính chuyên sâu, cần được ban hành kịp thời, linh hoạt theo diễn biến thực tế của hệ thống điện, nhằm bảo đảm vận hành an toàn, ổn định, liên tục và thị trường điện hoạt động công bằng, minh bạch, góp phần bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia.</p> <p>Việc bổ sung quyền ban hành các quy định, quy trình, hướng dẫn kỹ thuật của Đơn vị điều độ hệ thống điện và Đơn vị điều hành giao dịch thị trường điện nhằm bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật, nâng cao hiệu lực pháp lý của các quy định kỹ thuật, đồng thời tạo cơ sở pháp lý đầy đủ, vững chắc để</p>	

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			NSMO thực hiện hiệu quả chức năng, nhiệm vụ được giao trong bối cảnh hệ thống điện và thị trường điện ngày càng phát triển về quy mô và mức độ phức tạp.	
226.	Khoản 1 Điều 64	NSMO	Bổ sung quyền của Đơn vị điều độ hệ thống điện quốc gia tại khoản 1 Điều 64 như sau: <i>Được vận hành khác quy định trong chế độ vận hành bình thường để đảm bảo cho hệ thống điện quốc gia vận hành an toàn, ổn định, bảo đảm công bằng trong việc huy động công suất, điện năng của các đơn vị phát điện trong những giai đoạn hệ thống điện chịu ảnh hưởng bởi những hình thái thời tiết cực đoan về thủy văn, nhiệt độ và thiên tai như bão lớn, động đất, sóng thần.</i>	Đề nghị giữ nguyên. Tại điểm b khoản 1 Điều 64 Luật Điện lực số 61/2024/QH15 đã có quy định về việc giao quyền cho đơn vị điều độ hệ thống điện quốc gia về “chỉ huy xử lý tình huống khẩn cấp hoặc bất thường”.
227.	Điều 65	NSMO	- Sửa đổi, bổ sung quyền ban hành các quy định, quy trình, hướng dẫn kỹ thuật của Đơn vị điều độ hệ thống điện và Đơn vị điều hành giao dịch thị trường điện như sau: <i>Điều 65: Ban hành các quy định, quy trình, hướng dẫn kỹ thuật phục vụ công tác điều hành giao dịch thị trường điện theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật về điện lực.</i>	Điểm h khoản 1 Điều 65 đã có quy định về các quyền khác theo quy định của Luật này và các quy định khác có liên quan. Bộ Công Thương sẽ giao nhiệm vụ tại các văn bản hướng dẫn Luật và điều lệ của NSMO.

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p>Lý do:</p> <p>Một số Nghị định và Thông tư hiện hành đã quy định đơn vị điều độ hệ thống điện quốc gia, đơn vị điều hành giao dịch thị trường điện có trách nhiệm tổ chức xây dựng và ban hành các quy định, quy trình, hướng dẫn kỹ thuật phục vụ công tác vận hành hệ thống điện và điều hành thị trường điện. Các quy định này được áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động điện lực, trong đó bao gồm cả các chủ thể không thuộc NSMO.</p> <p>Các quy định, quy trình, hướng dẫn kỹ thuật do NSMO ban hành là công cụ quản lý kỹ thuật – nghiệp vụ đặc thù, gắn trực tiếp với chức năng điều độ hệ thống điện quốc gia và điều hành giao dịch thị trường điện. Đây là các nội dung mang tính chuyên sâu, cần được ban hành kịp thời, linh hoạt theo diễn biến thực tế của hệ thống điện, nhằm bảo đảm vận hành an toàn, ổn định, liên tục và thị trường điện hoạt động công bằng, minh bạch, góp phần bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia.</p> <p>Việc bổ sung quyền ban hành các quy định, quy trình, hướng dẫn kỹ thuật của Đơn vị điều độ hệ thống điện và Đơn vị</p>	

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p>điều hành giao dịch thị trường điện nhằm bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật, nâng cao hiệu lực pháp lý của các quy định kỹ thuật, đồng thời tạo cơ sở pháp lý đầy đủ, vững chắc để NSMO thực hiện hiệu quả chức năng, nhiệm vụ được giao trong bối cảnh hệ thống điện và thị trường điện ngày càng phát triển về quy mô và mức độ phức tạp.</p>	
228.	Điểm a khoản 1 Điều 65	NSMO	<p>Sửa đổi, bổ sung quyền của Đơn vị điều hành giao dịch thị trường điện tại điểm a khoản 1 Điều 65 như sau:</p> <p><i>a) Vận hành thị trường điện giao ngay và thị trường dịch vụ kỹ thuật thiết yếu của hệ thống điện</i></p> <p>Lý do:</p> <p>Đơn vị vận hành hệ thống điện và thị trường điện là đơn vị có trách nhiệm đảm bảo hệ thống điện vận hành an toàn, ổn định, tin cậy và đảm bảo chất lượng điện năng theo các quy định của các văn bản quy phạm pháp luật. Để thực hiện được việc này thì đơn vị vận hành hệ thống điện và thị trường điện cần huy động các nguồn lực cần thiết, các đơn vị có khả năng cung cấp dịch vụ để duy trì các tiêu chuẩn kỹ thuật của hệ thống điện. Việc huy động các đơn vị cung cấp dịch vụ kỹ</p>	<p>Liên quan đến nội dung về “dịch vụ kỹ thuật thiết yếu của hệ thống điện”, Bộ Công Thương đã giải trình ở các nội dung liên quan.</p>

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			thuật thiết yếu cần thông qua thị trường để đảm bảo tính minh bạch, công bằng và tối ưu về hiệu quả. Ngoài ra, các dịch vụ kỹ thuật này cũng không thể tách rời thị trường năng lượng, do vậy cần bổ sung quyền và nghĩa vụ của đơn vị điều hành giao dịch thị trường điện trong việc vận hành thị trường dịch vụ kỹ thuật thiết yếu của hệ thống điện	
229.	Điểm c khoản 4 Điều 66	NSMO	<p>- Bổ sung nghĩa vụ của khách hàng sử dụng điện lớn nhằm hỗ trợ vận hành hệ thống điện quốc gia trong những tình huống cực đoan hoặc cấp bách đe dọa an ninh cung cấp điện như sau:</p> <p><i>c) Điều chỉnh, tiết kiệm lượng điện sử dụng trong các khung giờ cao điểm về sử dụng điện khi xảy ra sự kiện thiên tai, các ngày có nhu cầu sử dụng điện cực đoan (nắng nóng kéo dài) theo thông báo của đơn vị phân phối điện.</i></p> <p>Lý do:</p> <p>Khách hàng sử dụng điện lớn (đối tượng có công suất và sản lượng tiêu thụ lớn theo quy định của Bộ trưởng Bộ Công Thương) có tác động lớn đến sự ổn định của tần số và điện áp hệ thống. Việc quy định rõ nghĩa vụ “chủ động” và “chia sẻ rủi ro” là cần thiết thay cho việc khuyến</p>	Đề nghị giữ nguyên quy định tại Luật Điện lực năm 2024, do việc quy định như đề xuất có thể gây hạn chế quyền của khách hàng sử dụng điện tại khoản 1 Điều 66; nghĩa vụ của KH lớn đã được quy định tại điểm b khoản 4 Điều 66 là phải tuân thủ chế độ sử dụng điện theo yêu cầu của cấp điều độ có quyền điều khiển.

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			khích như hiện nay chưa thực sự mang lại hiệu quả. Việc bổ sung trách nhiệm giúp các đơn vị phân phối điện có cơ sở pháp lý để triển khai nhanh các biện pháp can thiệp mà không gặp phải các tranh chấp pháp lý về sau.	
230.	Khoản 2 Điều 66	EVN	Cần bổ sung quy định buộc bên sử dụng điện phải thông báo, chịu trách nhiệm đối thông tin là cần thiết, nhằm bảo đảm xác định đúng chủ thể chịu trách nhiệm, hạn chế rủi ro thất thoát điện năng và tăng tính ổn định, minh bạch trong quan hệ mua bán điện. Đồng thời làm rõ trách nhiệm của chủ thể mới khi tiếp nhận địa điểm sử dụng điện đã có hệ thống đo đếm đang vận hành.	Nội dung này liên quan đến thỏa thuận trong hợp đồng mua bán điện, không đưa vào dự thảo Luật.
231.	Khoản 2 Điều 66	EVNHANOI	Cần bổ sung quy định bên sử dụng điện phải thông báo cho bên bán điện việc thay đổi thông tin trong hợp đồng mua bán điện	Nội dung này liên quan đến thỏa thuận trong hợp đồng mua bán điện, không đưa vào dự thảo Luật.
232.	Chương VIII.	NPT	Bổ sung quy định nội dung về đất dành cho các công trình điện lực, đổi tên như sau: “ đất dành cho các công trình điện lực Bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực” Đồng thời đề xuất thêm 1 mục tại chương này quy định về đất dành cho các công trình điện lực	Đề nghị giữ nguyên như dự thảo, vì đất dành cho các công trình xây dựng nói chung, công trình điện lực (công trình năng lượng) đã được quy định rõ trong Luật Đất đai năm 2024 và các quy định chi tiết thi hành Luật này.

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
233.	Khoản 4 Điều 67	EVNNPC	<p>Đề nghị bổ sung:</p> <p>“4. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các cấp, trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm tổ chức thực hiện quy định về bảo vệ an toàn công trình điện lực tại Luật này và luật khác có liên quan; kiểm tra, ngăn chặn và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ an toàn công trình điện lực, <i>bao gồm vi phạm hành lang bảo vệ an toàn công trình điện lực và cây cối, vật thể có nguy cơ gây mất an toàn theo quy định tại Điều 68 của Luật này</i>”</p> <p>Lý do: Tăng tính liên thông giữa quy định trách nhiệm tổ chức thực hiện (Đ67) và cơ chế xử lý (Đ68), tránh quy định nguyên tắc nhưng khó thực thi.</p>	Bộ Công Thương đề nghị EVNNPC có giải trình và cung cấp số liệu thực tế chứng minh, đảm bảo thuyết phục.
234.	Điều 68	Sở công thương thành phố Cần Thơ, Sở công thương tỉnh Vĩnh Long	<p>Quy định thêm về việc bồi thường, hỗ trợ đối với nhà ở, công trình không phải di dời ra khỏi hành lang bảo vệ an toàn công trình điện gió và công trình nguồn điện khác;</p> <p>Đồng thời, không giao trách nhiệm địa phương quy định cụ thể việc bồi thường, hỗ trợ đối với nhà ở, công trình không phải di dời ra khỏi hành lang bảo vệ an toàn công trình điện gió (cụ thể là hành</p>	<p>- Điều 68 Luật Điện lực năm 2024 đã quy định đầy đủ việc bồi thường, hỗ trợ do hạn chế khả năng sử dụng đất, thiệt hại tài sản gắn liền với đất đối với nhà ở, công trình không phải di dời ra khỏi hành lang bảo vệ an toàn công trình điện gió và công trình nguồn điện khác theo quy định của pháp luật về đất đai.</p> <p>- Việc giao trách nhiệm địa phương quy định cụ thể việc bồi thường, hỗ trợ đối với nhà ở, công trình không phải di dời ra khỏi hành lang bảo vệ an toàn công trình điện gió (cụ thể là hành lang bảo vệ an toàn cột tháp gió) là</p>

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			lang bảo vệ an toàn cột tháp gió)	cần thiết, vì địa phương căn cứ pháp luật về đất đai và tùy khả năng điều kiện của địa phương sẽ lập và thực hiện kế hoạch giải phóng mặt bằng, di dân, tái định cư; bồi thường thiệt hại về đất đai, tài sản, chi phí đầu tư vào đất... được đảm bảo tốt hơn.
235.	Điểm e khoản 2 Điều 69	EVNNPC	Đề xuất bổ sung nhằm đảm bảo an toàn thiết bị điện, phù hợp với các Nghị định, Thông tư hiện hành: “e) Tuân thủ quy định về bảo trì, bảo dưỡng, kiểm định , thí nghiệm, thử nghiệm đối với thiết bị, dụng cụ điện thuộc phạm vi quản lý.”	Đề nghị giữ như Luật Điện lực hiện hành, vì điện là loại hàng hoá đặc biệt, liên quan đến việc cung cấp điện ổn định liên tục, an toàn hệ thống điện quốc gia và an ninh năng lượng, nên cần bãi bỏ việc cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động kiểm định để đồng bộ thống nhất với Luật Đầu tư số 143/2025/QH15, Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật, Luật Chất lượng, sản phẩm hàng hoá và Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP.
236.	Điều 68	EVN	Đề nghị xem xét, bổ sung 01 khoản tại Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực như sau: “Sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 2 Điều 68 Luật Điện lực như sau: <i>1. Trong hành lang bảo vệ an toàn đường dây truyền tải điện trên không 220kV và 500kV, việc giao đất, cho thuê đất, cấp hoặc điều chỉnh Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất phải bảo đảm phù hợp yêu cầu bảo vệ an toàn công trình điện lực; chỉ bố trí đất trồng cây hàng năm, cây thấp hoặc mục đích sử dụng đất không ảnh hưởng đến khoảng cách an toàn phóng điện; không bố trí đất trồng cây lâu</i>	Bộ Công Thương đề nghị EVN có giải trình và cung cấp số liệu thực tế chứng minh, đảm bảo thuyết phục.

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p><i>năm có khả năng vi phạm khoảng cách.</i></p> <p><i>1a. Đối với khu vực liền kề ngoài hành lang, tính từ dây dẫn ngoài cùng ra đến 20m: khi lập quy hoạch, cấp mới hoặc điều chỉnh mục đích sử dụng đất cần xem xét yếu tố bảo đảm an toàn lưới điện; ưu tiên bố trí đất trồng cây hằng năm, hạn chế bố trí đất trồng cây lâu năm có chiều cao lớn. Ủy ban nhân dân cấp xã chủ trì, phối hợp với đơn vị điện lực công bố danh mục cây trồng phù hợp hằng năm.</i></p> <p><i>3. Trường hợp đất trong hành lang hoặc khu vực liền kề hiện đang trồng cây lâu năm không phù hợp: cơ quan Nhà nước có thẩm quyền xem xét điều chỉnh mục đích sử dụng đất sang loại đất phù hợp; việc hỗ trợ, bồi thường (nếu có) thực hiện theo quy định của pháp luật về đất đai</i></p> <p>Lý do đề xuất: Hiện nay có quy định định hướng loại đất và loại cây trồng trong hành lang và khu vực liền kề hành lang đường dây truyền tải điện 220kV, 500kV. Thực tế nhiều khu vực được cấp đất trồng cây lâu năm, dẫn đến nguy cơ vi phạm khoảng cách an toàn phóng điện, phát sinh chi phí bồi thường, khó khăn trong quản lý vận hành và nguy cơ tái vi phạm. Nội dung này phát sinh phổ biến trên các</p>	

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			tuyến 220kV, 500kV hiện hữu, đặc biệt khu vực miền Trung - Tây Nguyên.	
237.	Khoản 6 Điều 68	EVN	<p>Đề nghị bổ sung 01 khoản tại Điều 1 Dự thảo sửa đổi bổ sung khoản 6 Điều 68 Luật Điện lực như sau:</p> <p>“Sửa đổi, bổ sung khoản 6, Điều 68 Luật Điện lực như sau :</p> <p><i>“Cây trong và ngoài hành lang bảo vệ an toàn công trình điện lực phải bảo đảm khoảng cách an toàn phóng điện theo cấp điện áp. Cây phát triển vi phạm khoảng cách an toàn phóng điện phải được chủ sở hữu cây, người sử dụng đất kịp thời chặt tỉa phần vi phạm (đối với đất trong hành lang bảo vệ an toàn công trình điện lực đã được Nhà nước thu hồi đất). Trường hợp cây phát triển vi phạm khoảng cách an toàn phóng điện gây sự cố lưới điện thì tùy theo mức độ thiệt hại, chủ sở hữu cây, người sử dụng đất bị xử lý theo quy định của pháp luật. Đơn vị điện lực có trách nhiệm phối hợp với cơ quan chức năng tại địa phương tổ chức chặt tỉa cây vi phạm khoảng cách an toàn phóng điện tại các khu vực chưa xác định được chủ sở hữu cây và thực hiện bồi thường, hỗ trợ theo quy định (đối với đất trong hành lang bảo vệ an toàn công</i></p>	Tiếp thu ý kiến, Bộ Công Thương nghiên cứu sửa đổi, bổ sung nội dung này để làm rõ trách nhiệm, nghĩa vụ của người sử dụng đất, chủ sở hữu cây, đơn vị điện lực, UBND cấp xã trong việc chặt tỉa phần cây vi phạm khoảng cách an toàn phóng điện theo cấp điện áp trong Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 62/2025/NĐ-CP.

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<i>trình diện lực thuộc diện không thu hồi đất) ”.</i>	
238.	Khoản 2 Điều 69	EVN	<p>Đề xuất chỉnh sửa như sau:</p> <p>“e) Tuân thủ quy định về bảo trì, bảo dưỡng, kiểm định, thí nghiệm, thử nghiệm đối với thiết bị, dụng cụ điện thuộc phạm vi quản lý.”</p> <p>Các đơn vị/tổ chức phải thực hiện kiểm định mới và kiểm định định kỳ các thiết bị, dụng cụ điện là tài sản của các đơn vị để đảm bảo an toàn cho lưới điện của đơn vị và an toàn chung cho hệ thống điện và phù hợp với quy định Nghị định 62/2025/NĐ-CP và Thông tư 02/2025/TT-BCT.</p>	<p>Đề nghị giữ như Luật Điện lực hiện hành, vì điện là loại hàng hoá đặc biệt, liên quan đến việc cung cấp điện ổn định liên tục, an toàn hệ thống điện quốc gia và an ninh năng lượng, nên cần bãi bỏ việc cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động kiểm định để đồng bộ thống nhất với Luật Đầu tư số 143/2025/QH15, Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật, Luật Chất lượng, sản phẩm hàng hoá và Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP.</p>
239.	Điểm d khoản 1 Điều 71	Sở công thương tỉnh Quảng Ninh	<p>Đề nghị bổ sung yêu cầu: "Việc lắp đặt hệ thống điện mặt trời mái nhà phải tuân thủ các quy chuẩn, tiêu chuẩn về xây dựng, đảm bảo an toàn chịu lực của kết cấu mái, an toàn phòng cháy chữa cháy và mỹ quan công trình".</p>	<p>Đề nghị giữ nguyên như dự thảo, do đã được quy định tại Điều 69 của Luật Điện lực số 61/2024/QH15.</p>
240.	khoản 5 Điều 76	Sở công thương tỉnh Hà Tĩnh	<p>lỗi lặp từ tại khoản 36 trang 15. Dự thảo Luật</p>	<p>Để đảm bảo phù hợp với Luật Tổ chức chính phủ và việc thực hiện phân quyền, phân cấp, chính quyền địa phương 2 cấp, Bộ Công Thương đề xuất bãi bỏ khoản 5 Điều 76 và và sửa đổi, bổ sung Khoản 6 Điều 76 Luật Điện lực để giao Chính phủ quy định nội dung, thẩm quyền, trình tự thủ tục, thẩm định, phê duyệt, phê duyệt điều chỉnh quy trình vận hành hồ chứa thủy điện, phương án bảo vệ</p>

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				đập, hồ chứa và phương án ứng phó tình huống khẩn cấp.
241.	Điểm c khoản 5 Điều 76	EVN	c) Trường hợp công trình thủy điện thuộc địa bàn 02 đơn vị hành chính cấp tỉnh trở lên thì Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi đặt nhà máy thủy điện có đập xả lũ có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân các tỉnh có liên quan tổ chức thẩm định, phê duyệt, phê duyệt điều chỉnh phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp, phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện.”.	Để đảm bảo phù hợp với Luật Tổ chức chính phủ và việc thực hiện phân quyền, phân cấp, chính quyền địa phương 2 cấp, Bộ Công Thương đề xuất bãi bỏ khoản 5 Điều 76 và sửa đổi, bổ sung Khoản 6 Điều 76 Luật Điện lực để giao Chính phủ quy định nội dung, thẩm quyền, trình tự thủ tục, thẩm định, phê duyệt, phê duyệt điều chỉnh quy trình vận hành hồ chứa thủy điện, phương án bảo vệ đập, hồ chứa và phương án ứng phó tình huống khẩn cấp.
242.	khoản 2 Điều 78	Sở công thương tỉnh Hà Tĩnh	Rà soát lỗi chính tả tại điểm b khoản 37 trang 15 Dự thảo Luật ("nuồn nước" sửa thành "nguồn nước")	Tiếp thu ý kiến, đồng thời, Bộ Công Thương xuất sửa đổi, bổ sung theo hướng bổ sung cụm từ “, khoản 2” vào sau cụm từ “khoản 1” của khoản 8 Điều 78 Luật Điện lực số 61/2024/QH15.
243.	Khoản 3, 4 Điều 78	SCT tỉnh Nghệ An	Đề nghị sửa đổi tên “ <i>phương án bảo vệ công trình thủy điện</i> ” tại khoản 3, 4 Điều 78 Luật Điện lực năm 2024 thành Phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện. Lý do: Để thống nhất với tên gọi của Phương án quy định tại Điều 76 của Luật và phù hợp với thực tế triển khai việc lập, thẩm định và phê duyệt Phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện hiện nay.	Bộ Công Thương tiếp thu, sửa đổi như sau: “khoản 3, khoản 4 Điều 78 quy định như sau: 3. Tổ chức, đơn vị quản lý vận hành công trình thủy điện có trách nhiệm thực hiện phương án bảo vệ <i>đập, hồ chứa công trình</i> thủy điện đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước tại địa phương kiểm tra các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy điện; kịp thời báo cáo cơ quan có thẩm quyền khi phát hiện các hoạt động có nguy cơ gây mất an toàn đối với công trình thủy điện. 4. Việc tổ chức thực hiện phương án bảo vệ <i>đập, hồ chứa công trình</i> thủy điện quan trọng liên quan đến an ninh

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				quốc gia được thực hiện theo quy định của Luật này và pháp luật về bảo vệ công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia.
244.	Xả lũ các hồ thủy điện vừa và nhỏ	Hội điện lực Việt Nam	Bổ sung thêm quy định về: i) các hồ chứa nước của thủy điện vừa và nhỏ phải chuẩn bị sẵn sàng dung tích chống lũ cho hạ du; ii) Nhà nước hoặc địa phương thực hiện cơ chế bù đắp tài chính cho phần dung tích chống lũ này.	Nhiệm vụ đảm bảo an toàn cho hạ du là nhiệm vụ chung khi xây dựng, vận hành các công trình chứa nước, công trình thủy điện. Tuy nhiên việc chuẩn bị sẵn sàng dung tích chống lũ đối với thủy điện vừa và nhỏ không phải chức năng của thủy điện vừa và nhỏ. Giải pháp này không phù hợp với công năng thiết kế của thủy điện vừa và nhỏ. Giải pháp này chỉ phù hợp đối với công trình thủy điện lớn, có dung tích. Vì vậy, Bộ Công Thương bảo lưu ý kiến này. Đối với cơ chế bù đắp tài chính để các thủy điện chuẩn bị sẵn sàng dung tích chống lũ cho hạ du, các công trình thủy điện phải chấp hành vận hành theo quy trình vận hành của cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, các quy định pháp luật về tài nguyên nước, phòng chống thiên tai, đề điều.... Bộ Công Thương đề nghị nội dung này cần bổ sung đối với pháp luật về phòng chống thiên tai. Vì vậy Bộ Công Thương bảo lưu nội dung này.
245.	Các khoản 38, 39, 40 Điều 1	TKV	Đề nghị rà soát tổng thể để tránh đứt mạch quy định, tạo khoảng trống pháp lý hoặc mâu thuẫn. Trường hợp bãi bỏ toàn bộ điều khoản cần có quy định thay thế/tương thích tương ứng để bảo đảm triển khai.	Tiếp thu ý kiến, Bộ Công Thương đã rà soát nội dung các khoản trên, bảo đảm không có khoảng trống pháp lý hoặc mâu thuẫn.
246.	Dự thảo luật (khoản 1 Điều	Tổng công ty phát điện 3	Đề xuất bổ sung phần in đậm gạch chân: Đơn vị điện lực đã được cấp giấy phép	Tiếp thu ý kiến, Bộ Công Thương giải trình như sau: Điểm d khoản 1 Điều 33 Luật Điện lực hiện hành quy

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	3 Quy định chuyển tiếp)		<p>hoạt động điện lực trước ngày Luật này có hiệu lực thi hành thì được tiếp tục thực hiện đến hết thời hạn ghi trong giấy phép hoạt động điện lực đó; trường hợp được miễn trừ giấy phép hoạt động điện lực trước ngày Luật này có hiệu lực thi hành thì tiếp tục được miễn trừ giấy phép hoạt động điện lực. <u>Đối với hoạt động điện lực đã thực hiện trước ngày Luật này có hiệu lực thi hành mà thuộc trường hợp được miễn trừ giấy phép theo quy định của Luật này thì được áp dụng quy định miễn trừ, kể cả trường hợp pháp luật trước đây quy định phải có giấy phép.</u></p> <p>Giải thích:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quy định tại Điều 33 Luật Điện lực 2024 không có quy định cụ thể về việc miễn trừ Giấy phép hoạt động điện lực cho lĩnh vực bán lẻ điện đối với dự án điện mặt trời mái nhà tham gia cơ chế DPPA qua lưới điện kết nối riêng. Tại Nghị định số 61/2025/NĐ-CP cũng không có quy định miễn trừ cụ thể đối với trường hợp này. - Khoản 3 Điều 47 Luật Điện lực 2024 đã giao Chính phủ quy định về cơ chế DPPA. Theo quy định tại khoản 1 Điều 25 Nghị định số 57/2025/NĐ-CP của Chính phủ thì Đơn vị phát điện năng lượng tái tạo 	<p>định “<i>Tổ chức hoạt động phát điện lên lưới điện quốc gia được miễn trừ giấy phép bán buôn điện</i>”. Theo quy định nêu trên, trường hợp các đơn vị phát điện có nhu cầu bán lẻ điện cho khách hàng từ nguồn điện phát của nhà máy được cấp phép lĩnh vực phát điện sẽ phải đề nghị cấp thêm giấy phép hoạt động điện lực lĩnh vực phân phối điện (để quản lý vận hành công trình lưới điện) và bán lẻ điện. Quy định này gây khó khăn đối với trường hợp các nguồn phát công suất nhỏ, thuộc trường hợp miễn trừ giấy phép lĩnh vực phát điện (theo quy định hiện nay là công suất dưới 01MW) có nhu cầu bán lẻ điện cho khách hàng sẽ phát sinh thủ tục đề nghị cấp giấy phép lĩnh vực bán lẻ điện (ví dụ các nguồn điện mặt trời mái nhà trong các khu, cụm công nghiệp, hoặc trường hợp mua bán điện trực tiếp qua đường dây kết nối riêng).</p> <p>Xuất phát từ khó khăn, vướng mắc nêu trên, Bộ Công Thương đề xuất giao Chính phủ quy định chi tiết các trường hợp miễn trừ giấy phép, phù hợp nhu cầu quản lý nhà nước theo từng thời kỳ để bảo đảm tính ổn định của Văn bản Luật cũng như tính linh hoạt trong thực tiễn áp dụng. Cụ thể các trường hợp miễn trừ giấy phép sẽ do Chính phủ quy định tại Nghị định hướng dẫn Luật.</p>

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			hoặc Chủ đầu tư dự án phát điện năng lượng tái tạo thực hiện các quy định liên quan đến cấp giấy phép hoạt động điện lực đối với <u>dự án, công trình nguồn, lưới</u> để bán điện trực tiếp cho Khách hàng sử dụng điện lớn, không có quy định cụ thể về yêu cầu cấp Giấy phép cho lĩnh vực bán lẻ trong trường hợp này. Do đó, đề xuất bổ sung nội dung này để giải quyết mâu thuẫn giữa các quy định.	
247.	Dự thảo luật (khoản 3 Điều 3 Quy định chuyển tiếp)	Tổng công ty phát điện 3	Đề xuất bổ sung phần in đậm gạch chân: Các dự án điện lực trong kế hoạch thực hiện quy hoạch phát triển điện lực, kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh trong đó có phương án phát triển mạng lưới cấp điện đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt trước thời điểm Luật này có hiệu lực thi hành được tiếp tục thực hiện cho đến khi quy hoạch phát triển điện lực, quy hoạch <u>chi tiết phát triển điện lực cấp</u> tỉnh thời kỳ tiếp theo được cấp có thẩm quyền quyết định hoặc phê duyệt.	Dự thảo đã bãi bỏ Điều 11 và không đề xuất quy hoạch chi tiết phát triển điện lực .
248.	Điều 3 khoản 3 Quy định chuyển tiếp	EVN	Đề xuất bổ sung “3. Các dự án điện lực trong kế hoạch thực hiện quy hoạch phát triển điện lực, kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh trong đó có phương án phát triển mạng lưới cấp điện đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt trước thời điểm	Điều 58 Luật Quy hoạch số 112/2025/QH15 quy định điều khoản chuyển tiếp đã đầy đủ cơ sở để thực hiện các quy hoạch, kế hoạch thực hiện quy hoạch thời kỳ 2021-2030 đã được phê duyệt.

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			Luật này có hiệu lực thi hành được tiếp tục thực hiện cho đến khi quy hoạch chi tiết phát triển điện lực cấp tỉnh, phương án phát triển mạng lưới cấp điện trong quy hoạch tỉnh thời kỳ tiếp theo được cấp có thẩm quyền quyết định hoặc phê duyệt.”	
249.	Đề xuất chỉnh sửa Luật Đất đai	EVN	<p>3. Sửa đổi điểm e, khoản 1, Điều 34 Luật Đất đai số 31/2024/QH15 như sau:</p> <p>“e) Cho thuê lại quyền sử dụng đất theo hình thức trả tiền thuê đất hằng năm đối với đất đã xây dựng hạ tầng năng lượng trạm biến áp, sân phân phối nhà máy điện và đất đã được xây dựng xong kết cấu hạ tầng trong trường hợp được phép đầu tư xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng đối với đất khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu công nghệ cao; người thuê lại quyền sử dụng đất phải sử dụng đất đúng mục đích và thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật.”.</p> <p>Đất của EVN và các đơn vị sử dụng để xây dựng trạm biến áp, nhà máy điện trả tiền thuê đất hằng năm không thuộc trường hợp được cho thuê lại. Trong khi đó, theo Luật Điện lực 2024 và Nghị quyết 70-NQ/TW, chính sách xã hội hóa đầu tư lưới điện khuyến khích nhiều thành</p>	Bộ Công Thương đã có Văn bản số 1796/BCT-ĐL ngày 19/3/2026 gửi Bộ NN&MT đề nghị có ý kiến do nội dung sửa đổi Luật Đất đai. Thực hiện Chương trình xây dựng luật toàn khoá của Quốc hội khoá XVI, trong đó có nhiệm vụ: “rà soát, sửa đổi Luật Đất đai” thực hiện trong năm 2026, Bộ NN&MT đã có văn bản số 3669/BNNMT-QLĐĐ ngày 15/4/2026 về đánh giá thi hành Luật Đất đai và đề xuất sửa đổi. Vì vậy, đề xuất sửa đổi điểm e, khoản 1, Điều 34 Luật Đất đai số 31/2024/QH15 đề nghị chuyển vào dự án sửa đổi Luật Đất đai, không đề xuất sửa đổi tại dự thảo Luật.

TT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p>phần kinh tế tham gia đầu tư các công trình đường dây theo quy hoạch. Thực tế, để tối ưu sử dụng đất, thiết bị đấu nối hai đầu đường dây có thể cần lắp đặt trong phạm vi trạm biến áp hoặc sân phân phối của nhà máy điện, nơi đất đã được giao cho đơn vị quản lý vận hành. Vì vậy, cần có quy định cho phép bên thứ ba thuê lại phần đất đặt thiết bị đấu nối trong phạm vi này nhằm bảo đảm triển khai đầu tư lưới điện đồng thời không ảnh hưởng quyền của đơn vị đang được giao đất.</p>	